

Dịch giả: Hiền Hòa

Làm ebook: Dâu Lê

ना ना

Đũa Trẻ Giấu

BÚT
KÍ
KINH
DI

紙
嬰
那
多



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÀ THÔNG TIN

Đưa trẻ giấy

Na Đa

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

- [Phần dẫn: Hai xác ướp trẻ sơ sinh trong tủ lạnh](#)
- [Chương 1: Đứa trẻ bị nguyên rửa](#)
- [Chương 2: Cặp song sinh kì lạ](#)
- [Chương 3: Những vụ mất tích liên hoàn](#)
- [Chương 4: Hai đứa trẻ sơ sinh bị đông cứng](#)
- [Chương 5: Tỷ lệ trùng hợp một phần trăm triệu](#)
- [Chương 6: Đi tìm Hoàng Chức](#)
- [Chương 7: Vụ mưu sát chưa rõ động cơ](#)
- [Chương 8: Người phụ nữ mang thai giấu mặt](#)
- [Chương 9: Cái bụng nhỏ lại](#)
- [Chương 10: Hung thủ](#)
- [Chương 11: Kết án không hoàn hảo](#)
- [Chương 12: Tổ chức kì lạ](#)
- [Chương 13: Thần tích](#)
- [Chương 14: Không cánh mà bay](#)
- [Chương 15: Thâm nhập sào huyệt](#)
- [Chương 16: Chân tướng thế giới](#)
- [Chương 17: Biến mất](#)
- [Chương 18: Hồn về Thiên quốc](#)
- [Chương 19: Thiên quốc](#)
- [Chương 20: Vị khách lạ trên tòa nhà 101](#)
- [Lời kết](#)

Giới thiệu

Đứa Trẻ Giấy là tập thứ hai trong Series Bút Kí Kinh Dị gồm 3 truyện của tác giả Na Đa: Lá Cờ Ma, Đứa Trẻ Giấy và Nộp Mạng, với một nhân vật xuyên suốt là chàng phóng viên trẻ Na Đa đi điều tra phá án.

Câu chuyện bắt đầu bằng mẩu tin có thật được công bố trên Thông tấn xã liên hợp Hàn Quốc. Một cặp song sinh bị đông cứng được phát hiện trong tủ đá của gia đình người Pháp tạm trú Ở Hàn Quốc. Cảnh sát và pháp y của ba nước Hàn Quốc, Trung Quốc, Pháp bắt tay vào cuộc điều tra vụ kỳ án. Những phát hiện bất ngờ về xác hai đứa trẻ và nguyên nhân giết con của bà mẹ tâm thần phân liệt khiến cả thế giới phải sửng sốt.

Cùng thời điểm đó, tại một bệnh viện ở Trung Quốc, sản phụ Hoàng Chức lâm bồn, cô ta đã phát điên khi nhìn thấy đứa con mình sinh ra lại mỏng dính như tờ giấy...

Những thông tin giật gân đương nhiên không thể nằm ngoài vòng săn lùng của phóng viên trẻ Na Đa. Anh đã đến bệnh viện và tận mắt chứng kiến cảnh tượng hãi hùng đó. Anh để lại số điện thoại cho Hoàng Chức. Cũng kể từ đó, Hoàng Chức đều đặn viết thư cho anh với lời lẽ ngây ngô của một người điên. Đến một ngày, cô ta thông báo con gái Chu Tiêm Tiêm đột ngột mất tích. Ý thức trách nhiệm và lương tâm người cầm bút thôi thúc Na Đa đến nhà Hoàng Chức. Anh được hàng xóm kể rằng hàng loạt người thân trong gia đình Hoàng Chức lần lượt qua đời và mất tích một cách kỳ lạ, đồng thời cũng xác nhận thông tin Chu Tiêm Tiêm quả thực đã biến mất khỏi nhà từ mấy ngày trước, còn Hoàng Chức vừa mới ra thành phố tìm con. Mọi manh mối bỗng dâm vào ngõ cụt khi Hoàng Chức bị ám sát.

Cảnh sát bắt tay vào cuộc. Mặc dù, cuối cùng hung thủ cúi đầu nhận tội, nhưng cảnh sát vẫn không cách nào làm rõ được động cơ gây án. Vào ngày tòa phán quyết tội trạng của kẻ sát nhân, hung thủ đột nhiên bốc hơi ngay trong nhà vệ sinh dưới sự giám sát nghiêm ngặt của hàng rào cảnh sát...

Song song với thời điểm diễn ra vụ án, một tổ chức tôn giáo kỳ bí đang manh nha phát triển. Tổ chức ấy có liên quan gì đến hai đứa trẻ song sinh? Đến đứa trẻ giấy trong bụng Hoàng Chức? Đến cái chết của Hoàng Chức? Đến sự bốc hơi của tên hung thủ giết người? Và đến Chu Tiêm Tiêm?

"Đứa trẻ giấy" không chỉ khiến độc giả thán phục trước những màn điều tra hình sự tài tình, rùng mình những tội ác không thể dung tha, mà còn khiến ta hiểu rằng không phải lúc nào trẻ em cũng là thiên thần, mà trẻ em có thể trở thành ác quỷ khi nó được dạy để trở thành ác quỷ. Bởi vậy, sự yêu thương, quan tâm và vai trò giáo dục của cha mẹ có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với trẻ thơ. Đó chính là thông điệp mà "Đứa trẻ giấy" muốn chuyển đến bạn đọc.



Hoàng Chức lâm bồn, ngay cả bản thân cô ta cũng không ngờ, đứa con mình sinh ra lại mỏng dính như tờ giấy... Sau đó, hàng loạt chuyện quái dị liên tiếp xảy ra, con gái của Hoàng Chức là Chu Tiêm Tiêm đột ngột mất tích, rồi Hoàng Chức bị ám sát.

Mặc dù hung thủ cúi đầu nhận tội, nhưng cảnh sát vẫn không cách nào làm rõ được động cơ gây án. Vào ngày tòa án phán quyết tội trạng của kẻ sát nhân, hung thủ đột nhiên bốc hơi ngay trong nhà vệ sinh dưới sự giám sát nghiêm ngặt của hàng rào cảnh sát...

Song song thời điểm ấy, nữ pháp y Hà Tịch khám nghiệm tử thi một cặp song sinh, cô phát hiện tay chân của đứa bé có kết cấu rắn chắc khác thường. Kết quả khám nghiệm cho thấy, Hoàng Chúc và một trong hai đứa trẻ có cùng một nhóm máu hiếm...



Tác giả



Na Đa

Tên thật là Triệu Diên sinh năm 1977, là nhà văn kinh dị nổi tiếng của Trung Quốc.

Tác phẩm của anh thường có khuynh hướng thăm dò những ẩn số vô hạn trong cuộc sống.

Các tác phẩm tiêu biểu gồm *Seri Bút kí kinh dị (Lá cờ ma, Đứa trẻ giấy, Nộp mạng)*, *Cuốn sổ sự kiện tam quốc của Na Đa*, *Giáp cốt vỡ*, *Thanh minh hoan hà đồ*, *Tiểu thuyết tình yêu và chòm sao v.v...*

Na Đa được giới truyền thông trong và ngoài nước đánh giá là nhà văn có tiềm lực phát triển và phong cách viết truyện kinh dị hay nhất Trung Quốc hiện nay.

Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Tân Việt giữ bản quyền xuất bản và phát hành ấn bản tiếng Việt trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Na Đa – Trung Quốc (sinh năm 1977) được đánh giá là một nhà văn viết tiểu thuyết kinh dị có thực lực. Trong mỗi tác phẩm của mình, anh luôn biết cách gắn kết các yếu tố nhân văn, khoa học, nghệ thuật, lịch sử... lại với nhau một cách khéo léo, không hề khiên cưỡng.

Na Đa thường mở đầu các câu chuyện của mình bằng hình thức dẫn “một mẩu tin đăng trên báo”, cách vào truyện tự nhiên, khiến người đọc có cảm giác truyện anh đang kể là một câu chuyện có thật.

Na Đa không đưa ngay vào truyện một loạt tình huống kì bí, khó hiểu, lớp lang, chông chéo, mà khéo léo biến câu chuyện của mình thành “một lối đi với nhiều lớp cửa”, khiến cho người đọc tưởng như đã lí giải được sự việc này, thì lại tiếp đến một sự việc khác kì bí hơn; từ đó đi từ sự hiểu kì này đến sự ngạc nhiên khác.



Mục lục

Phần dẫn: Hai xác ướp trẻ sơ sinh trong tủ lạnh

Chương 1: Đứa trẻ bị nguyên rửa

Chương 2: Cặp song sinh kì lạ

Chương 3: Những vụ mất tích liên hoàn

Chương 4: Hai đứa trẻ sơ sinh bị đông cứng

Chương 5: Tỷ lệ trùng hợp một phần trăm triệu

Chương 6: Đi tìm Hoàng Chức

Chương 7: Vụ mưu sát chưa rõ động cơ

Chương 8: Người phụ nữ mang thai giấu mặt

Chương 9: Cái bụng nhỏ lại

Chương 10: Hung thủ



Chương 11: Kết án không hoàn hảo

Chương 12: Tổ chức kì lạ

Chương 13: Thần tích

Chương 14: Không cánh mà bay

Chương 15: Thâm nhập sào huyệt

Chương 16: Chân tướng thế giới

Chương 17: Biến mất

Chương 18: Hồn về Thiên quốc

Chương 19: Thiên quốc

Chương 20: Vị khách lạ trên tòa nhà 101

Lời kết



Phần dẫn: Hai xác ướp trẻ sơ sinh trong tủ lạnh

Theo tin ngày 24 từ thông tấn xã Yonhap, một người đàn ông quốc tịch Pháp đang sinh sống và làm việc tại thành phố Seoul, Hàn Quốc khi trở về nhà sau kì nghỉ ở nước ngoài đã phát hiện thấy xác hai bé trai sơ sinh đông cứng trong chiếc tủ lạnh cỡ lớn đặt ngoài ban công nhà mình. Hiện công an Hàn Quốc cũng sở nghiên cứu điều tra hình sự quốc gia đang nỗ lực điều tra làm sáng tỏ vụ thảm sát ly kỳ này.

Được biết, mấy ngày trước đó, người đàn ông này đã cùng vợ và hai con trai bay về Pháp nghỉ lễ. Vì phải quay lại Seoul dự họp, nên một mình ông bay về Hàn Quốc trước. Lúc chuẩn bị cất thực phẩm đã mua vào tủ lạnh, ông bất ngờ phát hiện thấy xác hai trẻ sơ sinh đông cứng được gói lại bằng túi ni lông đặt trong hai ngăn đá của tủ lạnh.

Cục cảnh sát Hàn Quốc còn cho biết: Do hai thi hài sơ sinh đã đông cứng, cơ thể lại bị vụn vẹo nên không cách nào nhận biết chính xác độ tuổi cùng chủng tộc của hai đứa trẻ. Song quan sát phần dây rốn cùng phân su, thì có thể xác định hai đứa trẻ sơ sinh này chỉ mới chào đời trước đó không lâu. Hiện sở nghiên cứu điều tra hình sự quốc gia Hàn Quốc đang tiến hành giải phẫu nhằm xác định chính xác độ tuổi, chủng tộc, cùng nguyên nhân tử vong của hai trẻ sơ sinh này.

Đồng thời cảnh sát Hàn Quốc đến hiện trường thu thập chứng cứ cũng cho biết: Không phát hiện thấy bất kì người lạ nào ra vào khu vực nhà cao cấp được giám sát nghiêm ngặt bởi các thiết bị bảo vệ điện tử. Theo tiết lộ của người đàn ông Pháp đến trình báo với cảnh sát, ngoài ông ta ra còn một nữ giúp việc trung niên người Philippin được gia đình thuê, và người bạn Pháp hơn 40 tuổi mà ông kết thân khi sang Hàn Quốc, cùng đều có chìa khóa mở cửa ra vào của căn hộ. Nhưng hiện nay, cả hai người này đều không có mặt ở Hàn Quốc.

(Theo trang tin tức Đông Bắc

lúc 17 giờ 52 phút ngày 24 tháng 7 năm 2006)

Trong đời mỗi người, ai cũng có thể gặp đủ mọi kiểu biến cố trọng đại làm ảnh hưởng đến quỹ đạo cuộc đời mình. Thế nhưng khi biến cố mới bắt đầu, thì nhiều khi họ lại chẳng hề hay biết, để khi nó sầm sập kéo đến rồi thì họ mới luống cuống hoảng sợ.

Tối hôm qua, trên đường Hộ Mẫn (Thượng Hải), một người đàn ông bị nghiền nát dưới bánh một chiếc xe container hung thần. Khi tôi đến sở cảnh sát phỏng vấn, gã tài xế còn chưa

tỉnh hẩn rượu. Người chết dưới cửa tuyến liệu có biết số mệnh của mình được định đoạt bởi gã tài xế trạc tuổi trung niên hai tuần không cạo râu và đã nốc ngụm rượu đầu tiên vào hai tiếng trước khi sự cố xảy ra, hoặc có thể tiếp tục truy ngược về cuộc cãi cọ qua điện thoại giữa gã với cô vợ vào chiều hôm qua không?

©STENT

Theo quan điểm duy vật thì người đàn ông đáng thương chết trong tai nạn ô tô đó chẳng bao giờ còn cơ hội hiểu rõ nguyên nhân gây nên kết cục bi thảm của mình. May là tôi đã từng sống sót trở về từ một tai nạn lớn, nên khi nhìn nhận lại toàn bộ sự việc từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc và đem sắp xếp chúng lại với nhau, hẳn nhiên tôi không thể bỏ qua cái tin kỳ lạ về xác hai đứa trẻ sơ sinh trong tủ lạnh này được.

Chưa thể coi đây là ngọn nguồn của tất cả, nhưng tựa như một trục lẫn, nó chính là kết quả của việc xảy ra trước đó và nguyên nhân của việc phát sinh sau này. Nếu có chuyện gì đáng coi là ly kỳ trên thế gian, thì xác hai đứa trẻ sơ sinh được tìm thấy trong tủ lạnh là đại diện tiêu biểu nhất. Trên thực tế, tin tức này của thông tấn xã Yonhap Hàn Quốc mới chỉ là sự hé mở ban đầu của tấm màn bí ẩn chứa đựng không ít sự kiện ma quái, kinh hoàng bên trong.

Tôi sẽ hé lộ một mắt xích mấu chốt của sự việc, để người đọc tùy ý phán đoán và liên tưởng trong lúc đợi nghe tôi tường thuật toàn bộ câu chuyện. Và chính trong khoảng cách giữa sự liên tưởng đó với thực tế, người ta sẽ thấy mức độ đáng kinh ngạc đến khó tin của câu chuyện này.

Chương 1: Đứa trẻ bị nguyên rủa

Khí lạnh tràn ngập tàu điện ngầm, lại thêm ít người đi nên rất thoải mái. Đã gần trưa, nhưng có thể đi làm vào giờ này chính là cái hay của nghề phóng viên. Nếu không, hẳn chuyến tàu điện ngầm ở Thượng Hải lúc 8 giờ sáng và 6 giờ tối sẽ giống như dây dài cá hộp xác-đìn xếp hàng nối đuôi nhau. Hạ thấp nhiệt độ điều hòa sẽ có tác dụng với những chú cá xác-đìn đáng thương chẳng? Không thể nào!

Đôi trai gái ngồi chệnh chệch phía đối diện luôn miệng anh anh em em, còn người đàn ông trung niên cạnh đó thì đã cởi giày, gác chân lên đầu gối chân kia và xoa xoa gãi gãi, vẻ rất sung

sướng. Đến tôi cũng cảm thấy mùi chân thối xộc thẳng vào mũi, thế mà đôi trai gái ngồi cạnh chẳng hề phản ứng gì. Tất nhiên làm gì cũng cần phải tập trung tư tưởng, nhưng cũng không nên tập trung đến mức đó chứ.

Sở dĩ tôi chưa bỏ đi, vì nghĩ làm vậy sẽ khiến đối phương bẽ mặt. Kể hành nghề phóng viên như tôi là người khá biết điều mà, hà hà...

Tất nhiên còn lý do nhỏ khác là băng ghế dài đối diện chỗ đôi trai gái cùng ông chú đang xoa chân chẳng còn ai, trong khi băng ghế tôi ngồi đã chật ních. Có thể toa phía sau vẫn còn chỗ trống... nhưng chuyển đi như thế lộ liễu quá còn gì?

Thế nên tốt nhất là tôi đành thu vội ánh nhìn từ những bàn tay linh hoạt và đôi chân bắc chữ ngũ của người đàn ông luống tuổi về trang sách mà tôi đang xem dở, tiếp tục đọc một cách chăm chú.

Cuốn sách tôi đang xem có tựa đề “Lược sử thời gian”, từng rất nổi tiếng nhiều năm về trước, còn giờ xem ra đã lỗi thời. Đọc một cuốn sách cũ mà còn chưa hiểu rõ thì quả thật hơi kém. Tôi tự an ủi mình, số người hiểu được cuốn sách này khi đọc nó, vào thời đại nào cũng vậy, chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay mà thôi.

Theo nghiệp phóng viên mấy năm nay, trải qua biết bao chuyện cổ kim kỳ quái, đến bây giờ tôi đành chấp nhận số phận. Có những người ngay từ khi sinh ra đã có “số thị phi”, đi đến đâu gặp thị phi đến đấy, người như thế sẽ là thợ săn tin tài ba; lại có những người khi sinh ra đã có số đào hoa, đi đến đâu cũng cố tình lả lơi, “câu” người khác, loại người này dễ trở thành đại dân tặc bị người đời khinh bỉ và phỉ nhổ; còn loại suốt ngày gặp những việc kì quái như tôi, thì lại có số trở thành nhà mạo hiểm, hoặc cũng có thể sớm trở thành ma chết trẻ. Mạo hiểm không thể nuôi sống mấy miệng ăn, nên tạm thời hãy cứ làm phóng viên cái đã.

Tới giờ thì tôi hoàn toàn chắc chắn là thế giới này không hề đơn giản như ta thấy, nên làm thế nào để giải thích điều tôi gặp phải một cách khoa học cũng là cả vấn đề. Xét trên phương diện là thứ được con người dùng để giải thích thế giới, thì trước giờ khoa học chưa đảm nhận xuất sắc nhiệm vụ này, song điều này không thể cản được sự tò mò đối với khoa học đang càng lúc càng lớn mạnh trong tôi.

Hawking đã cố gắng viết về vật lý học một cách đơn giản và thú vị hết mức có thể. Đọc xong phần liên quan đến cơ học Newton, sang phần thuyết tương đối hẹp, tôi cảm thấy hơi nhức đầu. Công thức sự tương đương khối lượng – năng lượng của Einstein vốn đã nổi tiếng bởi sự đơn giản và hoàn mỹ của nó, nhưng chỉ nhìn vào đấy cũng đủ khiến tôi xây xẩm mặt mày, cái tật này mắc từ hồi trung học hơn mười năm trước, đến giờ vẫn chưa khỏi.

Tôi lật sang phần sau, lực hấp dẫn Newton gần như được thay bằng thuyết tương đối rộng dạng hình học không gian, liệu mình có đọc nổi không? Tôi thấy vô cùng nghi ngờ.

Trên đường từ tàu điện ngầm đến tòa soạn, tôi mãi mê suy nghĩ về vấn đề vật lý cao siêu, rồi mới chợt nhận ra là nên để vấn đề này đến tối nghiền ngẫm, sẽ giúp mình dễ buồn ngủ hơn.

Trong phòng tin tức tòa soạn báo Sao Mai, ít nhất còn một nửa nhân viên vẫn chưa đến. Tôi vừa ngồi vào ghế của mình, chưa kịp bật máy tính, thì đã bị Lưu Đường quăng cho một lá thư.

“Này, thư của ông!” – Giọng điệu gã quý sứ Lưu Đường đầy ẩn ý.

Cầm thư lên tôi chợt ngẩn ra, phong bì đã bị xé. Tôi nhìn lướt qua phong bì, không thấy đề họ tên người gửi, còn người nhận, chỉ có: “Bộ phận cơ động – Tòa soạn báo Ngôi sao buổi sớm”.

Lia mắt nhìn xuống góc dưới bên phải thấy chữ kí người gửi, tôi cười khố, rút thư ra.

Đúng là thư gửi cho tôi, hầu như tháng nào tôi cũng nhận được một bức thư kiểu này, có khi người viết còn quên đề tên tôi lên phong bì như lần này.

Phóng viên nhận được thư từ độc giả là chuyện hết sức bình thường, đôi khi là thư mắng chửi, đôi khi là thư khen ngợi, hay cả thư cung cấp tư liệu thực tế hoặc đơn thuần chỉ là thư giải bày tâm sự từ người hâm mộ. Một phóng viên lão luyện, xét về cơ bản, đều phải trải qua những điều này, đôi khi gặp tình huống khác cũng chẳng có gì là lạ; chẳng hạn như Dương Hoa, đảm nhận đường dây an ninh công cộng phòng bên, thường xuyên nhận được thư thông báo về thành tích cướp giật gần đây của tên cướp khét tiếng, đã bị cảnh sát âm thầm theo dõi từ lâu mà vẫn chưa tóm được.

Tôi lại là trường hợp khác, người viết thư cho tôi là người mắc bệnh tâm thần, bố cục bức thư tôi nhận cơ bản đều có ba phần: bình luận về đại sự quốc gia, khen ngợi tin bài của tôi, và cuối cùng là hàn huyên về một số việc trong cuộc sống của cô ấy. Thái độ cô ấy, xét qua thư, khá là nghiêm túc, song nó chỉ mang lại hiệu ứng giải trí, nên lần nào cũng được lan truyền rất lâu ở cả trong lẫn ngoài bộ phận.

Nhân lúc máy tính đang khởi động, tôi lướt qua thư một lượt, ngay câu mở đầu đã khiến tôi phải mỉm cười. Cô trình trọng bày tỏ lòng cảm ơn sự quan tâm tôi dành cho cô, rằng tôi không cần phải tiếp tục lo lắng, bệnh tình cô đã thuyên giảm nhiều, và rằng cô đã có thể sinh hoạt như người bình thường.

Tôi... rất quan tâm đến tình trạng bệnh tật của cô ư?

Đọc tiếp là rõ ngay, cô dặn tôi không nên lúc nào cũng thể hiện kiểu quan tâm vòng vo với mình trên mặt báo, người khác nhận ra sẽ không hay...

Trong mỗi lá thư gửi đến, cô đều vui mừng báo với tôi căn bệnh thần kinh của mình đã thuyên giảm nhiều, nhưng đọc xong thư cô viết thì bất kì người bình thường nào cũng sẽ phải lắc đầu. Ở phần tiếp theo của bức thư, cô hỏi tôi liệu có thể đăng tin tìm người lên báo “Ngôi sao buổi sớm” không, bởi con gái cô đã mất tích.

Tôi nhớ ở bức thư trước cô cũng đã nhắc đến việc con gái cô bị mất tích. Vậy nhưng biết đến câu chuyện này qua bức thư của người bị mắc bệnh tâm thần lại khiến tôi nghi ngờ vào độ chân thực của nó, vì có thể con gái cô chỉ ra chơi ở ngoài nhà lâu hơn một chút. Thư lần này lại nhắc đến, thì không rõ rốt cuộc con gái cô bị mất tích từ lần trước đến giờ hay lại vừa mới mất tích? Đặt bức thư xuống, không biết sao tôi thấy hơi bồn chồn, lo lắng trong lòng.

Không nên coi chuyện này là thật, mà nếu con gái cô có mất tích thật đi chẳng nữa, thì việc này cũng thuộc chức trách của bên cảnh sát.

Cô ấy chỉ là bệnh nhân tâm thần, và dựa trên mức độ lộn xộn, rối rắm trong mạch logic của bức thư, thì bệnh tình của cô còn lâu mới khỏi.

...

“Chà, xong rồi à, buồn cười thật, thế nào mà cô ấy hay viết thư cho ông vậy nhỉ?”.

“À” – Tôi giật mình, ngẩng đầu lên nhìn Lưu Đường cười cười.

Mấy giây vừa rồi, tôi quả có hơi thần thờ, để mặc bức thư nằm chổng trơ trên bàn, ngăn người nhìn nó một lúc lâu. Tôi nhớ con gái cô là đứa bé gái có cặp mắt to với hai chấm đồng tử vừa đen vừa tròn, khiến ai nhìn vào là chết chìm trong đó. Lúc ấy, con bé đứng lẻ loi một mình ở góc phòng, yên lặng như thể nó không tồn tại. Hồi đó, nó mấy tuổi nhỉ... bốn tuổi chẳng? Có lẽ giờ con bé đã lên bảy, đã đến tuổi đi học rồi đây.

Con bé tên gì nhỉ? Bất chợt tôi chẳng tài nào nhớ ra.

“Sao thế? Ông không nghĩ điều cô ấy viết trong thư là thật đấy chứ?” – Lưu Đường thấy thần sắc tôi khác lạ liền buông thêm một câu.

Tôi lắc đầu, cố chặn dòng suy nghĩ của mình lại, đó cũng chẳng phải những hồi ức vui vẻ gì.

“Không có gì!” – Tôi nhún vai, nhét lại thư vào phong bì, quăng lên chồng báo bên cạnh.

“Muốn qua xem quà Thất Tịch tôi mua không, cực kì sáng tạo đấy nhé!” – Gã quý sứ Lưu Đường hất hất mái tóc nhuộm màu đỏ sậm, dương dương tự đắc tuyên bố.

Kể từ khi Lưu Đường được chúng tôi gán cho biệt hiệu “Quý tóc đỏ” cậu ta chỉ trung thành với một màu tóc nhuộm đỏ, không chịu chuyển về màu đen mà chỉ xê dịch giữa hai tông là màu phớt đỏ và đỏ đùn.

“Quà Thất Tịch?” – Tôi nhớ ra còn mấy ngày nữa là đến lễ Thất Tịch^[1] theo lịch âm, “Giờ lễ Tình Nhân cũng được bản địa hóa rồi à?”

[1] Lễ Thất Tịch: là ngày lễ tình nhân của người Trung Quốc, được tổ chức vào ngày 7/7 âm lịch hàng năm.

“Kiếm tiền ấy mà, chẳng qua chỉ để giúp tôi tăng cơ hội hẹn hò với người đẹp, vậy là ai cũng có được thứ mình cần, đôi bên đều hài lòng mãn nguyện”.

“Ngũ ông thì sáng tạo gì chứ!”.

“Búp bê bơm hơi, ông đã thấy bao giờ chưa?”

“Búp bê bơm hơi?” – Tròng mắt tôi như lập tức lồi hẳn ra ngoài, “Ông chuẩn bị búp bê bơm hơi làm quà Thất Tịch cho bạn gái?”

“Này, vẻ mặt thế là sao, chẳng phải kiểu như ông nghĩ đâu!” – Lưu Đường tức giận mắng, “Đồ dâm ô, ông nghĩ đi đâu thế?”.

“Thì tại ông vừa nói là búp bê bơm hơi còn gì!” – Tôi ngượng ngùng chữa thẹn.

Lưu Đường ném thứ gì lại, tôi nhanh tay chụp lấy.

“Ấy, nhẹ, nhẹ tay thôi, đừng có bóp mạnh!” – Đường tóc đỏ hét lên.

Quả nhiên là con búp bê được bơm hơi to chừng nửa lòng bàn tay, hình thỏ MashiMaro, được làm từ chất liệu dày dặn hơn là bóng bay, đây không phải loại nhựa dẻo thông thường, khi dùng tay bóp cảm giác rất thích.

“Khá thú vị, các cô gái trẻ hẳn rất thích!” – Tôi nói.

“Không chỉ có một con này thôi đâu” – Lưu Đường vẫy tôi lại, bảo: “Ở đây tôi còn hẳn một hộp này, nhìn riêng một con chỉ thấy khá thú vị, chứ nếu đem tặng cả hộp thì người nhận cứ gọi là chết đứ đừ”.

Đặt trên bàn làm việc của Lưu Đường là chiếc hộp gỗ gia công tinh xảo, nhắc nắp lên bên trong là mấy chục con búp bê da chưa bơm hơi được xếp rất gọn gàng.

Lưu Đường giơ từng con lên cho tôi xem: “Đây là mèo Garfield, đây là Snoopy, còn đây là Ultraman...”

Sở hữu xấp búp bê bơm hơi được chế tạo tinh xảo như vậy cũng đáng được tôn lên thành cấp sưu tầm, và hẳn sẽ có sức hút khó cưỡng đối với nhiều cô gái trẻ. Lưu Đường mãi khoe kho báu của mình, không hay mặc tôi đã biến sắc.

Những con búp bê bơm hơi khơi lại trong tôi hồi ức nãy giờ tôi cố gắng kìm nén, nhưng đến giây phút này chúng chợt ùa về tràn ngập tâm hồn, rồi từng cảnh từng cảnh vụt lóe lên trước mắt.

Có những việc dù đã qua rất lâu, mà khi nhớ lại vẫn như đang hiển hiện trước mắt.

Một buổi chiều của ba năm về trước, khi tôi đưa tấm danh thiếp của mình cho Hoàng Chức, cô còn chưa có bất kỳ vấn đề gì về tâm thần. Tôi cũng không ngờ về sau cô ấy liên tục gửi thư cho mình địa chỉ ghi trên tấm danh thiếp đó.

Tôi tin căn nguyên gây ra bệnh tâm thần của cô có liên quan đến những chuyện đã xảy ra trong buổi chiều ba năm về trước.

Khoảng chừng ba giờ chiều, nhận được tin báo, tôi vội chạy đến một bệnh viện phụ sản có tiếng nhất thành phố Thượng Hải, với cái tên thường gọi là Bệnh viện bà mẹ trẻ em số 1.

Người báo tin cho tôi là người phụ trách thông tin của bệnh viện. Anh ta không giỏi đánh giá thể loại tin nào là đề tài viết báo hay, thể loại tin nào chỉ có thể trở thành đề tài bàn tán. Mặc dầu vậy, anh ta vẫn luôn hăng hái cung cấp đủ mọi thể loại tin cho tôi, bởi nếu tôi lấy tin đó viết bài, anh ta cũng sẽ nhận được khoản thù lao nho nhỏ.

Tin báo lần này từ anh ta chỉ là mẩu tin ngắn: “Khoa sản có một trường hợp rất kì lạ, anh muốn đến phỏng vấn không?”. Vừa hay lúc đó tôi đang ở cách bệnh viện không xa, nên sau chưa đầy hai mươi phút từ khi nhận được tin, tôi đã xuất hiện trước cửa phòng làm việc của anh.

Người báo tin hỏi thăm giúp rồi dẫn tôi đến nơi.

“Tôi không nhiều lời nữa, anh tự đi phỏng vấn nhé!” – Dứt lời anh ta bỏ đi, vẻ mặt rất không tự nhiên. Có thể đó chỉ là ảo giác, nhưng dù sao tôi cảm thấy hình như anh ta hơi khiếp sợ.

Đây là hành lang ngoài phòng bệnh, tình hình có phần khác lạ. Nơi đây thường là khu vực rất yên tĩnh, nhưng hiện giờ lại đang có người to tiếng cãi cọ, chính xác là có bệnh nhân đang lớn tiếng chỉ trích nhân viên y tế, còn người bị chỉ trích thì chỉ nhẹ nhàng giải thích.

Bệnh nhân hẳn vừa mới sinh xong, đang nằm trên giường đẩy để y tá đẩy về phòng bệnh, song vẫn kiên quyết nắm chặt khung cửa phòng bệnh, sống chết không chịu buông.

“Tôi nhất định phải được nhìn mặt con tôi, nếu không tôi sẽ không vào!” – Cô ta hét toáng lên.

Vài bệnh nhân vây quanh nhìn, thấy y tá thì đang cố gắng giải tán nhóm người khán giả về phòng bệnh.

Tôi bước tới, thầm cảm thấy hơi kì lạ. Giữa người bệnh và bệnh viện đang xảy ra mâu thuẫn, mà sao chẳng thấy người nhà bệnh nhân đâu? Trong hoàn cảnh này, chí ít có chồng cô ta phải ở bên chứ, sao chỉ có người phụ nữ đang nằm trên chiếc giường đẩy kia gào thét đến hụt hơi vậy nhỉ?

Chỉ có một bé gái còn rất nhỏ đứng ở phía xa xa, con bé đứng nép vào tường, chăm chăm nhìn về phía trước. Không một y tá hay người nào đến kéo con bé đi, như thế nó có mối quan hệ gì đó với người bệnh.

Về sau tôi mới biết, đứa bé gái đó là con đầu lòng của người bệnh tên Hoàng Chức, cô bé tên là... đúng rồi là Chu Tiêm Tiêm.

Lúc tôi bước đến gần, Chu Tiêm Tiêm đột nhiên ngoảnh lại nhìn. Vẻ mặt có phần lạnh lùng xa cách, con bé mím chặt môi. Bắt gặp ánh mắt Tiêm Tiêm, tâm can tôi chợt thoáng chấn động, đôi mắt to đó sâu đến hút hồn. Trẻ con và người lớn sống ở hai thế giới, đôi mắt này càng khiến người ta nhận ra điều đó một cách rõ ràng hơn.

“Sao tôi không được nhìn con tôi, đứa con tôi đứt ruột đẻ ra tôi phải có quyền nhìn nó chứ!” – Tiếng hét của Hoàng Chức xuyên vào tai tôi.

Ánh mắt tôi dừng lại trên cơ thể người bệnh rõ ràng là đang có phần hoang tưởng này.

Ấn tượng đầu tiên của tôi về cô là sự nhỏ bé, yếu ớt. Dù cô đang trong tình trạng trạng cãi nẩy lửa, nhưng những sợi gân xanh hiện lên trên chiếc cổ thon nhỏ, cộng với gương mặt trái xoan nhợt nhạt sau sinh cũng những vầng đỏ - là kết quả của một tâm trạng đang bị kích động, vẫn khiến tôi cảm thấy người phụ nữ này mang nét đẹp rất liêu yếu đào tơ.

Tôi không vội để lộ thân phận mình, bởi tâm trạng người bệnh đang kích động, nên có lẽ phải đợi đến khi cô ấy bình tĩnh lại. Tình cảnh hiện giờ không cho phép tôi gây thêm phiền hà, đứng nhìn là được rồi.

“Xin lỗi chị, cháu bé nhà chị đã mất rồi!”. Vị bác sỹ nói.

“Không, không thể nào, các người đã làm gì, sao con tôi có thể chết được chứ?” – Giọng nói the thé sắc nhọn của Hoàng Chức bắt chợt khàn đi.

“Đó không phải là do công tác hộ sinh của bệnh viện chúng tôi, cháu bé đã qua đời từ lâu rồi, chết trước khi được sinh ra!”.

“Đồ dối trá, anh lừa tôi, đứa con trong bụng tôi rất hiếu động hoạt bát, mỗi ngày tôi đều cảm nhận được nó. Nhất định là do các người, đây là sự cố xảy ra trong quá trình đỡ đẻ!”.

“Ngày nào chị cũng cảm nhận được sao?” – Vị bác sỹ tỏ vẻ hồ nghi, khó hiểu, “Chắc đó chỉ là ảo giác của chị. Đứa bé còn chưa phát triển toàn diện trong bụng mẹ đã chết từ lâu rồi”.

“Dù thế nào thì tôi vẫn muốn nhìn mặt con tôi, dù chết nó cũng vẫn là cốt nhục máu mủ của tôi đứt ruột đẻ ra!” – Hoàng Chức gượng nhồm dậy nhìn chăm chăm vị bác sỹ đứng trước mặt với ánh mắt đầy hận thù, như thể ông ta là kẻ thù không đội trời chung của cô vậy.

Vị bác sỹ ngoảnh mặt sang bên cạnh, không muốn đối mắt với cô. Ông khẽ lắc đầu, bảo y tá đứng cạnh: “VẬY... VẪN ĐANG Ở CHỖ PHÒNG SINH PHẢI KHÔNG?”.

Y tá gật đầu.

“Thôi thế này” – vị bác sỹ nói, “Chúng tôi sẽ đưa chị sang xem. Nhưng chị cũng cần chuẩn bị tinh thần trước, tốt nhất chị hãy bình tĩnh lại và hít thở sâu lấy vài hơi. Đó là... đưa trẻ dị dạng”.

“Dù hình dạng thế nào, nó vẫn là con tôi!” – Hoàng Chức không chút do dự đáp.

Cuối cùng, cô cũng nằm xuống, y tá đẩy giường bệnh về phía phòng sinh.

Tôi nhìn lướt qua khung cửa con hằn đầy dấu tay bên trên, đó hằn là vết mồ hôi từ tay Hoàng Chức.

Giường bệnh được đẩy đi khá xa ngoài hành lang, tôi vội vàng rảo bước, định bám theo.

Hoàng Chức đột nhiên nhồm dậy, ngoái đầu lại nhìn.

Thấy cô hướng về phía mình và nở nụ cười có đôi phần miễn cưỡng, tôi khựng lại, chưa biết nên phản ứng thế nào. Sau đó, tôi mới nhận ra rằng chẳng phải cô ấy đang nhìn mình.

“Tiêm Tiêm, đợi mẹ ở phòng bệnh nhé, mẹ sẽ quay lại nhanh thôi!” – Khi nói, ánh mắt Hoàng Chức có phần hơi mê man. Hẳn cô ấy mệt lắm khi vừa vượt cạn xong đã phải hao tổn thể lực vào cuộc tranh cãi với bác sỹ và y tá.

Đứa bé này giờ vẫn đứng cạnh cửa, không bám theo. Giờ nghe mẹ nó dặn, nó chẳng vâng dạ gì, chỉ chạy tọt vào phòng bệnh.

Hoàng Chức lại nằm xuống. Thấy tôi, ánh mắt cô lộ vẻ khó hiểu, nhưng cô đã chẳng còn hơi sức để tìm hiểu xem tôi, người đàn ông bám theo cô có thân phận thế nào. Tâm trí cô chỉ hướng về đứa trẻ mình vừa sinh ra.

Trong khoảnh khắc dừng lại ngắn ngủi đó, vị bác sỹ và y tá để ý thấy tôi. Một y tá nhú mày định lên tiếng thì vị bác sỹ đã bước tới, hạ giọng bảo: “Anh với anh Bạch là...?”

Tôi gật gật đầu. Anh Bạch là người cung cấp tin cho tôi.

“Hừm, e giờ không tiện!” – Vị bác sỹ liếc nhanh về phía Hoàng Chức đang nằm trên giường bệnh. Lúc này khi những quầng đỏ trên mặt đã biến mất, cô trong nhợt nhạt hơn bao giờ hết.

“Tôi hiểu, lát nữa tiện ta sẽ nói sau, giờ tôi chỉ đi theo xem thôi!” – Tôi đáp.

Làm phóng viên không có nghĩa lúc nào bạn cũng phải là người đặt câu hỏi, mà đôi khi việc dùng cái tâm để nhìn nhận cách sự việc phát sinh còn cần thiết hơn.

Không lâu sau, Hoàng Chức được đẩy trở lại phòng sinh. Tôi định bám theo, nhưng thấy có lẽ không được tiện lắm, trong lúc tôi còn đang phân vân lưỡng lự thì cánh cửa phòng sinh đã khép lại.

“Tôi có thể vào trong xem không?” – Tôi hỏi y tá đứng ngoài cửa.

“Anh là...”

“Tôi là phóng viên, phóng viên của tòa soạn báo Ngôi sao buổi sớm”.

“VẬY CŨNG KHÔNG ĐƯỢC, VIỆC NÀY CẦN ĐƯỢC SỰ ĐỒNG Ý CỦA BÁC SỸ VÀ BỆNH NHÂN ĐỒNG Ý!” – Cô y tá không đổi ý.

“Anh Bạch trên văn phòng báo cho tôi đến phỏng vấn, anh ấy nói ở đây có một trường hợp kì lạ, phải chăng là ám chỉ đứa bé dị dạng sản phụ kia vừa mới sinh?” – Tôi hỏi.

Y tá mím chặt môi, mặt đột nhiên trở nên căng thẳng.

Nhìn sắc mặt cô, tôi cảm thấy hình như chuyện này không đơn giản. Vốn dĩ tôi đang nghĩ bụng, mỗi chuyện đứa trẻ sơ sinh dị dạng thì có gì để mà đưa lên báo, có lẽ nào có người đẻ ra cá ư? Song dựa vào cuộc tranh cãi vừa nãy, cùng vẻ mặt hoảng sợ thất thần của y tá, xem chừng lần này lão Bạch hốt được tiền thưởng rồi đây.

“Sao lúc sinh xong không bế đứa bé cho mẹ nhìn mặt con?” – Tôi truy vấn.

“Bởi vì cô ấy sinh ra...” – Cô y tá nói được nửa chừng liền im bặt, như thể phần tiếp sau là điều cấm kị, ghen lại nơi hòng dù thế nào cũng không dám nói ra.

Cô y tá hít một hơi thật sâu, tôi đoán cô sắp sửa tiết lộ chân tướng sự việc cho mình biết, đúng lúc đó một tiếng thét bi thương thảm thiết bất ngờ vang lên từ trong phòng sinh.

Như thể vọng ra từ nơi địa ngục âm u tăm tối, tiếng thét ấy chứa đựng sự hoảng sợ, tuyệt vọng đến cùng cực, vừa khàn đặc vừa sắc nhọn, như cơn gió lạnh buốt xương lườn qua cánh cửa chính nơi phòng sinh lọt ra ngoài. Trong chớp mắt, mọi người ở ngoài đều biến sắc, những người đang đi lại đột nhiên đứng im, bầu không khí tịch mịch đến rợn người, chỉ mỗi tiếng thét

bị thương xé tai vang vọng trong đầu.

Mấy giây sau, tôi hỏi y tá: “Chuyện gì xảy ra vậy?”

Tôi lập tức nhận ra đây là câu hỏi ngớ ngẩn; tiếng thét thê lương đáng sợ đó vẫn khiến tôi chưa kịp định thần lại.

Nhân lúc y tá đang đờ ra, tôi định đẩy cửa phòng sinh xông vào.

Nhưng cửa đã được khóa từ bên trong, tôi vặn liền vài cái đều không được,

“Này, anh định làm gì thế?” – Y tá đẩy tôi ra, vặn cánh cửa đang khóa, cô hướng vào trong phòng hét gọi: “Bác sỹ Trương, Bác sỹ Trương!”.

Hình như có người đáp lại từ bên trong, tôi chưa nghe rõ là gì, nhưng y tá lập tức im bặt.

“Sao thế? Tiếng kêu vừa xong có phải là của bệnh nhân được đẩy vào phòng không?” – Tôi hỏi.

“Không có gì, không có gì!” – Y tá đáp.

“Không có chuyện gì ư? Cô biết chuyện gì xảy ra trong đó sao?” – Tôi hỏi lại lòng hơi tức giận, tiếng thét thảm thiết đáng sợ nhường vậy mà chỉ cần một câu nói từ bác sỹ bên trong, y tá đã điềm nhiên như không có chuyện gì xảy ra.

Câu nói của tôi vừa thốt ra ngoài miệng đã thấy cô y tá ngáp ngừng, như thể có điều gì khó nói. Phải chăng cô ấy biết điều gì?

“Có thể... có thể là người bệnh đã nhìn thấy đứa bé chị ấy sinh ra!” – Thốt ra được câu này, y tá như thể vừa gỡ được cục nghẹn nơi cổ họng.

“Đứa trẻ cô ấy sinh?” – Tôi nhớ mới vài phút trước trong hành lang, Hoàng Chức hãy còn khẳng khẳng một mực rằng “Dẫu hình dạng thế nào, nó vẫn là con tôi”. Vậy mà giờ lại bị đứa con chính mình đẻ ra làm cho khiếp sợ đến mức thét lên thê thảm...

Rốt cuộc cô ấy đã nhìn thấy gì? À không, rốt cuộc cô ấy đã sinh ra thứ gì?

Tôi vẫn đang kinh ngạc và nghi ngờ thì cửa phòng sinh bật mở, Hoàng Chức nằm trên chiếc

giường đẩy được đẩy ra ngoài hai mắt cô nhắm nghiền.

“Bệnh nhân thế nào?” – Y tá hỏi.

“Sợ hãi quá độ nên đã bị ngất. Tôi vừa tiêm cho cô ấy một mũi ức chế thần kinh!” – Sắc mặt bác sỹ cũng không được tốt, trán ông lấm tấm đầy mồ hôi.

“Cô ấy bị đũa con mình sinh ra làm cho kinh sợ đến mức ngất đi ư? Liệu tôi có thể nhìn qua không?” – Tôi hỏi.

Vị bác sỹ chần chừ một lát rồi đáp: “Vây thế này đi, anh cứ vào đó ngó qua. Nhưng không được phép chụp ảnh”.

“Tôi không mang máy ảnh” – Tôi vừa nói vừa theo ông vào phòng sinh.

“Tách tách...” Bác sỹ bật chum đèn không bóng trong phòng mổ. Ông lấy đôi găng tay cao su dùng khi phẫu thuật ra đeo, cúi xuống nhặt một thứ gì đó lên, rồi cứ thế xách đến trước mặt tôi.

Tôi tự cho mình trải nghiệm tương đối nhiều chuyện kinh dị, vả lại tiếng hét đầy bi thương vừa xong cũng phần nào giúp tôi có sự chuẩn bị trước về mặt tâm lý, thế nhưng vào giây phút này, tóc gáy tôi bất ngờ như dựng đứng hết lên, nửa thân trên tự động giật lùi ra sau.

Nó là vật gì vậy?

Không biết bao nhiêu thời gian trôi qua, tôi mơ hồ không thể nhớ nổi, nỗi sợ hãi khiến tôi cảm thấy ngột ngạt. Tôi không nhìn thấy bộ dạng của mình lúc đó, nhưng đoán chắc mặt phải trắng bệch như người chết.

Khi có thể cử động trở lại, tôi lập tức lùi ra sau một bước. Mọi khớp xương trong cơ thể tôi như thể bị han gỉ, chỉ một cử động nhỏ cũng kêu lên răng rắc.

“Đây là thứ cô ấy sinh ra sao?” – Sau khi thốt ra câu này, tôi mới nhận ra giọng mình đã khàn đặc.

Nó không phải là một đứa trẻ, thậm chí còn không thể tính là một đứa trẻ quái thai.

Vật trước mặt tôi, có đầu có chân, tứ chi lạnh lặn, đang nhè nhẹ lay động theo tay bác sỹ.

Không sai, là lay động. Bởi nó chỉ là một tấm da!

Hoàng Chức sinh ra một tấm da mang hình hài đứa trẻ!

Tất nhiên, nó cũng dày hơn tấm da một chút, song chắc chắn chưa đến một centimet.

Hai chân kết dính với nhau tựa như đuôi cá. Tay ép chồng lên nửa thân trên, phần duy nhất có thể phân biệt được là một vài dấu vết nằm giữa phần ngực với bụng.

Còn gương mặt thì...

Gương mặt ấy dị hợm với chiếc mũi bị đè bẹp, vẹo vọ dán chặt sang phía bên trái; cái miệng hơi nhe ra; trên vị trí đại loại là đôi mắt, thì con mắt bên trái còn mang chút hình dạng, con mắt bên phải biến thành một cái hốc hơi lõm vào, chính giữa là tổ chức giống như con người.

Nếu tưởng tượng một chút, thì đứa trẻ này như bị một máy ép hàng vụn tấn nén xuống một cách từ từ, sau đó được người ta lau sạch vết máu đi. Nhưng nếu thực sự có đứa trẻ nào bị đè bẹp như vậy, thì người ta chỉ cảm thấy thương xót, không nở nhìn, còn giây phút này, tôi chỉ thấy quái dị, một cảm giác quái dị đến độ âm u, ghê sợ. Một người bình thường sao có thể sinh ra một vật dị hợm như thế này?

Một ý nghĩ bất chợt lóe lên trong đầu tôi: Đây là đứa trẻ bị ma quỷ nguyên rủa!

Chương 2: Cặp song sinh kì lạ

Chiếc đĩa bay hạ cánh xuống thảm cỏ, luồng khí thốc lên làm tóc tôi bay lòa xòa.

“Đây mới chỉ là khởi đầu!” – Thầy Vương đứng cạnh chiếc đĩa bay của ông nói, nét mặt đầy vẻ tự hào.

Nơi đây là Côn Sơn, thầy Vương là một nông dân, nhưng bây giờ gần như ông đã chuyển hẳn sang nghề chế tạo đĩa bay.

Từ nhỏ, thầy Vương đã thích mua bán đổi chác vật dụng, ông nói mọi người quanh đó đều gọi ông là thầy. Ban đầu tự chế tạo vô tuyến điện, còn bây giờ ông đã có thể tự chế tạo đĩa bay, và ngay ruộng đất cũng được ông đem rao bán để lấy tiền mua nguyên vật liệu. Tòa soạn cử tôi về phỏng vấn nhân vật lập dị này, họ còn lo liệu cả phương tiện đi lại. Dù trong lòng không cảm thấy có gì đặc biệt, nhưng vì là nhiệm vụ, nên tôi đành miễn cưỡng thực hiện bài phỏng vấn chuyên đề này.

Chiếc đĩa bay màu tro có đường kính khoảng ba mét được làm bằng nhôm. Nhờ động cơ phản lực nên nó có thể bay cao hơn chục mét. Hướng nghiên cứu tiếp theo của thầy Vương hẳn là tìm cách khiến thứ đồ chơi này có thể di chuyển, không chỉ là bay lên bay xuống.

“Rồi nó có thể chở người sớm thôi, đây chỉ là khởi đầu!” – Thầy Vương nhấn mạnh.

“Ồ...” – Tôi rất muốn bảo ông ta rằng, trước khi chở người hãy mua bảo hiểm đã, nhưng tôi đã kìm lại được. Dù sao muốn làm được thế cũng còn lâu lắm.

Thứ này có phức tạp hơn mô hình máy bay điều khiển từ xa không nhỉ? Tôi thầm thắc mắc.

Thầy Vương rất hay chuyện, tôi thực sự ngại phỏng vấn kiểu người này. Họ chẳng bao giờ chịu nghe bạn hỏi mà chỉ mãi nói về điều họ thích và cứ thế thao thao bất tuyệt, không cách gì ngừng lại.

“Mơ ước của tôi là chế tạo được động cơ diêm kì dị.”

“Ồ... hả? Động cơ diêm kì dị là gì?” – Tôi hỏi.

“Đây là tên tôi đặt cho nó, thực tế các nhà khoa học Mỹ đã tiến hành nghiên cứu tương tự, tạo ra loại động cơ có khả năng uốn cong không gian, nhằm đạt đến vận tốc siêu ánh sáng.

“Cái này... Anh chắc mình không đọc nó từ một cuốn tiểu thuyết khoa học viễn tưởng nào chứ?”

“Tất nhiên là vậy, tôi đọc được tin này trong mục tin tức trên trang Sina^[1] cách đây cũng khá lâu. Hình như họ đã cho thành lập nhóm dự án để tiến hành các nghiên cứu chuyên sâu”.

[1] Trang web tổng hợp được nhiều người Trung Quốc biết đến.

“Nhưng nó thì liên quan gì đến diềm...?” – Tôi thắc mắc hỏi.

“Không phải là diềm mà là điểm!” – Thầy Vương nhú mày, hẳn ông đang cảm thấy gã phóng viên đứng trước mặt mình thật chịu hết nổi, đang luận bàn về khoa học hẳn lại ngoặc sang cái gì không biết.

“Theo thuyết tương đối rộng của Albert Einstein, vật có khối lượng lớn sẽ khiến không gian xung quanh nó bị uốn cong, khối lượng vật càng tăng thì độ cong của không gian quanh nó cũng càng lớn, khi đạt đến mức độ mức độ nhất định, như tâm hố đen, thì điểm kì dị sẽ được hình thành. Không gian tại điểm kì dị^[2] bị uốn cong, đây chính là nguyên lý động cơ điểm kì dị, thứ có thể tạo ra lỗ đen kích cỡ nhỏ giúp ta đi xuyên không gian”.

[2] Theo định nghĩa vật lý thiên văn, điểm kì dị là điểm có tỉ trọng vô hạn tại trung tâm của một hố đen, nơi những lực biên trạng trở nên vô hạn và các định luật vật lý ngưng áp dụng.

Điều thầy Vương vừa nói đã khiến tôi nhìn ông với con mắt hoàn toàn khác, bởi chí ít nghe nó cũng rất huyền hoặc.

“Bên Mỹ họ thành lập hẳn một tổ chức nghiên cứu, còn anh chỉ mỗi một mình, vật anh định bắt đầu thế nào?” – Tôi hỏi

“Trên đời này chẳng có việc gì khó, chỉ e lòng người không bền thôi. Hiện tôi đang nghiên cứu một vài tác phẩm khoa học nổi tiếng của vật lý tuyến đầu để tự trang bị cho mình”.

“Anh đang nghiên cứu cuốn vật lý học tuyến đầu nào?” – Tôi tò mò hỏi.

“Kiểu dạng như ‘Lược sử thời gian’ của Stephen Hawking, nhà vật lý học nổi tiếng người Anh!” – Thầy Vương trả lời.

Tôi chợt không biết nói gì.

Sau khi hoàn tất buổi phỏng vấn ở chỗ thầy Vương, tôi lên chiếc ô tô mà tòa soạn bố trí sẵn cho mình, lòng cảm thấy dở khóc dở cười trước viễn cảnh tươi đẹp của loại động cơ điểm kỳ lạ mà thầy Vương vẽ ra.

Hóa ra đó là cuốn “Lược ra thời gian”, tác phẩm khoa học về vật lý nổi tiếng của Hawking được viết từ nhiều năm trước. Thêm vào đó, mấy năm về trước, hồi đến Trung Quốc, Hawking cũng đã nói, quan điểm về hố đen hiện giờ đã có nhiều sự thay đổi so với thời điểm mà ông viết tác phẩm trên.

Thế nhưng đối với người say mê khoa học viễn tưởng hay với thầy Vương, thì ý tưởng bề cong không gian quả thực vẫn có một sức hút vô cùng lớn. Còn đối với kẻ ngoại đạo như tôi, thì uốn cong không gian thường được hình dung một cách đơn giản như việc ta gấp tờ giấy lại. Và cách hình dung này đã khiến tôi không khỏi băn khoăn, bởi nếu không gian có thể uốn cong như tờ giấy, thì bốn phía trên dưới xung quanh nó là gì?

Đi thẳng đến nút giao thông phía trước rồi rẽ trái sẽ ra đến đường cao tốc, xe đi từ Côn Sơn về Thượng Hải chỉ mất một tiếng đồng hồ, rất nhanh và tiện lợi. Ngẩng đầu lên nhìn khi chờ tín hiệu giao thông, tôi chợt thấy tấm bảng chỉ đường ghi “Đại Đường 23km”.

Tôi bất ngờ đổi ý.

“Bác tài...” – Tôi gọi người lái xe.

“Gì thế cậu?”

Câu “mồm miệng đi trước trí óc theo sau” hẳn được tạo ra để nói về tình huống dạng này. Lời đã thốt ra khỏi miệng, song thực tế tôi còn chưa quyết định dứt khoát.

“Bác tạm tắt xe vào lề đường một lát được không?”

Bác tài dù không rõ nguyên do nhưng cũng làm như tôi bảo.

Tôi nhìn lại bảng chỉ dẫn, quả không sai, Đại Đường cách đây không xa lắm.

“Bác có thể đưa tôi đến thôi Đại Đường không?” – Chẳng còn do dự, tôi cất tiếng hỏi người lái xe.

“Đại Đường à? Lát nữa tòa soạn cần dùng đến xe, tôi e ta không thể về kịp”.

“Không vấn đề gì, bác cứ đưa tôi đến đó rồi cứ về trước, không phải chờ, tôi tự bắt xe khách về sau”.

“Vậy thì được.” – Rồi chiếc xe phồng vẩn tiếp tục bon bon lăn bánh trên đường cao tốc, thẳng tiến về phía trước.

Hoàng Chức sống ở Đại Đường.

Kể từ sau buổi phỏng vấn ở bệnh viện bà mẹ trẻ em số 1 ba năm về trước, tôi chưa gặp lại cô ấy lần nào. Liên lạc thư từ giữa hai bên đều chỉ từ một phía, hồi nhận lá thư đầu, tôi có viết thư trả lời, nhưng từ khi biết cô ấy mắc bệnh tâm thần thì tôi không hồi âm nữa.

Mãi đến ngày hôm kia, lúc nhận được lá thư cầu cứu thứ hai từ Hoàng Chức thông báo về sự mất tích của cô con gái, tôi cũng thấy hơi bất an, nhưng trong tay không có số điện thoại liên lạc của cô nên chẳng làm gì được. May hôm nay tiện xe nên tôi định đến tận nơi tìm hiểu, nhưng nhớ đâu tình hình chưa đến mức ấy, hoặc chỉ là câu chuyện bịa đặt của người bệnh tâm thần thì sao? Thôi, cho dù có thấy con gái cô ấy đang chơi trong nhà, thì cũng xem như đây là cách xoa dịu lương tâm mắc cảm của chính mình.

Phóng mắt nhìn phong cảnh ngoài cửa sổ xe lùi dần lại phía sau, tôi thầm nghĩ thời gian thấm thoát tựa thoi đưa. Kể từ cuộc phỏng vấn mà rốt cuộc chẳng thể viết thành bài, do quá kì dị lần ấy, đến giờ đã hơn nghìn ngày. Dù đã có thêm nhiều trải nghiệm phong phú trong suốt quãng thời gian đó, nhưng mỗi khi hồi nhớ lại cảnh tượng vị bác sỹ nhặt đứa trẻ sơ sinh trông hệt tờ giấy trong tay, rồi mang đến trước mặt mình, tôi vẫn bất giác rùng mình.

Càng đến gần thôn Đại Đường, những thước phim về quá khứ đã vùi sâu trong ký ức, lại liên tục hiện ra, đan xen với nhau, đưa tôi quay về cuối buổi chiều ngày hôm đó.

“Đây là thứ quý gì vậy?” – Tôi gắng định thần, hít vào một hơi thật sâu, làm bộ tỉnh bơ hỏi. Mùi tanh tanh bốc ra từ bộ da đứa trẻ trước mặt theo luồng hơi hít vào xâm nhập vào bên trong cơ thể khiến đầu óc tôi quay cuồng, suýt ói.

“Đây...” – Bác sỹ Trương nhìn lướt qua xác đứa trẻ sơ sinh mỏng tanh trên tay, mặt lộ vẻ khó chịu, lắc đầu nói, “Tôi cũng chẳng rõ nữa. Thôi, bây giờ anh cũng đã nhìn rồi, tôi tin rằng anh chẳng còn hứng thú đào bới sâu thêm”.

Tôi cười khổ, ai thích nhìn mãi xác đứa trẻ sơ sinh kì dị này chứ?

“Nếu còn muốn phỏng vấn anh cũng không nên thực hiện ở đây, ta chuyển sang địa điểm khác nhé. Song tôi cũng không có nhiều thời gian đâu!” – Bác sỹ Trương tuyên bố.

“Vâng, nếu tiện ta ra ngoài hành lang”.

Dọc hai bên hành lang có kê những băng ghế dài, chúng tôi tìm một chỗ ngồi xuống.

Phải chăng chỉ là cảm giác tâm lý, bởi sau khi rời phòng sinh, tôi cảm thấy không khí trong

lành hơn nhiều, tựa như tảng đá đè trước ngực đã được nhắc bỏ.

“Trường hợp trẻ dị dạng thể này rất hiếm phải không?” – Tôi cất tiếng hỏi.

“Không chỉ rất hiếm, trước đây tôi chưa từng gặp trường hợp nào như vậy.” – Bác sỹ Trương đáp.

“Đứng ở vị trí người bình thường ngoài ngành, tôi thực không cách gì hình dung ai đó có thể sinh ra đứa trẻ như vậy. Sao nó có thể phát triển thành hình dạng này trong bụng mẹ?”

“Nói thật dù tôi chưa từng gặp trường hợp này bao giờ, thậm chí không vị bác sỹ nào ở bệnh viện này từng gặp trường hợp trẻ sơ sinh dị dạng kiểu này, nhưng trước đây đã từng có người sinh ra đứa trẻ bị chết tương tự”.

“Hả?” – Tôi hơi bất ngờ.

“Ồ vâng, đúng là có trường hợp vậy. Hiện tượng này được gọi là thai nhi giấy, hiếm gặp đến mức chỉ được ghi lại trong tài liệu y khoa”.

“Thai nhi giấy?” – Thật là cái tên phù hợp, song tôi càng cảm thấy mất phương hướng hơn. Tôi còn nhớ lúc trong phòng sinh mình đã hỏi vị bác sỹ đây là thứ gì, ông ta nói là không biết, vậy sao giờ ông ta lại bảo từng có trường hợp tương tự và được gọi là thai nhi giấy. Thế chẳng phải là tiền hậu bất nhất sao?

“Vâng, thai nhi giấy, đúng vậy!” – Giọng điệu bác sỹ Trương lại trở nên mơ hồ, như thể ông ta không lấy gì làm tự tin cho lắm.

“Sao thế?”

“Cứ nói thế này, thai nhi giấy tôi từng nhìn thấy trên sách vở thực sự rất giống vậy, nhưng thực sự tôi thấy rất khó tin rằng đây chính là thai nhi giấy!”

Điều ông ta nói khiến tôi hoàn toàn bối rối, nó có ý gì chứ?

Nhận ra vẻ mặt ngạc nhiên của tôi, vị bác sỹ khẽ lắc đầu, rồi nói rằng điều này ngay chính ông cũng thấy rất bối rối.

“Hắn anh nghĩ lời tôi nói rất mâu thuẫn phải không? Đó là bởi vì trường hợp này hết sức kì

lạ. Tuy trong y học có hàng trăm hàng nghìn trường hợp kì lạ, đặc biệt là trong xã hội hiện đại, khi sự thay đổi về điều kiện sinh hoạt và thói quen đã liên tục tạo ra nhiều căn bệnh mới, song..." – Nói đến đây vị bác sỹ lại khẽ lắc đầu, như thể suy nghĩ của ông đang bị rối, nhất thời chưa tìm ra cách diễn đạt để có thể giải thích rõ chuyện này cho tôi hiểu.

Cảm giác sợ hãi ban nãy giờ lại bị áp đảo bởi tính hiếu kỳ, tôi chăm chăm nhìn vị bác sỹ ngồi phía đối diện, đưa mắt giục ông ấy mua nói tiếp.

Không lâu trước đó, sự rối ren do tiếng hét kinh hoàng kia gây nên đã lắng xuống. Hay có thể nói rằng, nỗi tuyệt vọng ẩn chứa trong tiếng hét kinh hoàng đó đã nhấn chìm tất cả những người nghe thấy... Bởi vì, con người thường có xu hướng đón lành tránh dữ, nên họ nhanh chóng giải tán ai về chỗ nấy, và rồi hẳn sẽ tìm mọi cách quên chuyện này đi. Thế nhưng cũng rất có thể, vào lúc nửa đêm, tiếng hét kinh hoàng đó sẽ lại thành linh đánh thức họ khỏi giấc mộng.

Duy chỉ có một người vẫn đứng cách đó không xa, nơi có thể nghe được cuộc trò chuyện giữa tôi và vị bác sỹ. Đó chính là cô y tá trẻ đứng đợi trước cửa phòng sinh ban nãy. Hiển nhiên cách hành xử hiện giờ của cô ấy có phần hơi khác thường, bởi bất kể thế nào thì việc cô cần làm lúc này chắc chắn không phải là đứng ở đây.

Cô y tá đó đã biết Hoàng Chức sinh ra thứ gì. Lòng hiếu kỳ của cô hẳn không ít hơn tôi, và nhất định cũng bị một phen kinh sợ. Cảm giác sợ hãi tột độ vào khoảnh khắc nhìn thấy đứa trẻ giấy cũng đủ gây ám ảnh. Tôi đoán cô muốn nghe xem bác sỹ sẽ giải thích với tôi thế nào. Sự sợ hãi bắt nguồn từ sự thiếu hiểu biết và sẽ tự khác biến mất khi chân tướng sự việc sáng tỏ.

Nhưng chẳng phải việc gì cũng có thể giải thích tỏ tường, và lúc này đây...

Vị bác sỹ thở dài.

"Tôi nghĩ nó không phải là thai nhi giấy..." – vị bác sỹ tiếp tục, "mà chỉ có vẻ ngoài giống hiện tượng thai nhi giấy thôi. Trước tiên, hãy để tôi giải thích thế nào là thai nhi giấy, rồi anh sẽ hiểu tại sao tôi nói vậy. Anh biết hiện tượng mang đa thai chứ?"

"Hả?"

"À, đây là cách gọi thông thường của hiện tượng song thai hoặc đa thai. Khả năng song thai, đa thai ở phụ nữ đang mang thai chiếm khoảng một phần trăm. Thường mọi người xem đây là tin tốt, song thực ra mức độ nguy hiểm đối với người mẹ ở trường hợp mang đa thai cao hơn đơn thai nhiều. Nó không chỉ khó khăn cho người phụ nữ trong quá trình sinh nở, mà còn

khiến sự phát triển của những bào thai trong tử cung người mẹ gặp nhiều hạn chế hơn. Bởi cơ thể người phụ nữ vốn chỉ có thể đảm nhiệm việc cung cấp chất dinh dưỡng cho một bào thai, còn giờ lại phải san ra thành hai hoặc nhiều hơn”.

“Anh muốn nói, thai nhi giấy là thai nhi dị dạng do thiếu dinh dưỡng trong trường hợp người mẹ mang đa thai?”

“Không, không!” – Bác sỹ Trương liên tục xua tay, “Nếu chỉ vậy sao có thể coi là trường hợp hiếm? Từ góc độ này mà nói, đứa trẻ giấy là đứa trẻ sơ sinh bất hạnh bị mưu sát từ khi còn chưa ra khỏi bụng mẹ”.

“Bị mưu sát từ khi còn chưa ra khỏi bụng mẹ, bị ai mưu sát? Chẳng lẽ là những người anh em đa thai cũng trong bụng mẹ của nó sao?”.

“Có lẽ nên nói là người anh em song sinh kia thì chính xác hơn. Khả năng gặp thai nhi giấy ở trường hợp mang đa thai là rất thấp, gần như không thể. Thường thì trong trường hợp mang thai đôi, hai bào thai phát triển đồng đều trong tử cung người mẹ. Nhưng dưới điều kiện cực đoan nào đó, một trong hai bào thai phát triển mạnh hơn, mới đầu nó sẽ lấy phần lớn chất dinh dưỡng về cho mình, chèn ép không gian sống của bào thai kia. Sau cùng, đến một lúc nào đó, cơ thể người mẹ sẽ tự cắt bỏ nguồn dinh dưỡng dành cho bào thai yếu hơn rồi dần dần hấp thu nó”.

“Những cá thể mạnh luôn giành được cơ hội sinh tồn, anh dùng từ mưu sát ở đây có phần hơi quá!” – Tôi nói.

“Vấn đề là rất nhiều người nghi ngờ, nếu chỉ bị cơ thể người mẹ hấp thu, thai nhi này không thể trở thành mỏng như tờ giấy!” – Bác sỹ cố ý nhấn mạnh.

Tôi chột rùng mình, dăm dăm nhìn ông.

“Nên rất có thể đã xảy ra một khả năng khác, khi bị bào thai khỏe chèn ép, bào thai yếu hơn sẽ dần thay đổi hình dạng, sau đó một phần cơ thể nó bị cơ thể người mẹ hấp thu, phần kia bị bào thai khỏe hấp thu, sự hấp thu này có thể xảy ra khi bào thai yếu đã chết hoặc... ai mà biết được!”

Bác sỹ không nhắc đến cái khả năng kia, điều này thật hết sức khó tin và cũng thật ghê tởm. Trong đầu tôi vụt lóe lên hình ảnh bào thai này bám dính lấy bào thai kia, và hút dần hút mòn sự sống người anh em của mình, khiến bào thai kia khô quắt lại như thể tờ giấy. Đúng là một con quỷ hút máu biến hình.

Sau này lớn lên biết được chuyện này, thì kẻ hút cạn sự sống của người ruột thịt để chào đời sẽ cảm thấy thế nào?

“Khi nhìn xác đứa trẻ giấy dị dạng này, phản ứng đầu tiên của tôi cho rằng đó là đứa trẻ giấy. Nhưng sau đó tôi liền nghĩ, nếu thế thì đứa trẻ kia đâu?”

Vị bác sỹ chăm chăm nhìn tôi, dù trên thực tế ánh mắt ông chẳng hẵn dãi vào tôi, mà xuyên qua tôi, hướng về phía điểm mơ hồ nào đó trong không gian. Ông như thể đang hỏi tôi, dù kỳ thực ông cũng không hy vọng mình sẽ nhận được bất cứ lời giải đáp nào. Càng nghĩ về đứa trẻ giấy mà Hoàng Chức sinh ra, tôi càng thấy khác thường hơn. Ngay đến vị bác sỹ trung niên, với hơn chục năm kinh nghiệm làm việc này, cũng chết lặng trước hàng loạt câu hỏi hiện lên trong đầu.

“Tại sao bệnh nhân chỉ sinh ra đứa trẻ giấy, còn đứa trẻ chèn ép nó đi đâu? Nếu không có đứa trẻ chèn ép kia, sao đứa trẻ đã chết lại có bộ dạng như vậy? Thứ gì đã chèn ép, hấp thụ nó? Thứ ấy đâu rồi?”

Những câu hỏi của vị bác sỹ càng lúc càng bật ra dồn dập hơn, gương mặt ông cũng dần chuyển thành trắng bệch, vầng trán ông thoáng chốc lấm tấm mồ hôi. Sau khi nêu ra câu hỏi cuối cùng, lông mày ông chợt rung lên, mắt ông tròn tròn khiến tôi dựng tóc gáy.

“Không thể, không thể có thứ như vậy được!” – Ông bật thốt lên sau đó vài giây một cách gắng gượng, ghê tởm nặn từng chữ ra khỏi miệng mình, “Cái thai này không thể tự nhiên thành ra vậy!”

Nước bọt theo từng con chữ khó nhọc thoát ra khỏi miệng ông, bắn trúng chóp mũi tôi.

“Ồ, xin lỗi anh, tôi hơi nhập tâm quá!” – Vị bác sỹ tạ lỗi.

Nhập tâm? Tôi thấy ông bị đứa trẻ giấy bắt mất hồn thì có.

Tiếng chân rải bước vội vàng xa dần. Ngoảnh đầu nhìn lại, tôi thấy cô y tá vừa nãy đứng bên nghe trộm càng lúc càng bước nhanh hơn, hai chân hơi ríu vào nhau, khiến cô lão đảo suýt ngã.

Lượng thuốc an thần không nhiều, nên không lâu sau đó Hoàng Chức đã tỉnh lại. Cô không ngồi dậy trên giường, mà chỉ đỡ đỡ đưa mắt nhìn lên trần nhà. Đứa bé gái ngồi trên chiếc ghế nhỏ nhìn mẹ.

“Mẹ” – Con bé khẽ gọi.

Hoàng Chức không phản ứng gì.

Con bé lại yên lặng, thực ra nó vẫn luôn yên lặng, khép kín đến mức có phần lẻ loi.

Bệnh nhân cùng phòng ở giường khác thỉnh thoảng đưa mắt nhìn hai mẹ con. Họ có thiện ý hỏi thăm mấy câu, song Hoàng Chức cũng chẳng trả lời.

Tôi đứng quan sát từ phía ngoài phòng bệnh hồi lâu, phân vân không biết có nên phỏng vấn Hoàng Chức nữa hay không. Phỏng vấn cô vào ngay lúc này thì thật tàn nhẫn, vả lại chưa chắc cô đã chịu hợp tác, nhưng nếu không phỏng vấn mà chỉ dựa vào những điều bác sỹ Trương vừa nói, thì bài báo viết ra vẫn chưa hoàn chỉnh, thậm chí có thể bị biên tập viên xử tử, chẳng thể đăng báo.

Những câu hỏi chưa có lời giải đáp của bác sỹ Trương tựa như chiếc đèn kéo quân xoay vòng vòng trong đầu tôi, cộng với sự đeo bám dai dẳng của hình ảnh đứa trẻ mỏng dính như tờ giấy, tạo thành cái bóng lơ lửng, ngoan cố neo chặt lấy tâm can tôi.

Liếm nhẹ đôi môi không biết đã khô nẻ từ khi nào, tôi chậm rãi thọc tay phải vào túi áo sơ mi.

Hoàng Chức vẫn giương mắt nhìn chăm chăm lên trần nhà loang lổ. Mồ hôi trên gương mặt cô đã khô từ lâu, còn sức sống trong cơ thể cũng gần như tan biến vào không trung theo những giọt mồ hôi đó. Gương mặt nhỏ nhắn, yếu ớt và xinh đẹp, đã bắt đầu xuống sắc do kiệt quệ tinh thần, khiến người ta trong lúc mơ màng tưởng nhầm cô chỉ là xác ướp.

Luồng không khí khẽ xáo động, làm cô chớp chớp mắt.

Con người cô vẫn đờ ra, không vì những cái chớp mắt đó mà thay đổi, song chúng đã phản chiếu bóng dáng một người khác.

“Chào chị, tôi là phóng viên toàn soạn báo Ngôi sao buổi sớm” – Tôi cúi xuống nói với cô.

“Đây là danh thiếp của tôi.” – Tôi giơ tấm danh thiếp rút từ túi áo sơ mi ra trước mặt cô.

Chớp mắt thêm lần nữa, cô chậm chậm đưa mắt nhìn tôi.

Chương 3: Những vụ mất tích liên hoàn

Đại Đường là thôn xóm tương đối trù phú, trực thuộc thành phố Côn Sơn. Đa phần dân ở đây đều sống trong những ngôi nhà ba tầng mới xây, xí nghiệp do thôn thành lập cũng làm ăn rất khấm khá, thu hút lượng lao động từ nhiều nơi đổ về, thậm chí rất nhiều dân thôn đã bỏ đất canh tác trồng trọt, để cho người ngoài thôn thuê bao thầu. Hiện nay, hơn nửa số người sống ở thôn chẳng phải là người dân gốc ở đây.

Khi xe phóng vắn đi vào thôn Đại Đường, tôi quan sát thấy khu vực quảng trường thôn mà tôi vừa đi qua rất hiện đại và khí thế với bức tượng địa cầu, cùng một màn hình điện tử cỡ lớn. Thực tế, do quảng trường hơi rộng nên nhìn khá trống trải.

Nơi đây không còn là vùng thuần nông nữa. Bởi nhiều lý do nên diện tích đất canh tác của vùng đang co hẹp lại, nó đang trong thời kì chuyển đổi từ mô hình nông thôn sang thành thị.

Biển chỉ đường ở đây không nhiều và dễ thấy như trên thành phố. Dù trong thư Hoàng Chức gửi tôi có ghi địa chỉ nhà, song tôi vẫn phải hỏi đường vài lần mới tìm được.

Chiếc ô tô đỗ lại ở khu tập trung nhiều nhà cao tầng, gần giống với tiểu khu trên thành phố. Sau khi tôi cảm ơn bác tài, chiếc xe phóng vắn liền quay đầu chạy thẳng về Thượng Hải.

Đất đai nhà Hoàng Chức được thôn trưng dụng làm vườn sinh thái. Mỗi tháng họ đều đền bù bằng cách trả cô một khoản phí hỗ trợ sinh hoạt nhất định. Dù phải nuôi con nhỏ, nhưng với mức sống ở đây, nếu biết chắt bóp và chi tiêu tằn tiện, thì cô vẫn có thể sống qua ngày; còn nếu lại tìm được công việc làm thêm, thì cuộc sống của cô hẳn sẽ rất khá. Bởi không thấy cô đề cập đến chuyện này trong thư, nên tôi nghĩ rằng cô vẫn chưa tìm được việc. Có lẽ người trong thôn đều biết cô có vấn đề về thần kinh.

Giờ đã gần bốn giờ chiều, ban nãy trời vừa đổ mưa, mặt đất còn ướt nên nền nhiệt không cao lắm. Đi được một quãng, tôi thấy một bà cụ mặt đầy nếp nhăn đang ngồi nhặt rau trên thềm trước cửa ra vào một ngôi nhà ba tầng. Dù nhà cửa ở đây đều đã được thành thị hóa, nhưng thói quen của con người thì vẫn chưa thể dễ dàng thay đổi được.

Đây là xóm 2. Địa chỉ ghi trong thư của Hoàng Chức chỉ thấy đề: “Hoàng Chức xóm 2, thôn

Đại Đường”, chứ không có số nhà cụ thể. Tôi bước đến trước mặt bà cụ hỏi thăm.

Bà cụ tạm ngừng công việc đang làm, ngẩng đầu lên nhìn tôi, trên khuôn mặt phủ đầy nếp nhăn hiện ra nụ cười tươi móm mém. Nhưng ngay sau đó bà cụ liền lắc đầu, hỏi: “Cậu nói gì?”.

Tôi tưởng bà cụ ngẩn ngẩn, nên đã lặp lại câu mình vừa hỏi với âm lượng lớn hơn: “Xin hỏi cụ, nhà chị Hoàng Chức ở đâu ạ?”.

Bà lại lắc đầu, ra hiệu mình vẫn không hiểu.

“Gì?” – Bà hỏi lại bằng tiếng Côn Sơn.

Nhận ra bà không biết tiếng phổ thông, tôi vội hỏi lại bằng tiếng Thượng Hải. Người vùng Chiết Giang có thể hiểu tiếng địa phương của nhau đến tám, chín phần, nếu đối phương nói chậm lại một chút.

Nghe tôi nhắc đến hai từ Hoàng Chức, bà cụ liền đổi sắc mặt, mỗi nếp nhăn trên mặt bà đã toát ra sự căm ghét cùng đôi chút sợ hãi.

“Có chuyện gì mà cậu tìm nhà cô ta? Nói cậu biết, cô ta xúi quẩy lắm!”

“Xúi quẩy?” – Tôi thấy hơi bất ngờ. Rõ ràng bà cụ chẳng nhắc gì đến việc Hoàng Chức là người tâm thần, chỉ bảo đến nhà cô ấy rất xúi quẩy.

“Người đàn bà này rất xúi quẩy, đến tìm cô ta, cậu phải cẩn thận không gặp xui xẻo!” – Chỉ là câu nói ngắn mà bà cụ cũng phải thận trọng nhìn trước ngó sau.

Tôi cười, có lẽ bây giờ chỉ người già như bà thì mới tin vào những thứ như khắc phu sát chồng ấy.

Thấy tôi cười, biết tôi không tin, bà cụ thở dài bảo: “Ôi, đúng là người trẻ tuổi!” – Bà đưa tay chỉ về một hướng, nói: “Muốn tìm cô ta thì cậu đi theo hướng đó, nhà cô ta không như các nhà khác”.

Sau khi đi theo hướng ấy một đoạn, tôi đã trông thấy nó. Quả đúng là rất dễ nhận ra, bởi đó chỉ là một ngôi nhà hai tầng xập xệ. Xập xệ ở đây không có nghĩa là gạch nát tường đổ, mà là vì ngôi nhà được xây theo lối nhà cổ trước kia, sơn tường nhiều chỗ đã bạc thối, đang ngả sang màu nâu xỉn, khiến nó hoàn toàn tương phản với ngôi nhà bắt mắt của hàng xóm ở ngay kế

bên. Thêm vào đó, nó lại được xây cách khá xa các ngôi nhà khác, đơn độc nép mình trong góc khu dân cư.

Tôi đứng trước cửa ra vào, rồi nhấn chuông.

Nhìn từ ngoài vào ngôi nhà loang lổ vết sơn của Hoàng Chức, tôi đoán hẳn đã nhiều năm nó chưa được tu sửa lại, tôi được biết: mấy tháng trước khi Hoàng Chức hạ sinh đứa trẻ giấy, chồng cô đã bất ngờ qua đời. Bởi rất coi trọng đứa bé trong bụng, cô mới đến bệnh viện phụ sản tốt nhất mà mình biết để sinh con. Đó là lý do vì sao tôi gặp cô ở bệnh viện Bà mẹ trẻ em số 1 Thượng Hải, và vì sao cô không có người nhà đi cùng ngoài đứa con gái nhỏ. Song tôi vẫn chưa rõ hoàn cảnh của những thành viên khác trong gia đình cô. Bà cụ vừa nãy cứ luôn miệng một tiếng xúi quẩy, hai tiếng khắc tinh là ý gì?

Tôi lại nhấn chuông thêm lần nữa.

Tôi nhớ Hoàng Chức mình gặp trong bệnh viện ba năm về trước hoàn toàn chẳng có nét gì giống phụ nữ nông thôn. Vẻ yếu đuối do bệnh tật khiến Hoàng Chức mang vẻ đẹp mong manh theo kiểu truyền thống. Ba năm sau gặp lại, không rõ giờ cô đã thay đổi thế nào? Nhiều người sau khi phát bệnh tâm thần đã già trước tuổi, song cũng có người vì chẳng phải bận tâm lo nghĩ việc đời, nên lại trẻ hơn cả người bình thường.

Vẫn không thấy ai ra mở cửa. Xem chừng tôi đến đúng lúc nhà cô không có người ở nhà. Nhưng cô bị bệnh như vậy, thì chắc chỉ loanh quanh đâu đó trong xóm, chẳng thể nào đi quá lâu. Bởi không dễ mà đến được đây, như lần này, nên tôi định chờ thêm một lát.

Đi vòng quanh nhà ngắm nghía, tôi càng thấy nó có phần vắng vẻ quạnh hiu hơn. Phần trên các bức tường bao quanh sân chẳng còn ngay ngắn, hiện đã bị sụt lở ở mấy góc, làm lộ ra màu gạch bên trong. Trên tầng hai, cánh cửa sổ làm bằng kính bị vỡ chưa được thay mới, chỉ được che tạm bằng một tấm bìa cứng.

Đột nhiên, tôi thấy nỗi khốn khó của cuộc đời xộc thẳng đến trước mặt mình.

Quay lại nhấn chuông cửa, vẫn không thấy động tĩnh gì, tôi vòng ngược trở lại theo lối đã đến, tới thị trấn cổ “Thiên Đăng” cạnh thôn Đại Đường, rồi dạo bộ giết thời giờ.

Lúc đi ngang qua chỗ bà cụ ngồi nhặt rau, bà ngược lên nhìn tôi. Tôi dừng bước, hăng cù trò chuyện với bà cụ đã.

“Cháu nói chuyện với cụ một lát được không ạ?”

“Được, được chứ!” – Bà cụ ngừng tay, nhìn tôi gật đầu. Người già thường luôn thích trò chuyện với lớp trẻ.

“Sao vừa nãy bà nói nhà Hoàng Chúc xúi quẩy ạ?” – Tôi hỏi.

“À!” – Bà cụ ngừng tay, lắc đầu, “Cô ta xúi lắm!”

“Xúi lắm? Sao bà lại nói vậy?”

Bà cụ quay đầu nhìn về phía nhà Hoàng Chúc. Chỉ cái nhìn đó thôi, cũng đủ khiến tôi nhận ra bà cụ thực sự rất sợ.

Nhưng bà đang sợ cái gì?

“Tôi biết con bé Hoàng Chúc này từ lúc nó hãy còn nhỏ đến giờ.” – Bà cụ mở đầu câu chuyện về cô.

Hoàng Chúc gọi lão Hoàng, ông lão ế vợ của thôn Đại Đường là bố. Lão ấy đã nhận con bé mồ côi Hoàng Chúc về nuôi. Người ta vẫn hay nói, nuôi con để lấy chỗ nương tựa lúc về già, chắc hẳn lão ấy cũng tính vậy.

Lúc mới được mang về, Hoàng Chúc hãy còn là một đứa trẻ chừng năm, sáu tuổi, nhưng đã rất hiểu chuyện. Không đầy mấy năm, nó đã biết giúp đỡ lão Hoàng làm các công việc vặt. Lão Hoàng làm nghề chai lưới. Bấy giờ con sông nhỏ chảy qua thôn Đại Đường hãy còn khá nhiều cá, hàng ngày ra đó chèo thuyền vài tiếng là có thể dễ dàng đánh được hơn chục, hai chục con cá. Có thể nói, con bé Hoàng Chúc xem ra cũng vất vả không ít, nhưng một vài người trời sinh dù phơi sương phơi nắng thế nào cũng vẫn đỏ thịt thắm da, mà chẳng hề bị đen đi, khiến không biết bao cô gái thành thị mặt bự phấn phấn ghen tị.

Chẳng đợi đến lúc về già không đi lại được, trong một lần đánh cá hôm trời gió to, thuyền lão Hoàng đã bị lật. Khi Hoàng Chúc bơi được lên bờ, quay đầu nhìn lại, đã chẳng còn thấy bố đâu. Cả đời theo nghiệp song nước mà lần đó lão lại bị rong bèo quấn chân, đến lúc đưa được lên bờ thì đã tắt thở. Năm đó Hoàng Chúc được mười sáu tuổi.

Song đấy chỉ là tai nạn bất ngờ, chẳng ai có thể đổ tại là do Hoàng Chúc xúi quẩy.

Không lâu sau, Hoàng Chúc lấy Chu Quốc Đông làm chồng. Khoảng một năm sau, khi cô ta

mang thai con bé Chu Tiêm Tiêm thì đến lượt cha Chu Quốc Đông qua đời vì bệnh tật.

Lúc đó người trong thôn chưa hề cảm thấy gì, ngược lại do Chu Quốc Đông nát rượu, hễ cứ uống say là lôi Hoàng Chức ra đánh, không ít người đã khuyên anh ta đối xử tốt với vợ hơn. Một người con gái như thế đi lấy chồng, bên gia đình chẳng còn ai thân thích, lại rơi vào cảnh thân cô thế yếu với gia đình chồng cũng là điều bất đắc dĩ.

Chu Tiêm Tiêm chưa đầy ba tuổi thì đến lượt bà nội con bé, mẹ Chu Quốc Đông mất tích. Hôm đó mọi người trong nhà đều ra đồng làm việc, đến trưa bà cụ thấy đau đầu nên Chu Quốc Đông bảo mẹ về nhà nghỉ, trông chừng con bé hộ vợ chồng anh ta. Kết cục, chiều tối hôm đó về nhà mọi người chỉ thấy mình con bé Chu Tiêm Tiêm. Đợi đến lúc tối nhọ mặt người cũng vẫn không thấy tăm hơi bà cụ đâu, thì hai vợ chồng họ mới đi báo công an. Công an cho tìm kiếm rất lâu, còn cho dán cả thông báo tìm người ở các vùng lân cận, song mãi đến giờ vẫn không thấy tin gì về bà cụ.

Bởi thế, tin đồn Hoàng Chức có số sát nhân mới dần lan đi.

Lúc bụng Hoàng Chức lại to ra – khi cô ta đang mang thai đứa thứ hai, thì đến lượt Chu Quốc Đông mất tích một cách đầy bí ẩn. Theo những gì Hoàng Chức nói với công an, thì vào tối hôm đó do uống rượu say, Chu Quốc Đông đã đánh cô một trận thừa chết thiếu sống. Sau khi bị chồng đánh, Hoàng Chức trốn vào nhà vệ sinh khóc, nửa tiếng sau cô ra khỏi nhà vệ sinh nhưng đã chẳng thấy chồng đâu. Cô nghĩ anh ta lại ra ngoài uống rượu hoặc đánh mạt chược, nhưng đợi mãi đến chiều tối ngày hôm sau vẫn chẳng thấy chồng về. Tất nhiên công an cũng từng nghi ngờ Hoàng Chức, song dù nghi là mất tích hay bị mưu sát, thì họ cũng chẳng có manh mối gì, nên cuối cùng thành ra một vụ thiếu manh mối. Kể từ đó người trong thôn hiếm khi qua lại với nhà ấy, không dám nhìn thẳng vào mắt cô ta. Vào lần phỏng vấn tại bệnh viện, khi Hoàng Chức nói với tôi là chồng cô “mất rồi”, tôi cứ ngỡ anh ta đã qua đời, ai ngờ là “mất” thật.

Chớ nghĩ mọi chuyện đã dừng lại ở đây, tới lượt con bé Chu Tiêm Tiêm lại mất tích.

“Gì ạ? Chu Tiêm Tiêm mất tích thật sao cụ?” – Nghe bà cụ nói, tôi giật mình hỏi.

“Mất tích thật, cái nhà đó giờ chỉ còn mình Hoàng Chức sống thôi.” – Bà cụ vừa nói vừa đưa mắt nhìn về phía đó.

“Chuyện xảy ra từ bao giờ thế ạ?”

“Chắc khoảng hai ba tháng. Do có vấn đề về tâm thần nên Hoàng Chức không trông nom con bé kĩ càng lắm, cô ta còn biết đi chợ mua đồ về nấu ăn đã là tốt lắm. Con bé nhà ấy được thả

rông, quần quanh bên người lạ suốt ngày. Nếu được hỏi thì tôi sẽ nói rằng nhẽ ra nó phải bị lừa bắt từ lâu rồi cơ!” – Bà cụ vừa nói vừa nheo mắt.

“Quần quanh bên người lạ?”

“Chẳng phải là người trong thôn, tôi chưa thấy họ bao giờ”.

“Con bé bị lạc hay bị ai dụ dỗ hả cụ?”

“Ai mà biết được. Chẳng rõ. Giờ không thấy nó nữa cũng tốt!” – Bà cụ thở dài.

Tôi thoát sững lại, như thể cảm thấy bà cụ trước mặt mình chẳng hề buồn đau trước sự mất tích của Chu Tiêm Tiêm, trái lại thở phào nhẹ nhõm.

“Không thấy nữa cũng tốt” – sao bà cụ trông hiền từ, lương thiện này có thể thốt ra câu nói quá đáng, thậm chí có phần ác ý như thế vậy?

Thấy tôi ngỡ ngàng, bà cụ không định rút lại câu nói vừa rồi của bản thân, mà còn tiếp: “Không người nào ở thôn muốn bằng bề con bé ấy cả, theo tôi, nó hết như mẹ nó, đều là những người rất khó bắt thân”.

“Ồ?”

“Cậu còn chưa gặp nó, một đứa trẻ chẳng khóc, chẳng cười, chẳng nói, có đôi mắt u tối, lạnh lùng, nhìn ai cũng đủ khiến họ lạnh buốt sống lưng đến nửa ngày sau đó”.

©STE.NT

Lúc nói đến Chu Tiêm Tiêm, vẻ mặt bà cụ rất không tự nhiên, hằn trong lòng bà còn có điều khúc mắc sâu sắc với đứa bé gái hơn là với người mẹ. Tôi rất không tán thành với bà cụ, thực ra tôi đã gặp Chu Tiêm Tiêm. Con bé chính là đứa trẻ kiêu lời, rụt rè của ba năm trước. Gia đình liên tục xảy ra chuyện, đương nhiên sẽ ảnh hưởng đến con trẻ, khiến ngay cả một đứa bé hiếu động cũng trở nên lầm lì rụt rè, rồi từ lầm lì rụt rè thành ra khép kín. Lại thêm chuyện người mẹ bị mọi người ở thôn khiếp sợ, xa lánh, thì việc Chu Tiêm Tiêm bị họ coi là có mà cũng như không cũng chẳng có gì là lạ. Chính sự mê tín quá mức của người dân nơi đây đã khiến cuộc sống mẹ góa con côi của hai mẹ con Hoàng Chức trở nên không dễ dàng gì.

Sao mình không sớm về đây xem xét chứ? Tôi thầm trách bản thân.

“Phía công an họ nói gì, có manh mối nào không cụ?”

“Dầu sao cũng vẫn chưa thấy gì, mẹ con bé cứ nói năng lung tung vậy thì họ biết đằng nào mà lần?”

Qua câu trả lời và vẻ mặt của bà cụ, tôi đã hiểu ra phần nào. Người thân duy nhất còn lại của con bé vừa bị mất tích là một bệnh nhân tâm thần, còn người có thể cung cấp manh mối trong thôn, nếu đầu là người có thành kiến với Chu Tiêm Tiêm như bà cụ đây, thì hẳn sẽ không chủ động hợp tác. Thêm vào đó, trước đây gia đình Hoàng Chức từng xảy ra nhiều vụ mất tích không manh mối, e rằng vụ việc lần này cũng giống vậy nên chẳng ai để tâm theo dõi.

Tôi thử nhắm tính, ngay khi con bé mất tích, Hoàng Chức đã gửi thư cầu cứu tôi lần đầu. Vậy sao lúc đó tôi không về đây sớm hơn? Tôi tự trách mình thêm lần nữa.

Nếu là hồi mới vào nghề sau khi ra trường, có lẽ dù nhận được thư của một bệnh nhân tâm thần, dù phải gọi điện về tận đồn công an địa phương tìm hiểu, tôi cũng sẽ tìm đủ mọi cách làm sáng tỏ mọi việc. Còn giờ thì...

Tôi lắc đầu, gạt bỏ một vài suy nghĩ ra khỏi trí óc. Bất kể thế nào tôi cũng phải cố tìm ra được Chu Tiêm Tiêm.

“Tôi thấy mắt mũi cậu trông có vẻ là người tốt, lại có ý quay lại trò chuyện với bà già này, nên mới nói vậy. Đừng đến nhà cô ta nữa, nghe lời tôi nói, cậu sẽ thấy không sai đâu!” – Bà cụ bảo.

“Thực ra vì ở đó không có ai ở nhà nên cháu mới quay lại sớm thế!” – Tôi cười.

“Cô ta không ở nhà sao? Không thể nào!” – Bà cụ một mực khẳng định.

“Đúng là không ai ở nhà thật, cháu nhấn chuông cửa tận mấy lần mà!”

“Không thể nào, cô ta tự nhốt mình trong nhà, rất ít khi ra ngoài, có ra chợ cũng không thể đến giờ này còn chưa về. Hơn nữa tôi ngồi đây đã lâu, ngoại trừ lúc đi ăn cơm, cũng đâu thấy cô ta đi qua.” – Bà cụ vừa nói vừa ngừng tay, nghĩ ngợi một lát rồi dịch rổ rau sang bên để đứng dậy.

“Đi, ta đi xem thế nào!” – Bà bảo.

Bà cụ cao không quá vai tôi, đến độ tuổi này mà bước đi hẫng còn nhanh nhẹn, dứt khoát.

“Cậu tìm Hoàng Chức có việc gì?” – Khi đó bà cụ mới nhớ đến việc hỏi thăm mục đích của tôi.

“Cháu là phóng viên của tòa soạn báo Ngôi sao buổi sớm ở Thượng Hải, cô ấy...”.

Tôi mới nói được nửa chừng, bà cụ đã “A” lên một tiếng, cắt lời bảo: “Hóa ra thư từ của cô ta đều gửi cho cậu. Không ngờ cậu về đây gặp cô ta thật. Bọn tôi đều bảo phóng viên lớn họ bận lắm, phải bỏ thời gian quan tâm, để ý đến chuyện quốc gia đại sự, hơi đâu mà lo đến chuyện của một mụ điên nữa. Chà, kể ra thì tôi biết rõ Hoàng Chức từ hồi nó còn bé tí, hồi đó tôi vẫn hay kể chuyện cho nó nghe, bây giờ...”

Bà cụ vào mạch câu chuyện nên tuôn ra một tràng, khiến tôi thấy hơi ngượng. Trong thời buổi tin tức đi theo xu thế giải trí hóa hiện nay, chắc chỉ còn mình bà cụ nhà quê này giữ cách nhìn và sự kính trọng vậy đối với phóng viên. Có lẽ hơn nữa số thư của Hoàng Chức đều được người trong thôn gửi hộ, nên chuyện cô gửi thư cho ai cũng trở thành đề tài bàn tán công khai ở đây.

Hóa ra dân thôn nơi đây vẫn duy trì được tinh thần tương thân tương ái tối thiểu, ngay đến bà cụ mê tín là vậy, nhưng khi nghe nói Hoàng Chức không có nhà một cách bất thường thì cũng đòi đến xem thế nào.

Loáng cái trước cửa nhà Hoàng Chức, tôi đứng trước cửa nhấn chuông, vẫn không thấy động tĩnh gì.

“Ta ra phía sau xem sao”/

Tôi theo bà cụ vòng ra phía sau nhà.

“Cậu đẩy cửa thử xem!” – Bà cụ bảo.

“Đẩy cửa ạ?” – Cửa đóng mà, tôi đưa mắt nghi ngại nhìn bà cụ, thấy cụ đang gật đầu một cách đầy dứt khoát về phía tôi.

Tôi đưa tay đẩy thử một cái, cánh cửa hơi thụt về bên trong.

“Đẩy mạnh hơn xem nào!” – Tiếng bà cụ vang lên từ phía sau.

Tôi dồn lực đẩy mạnh hơn, chốt cửa phát ra một tiếng kêu khê, vì đã bị tôi đẩy tung.

“Khóa cửa phía sau nhà cô ta bị kẹt hỏng từ lâu mà mãi chưa được thay, may là thôn chúng tôi không có kẻ xấu và nhà cô ta cũng chẳng có thứ gì đáng giá”.

Tôi đang lóng ngóng không biết nên làm gì. Liệu có nên vào trong hay không? Đột nhập vào nhà riêng của người khác là phạm pháp.

“Cậu còn đứng ngẩn tò te gì nữa? Giúp tôi vào đó xem có chuyện gì đi thôi. Tôi thì chắc chắn không vào rồi, song trông cậu cũng chẳng có vẻ gì giống kẻ xấu.” – Bà cụ cười một cách đầy hiểu biết.

“Vâng, được ạ!” – Tôi thoáng do dự rồi bước hẳn vào trong.

Cửa kính đầy bụi, do đã lâu chưa được lau chùi khiến ánh sáng rất khó lọt qua, thêm vào đó giờ đã gần lúc chạng vạng, ánh nắng đã nhạt từ lâu. Vừa bước qua cửa nhà Hoàng Chức, tôi đã thấy gai gai trong người.

Đây hẳn là kho chứa đồ, trong góc là mấy chồng ván gỗ và giấy báo cũ nát, ngoài ra chẳng còn thứ gì khác. Lúc đi qua, tôi để ý thấy tờ báo trên cùng chính là tờ “Ngôi sao buổi sớm”.

Phòng ngoài trông hơi trống hoác, so với kho chứa đồ, nó chỉ có thêm một chiếc ghế dài, một chiếc bàn vuông nhỏ bằng gỗ, hai chiếc hòm gỗ, một cái tủ mất chân được kê thay bằng gạch, trên là chiếc tivi 14 inch, loại tivi cũ rích mà ngay nơi thu mua phế liệu trên thành phố cũng chẳng thèm ngó tới.

Phía bên kia là nhà bếp, cạnh bếp là mấy chiếc nồi, trong đó có một chiếc đã được vá lại bằng đinh tán, chiếc tủ lạnh một cửa với lớp nước sơn đã bắt đầu bong tróc, mặt sau đã lõm dõm vết gỉ. Mỗi món đồ đều toát lên vẻ nghèo khó của chủ nhân chúng.

Bà cụ đứng ngoài rõ ràng hơi lo rằng Hoàng Chức đã gặp chuyện, song nhìn qua tầng một thì tôi chưa thấy gì có gì khác thường.

Tôi đưa mắt nhìn về phía chiếc tủ lạnh mấy lần. Đặt trong khung cảnh này, nó gọi lên trong ta rất nhiều liên tưởng, và vì là một kẻ giàu trí tưởng tượng, nên bất giác những hình ảnh cứ thể hiện lên trong đầu tôi.

Tôi đưa tay nắm lấy phần tay cầm chiếc tủ lạnh, thoáng lưỡng lự. Nên làm vậy không, tôi chỉ định vào ngó xem Hoàng Chức có gặp chuyện gì không thôi mà, còn nhòm vào tủ lạnh thì khác

gì tự tiện lục lợi ngăn kéo riêng, là sự tọc mạch ở cấp độ cao hơn về đời sống riêng tư của người khác.

Điểm khác biệt rõ ràng nhất giữa chiếc tủ lạnh và ngăn kéo là ở chỗ tủ lạnh thì to hơn và có thể chứa được nhiều thứ hơn.

Tôi khê kéo, cửa tủ đã bật mở. Qua cánh cửa hé mở, một mùi cực kì khó chịu xông thẳng ra ngoài.

Mới hít thử, tôi đã thấy chóng mặt buồn nôn, vội vàng lùi ra sau một bước. Cánh cửa tủ theo đà dần mở hẳn ra.

Tuy cửa đã mở, tủ lạnh vẫn không thấy sáng đèn. Hóa ra nó không cắm điện.

Bên trong vền vền chỉ có một bát cơm, một bát cà xào cùng hai quả trứng.

Trời nóng thế này, chỉ cần ủ vài tiếng là cơm và thức ăn đã hỏng và bốc mùi, huống chi ở đây chúng lại được ủ trong chiếc tủ lạnh không cắm điện chí ít cũng hai ba ngày rồi.

Tôi đưa tay bịt mũi, đóng cửa tủ lại rồi ra khỏi nhà bếp.

Tôi không quá bận tâm đến việc tại sao còn cơm và đồ thừa trong đó, mà dây cắm tủ lạnh lại bị rút ra, vì dù sao Hoàng Chức cũng là một người bệnh tâm thần. Song chí ít điều này đã chứng tỏ Hoàng Chức đã không ăn cơm nhà hai ngày nay.

Cô ấy đi đâu? Mà không ai trong thôn hay biết?

Chiếc cầu thang gỗ dưới chân rên lên từng tiếng kẽo kẹt khi tôi lên tầng hai.

Tầng hai chỉ là vài phòng ngủ trống, không bóng người y như tầng dưới. Ngay cả tủ tường và gầm giường tôi cũng đã nhòm xem, song vẫn không thấy gì bất thường. Trong vài năm gần đây, những người từng ngủ ở mấy căn phòng ngủ này đều lần lượt “biến mất” từng người một, nghĩ đến đây – dù tin hay không tin điều bà cụ nói, tôi cũng bất chợt thấy sởn da gà.

Cũng giống như những con búp bê vải trong căn phòng ngay trước mặt tôi đây, Chu Tiêm Tiêm dù giờ đang ở đâu, hẳn cũng sẽ nhớ về chúng.

Lúc bước ra khỏi phòng ngủ đó, tôi chợt khựng lại. Đảo mắt quan sát khắp xung quanh một

lướt, tôi thấy da mặt và tay mình tê tê như có dòng điện chạy qua.

Đây là phòng ngủ có hai cửa vào từ cả phía trong lẫn ngoài; đi từ phòng ngủ phía trong ra còn một phòng ngủ nhỏ hơn bên ngoài, đi tiếp sẽ đến hành lang vòng thông với cầu thang lên xuống.

Ban đầu, nếu đi từ phòng ngoài vào, ta không thấy có gì kì lạ, nhưng khi bước ra khỏi phòng ngủ đầy búp bê vải, nhìn vào chiếc giường ở gian phòng ngoài thì tôi lập tức nhận ra, hai phòng ngủ thông nhau này đều có người nằm.

Hơn nữa, chiếc giường kê ở phòng ngủ ngoài lại là chiếc giường con!

Trên giường đặt chiếc gối nhỏ, tôi nhào đến chỗ chiếc hòm gỗ kê cạnh tường, mở ra. Bên trong rành rành là quần áo bé gái.

Quả nhiên phòng ngủ phía trong không phải là phòng ngủ chung của Chu Tiêm Tiêm và Hoàng Chức, Chu Tiêm Tiêm ngủ riêng ở phòng này. Một bé gái chừng sáu, bảy tuổi rất ít khi dám ngủ một mình, dù người mẹ ngủ ngay phòng trong. Không sai, phòng đầy búp bê vải kia là phòng ngủ của Hoàng Chức!

Tôi từ từ xoay người, quay trở lại căn phòng chứa búp bê vải.

Trong này, đâu đâu cũng thấy búp bê vải, búp bê trên giường, búp bê trên bàn, búp bê trên ghế, trên cửa sổ. Tôi mở tủ âm tường, quả vậy, búp bê ở cả trong đây nữa.

Tôi cầm một con búp bê lên xem, hẳn nó do Hoàng Chức tự khâu tay, thân và tứ chi nó được làm từ vải xám, đầu bằng vải trắng, bên trong nhồi cotton hoặc vải vụn. Khuôn mặt búp bê được tô vẽ với màu đen phần mắt mũi, màu đỏ cho khuôn miệng xinh xinh đang toét ra cười.

Tất cả các con búp bê vải đều chung một kiểu mặt na ná nhau, mắt mở to, miệng cũng mở to. Tôi chợt cảm thấy như mấy chục con búp bê vải ở một góc ngách trong phòng đang chăm chăm nhìn mình, và hét lên trong câm lặng.

Trán tôi lạnh toát, lòng bàn tay nhơm nhớp mồ hôi. Tôi biết vì sao Hoàng Chức lại làm nhiều búp bê vải đến vậy.

Rút lui khỏi cuộc bao vây của quân đoàn búp bê vải, khung cảnh buổi phỏng vấn diễn ra tại phòng bệnh của bệnh viện bảo vệ bà mẹ và trẻ em ba năm về trước vụt hiện lên trong đầu tôi.

Hoàng Chức nằm trên giường, chăm chăm nhìn tôi hồi lâu rồi mới cầm tấm danh thiếp tôi đưa. Cô cử động một cách đầy khó khăn, nặng nhọc.

Cô nhìn tấm danh thiếp tôi đưa hồi lâu, chẳng phải vì vương bì nhỏ đó in hoa văn họa tiết gì, mà bởi cô đã quá rệu rã và kiệt quệ cả về tinh thần lẫn sức lực, với cô việc tập trung chú ý quả là nhiệm vụ đầy khó khăn.

Cuối cùng, vẻ mặt cô cũng hơi thay đổi. Cô cầm tấm danh thiếp trong tay, xoay đầu nhìn tôi, mắt ánh lên tia sáng le lói.

“Thầy phóng viên!” – Cô gọi tôi một cách đầy trịnh trọng mà mộc mạc.

“Thầy phóng viên, anh hãy giúp, hãy giúp tôi với!” – Cô nắm cổ tay tôi mạnh đến mức tôi cảm tưởng như mình vừa đeo một chiếc còng sắt.

Không tiện giằng ra, tôi nhìn cô cười, đáp: “Chị đừng gọi tôi là thầy, nếu chị bằng lòng, tôi muốn được trò chuyện với chị về buổi gặp mặt này”.

“Thầy phóng viên ơi, họ cướp con tôi, và mang nó đi mất rồi!” – Tiếng Hoàng Chức lại vang lên, khiến tôi hơi khó xử.

“Không việc gì phải vội, ta cứ từ từ nói.” – Tôi an ủi cô.

“Tôi không thể sinh ra cái thứ kia!” – Lúc nhắc đến “cái thứ kia” mặt Hoàng Chức thoáng kinh sợ, “Anh... anh biết...”

Tôi gật đầu: “Tôi biết, bác sỹ cũng đã cho phép tôi nhìn qua”.

“Không, anh không biết!” – Cô khẳng khẳng lắc mạnh đầu, “Con tôi không thể, nó là thằng bé rất khỏe mạnh, cứng cáp và hơi hiếu động”. Ánh mắt cô lại dần trở nên mơ màng, như thể đang đắm mình vào bức tranh mà tâm trí cô tự vẽ ra.

Tôi ho một tiếng, cắt ngang dòng suy tưởng của cô, nói: “Tôi đã hỏi bác sỹ, anh ấy nói, đứa bé này của chị được gọi là hiện tượng thai nhi giấy”.

“Thai nhi giấy? Thai nhi giấy là cái gì chứ?” – Hoàng Chức giương mắt nhìn tôi hơi dửng dưng, “Sao tôi có thể sinh ra thai nhi giấy cơ chứ?”

Tôi bắt đầu cảm thấy đến phỏng vấn người bệnh thần kinh không ổn định là một sai lầm.

“Thầy phóng viên, xin anh, anh phải tin tôi. Tôi không gạt anh đâu, tôi chắc chắn trong bụng mình còn một đứa bé khỏe mạnh nữa. Không làm sao tôi có thể sinh ra cái thứ quái dị kia, bác sĩ có giải thích được chẳng? Ngay bản thân ông ấy cũng khôn tin chắc vào giả thuyết của mình mà!”

“Cái này thì, vẫn còn một vài trường hợp đặc biệt y học chưa thể giải thích được”.

“Không, không, anh hãy nghe tôi, lúc mang thai tôi vẫn thường cảm thấy đứa bé cử động, ngo nguậy trong bụng mình. Với tôi, đây chẳng phải lần mang thai đầu nên tôi biết. Đứa bé trong bụng tôi lần này nghịch ngợm và hiếu động hơn Chu Tiêm Tiêm hồi xưa nhiều. Tôi vẫn nghĩ, nó nhất định là một bé trai bướng bỉnh, nghịch ngợm”.

“Thế... chị đã làm siêu âm ba chiều chưa?” – Tôi nghĩ đến cách chứng minh.

“Chưa... tôi không muốn mất thêm tiền cho việc này. Dẫu sao cũng đã mang thai rồi, là trai hay gái tôi đều yêu cả”.

“Việc này...” – tôi biết phụ nữ mang thai cảm nhận được cử động của thai nhi tổng bụng họ, song nhiều khi đó chỉ là ảo giác họ tưởng tượng ra, chưa thể xem đây là bằng chứng có giá trị.

“Chị Vương, chị Vương ơi!” – Hoàng Chức gọi một bệnh nhân cạnh giường cô, “Mấy hôm trước chẳng phải em bảo chị áp tai vào bụng em nghe, và chị cũng nghe thấy nó cử động sao?”

“Hừm, đúng đấy!” – Chị Vương trả lời. Tất cả bệnh nhân trong phòng đều chăm chú lắng nghe đoạn đối thoại giữa tôi và Hoàng Chức, tuy tôi nói khá nhỏ, họ chưa chắc đã nghe được hết, song hẳn là tất cả đều biết đứa bé Hoàng Chức sinh ra đã không còn nữa.

“Chị nghe thấy?” – Tôi hỏi.

“Hình như...hình như như là một chút” – giọng chị Vương, người được hỏi, trở nên ngập ngừng, “nhưng nghe không rõ lắm nên tôi không dám khẳng định”.

“Ơ này chị Vương, hôm đó chẳng phải chị bảo nó đập rất mạnh là gì?” – Hoàng Chức sốt ruột lên tiếng.

“Cái này cũng có thể là có”. Dù thế nào chị Vương cũng chẳng dám nói thẳng. Chị ta có chút

khôn khéo của người Thượng Hải, cứ nói theo kiểu lấp lửng nước đôi, không muốn mình bị cuốn vào cuộc đôi co có thể xảy ra giữa bệnh viện và Hoàng Chức hiện giờ. Đương nhiên, cũng có thể chị ta không nghe thấy, và đó chỉ đơn giản là vài câu xã giao nhằm lấy lòng Hoàng Chức mà thôi.

Phần sau cuộc phóng vấn ngày hôm đó trở thành vô nghĩa. Mặc tôi nói gì, Hoàng Chức vẫn một mực khẳng định tin rằng cô đã mang thai một đứa trẻ khỏe mạnh, và bác sĩ đã cướp con cô đi. Nhưng thế nào thì tôi cũng không thể đồng tình với điều cô nói, làm vậy nghĩa là tôi thừa nhận bệnh viện cỡ ba sao này là của Thượng Hải đã trắng trợn bắt cóc con của sản phụ một cách chẳng hề giấu giếm. Sao có thể vậy chứ?

Bác sĩ không thể giải thích đứa trẻ như giấy này được hình thành như thế nào, còn sản phụ một mực khẳng định bệnh viện đã bắt cóc con mình. Vậy bài báo này tôi nên viết làm sao đây? Tôi đành phải xin lỗi người cung cấp tin cho mình, thêm lần nữa anh ta chẳng nhận được chút tiền thưởng nào.

Với tôi, mọi chuyện đã kết thúc ngay sau buổi phỏng vấn đó; còn với Hoàng Chức, cô vẫn tin mình từng có một đứa con sơ sinh. Đứa trẻ đã chèn ép và hấp thu người anh em cùng mẹ với nó, biến đứa kia thành bộ da, rồi cuối cùng tan biến vào không khí. Cô ấy không kiện bệnh viện, mà lại phát bệnh tâm thần, làm ra vô số búp bê vải như thế đó chính là đứa bé bị mất tích một cách đầy thần bí của bản thân.

Lúc ra khỏi nhà Hoàng Chức qua lối cửa sau, tôi giật bản mình. Đứng đợi tôi trước cửa không chỉ có mình bà cụ, mà còn có bốn người khác, năm đôi mắt chăm chăm hướng thẳng vào tôi.

“Thế nào rồi cậu?” – Bà cụ hỏi.

“Chẳng có ai cả!” – Tôi không dả động gì đến chiếc tủ lạnh. Ở đây có nhiều người nên tôi không muốn kể việc mình đã tự tiện vào nhà lục lọi đồ đạc của người khác nhằm tránh gây rắc rối.

“Vậy để tôi nói, sáng tinh mơ hôm qua tôi thấy cô ấy ra ngoài.” – Một người đàn ông mặc đồng phục bảo vệ lên tiếng.

Việc thôn mời hẳn bảo vệ trông coi khiến tôi hơi bất ngờ, sau mới sực nhớ ra: lúc vào thôn ban nãy tôi có nhìn thấy túp nhà nhỏ không bóng người ngoài cổng, không rõ lúc ấy anh ta làm việc vặt ở đâu.

“Sáng tinh mơ hôm qua à?” – Tôi hỏi anh ta.

“Vâng, chừng năm giờ gì đó, cũng có lẽ chưa đến năm giờ. Ngặt nổi lúc đó tôi hơi mệt và buồn ngủ, không quan sát kỹ. Thế nên ban nãy tôi chưa dám khẳng định”.

“Tôi nói với anh Tiểu Hạ này, anh làm bảo vệ thì sao có thể mệt mỏi và buồn ngủ trong lúc đang làm nhiệm vụ, nhất là lại vào lúc đêm hôm sáng sớm như vậy nữa. Gần đây càng ngày càng có nhiều người ngoài đổ về thôn...”. Một cụ chừng hơn sáu chục tuổi bắt đầu lên lớp thuyết giảng bài học giữ gìn trật tự trị an cho anh chàng bảo vệ, còn đối phương chỉ một điều dạ hai điều vâng. Nhìn cảnh anh chàng hồ hởi gật gù tôi lại nghi ngờ không biết anh ta có nghe tai này rồi lại cho ra tai kia không. Dẫu sao, đó cũng chẳng phải là chuyện dính dáng gì đến tôi.

Sáng sớm hôm qua Hoàng Chức đã ra đi. Tôi đoán chừng vì biết mình vắng nhà một thời gian và không muốn phí phạm tiền điện nên cô ấy đã rút dây cắm tủ lạnh khỏi ổ điện. Và cũng do tinh thần rối loạn, nên cô quên mất rằng cơm và thức ăn thừa sẽ hỏng, nếu tủ lạnh không có điện.

Vậy Hoàng Chức có thể đi đâu?

Liệu cô ấy có đi tìm con gái?

Chương 4: Hai đứa trẻ sơ sinh bị đông cứng

Suy cho cùng thì trong việc tìm kiếm người mất tích, công an vẫn có nhiều nghiệp vụ hơn. Nhờ người móc nối quan hệ, yêu cầu công an Côn Sơn để ý hơn đến sự mất tích của Chu Tiêm Tiêm là việc làm thực tế nhất mà kẻ đang mang mặc cảm tội lỗi là tôi có thể thực hiện. Nếu ngay cả công an cũng không tìm ra manh mối gì, thì e rằng bảo tôi tự đi điều tra là điều hơi phi thực tế, vả lại hàng ngày tôi còn phải đến tòa soạn làm việc nữa chứ.

Do không quen ai làm công an ở Côn Sơn, tôi đã phải móc nối quan hệ qua phía người quen là cảnh sát ở Thượng Hải, đợi xem liệu những người cùng làm trong ngành có thể tương trợ, giúp đỡ nhau chăng.

Kể ra thì tôi cũng kết bạn với rất nhiều người làm trong ngành cảnh sát ở Thượng Hải, tính riêng đám anh em thân thiết đã vài người. Song lần này người tôi hẹn ăn trưa và nhờ giúp đỡ lại là một giám định viên pháp y.

Một nữ giám định viên pháp y trẻ trung xinh đẹp, là con lai với cặp mắt xanh nhạt, tôi nhớ cô ấy không mang quốc tịch Trung Quốc.

Tên cô ấy là Hà Tịch.

Ồ vâng, tôi thừa nhận mình có hơi mượn việc công mưu việc riêng, hừm, hay ta nên nói là mượn hoa cúng Phật... hoặc theo cách khác là kẻ say không say vì rượu. Không rõ sao cứ nhắc đến cô ấy là tôi lại bắt đầu lắp bắp?

Đúng rồi, tôi nhớ cô ấy mang quốc tịch Thụy Sĩ. Một Hoa kiều mang quốc tịch Thụy Sĩ, bỗng dưng gia nhập hàng ngũ giám định viên pháp y trực thuộc hệ thống cảnh sát Thượng Hải cách đây không lâu, điều tuyệt đối chẳng bao giờ xảy ra trong hoàn cảnh thông thường, vậy mà giờ nó đã xảy ra. Trường hợp đặc biệt, xét về thứ bậc, tuy cô ấy chỉ là giám định viên pháp y, song nếu đánh tiếng chào hỏi công an Côn Sơn qua cô ấy thì hẳn sẽ ổn.

Sở dĩ tôi phải giải thích nhiều như vậy bởi tôi muốn nói rằng Hà Tịch đúng là người có thể giúp tôi trọng vụ mất tích của Chu Tiêm Tiêm, đó hoàn toàn chẳng phải là lời viện cớ để đuổi theo tán tỉnh.

Chẳng phải bắn một mũi tên trúng hai đích sẽ tốt hơn sao? Xưa nay tôi vẫn luôn thẳng thắn, mối quan hệ giữa tôi và Hà Tịch quả đúng là có chút không rõ ràng. Lại dùng sai thành ngữ nữa rồi, đáng nhẽ phải nói là khó nói hết trong một câu.

Lần đầu tôi gặp Hà Tịch, cô hãy còn là nhân viên nghiên cứu của một tổ chức y học tầm cỡ quốc tế. Hồi đó, do hai người đang bị cuốn vào mối nguy lớn, nên chúng tôi đã trở thành chiến hữu cùng chung lưng đấu cật bên nhau trong cơn hoạn nạn. Nhưng đó lại là một câu chuyện khác, và tôi cũng không tiện đề cập sâu hơn ở đây. Khi chân tướng sự việc lần đó được làm sáng tỏ, mối nguy hiểm đã qua đi, rồi nếu không bị ép chia tay thì có lẽ giờ cô ấy được gọi là vợ anh Na rồi.

Sau một thời gian dài bất vô âm tín, năm nay lúc bất ngờ hay tin Hà Tịch đã trở thành giám định viên pháp y của cơ quan cảnh sát Thượng Hải, tôi vừa ngạc nhiên vừa thấy mừng cho cô ấy. Nhưng hết như một mô típ quen thuộc trong kiểu tiểu thuyết ngôn tình mà tôi cực ghét, cô ấy còn có một vài sự thay đổi khác.

Không phải là mất trí nhớ, song cũng chẳng khác là bao.

Các bạn bè biết về trải nghiệm ly kỳ - do mong muốn trở thành bất tử gây ra vào năm 2005, đều nghĩ nếu có ngày tôi gặp lại Hà Tịch, cô ấy hẳn đã có cuộc đời mới. Cụm từ “cuộc đời mới” ở đây được dùng để chỉ sự sống vượt lên trên hoàn cảnh không thể, và hơn thế, còn là cuộc đời mới.

Cô ấy chưa quên tôi, vẫn hoàn toàn lưu lại mọi kỷ ức, song tình yêu đâu chỉ đơn giản là sự ghi nhớ.

Có thể vì dấu tích sâu đậm mà tình yêu in dấu lại nơi con tim lúc cơn sóng tình rút khỏi bờ, nên khi gặp lại cô đối xử với tôi vẫn có phần hơi khác. Tôi không nên tiếp tục oán hận gì, rốt cuộc cô ấy đã xuất hiện trước mắt tôi, để ít nhất tôi có được cơ hội làm lại từ đầu.

Thứ tình cảm bùng cháy trong hiểm nguy thường rất dữ dội và mãnh liệt, nhưng giờ tôi đã học được cách giữ kiến trong lòng, để nó cứ bền bỉ, âm thầm chảy mãi như dòng nước nhỏ. Tôi chưa bao giờ nghi ngờ ngày nào đó tôi sẽ chinh phục được cô ấy, chỉ là tôi đang giúp cô ấy tìm lại những cảm giác đã mất.

Hà Tịch luôn luôn đúng hẹn, nhưng giờ đã quá mười phút so với giờ hẹn. Tôi bèn gọi hai đĩa đồ ăn nguội, ăn lót dạ trước.

Ngồi ở bàn bên là đôi tình nhân trẻ đang làm nũng nhau. Đang cầm đĩa gắp hạt lạc xào cho vào mồm, chợt thoáng thấy anh chàng lúc nào cũng mỉm cười chăm chăm nhìn người yêu bất ngờ rời khỏi gương mặt đối phương...

Ngoảnh lại, tôi liền nhìn thấy Hà Tịch, cùng vô số ánh mắt - hoặc lén lút hoặc công khai, đang hướng về cô ấy.

“Hiếm khi nào được thấy em đến muộn.” - Tôi cười với Hà Tịch.

“Em vừa thực hiện xong một vụ mỗ xê là vội vàng đi luôn” - Hà Tịch ngược mắt nhìn tôi, nói: “ Anh có giấy không? Cho em lau tay chút!”

“Hả...” - Tôi giật thót mình, “Mỗ xong em vẫn chưa ... rửa tay mà đi ngay à?”

Hà Tịch tỉnh bơ chìa tay cho tôi xem

Mười ngón tay thon mảnh, trắng muốt và mềm mại. May mà không có vết máu nào.

“Đùa anh thôi, là do tắt đường!” - Hà Tịch mỉm cười.

Trong mắt đồng nghiệp, Hà Tịch là cô gái vừa xinh đẹp vừa rất khác người, song dạo gần đây hình như cô rất hay cười trước mặt tôi.

Đây là nhà hàng Tứ Xuyên rất nổi tiếng. Tôi cố tình gọi mấy món tương đối cay cay, bởi tôi thích được nhìn Hà Tịch khi gương mặt cô ửng hồng và có những giọt mồ hôi lấm tấm nơi chóp mũi, một hình ảnh hoàn toàn trái ngược so với lúc thường ngày...

Trong lúc đợi món, tôi tường thuật vắn tắt lại câu chuyện về Chu Tiêm Tiêm cho cô hay.

“Được thôi, nhưng không chắc là sẽ tìm được”.

Tôi gật đầu. Với vụ mất tích xảy ra đã lâu, nếu công tác điều tra ban đầu không được tiến hành cẩn thận, thì việc tìm kiếm bây giờ quả thực là rất khó.

Hà Tịch không phải là người thích nói nhiều, nên nếu không muốn cuộc trò chuyện đi vào ngõ cụt, tôi luôn phải vắt óc nghĩ ra đủ kiểu đề tài lúc ở bên cô ấy. Tôi từng có lần thử thi gan với cô ấy đến cùng, kết quả là hai người chúng tôi chỉ giương mắt nhìn nhau hơn hai mươi phút. Mặc dù cô ấy rất đẹp, nhưng tôi chẳng thể nào tiếp tục giữ im lặng, đã giờ cò trắng xin hàng. Đáng bực nhất là cô ấy vẫn tỏ vẻ thản nhiên như không.

Tôi dần tìm ra những chủ đề khiến Hà Tịch hứng thú. Sau khi thuật lại toàn bộ câu chuyện về sự mất tích của Chu Tiêm Tiêm, tôi quay sang kể cho cô ấy nghe về đứa trẻ giấy.

Do có thói quen dùng bút ghi chép lại những điều bản thân trải qua ra giấy, nên khi kể lại bằng miệng, tôi biết cần tạo cao trào để thu hút người nghe ở đoạn nào. Thêm vào đó, bản thân câu chuyện cũng đã rất huyền bí nên khi đồ ăn đã lần lượt mang lên, mà tần suất động đũa của Hà Tịch lại dần giảm xuống, rõ ràng cô ấy đang bị hút vào câu chuyện li kì này của tôi.

“Vậy đứa trẻ giấy về sau thế nào?” - Nghe xong Hà Tịch liền hỏi

“Về sau à? Anh không biết, chắc là được xử lý”.

“Chà, giá như để em giải phẫu thì tốt biết bao!” - Hà Tịch thở dài.

“Ồi chà, cái này...” - Tôi không ngờ việc đầu tiên cô ấy nghĩ đến lại là vậy.

“Còn sản phụ thì sao?” - Hà Tịch lại hỏi.

“Hắn em không định giải phẫu cả người sống nữa chứ? Về sau cô ấy phát bệnh tâm thần, hôm qua anh về thăm nhưng không gặp được”.

“Hừm nếu trong vòng ba năm trở lại đây cô ấy không sinh đứa nào nữa, thì có làm siêu âm kiểu B cũng chẳng rõ; làm siêu âm TVS^[1] thì tốt nhất là phải xem theo từng lớp cắt. Nhiều khả năng đó không chỉ là vấn đề ở tử cung, nên cần tiến hành kiểm tra sức khỏe toàn diện, giá như có thể để cô ấy mang thai thêm lần nữa để quan sát lâm sàng nhi. Chà, không được nhìn thấy đứa trẻ giấy quả thật là tiếc!”

[1] TVS là chữ viết tắt của Trans Vaginal Sonography, một loại siêu âm đặt ngang qua âm đạo, không chỉ rà ở bên ngoài ổ bụng.

Dù đã biết Hà Tịch hơi lập dị nhưng tôi vẫn ngây ra trước những lời cô lẩm bẩm với mình.

“Nói về chuyện này thì tuần trước em mới thực hiện ca mổ giám định trẻ sơ sinh đấy”.

Hiếm khi nào Hà Tịch chủ động đưa ra đề tài bàn luận khi trò chuyện với tôi, chỉ có điều đề tài này...

“Mổ á?” - Tôi ấp úng hỏi.

“Mổ giám định xác một đứa trẻ sơ sinh”.

Nhìn món ăn nóng hổi đang nghi ngút bốc khói trên bàn, cảm giác thèm ăn trong tôi bỗng như những bọt bong bóng xà phòng, dần thu nhỏ rồi tan biến vào hư không...

“À...” - tôi chẳng thể nào đáp trả cô với vẻ đầy thích thú, “Mà này, tuần trước ấy hả? Anh nhớ em nói là đi Hàn Quốc cơ mà”.

“Vâng, em sang đó mổ giám định xác của một đứa trẻ sơ sinh”.

“Liệu ta có thể không nhắc đến từ mổ... được không?”

Hà Tịch liếc tôi một cái, ra ý cười cười. Lẽ nào là cô ấy cố tình, dù chẳng còn sức đâu để nghĩ, song tôi lại cảm thấy vui vui.

“Anh biết em là thành viên thuộc tổ chức nghiên cứu bệnh lý học đặc biệt của quốc tề mà”.

“Anh biết? Anh biết từ khi nào vậy?” - Tôi lấy làm lạ hỏi.

“Ồ, thế em chưa nói gì à, nhưng giờ thì anh biết rồi đấy”.

“Đấy là tổ chức gì?”

“Là tổ chức nghiên cứu các bệnh lý học đặc biệt”.

“Quan tâm đến một vài trường hợp bệnh kì lạ, bao gồm cả trường hợp tử vong bất thường, tổ chức quốc tế chưa công khai chính thức này có liên quan với cảnh sát các nước, bởi cảnh sát là ngành hay phát hiện thấy những trường hợp tử vong bất thường nhất, và điều này thường gây khó khăn cho các giám định viên pháp y của họ.” - Cô khẽ giải thích.

“Em sang Hàn Quốc vì một trường hợp tử vong bất thường? Là một đứa trẻ sơ sinh?” - Tôi hỏi.

“Một vụ án kì lạ, giám định viên pháp y bên họ gặp phải một số khó khăn”.

“Kết quả là em đã giải quyết xong?”

“Vẫn chưa.” - Hà Tịch nhún vai, “Trên thực tế, sau khi qua đó, em mới phát hiện ra điều kì lạ nhất, rất khó giải thích”.

Điều cô nói càng thôi thúc tính hiếu kỳ trong tôi.

Hà Tịch vốn là nhân viên nghiên cứu của đơn vị y học hàng đầu. Sau “Sự kiện đứa trẻ nhà họ Nguyên”, nhất định cô ấy đã trau dồi được một vài năng lực đặc biệt. Chưa nói đến cái khác, cách nhìn cuộc đời của Hà Tịch hẳn đã đạt đến trình độ hoàn toàn mới. Nhìn cô ấy bây giờ mà xem, ngày ngày mải mê với công việc giải phẫu, mổ xẻ và mong muốn nghiên cứu kiểm chứng, vậy một trường hợp mà ngay đến cô ấy cũng xem là kì lạ thì sẽ như thế nào nhỉ?

“Kể anh nghe xem!” - Tôi dè dặt đề cập, dù thực ra bản thân đã rất tò mò.

Hà Tịch mở xắc tay, lấy mấy tấm ảnh ra đưa cho tôi xem.

“Đây là...” - Tôi nhú mày.

“Xác đứa trẻ sơ sinh bị đông lạnh” - Hà Tịch nói.

Nhìn những món ăn nóng sốt trên bàn, dù thần kinh vững thế nào, tôi cũng chẳng dám chắc liệu chút nữa mình còn bụng dạ nào ăn tiếp không.

Vì có gì mà rất nhiều bộ phim kinh dị thích chọn trẻ con làm nhân vật chính, chính là bởi khi đứa trẻ đã trở nên hung ác, độc địa, thì tính cách hoàn toàn đối lập với bản tính thiên bẩm của chúng, điều này sẽ khiến người xem vô cùng kinh sợ. Rất nhiều nơi người ta cho rằng xác đứa trẻ sơ sinh là thứ có nhiều oán khí, linh hồn đứa trẻ khó bề siêu thoát, nên càng khó trừ bỏ hơn các linh hồn thông thường.

Chớ nghĩ rằng đứa trẻ sơ sinh sau khi qua đời sẽ trông giống như lúc nó đang ngủ. Trên thực tế, do máu trong cơ thể trẻ mất nhiệt và nhanh đông hơn nên khi cơ bắp cứng lại, hình dáng cơ thể chúng sẽ có đôi chút khác biệt so với khi còn sống, thêm vào đó, da đứa trẻ cũng sẽ thay đổi theo độ dài ngắn của thời gian tử vong. Một vài thay đổi không rõ ràng này cũng đủ gây nên cảm giác nhột nhào không lấy làm dễ chịu ở người xem.

Vậy xác đứa trẻ bị đông lại thì thế nào? Hay nói chính xác hơn, xác đứa trẻ bị đông lạnh rồi lại được rã đông sẽ thế nào?

Nếu bạn mua một miếng thịt về nhà đem đi đông lạnh, rồi sau đó cho rã đông, thì miếng thịt trước khi đem đông lạnh và sau khi rã đông gần như không thay đổi nhiều, cùng lắm mùi vị của nó chỉ hơi khác đi một chút, nên bạn mới không để ý xem miếng thịt ban đông trông thế nào.

Một đứa trẻ sơ sinh thì lại khác.

Chẳng hạn như trên bề mặt da của trẻ sẽ xuất hiện nhiều nếp nhăn lạ hơn, một vài chỗ sẽ bị chảy nhão, một số chỗ thì bị nứt ra, ngũ quan trở nên méo mó, hay có thể nói là không rõ ràng; còn hai chân đứa trẻ, tôi bỗng nhớ đến hai chân giò được chặt rời, đang được cấp đông trong ngăn đá tủ lạnh ở nhà mình mới mua hôm trước.

Tôi hít một hơi thật sâu, nhắm xoa dịu cái dạ dày đang bắt đầu trở nên nhột nhào của mình.

Bức ảnh thứ nhất là xác hai đứa trẻ sơ sinh đặt song song cạnh nhau. Các ảnh sau chỉ đặc tả riêng từng đứa.

“Chuyện này là thế nào?” - Tôi đưa mắt nhìn lướt qua, nếu Hà Tịch không giải thích, tôi đã nhất thời không nhìn ra những điều kì lạ trong đó. Cô vừa mới nói đây là cái chết rất bất thường.

“Chuyện xảy ra vào tháng trước, khi một kĩ sư thiết kế người Pháp đang làm việc tại Seoul phát hiện thấy chúng trong tủ lạnh nhà mình”.

“Phát hiện thấy xác hai đứa trẻ sơ sinh trong tủ lạnh nhà ông ta sao?” - Tôi hình dung cảnh người đàn ông Pháp đó mở tủ lạnh mà thật kinh hoàng.

Câu chuyện hết như tình tiết trong một bộ phim kinh dị này, thực sự đã xảy ra ngoài đời thực.

Sau khi kết thúc kỳ nghỉ vào tháng 7 năm 2006, một người Pháp tên Cournot, quay về căn hộ số 260 trong khu biệt thự Seocho tại thành phố Seoul của mình. Ban đầu, ông không hay biết trên ngăn đá trong tủ lạnh nhà mình có xác hai đứa trẻ sơ sinh đã đông cứng. Theo những điều ông báo lại với phía cảnh sát sau đó, sáng ngày 23 khi ra lấy bơ cất trong tủ lạnh vào phết bánh mỳ, ông mới để ý thấy trong tủ lạnh nhà mình có thêm một bọc ni lông. Buổi trưa cùng ngày, người đàn ông này đi siêu thị mua hai con cá thu muối, lúc về nhà cho cá vào tủ lạnh, ông mới bỏ bọc ni lông kia ra. Ông ta tưởng đó là gói đồ của cô giúp việc người Philippin gửi nhờ, kết quả sau khi mở ra xem ông ta bủn rủn cả người và phải vội vàng trình báo cảnh sát.

Riêng quá trình phát hiện trong trường hợp này đã rất ly kì rồi. Tôi vừa nghe Hà Tịch vừa tự đưa ra đủ kiểu suy đoán, đến lúc không tìm được nữa mới lên tiếng hỏi: “Là kẻ thù của người đàn ông này khủng bố á?”

Hà Tịch không trả lời, chỉ nói tiếp: “Hệ thống bảo vệ an ninh của tiểu khu nơi Cournot sống tương đối nghiêm mật, gần đây còn có cảnh vệ trông coi, muốn ra vào cổng chính phải có thẻ an ninh. Chìa khóa của căn hộ Cournot từng được giao cho mấy nữ giúp việc thân quen người Philippin, cùng số ít bạn bè người Pháp của người đàn ông này. Theo thông tin hàng xóm cung cấp, họ có thấy một cô gái da trắng lảng vảng trước cửa nhà ông ta một lúc lâu trong thời gian Cournot đi nghỉ ở nước ngoài, ngoài ra còn một người Pháp đến khá nhiều lần. Căn cứ vào đoạn băng ghi hình thu được từ camera an ninh, phía cảnh sát Hàn Quốc đã bắt đầu cho truy tìm hai người này, song vẫn chưa tìm ra, xét nghiệm ADN của hai đứa trẻ sơ sinh đã có kết quả”.

Đến đây Hà Tịch mới dần chậm lại, như còn chưa tin hẳn vào kết quả xét nghiệm ADN.

“Trước đó cảnh sát Hàn Quốc đã lấy mẫu ADN của Cournot, kết quả xét nghiệm ADN tiếp đó cho thấy ông ta chính là cha của đứa trẻ. Ngay sau đó, cảnh sát Hàn Quốc đã lấy được lệnh cưỡng chế mẫu nước bọt của Véronique, người vợ còn đang ở bên Pháp của Cournot, và sau đó đã chứng minh được rằng bà ta cũng chính là mẹ của đứa trẻ”.

“Hả?” – Kết quả này khiến tôi rất ngạc nhiên. Nếu giết hại con mình sao Cournot còn đi báo cảnh sát?

“Nhưng bà Véronique khẳng khăng phủ nhận, rằng nhất định đã có sự nhầm lẫn trong kết quả xét nghiệm ADN. Có rất nhiều người đến làm chứng cho Véronique. Những người thường tiếp xúc với bà ta cho biết họ chưa bao giờ thấy bụng bà ấy to lên, nếu thật sự có thai, bà ta ắt chẳng thể qua mặt tất cả mọi người. Ngay sau đó Véronique còn đưa ra một bằng chứng khác, bà ta đã cắt bỏ tử cung từ năm 2003”.

“Đã cắt bỏ... tử cung?” – Nếu vừa nãy là rất ngạc nhiên thì giờ tôi chỉ còn biết tròn mắt há miệng không thốt lên lời. Đã cắt bỏ tử cung thì đương nhiên bà ta chẳng thể sinh con, nhưng kết quả xét nghiệm ADN của đứa trẻ lại cho thấy bà ta là mẹ đẻ của chúng, chuyện này thế nào?”

“Liệu kết quả xét nghiệm ADN có sai không?” – Tôi hỏi, đưa ra phản ứng đầu tiên của mình.

“Độ chính xác của xét nghiệm ADN là rất cao”.

“Cũng chưa chắc, anh nghe nói, ngay như ở bệnh viện đẳng cấp ba sao của Thượng Hải vẫn có trường hợp đi chỗ A xét nghiệm thì nhận được một kết quả, sang chỗ B xét nghiệm thì lại có kết quả khác.” – Tôi hạ giọng nói.

“Ở những xét nghiệm thông thường, sự chênh lệch không đáng kể trong một vài chỉ số chẳng phải là điều hiếm gặp, nhưng xét nghiệm ADN thì khác!” – Dứt lời, Hà Tịch liền ngừng lại, lắc đầu rồi nói tiếp: “Nhưng kết quả xét nghiệm AND lần hai sau đó lại khác hoàn toàn với lần đầu, nên em đoán đã có sự nhầm lẫn khi lấy mẫu xét nghiệm. Giờ thì cảnh sát Hàn Quốc đã học được một bài học, chớ vội vàng đem công bố ngay kết quả xét nghiệm, mà trước hết phải tiến hành xét nghiệm lại cho thật chắc đã. Dẫu sao thì lý do em sang đây cũng chẳng liên quan gì đến việc xét nghiệm ADN, anh thử nhìn mấy bức ảnh sau xem”.

“Là mấy tấm ảnh đặc tả cận cảnh này à? Xác đứa trẻ này có gì khác sao?” – Tôi nhìn mấy bức ảnh sau, tò mò hỏi.

“Đây là xác đứa trẻ đã được giải phẫu. Song song với việc tiến hành xét nghiệm ADN, tất

nhiên giám định viên pháp y còn phải tiến hành một vài hóa nghiệm cơ bản khác. Và kết quả xác định nhóm máu ở lần hóa nghiệm thứ hai cũng hoàn toàn khác với lần đầu, nên em mới nói là có sự nhầm lẫn khi lấy mẫu xét nghiệm lần trước đó. Phen này giám viên pháp y bên họ bị đánh một võ đau và hẳn giờ vẫn còn đang sống dở chết dở”.

“Đây là việc của cảnh sát Hàn Quốc, em còn chưa cho anh biết vì sao em lại sang đó?” – Tôi nhận thấy khi bàn về vụ án này, Hà Tịch bất ngờ nói nhiều hơn. Xem ra vụ án này thực sự rất thu hút cô ấy.

“Đứa trẻ đó thuộc nhóm máu U – Sejmbeý”.

“U – Sejmbeý? Nhóm máu này là...” – Tôi thầm chột dạ, nói về nhóm máu, người bình thường chỉ biết đến nhóm máu A, B, AB và nhóm máu O, còn tôi lại biết cả nhóm máu Hà Tịch vừa nhắc đến.

Nhìn bộ dạng tôi, Hà Tịch nhằm tưởng tôi cũng như mọi người bình thường khác, chưa nghe đến tên nhóm máu này bao giờ. Cô mới giải thích: “Đây là nhóm máu được phát hiện vào năm 1952 trên một người có tên là Sejmbeý. Đó là một loại máu chưa hoàn thiện và không có bất kỳ đặc trưng gì. Tế bào hồng cầu của loại máu này bị khuyết thiếu gen, không mang kháng nguyên thông thường, và cũng không phản ứng lại với bất kì loại huyết thanh nào. Thế nên rất dễ nhầm nhóm máu U – Sejmbeý với nhóm máu O. Tính đến nay, trên toàn thế giới chỉ có hơn ba mươi người mang nhóm máu này”.

Vì mới chỉ biết tên nhóm máu này, nên đồng thuật ngữ Hà Tịch nói khiến tôi dờ người ra, song câu cuối cùng thì tôi hiểu, đó chính là lý do vì sao cô ấy đi Hàn Quốc. Trên toàn thế giới chỉ có hơn ba mươi người, tỉ lệ này còn ít hơn cả một phần một trăm triệu, với cô ấy đây là đối tượng nghiên cứu hiếm mà gặp được.

“Qua Seoul, em bảo họ rằng dù sao cũng là hai đứa trẻ sinh đôi, nên cứ cho tiến hành giải phẫu một đứa, giữ lại một đứa kia là được”.

Tôi đau khổ cười, quả nhiên Hà Tịch đã quay lại với phong cách nói chuyện của mình.

“Thực ra ban đầu họ cũng định vậy, nhưng vì cặp vợ chồng người Pháp kia có khả năng bị dẫn độ về Pháp, tới khi đó xác hai đứa trẻ cũng phải chuyển giao cho cảnh sát Pháp. Thế nên với họ thì cho giải phẫu giám định hay không là cả một vấn đề, nhưng sau một hồi năn nỉ, thì cũng có thể xem như em đã giúp họ đưa ra quyết định”.

Theo tôi dự đoán, sự “năn nỉ” của Hà Tịch nhất định không đơn giản như vậy, chưa biết

chừng cô phải viện đến mọi cách, huy động đến không ít mối quan hệ thân quen.

“Đây là bức ảnh chụp trước khi tiến hành giải phẫu, còn sau đó là bị mổ tanh bành, em đoán anh không có hứng thú xem đâu”.

“Quả vậy, quả vậy” – tôi vội gật đầu, “nhưng chẳng phải dù có giải phẫu giám định thì cũng phải bảo lưu hình dáng bên ngoài của cái xác, sao ở đây em mổ xẻ tanh bành vậy...”.

“Có tanh bành cỡ nào em cũng ghép nối lại được.” – Hà Tịch trả lời không chút do dự, “Anh nghi ngờ trình độ chuyên môn của em à?”

“Tất nhiên là anh không dám.” – Tôi cười xòa, “Em tìm ra điểm gì mới lạ trong lúc tiến hành giải phẫu ư?”

Hai hàng lông mày cau Hà Tịch từ từ nhú lại, cô đáp: “Cơ bắp của đứa trẻ hơi không bình thường”.

Dứt lời cô ấy im lặng hồi lâu, không rõ đang nghĩ về điều gì. Đến khi tôi không chờ được nữa, định lên tiếng hỏi, cô mới nói tiếp: “Xác đứa trẻ đã bị đông lạnh trong thời gian khá dài, cảnh sát Hàn Quốc cho rằng do thời gian đông lạnh dài gây ra, nhưng em không cho là vậy. Do không thể giải thích sự thay đổi cơ bắp của đứa trẻ theo cách thông thường, họ mới khiên cưỡng liên hệ điều này với thời gian đông lạnh của cái xác”.

“Thay đổi thế nào?”

“Cứng cáp hơn”.

“Gì?” – Tôi chưa nghe ra.

“Cứng cáp. Phần cơ bắp của đứa trẻ đó rất cứng cáp”.

“Này, không phải kiểu cơ bắp như của Nam Vương đấy chứ?”

“Mức đó thì chưa.” – Thấy tôi chưa thật sự hiểu, Hà Tịch hỏi: “Anh nghĩ mình có thể luyện tập để có cơ bắp như Arnold không?”

Arnold là diễn viên cơ bắp nổi tiếng ở Hollywood trước đây, ông đã chuyển từ lĩnh vực điện ảnh sang chính trị, và trở thành thống đốc bang California. Ngay cả tôi cũng chẳng dám mang

bắt đầu mình ra so với bắt tay Arnold nữa là.

Hình ảnh đại minh tinh Arnold vừa vụt lóe lên trước mắt, tôi đã cảm thấy ghệt thở: “Bắt đầu này... hẳn không thể nào chứ”.

“Dù anh muốn tập luyện để có được cơ bắp như vậy, e cũng không mấy khả quan. Song tình trạng cơ bắp của đứa trẻ đó vốn chẳng thể nào vậy. Đây chính là sự khác biệt. Với đứa trẻ mới chào đời, thì ngày đến bò đã rất khó, sau rất nhiều tháng nó mới tập bò rồi đến tập đi và đến tập chạy. Việc thích nghi với môi trường sinh tồn hoàn toàn khác môi trường trong tử cung người mẹ, hấp thu chất bổ dưỡng giúp cơ thể lớn lên v.v... đều cần có thời gian, cũng như để một vài bộ phận cơ bắp trên người trẻ trở nên cứng cáp hơn lên trong quá trình tập luyện cũng vậy. Nhưng hai đứa trẻ sơ sinh qua đời không lâu sau khi chào đời chỉ sống không quá một tháng, hay thậm chí còn ngắn hơn, vậy mà xác đứa trẻ em tiến hành giải phẫu...”.

Hà Tịch khẽ hít vào, tôi để ý thấy cô đã dùng từ thuật ngữ chuyên môn “giải phẫu” mà không nói là “mổ xẻ” nữa.

"Đứa trẻ đó như thể đã biết bò bằng cả tay lẫn chân mấy tháng trước khi chết rồi vậy".

"À, hay nói cách khác, đứa trẻ đó trông có vẻ như chết lúc vừa chào đời, nhưng một số cơ bắp của nó lại tựa như đứa trẻ đã mấy tháng tuổi?" - Tôi hỏi lại

"Em định nói là nó đã biết bò bằng cách phối hợp cả chân lẫn tay liên tục suốt mấy tháng rồi cơ" - Hà Tịch nói rõ hơn.

"Liên tục à?"

"Ở trẻ sơ sinh, thời lượng ngủ chiếm một khoảng lớn trong quỹ thời gian hàng ngày, và trẻ cũng chưa có khả năng bò quá xa. Khi trẻ có thể bò được một quãng ngắn, tức là mình và tứ chi của trẻ đã tương đối cứng cáp, thì không lâu đó chúng sẽ học đứng và tập đi. Chỉ có đứa trẻ người sói mới tiếp tục bò khi tứ chi đã dần trở nên cứng cáp và có thể đi bằng chân. Đây là lý thuyết đa trùng nghịch lý, anh hiểu không?"

Đây là một tam trùng nghịch lý:

Thứ nhất là, trẻ bình thường chẳng thể bò mãi mà lại không tập đi, nhóm cơ bắp được rèn luyện ở trẻ sau thời gian bò kéo dài khác với nhóm cơ bắp ở trẻ tập đi, rõ ràng kết quả giải phẫu của Hà Tịch nghiêng về ý đầu tiên.

Thứ hai, ngay cả đứa trẻ người sói cũng không thể vừa mới sinh ra đã có cơ bắp như đứa trẻ đã biết bò từ lâu. Đến đứa trẻ hai, ba tuổi cũng không có khả năng như vậy, còn đứa trẻ này thì lại chết không lâu sau khi ra đời.

Thứ ba, cứ cho là khi vừa mới sinh ra, đứa trẻ này đã có cơ bắp đáng ngạc nhiên như vậy, song nó chỉ sống được một thời gian ngắn, khoảng thời gian này chưa đủ để các cơ bắp được rèn luyện và phát triển đến mức như vậy.

Phải rất vất vả tôi hiểu được ba lớp ý này, bỏ qua lớp đầu tiên, bất kì lớp nào trong hai lớp còn lại, cũng đều có thể chứng minh việc này chẳng thể xảy ra, nó rõ ràng và hiển nhiên như thể mặt trời không thể nào mọc từ hướng tây vậy.

"Liệu có phải do thời gian đông lạnh kéo dài đã làm thay đổi cơ bắp của đứa trẻ? Hơn nữa, sau khi rã đông em mới tiến hành giải phẫu, lạnh rồi lại nóng làm chất thịt thay đổi..." - Tôi biết nói thế hẳn cũng không khác gì điều giám định viên Hàn Quốc đã nói, song nó có vẻ dễ chấp nhận hơn là tam trùng nghịch lý kia. Dẫu như vậy, khi nói đến đoạn "chất thịt thay đổi", thì tôi cũng cảm thấy hơi kì lạ.

"Không thể nào!" - Hà Tịch quả quyết.

"Vậy thì do đâu?"

"Em không biết!" - Hà Tịch thẳng thắn đáp, dù khẩu khí đã có phần yếu hơn.

"Vụ đó giờ thế nào rồi?"

"Em muốn mổ đứa kia song họ không cho, mà em cũng chẳng thể ở lì bên đó nên mới quay về đây. Dù sao em vẫn sẽ lưu tâm đến vụ này".

"Tốt thôi, nếu có tiến triển bất ngờ gì, chớ quên báo anh đấy nhé".

"Ừm!" - Hà Tịch gật đầu.

Tiếp đến, vấn đề giải quyết hết bàn ê hề đồ ăn trở thành vô cùng khó khăn. Hà Tịch tuy không mất cảm giác ngon miệng vì chuyện này, nhưng vốn dĩ cô vẫn ăn rất ít. Trong khi đó mỗi lần định ăn, tôi lại muông tượng đến những thứ như chất thịt ôi thiu, nên chẳng thể nào thoải mái đánh chén như chưa có gì xảy ra.

Lúc chia tay Hà Tịch, không kìm lòng được, tôi đã thốt ra một suy nghĩ đã nung nấu trong đầu mình từ lâu.

"Các thông số kết quả xét nghiệm ADN của đứa trẻ đó, em còn cầm chứ?"

"Vâng".

"Có thể... chỉ có thể là, anh muốn nhờ em thực hiện một xét nghiệm so sánh ADN".

"So sánh? Nhưng so đứa trẻ đó với ai?" - Hà Tịch lấy làm lạ hỏi.

"Ờ thì..., cũng phải nói thêm là, ngay bản thân anh cũng cảm thấy suy nghĩ này của mình là quá sức hoang đường".

Hà Tịch không hỏi gì thêm, quay về sở cảnh sát làm việc.

Khi thấy bức ảnh chụp lại xác đứa trẻ lúc nãy, tôi đã nghĩ về một người khác.

Người này là Chu Tiêm Tiêm.

Ba năm về trước khi thấy con bé trong bệnh viện, hôm đó trời rất nóng, nó đang mặc chiếc áo sơ mi cộc tay, hơi ngắn, khiến rốn thỉnh thoảng lại bị hở ra. Hẳn con bé được sinh ở một bệnh viện nhỏ, bởi người y tá cắt cuống rốn cho con bé rất xấu, làm rốn lòi ra ngoài, nhẽ ra trông rất khó coi, nhưng may là nó lại thành hình khum khum như nụ hoa sắp nở, khiến tôi thấy rất ấn tượng.

Phần rốn của đứa trẻ này trông cũng na ná vậy. Tuy rốn trẻ thường đều hơi lòi ra, song tôi lại nảy ra liên tưởng đó. Tôi phải thừa nhận, đó là suy nghĩ mù quáng, Hoàng Chức vẫn luôn tin, ngoài đứa trẻ giấy, cô còn có một đứa con khác. Đứa trẻ tan biến vào không khí không ai nhìn thấy này, liệu có liên quan gì với đứa trẻ sơ sinh đã chết kia không? Thực vô cùng hoang đường, sao tôi có thể nảy ra liên tưởng này dựa vào hình dạng chiếc rốn chứ, rốn đâu phải là thứ sẵn có do trời sinh, y tá cắt dây rốn thế nào, nó sẽ thành ra thế đó mà.

Vậy nhưng...

Chương 5: Tỷ lệ trùng hợp một phần trăm triệu

Lúc sắp bước vào cổng chính của tòa soạn, tôi bị kẻ đối diện hích cho một cú đau điếng vào vai.

Đó là một anh chàng có vóc người gầy guộc chừng hơn ba mươi tuổi, cằm lõm chồm râu, bề ngoài nhìn có vẻ yếu đuối ủy mị, mà lại có thể hích tôi một cú mạnh vậy sao.

Sau khi va phải người khác, anh ta chẳng có vẻ gì để ý đến tôi, chỉ đưa mắt nhìn lướt tôi một cái rồi vội ráo bước về phía trước.

“Này!” – Tôi lên tiếng trách còn anh ta tựa hồ không nghe thấy gì. Tôi quay đầu lại nhìn, ở phía trước anh ta, có một bóng người màu xanh dương vụt lướt qua nơi góc phố. Rất nhanh, anh ta cũng biến mất ở khúc rẽ.

Tôi bóp vai, bực bội đi vào tòa soạn.

Lúc đi ngang qua quầy tiếp tân, bảo vệ cho biết có người đến tìm tôi.

Tôi cảm ơn một tiếng, bước vào phòng tin tức ngồi xuống chỗ của mình, mà chẳng thấy người đang đợi tôi đâu.

“Này, Lưu Đường!” – Tôi hét.

“Có việc gì?” - Ở phía đối diện Lưu Đường quay đầu lại nhìn.

“Vừa nãy có người đến tìm tôi không?”

“À!” – Gã Đường quỷ sứ lập tức đổi sang nét mặt dâm dăng, “Đó đúng là một mỹ nữ. Không biết sao ông lại được nhiều người đẹp vây quanh thế, hôm nào giới thiệu cho tôi vài cô nhé”.

“Hà hà, chẳng phải tối qua ông vừa hưởng lễ Thất Tịch à, sao rồi, vũ khí bí mật của ông không phát huy tác dụng hả?”

Lưu Đường cười giễu mấy tiếng, đáp: “Ta không thể lúc nào cũng dính chặt lấy một cái cây. Mà này, kẻ có nhiều cây để chọn như ông thật làm người ta phát ghét đấy”.

“Đừng huyền thuyên nữa, rốt cuộc thì có ai đến tìm tôi?”

“Tôi cũng chẳng biết, cô ấy nói là họ Hoàng, ngồi ở ghế chờ ông rất lâu, vẻ mặt trông khá chờn chợn, kiểu kiểu em Lâm^[1] í. Tôi hỏi này, nhà ông rốt cuộc làm gì người ta thế?”

[1] Chỉ nhân vật Lâm Đại Ngọc trong tiểu thuyết Hồng Lâu Mộng của Tào Tuyết Cần.

“Đừng có ăn nói lung tung. Họ Hoàng à, có thể là ai được nhỉ?” – Tôi nhíu mày.

Chẳng lẽ là Hoàng Chức? Cô ấy lên Thượng Hải nhờ tôi tìm con gái hộ sao?

Tôi miêu tả lại dáng vẻ của Hoàng Chức theo hình dung mình còn nhớ, thấy Lưu Đường liên tục gật gù.

Tính ra, Hoàng Chức cũng đã hai tám, hai chín tuổi rồi, xem ra căn bệnh tâm thần bất bình thường đã mấy năm của cô ấy đã không khiến dung nhan của cô trở nên tiều tụy.

Tôi chợt nhớ ra, hỏi: “Cô ấy mặc bộ quần áo màu xanh à?”

“Đúng, sao ông biết?”

“Ban nãy vừa lỡ mất ngoài cổng chính”.

“Không sao, cô ấy bảo trưa mai lại đến tìm ông!” – Lưu Đường đáp.

“Thế thì tốt quá, chắc ngày mai tôi phải đi sớm hơn mới được”.

“Song không phải cô ấy bảo thẳng với tôi, mà đó chỉ là lời cô ấy tự lẩm bẩm với mình lúc ngồi trên ghế của ông.” – Lưu Đường nói rồi giả giọng: “Thầy Na, vậy mai trưa mai em lại đến, anh chú ý giữ gìn sức khỏe nhé, thôi thì chuyện con gái em phó thác cả vào anh đấy. Ngày nào em cũng sẽ đến tìm anh”.

Tôi lúng túng, ngượng ngịu, vội nạt hấn dừng lại.

“Thầy Na, thầy đã có bạn gái chưa?” – Lưu Đường quỷ quyết làm bộ mặt hề.

Hết cách với hấn, tôi đành cho hấn biết, thiếu phụ xinh đẹp đến tìm tôi chính là bệnh nhân tâm thần đã viết thư cho tôi, nếu không, chẳng rõ sẽ có tin đồn gì lan truyền ra bên ngoài.

“Hóa ra là vậy, thảo nào trông cứ quái quái thế nào í; tôi còn tưởng anh hủy hoại đời người

ta cơ chứ!” – Gã Đường này hiếm khi nhả ra được lời vàng ý ngọc.

Tôi biên tập lại bài phỏng vấn thầy Vương trên máy tính rồi lưu vào tập file bản thảo của phòng. Tôi vươn người, nhún nhún hai vai rồi rút chiếc chìa khóa nhỏ từ góc ngăn kéo ra, bước đến góc phòng tin tức, mở tủ đựng đồ chuyên dụng của mình.

Ngoài mấy ngăn kéo nhỏ ở bàn máy tính, mỗi phóng viên, biên tập viên còn có thêm một tủ đựng đồ chuyên dụng để đựng quần áo cùng các thứ lặt vặt không thể cất vào ngăn kéo khác. Lần tìm trong tủ hồi lâu, tôi rút ra một cuốn sổ ghi chép đã bị quần hết mép.

Đây là các ghi chép phỏng vấn của tôi, mỗi năm tôi dùng hết từ một đến hai cuốn sổ ghi chép cỡ lớn. Cuốn này gồm các ghi chép được thực hiện vào năm 2003.

Quay về ghế ngồi, tôi lần giở đến những trang ghi chép về cuộc phỏng vấn liên quan đến đứa trẻ giấy.

Khắp trang đều toàn là những nét chữ nguệch ngoạc, loằng ngoằng như tờ bùa; đối với người khác đây là một cuốn “thiên thư” mà chỉ mình tôi mới có thể đọc được.

Đưa mắt lướt theo đầu ngón tay, lần tìm theo từng hàng, mình ghi ở đâu nhỉ, nếu nhớ không nhầm thì...

Đây rồi!

Nhóm máu Sejmbeý.

Tôi biết về trường hợp này trong lần phỏng vấn ba năm trước. Bệnh viện bà mẹ trẻ em tiếp nhận Hoàng Chức, một trường hợp sinh nở khó vào sinh cuối cùng đã phải ký thỏa thuận. Bởi nếu quá trình sinh diễn ra suôn sẻ thì không vấn đề gì, nhưng nhớ có vấn đề gì thì tính mạng Hoàng Chức sẽ bị đe dọa.

Kho máu của bệnh viện không có loại huyết tương phù hợp với nhóm máu của cô.

Cô thuộc nhóm máu Sejmbeý!

Thật quá sức trùng hợp, chẳng phải sao? Trên thế giới chỉ có khoảng hơn ba mươi người mang nhóm máu này; đứa trẻ được tìm thấy xác trong tủ lạnh bên Hàn Quốc mang nhóm máu này; Hoàng Chức cũng mang nhóm máu này; nên có thể khẳng định ở mức độ nhất định nào đó,

đứa trẻ cô ấy sinh ra cũng thuộc nhóm máu này. Liệu Chu Tiêm Tiêm có vậy không? Phải chăng nếu đứa trẻ giấy đó phát triển bình thường, nó cũng sẽ như vậy?

Điều này đại diện cho cái gì?

Chẳng gì hết. Tôi tự nói với mình, điều này chẳng đại diện cho cái gì hết.

Tôi gập cuốn sổ lại, đặt sang bên cạnh. Trong nửa tiếng tiếp sau, tôi thấy mình cứ ngơ ngẩn ngẩn ngẩn khi lướt một vòng trên mạng, mà chẳng tài nào nhớ được bản thân đã xem gì.

Tôi đưa bàn tay lên day day huyết thái dương bằng ngón trỏ, mớ suy nghĩ hỗn loạn trong đầu dần dịu lại. Tôi đứng dậy rót cho mình một tách trà nóng, thực ra vào mùa hè tôi thích uống trà đá hơn, song vì nhấm nháp trà từ từ, có tác dụng như một thứ nghi lễ, có thể giúp ta làm lắng dịu dòng suy tư.

Miệng chiếc cốc nhựa đựng trà loại dùng một lần phủ đầy hơi nước, những làn hơi trắng trắng từ từ bay lên. Tôi ngẩn ra một hồi, đưa mắt nhìn xuyên qua làn hơi trắng, rồi dừng lại trên cuốn sổ tay cũ phía sau.

Tôi gạt tách trà sang một bên, lật sổ tay, nhắc ống nghe điện thoại lên, bấm theo dãy số được ghi trong cuốn sổ đó.

Điện thoại đã thông. “Đây là bệnh viện bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em số 1 Thượng Hải, xin quý khách chọn số máy lẻ. Để biết thêm thông tin về các số máy lẻ, quý khách nhấn vui lòng nhấn phím 0” – Một giọng nữa nói tiếng phổ thông chưa thật chuẩn cất lên, đây là máy trả lời tự động.

Tôi bấm số máy lẻ.

“Alô?” – Một giọng nam trung niên vọng lại.

“Xin cho hỏi bác sỹ Trương có đấy không?” – Tôi hỏi.

“Vâng, tôi là bác sỹ Trương đây. Anh là ai?”

“Tôi là phóng viên Na Đa của tờ Ngôi sao buổi sớm, anh còn nhớ tôi chứ?”

“Phóng viên báo Ngôi sao buổi sớm?”

“Ba năm trước tôi từng đến phỏng vấn anh, về một thai nhi dị dạng, thai nhi giấy”.

Tôi nghe thấy tiếng thở khẽ vọng lại từ đầu dây bên kia, tiếp đó là ba phút im lặng.

“Ồ, ra là thai nhi giấy” – ông nói, “Đúng vậy, tôi nhớ ra rồi. Xin hỏi anh có chuyện gì?”

“Tôi muốn hỏi một chút, về sau nguyên nhân tạo thành thai nhi dị dạng đó đã được làm sáng tỏ chưa?”

“Vẫn chưa.”

“Thai nhi đó có được giữ lại làm tiêu bản không?”

“Không”.

“Ồ!” – Tôi nhất thời bế tắc.

“Sao vậy, anh vẫn quan tâm đến chuyện này à?” - Bác sỹ Trương hỏi.

“Ngoài những bất thường về mặt tâm thần, về sau bệnh nhân đó liên tục viết thư cho tôi. Cô ấy một mực tin rằng, ngoài đứa trẻ giấy, trong bụng mình còn một thai nhi khác”.

“Lần đó cô ấy đã bị sốc mạnh, thật chẳng thể ngờ!” – Ông chép miệng.

“Bác sỹ Trương này, nếu hỏi đó trong bụng cô ấy thực sự còn một thai nhi khác, thì ta có thể giải thích được sự hình thành của thai nhi giấy chẳng?”

“Tôi chưa hiểu rõ ý của anh.” - Bác sỹ Trương nói, “Kiểu giả thuyết này không hợp lý, bởi khi đó cô ấy chỉ sinh ra một thai nhi dị dạng đó thôi”.

Ba năm trước đây, trường hợp thai nhi dị dạng này đã từng khiến không ít người ở bệnh viện bà mẹ trẻ em khi đó hoảng sợ, còn đến giờ, nó gần như được xếp chung với trăm nghìn ca bệnh bình thường khác, chẳng hề để lại vết tích gì.

Suy nghĩ của con người thường rất hoang đường, rành rành biết là thứ không thể, mà ta vẫn không thể không nghĩ về nó; như hiện giờ, tôi đang mien man nghĩ về đứa trẻ sơ sinh bị mất

tích kia của Hoàng Chức, cùng mối liên hệ giữa nó với đứa trẻ qua đời ở Hàn Quốc.

Trên thực tế, dù có sự trùng hợp về nhóm máu hiếm – với tỉ lệ một phần trăm nghìn trên toàn thế giới giữa Hoàng Chức với xác đứa trẻ được tìm thấy bên Hàn Quốc, ta vẫn chưa thể đưa ra chút bằng chứng chống đỡ nào cho liên tưởng này.

Sao một bệnh viện công lập lớn của Thượng Hải lại có thể đem một đứa trẻ sơ sinh giấu đi cơ chứ, điều này tuyệt đối chẳng thể nào xảy ra. Hơn nữa, xác đứa trẻ được tìm thấy tận bên Hàn Quốc, chẳng phải là Thượng Hải. Thêm vào đó, thứ ông Cournot lấy ra từ trong tủ lạnh là xác cặp trẻ song sinh...

Tôi nhắm mắt, ngả lưng ra thành ghế. Nếu những tình tiết riêng lẻ này có thể được xâu chuỗi lại với nhau, ta sẽ chỉ có thể dùng từ “kinh thiên động địa” để nói về điều vượt ngoài sức tưởng tượng này, còn hiện giờ, ta sẽ khó lòng theo kịp nếu chỉ dựa vào khả năng tưởng tượng của tôi.

Chương 6: Đi tìm Hoàng Chức

Hoàng Chức giờ vẫn chưa đến. Giờ đã quá sáu giờ chiều, là quãng thời gian phòng tin tức nhộn nhịp tấp nập nhất trong ngày. Tiếng gõ bàn phím lách cách, tiếng nói chuyện qua điện thoại, tiếng người cao giọng luận đàm, cũng tiếng hò hét thúc giục nộp bài đăng của biên tập viên hòa lẫn vào với nhau, khiến cả căn phòng trở nên sôi sục.

Bản thông cáo báo chí tôi viết xong hôm nay đã được gửi cho biên tập trang in, nên nếu muốn, tôi có thể thanh thoi thu dọn đồ đạc ra về trước những cặp mắt đầy ghen tị từ già nửa số đồng nghiệp còn đang phải đánh vật với bản thảo ngày hôm nay.

Nhưng tôi lại muốn chờ Hoàng Chức, dù dựa theo thông tin Lưu Đường truyền đạt lại hôm qua thì cô ấy phải đến từ trưa hôm nay rồi mới phải.

Một mặt tôi nghĩ sao Hoàng Chức không đến như đã hẹn, mặt khác tôi lại nghĩ liệu có phải mình đang quá coi trọng câu nói của một bệnh nhân tâm thần chẳng. Người thường khó mà đoán được tính logic của người bệnh tâm thần, cứ cho là hôm qua cô ấy bảo trưa nay sẽ tới, thì

cũng đâu chắc gì cô ấy không đổi ý khi quay người rời đi.

Nghĩ đến đây, tôi quyết định không ngốc nghếch chờ thêm nữa. Cô ấy đến tìm tôi chắc cũng vì sự mất tích của Chu Tiêm Tiêm; về việc này, tôi đã có lời nhờ công an địa phương lưu tâm thông qua chỗ quen biết tôi.

Hi vọng mai đến toà soạn, bảo vệ không báo cho tôi nửa đêm hôm qua Hoàng Chức đến tìm mình.

Vừa ra khỏi tòa nhà được trang bị hệ thống điều hòa nơi tòa soạn đóng đô, khí nóng hầm hập bên ngoài tạt vào người khiến tôi nhăn mày khó chịu. Mặt trời đã lặn song trời hãy còn sáng, bầu không khí oi bức ngọt ngào trùm phủ lên người, khiến ta chẳng thể nào chạy thoát.

Xem chừng sắp mưa rồi đây, mong nó mưa sớm sớm đi để thời tiết mau dịu lại.

Giờ có thể xem như là đầu giờ tan tầm, tòa soạn tọa lạc ở trên khu đất vàng tại trung tâm Thượng Hải, bên ngoài những dòng người hối hả đi lại chen chúc nhau phủ kín cả vỉa hè.

Đến hè, trên các con phố ở những thành phố lớn, ta thường bắt gặp một vài cảnh tượng, như các cô gái vận chiếc quần short bó cực ngắn cùng mùi hương thoang thoảng, vừa đi qua ban này, tuy chưa nhìn mặt cô xinh hay không, nhưng chỉ cần nhìn đôi chân dài thẳng tắp phía sau cũng đủ khiến cánh nam giới xuýt xoa thích thú.

Chẳng để tôi tán thưởng lâu, dòng người qua lại trên vỉa hè đã che mất tầm nhìn của tôi. Nhưng tôi lại bất ngờ nhận ra một vóc dáng quen thuộc trong số đó.

Người này mặc một chiếc áo sơ mi màu hải quân cùng chiếc quần rộng thùng thình, và có vóc dáng gầy nhẳng với phần lưng hơi gù, khiến bộ dạng con người này toát lên đôi chút lén lút, vụng trộm. Anh ta chính là người đã va phải tôi hôm qua, rồi sau đó lại chẳng nói năng gì gì mà vội vã bỏ đi. Tôi nhớ lúc đấy anh ta đang đi phía sau Hoàng Chức, vội vội vàng vàng không biết vì cớ gì.

Giờ anh ta đang làm cái gì? Trông dáng vẻ anh ta, tôi thấy hơi lộn xộn.

Anh ta chẳng hề để ý đến bước chân của mình, đi lúc nhanh đi chậm. Lúc vội vã, anh ta tựa như con cá chạch luồn qua luồn lại giữa dòng người đi bộ, vượt lên mấy người đi ở phía trước mình. Lúc chậm thì giống như bây giờ, thậm chí anh ta còn đứng lại, ngoái nghiêng về phía trước.

Không rõ có phải là ảo giác của tôi chẳng, tôi cảm thấy đối tượng anh ta theo dõi cũng

chính là người tôi vừa ngắm nhìn. Nếu không thì cô gái với đôi chân dài bằng qua phần kẻ vạch dành cho người đi bộ ở ngã tư để sang bên kia đường, sao đầu của anh chàng gầy nhẳng đó cũng chậm chậm hướng theo, và rồi đột ngột và đầy bất ngờ anh ta lại lao về phía trước.

Lẽ nào anh ta bám theo cô gái kia?

Một ý nghĩ lóe lên trong đầu tôi, phải chăng anh ta đang làm chuyện đó? Tôi chưa bao giờ được tận mắt chứng kiến chuyện này, chỉ thấy trên phim ảnh và qua tranh biếm họa mà thôi.

Lúc anh chàng gầy nhẳng bám theo cô gái kia sang bên kia đường, sắp khuất khỏi tầm nhìn, thì tôi quyết định bám theo.

Cô gái có cặp chân dài không hề hay biết mình đang bị hai gã đàn ông bám theo ở phía sau. Trên đoạn đường đông người qua lại này, chỉ cần kẻ theo đuôi cẩn thận một chút, thì dẫu là người đã qua trường lớp đào tạo về cách nhận biết kẻ bám đuôi, cũng khó lòng phát hiện ra. Chỉ có tôi và anh chàng gầy nhẳng kia là tỉnh táo phải rảo bước nhanh hơn, len lách qua đoạn đường chật cứng người phía trước, nếu không muốn mất dấu mục tiêu.

Cứ như vậy qua vài con phố, cô gái mới rẽ vào nhà bách hóa cao cấp, dừng dằng trước quầy hàng mỹ phẩm ở tầng một. Đây là khu vực chỉ phụ nữ mới vào xem, nên không tiện bám theo quá sát. Song anh chàng gầy nhẳng gần như chẳng kiêng dè gì, lượn đi lượn lại ở khu vực gần quầy hàng mỹ phẩm, rồi tỉnh táo lại liếc mắt về phía cô gái. Theo tôi thấy thì cách đeo bám của anh ta hết sức lộ liễu và thiếu chuyên nghiệp.

Về phần mình, tôi chỉ dừng lại ở lối ra vào tòa nhà, rất nhiều người cũng thích đứng ở đây để hóng mát tránh nắng, và cũng có người xem đây là điểm hẹn gặp mặt bạn bè. Xem chừng bộ dạng tôi hệt người đang đợi ai. Từ chỗ tôi thì không nhìn thấy cô gái, song không có hề gì, tôi chỉ cần theo sát anh chàng gầy nhẳng kia là được.

Chẳng mấy chốc, cô gái đã mua xong đồ và bước ra. Tôi nhìn cô đi ngang qua mình, rồi tới lượt anh chàng gầy nhẳng. Sau khi ra khỏi tòa nhà bách hóa, cô gái không đi tiếp mà đứng đợi trên vỉa hè một lát, rồi vẫy một chiếc taxi và chui vào trong.

Gã gầy đứng nhìn theo chiếc taxi đã lăn bánh, mà chẳng làm gì tiếp. Sau khi quan sát và cơ bản đã khẳng định được độ chính xác về suy đoán của mình, tôi rút vài tờ trăm tệ từ ví ra cho vào túi áo.

Gã gầy loay hoay trước cửa ra vào tòa bách hóa một lát, đang định đi về theo hướng đường cũ thì tôi xông đến, đập một cái thật mạnh vào vai hắn ta.

Do hãy còn thù cú hích ngày hôm qua, nên cú đập này của tôi phải nói là khá mạnh. Gã đó vốn dĩ đã gãy nhom, cộng thêm hành động mờ ám mà bản thân đang làm, nên cú đập vai của tôi khiến gã loạng choạng giật bắn người, nhảy vọt sang một bước rồi mới quay lại nhìn tôi.

“Anh là ai, anh muốn gì?” – Gã ta vừa hoảng vừa cúi gắt hỏi tôi với tông giọng không cao lắm.

“Vừa xong anh đang làm gì?” – Tôi hỏi ngược lại.

“Tôi làm gì thì liên quan gì tới nhà anh?” – Gã gầy châm biếm ngược lại.

“Đừng tưởng là tôi không trông thấy gì, tôi bám theo anh mãi đấy!” – Tôi nheo mắt cười đáp, cố tình nhấn giọng vào chữ “bám theo”.

“Theo thì đã sao, theo đuôi là phạm pháp à, tôi theo người ta, còn anh chẳng phải cũng theo tôi sao?” – Gã gầy đỏ mặt, nhặng xị lên, song vẫn không dám to tiếng quá đà.

Sở thích của con người trên đời có muôn hình vạn trạng, song lại có một số người thích bám đuôi phụ nữ dù tôi chẳng biết họ tìm thấy thú vui gì từ việc này. Tôi cứ tưởng rằng chỉ mỗi ở nước Nhật mới có kiểu người như vậy, bởi ngay tên gọi “bám đuôi” cũng được du nhập từ Nhật sang, không ngờ bây giờ tôi lại gặp được một người như vậy ở đây. Với dáng vẻ của mình, gã ta hoàn toàn xứng với danh hiệu “quái thú thúc thúc”.

Dứt lời, gã gầy không muốn tiếp tục lằng nhằng với tôi nữa, định quay đầu bỏ đi thì đã bị tôi nắm chặt cổ tay.

“Á, này này!” – Gã gầy hét lên, đành phải quay người lại theo hướng cổ tay bị tôi vịn. Tuy không giỏi đánh đấm, nhưng so với anh chàng bám đuôi này thì sức tôi hơn đứt song tôi không định gây chuyện lôi thôi ở ngay chỗ này nên vội buông tay anh chàng kia ra, mới chỉ có mấy giây mà xung quanh đã có người dừng lại nhìn.

“Anh... anh!” – Gã gầy tức tối. Gã ta chưa kịp phản kích đã bất ngờ há hốc miệng khi thấy tôi lấy từ một trăm tệ từ túi áo của mình rút vào túi ngực áo sơ mi của gã.

“Cái này, cái này...” – Đồng tiền quả có uy lực vô song, vền vền một tờ một trăm tệ cũng có thể làm thui chột ý chí chiến đấu của gã ta, khiến gã ta bất ngờ không biết nên phản ứng thế nào.

“Đi chỗ khác nói chuyện!” – Không cần tốn nhiều công sức, tôi đã kéo được gã ta vào một

con ngõ nhỏ bên cạnh, chỗ này khá yên tĩnh và vắng vẻ.

Tôi rút từ túi áo ra hai trăm tệ, vẫy qua vẫy lại trước mặt gã.

“Anh có sở thích gì cũng chẳng liên quan đến tôi, ba trăm tệ đây, nhờ anh giúp tôi chút việc nhỏ”.

Ba trăm tệ vốn chẳng phải số tiền lớn, nhưng gã gầy đã có vẻ động lòng. Cũng khó trách, kẻ nhàn rỗi nên mới bám đuôi con gái ngoài phố như gã ta thì có được bao tiền?

“Tôi không làm việc gì phạm pháp đâu đấy!” – Câu nói của gã khiến tôi không nhịn được cười.

Gã gầy thấy tôi cười, không hiểu ý tôi thế nào, lại hỏi: “Muốn tôi bám đuôi ai à? Việc khác thì không dám hứa, còn với kỹ nghệ bám đuôi tuyệt chiêu như của tôi thì chẳng ai có thể thoát nổi. Nhưng... nguy hiểm không thể, nếu nguy hiểm thì khoản này không đủ đâu”.

Tôi nhớ đến bộ dạng bám đuôi trắng trợn vừa nãy của gã ta, lúc đi theo cô gái vào tòa nhà bách hóa, mà giờ gã lại huênh hoang về kỹ thuật đem bám của bản thân, thì không nhịn được cười, bảo: “Chẳng phải là nhờ anh theo dõi ai. Anh thử nhớ lại xem có phải vào lúc hai giờ trưa hôm qua ở trước cổng chính của tòa soạn báo Sao Mai, anh đang bám theo một phụ nữ nào à?”

“À, hôm qua?”

“Một thiếu phụ mặc bộ đồ màu xanh, có vóc dáng nhìn khá gầy yếu song lại rất đẹp ấy”.

“Đúng... hình như là có vụ này, rồi sao?”

“Anh bám theo cô ấy đi những đâu thì đưa tôi đến đó một lần, rồi số tiền này sẽ là của anh”.

Tôi và gã gầy quay lại cổng tòa soạn báo Sao Mai, hôm qua gã bắt đầu theo đuôi Hoàng Chức từ đây.

Nói thật là lúc đi cùng gã gầy, tôi hơi bị sức ép về mặt tâm lý, bởi ánh mắt gã ta thường luôn bị hút dính về phía những người đẹp, khiến người đi đường nhầm tưởng cả hai chúng tôi cùng bám theo một cô gái nào đó ở phía trước.

“Anh còn nhớ rõ đường đi không đấy?” – Sau vài khúc rẽ, tôi hỏi.

“Đương nhiên, sao tôi lại không nhớ chứ, hôm qua cô ấy đi như thế này phía trước tôi, tôi còn nhớ cô ấy dừng lại chỗ cửa hàng quần áo bên tay trái kia một lúc mà không vào.” – Đánh hơi thấy tôi có vẻ nghi ngờ “chuyên môn” của mình, gã gầy có vẻ khá phật ý.

Đang nói chuyện, tôi đột nhiên nghe thấy một hồi còi dài, tiếp đó không gian trước mặt như được trải ra. Tòa soạn chúng tôi nằm rất gần bến Thượng Hải, khi đứng trên ban công hít vào thật sâu, tôi có thể ngửi thấy mùi sông Hoàng Phố và loáng thoáng nghe thấy tiếng còi hú thoảng nhẹ trong gió; còn bây giờ chúng tôi đang đi ra bến.

Đi xuyên đường hầm dành cho người đi bộ, chàng gầy dẫn tôi ra đê ở ngoài bến. Nước sông Hoàng Phố đục ngầu, xa xa chim yến đang bay, gió sông thổi vào từng chập khiến cảm giác nóng nực ban nãy như chợt tan biến. Dưới ánh mặt trời còn rơi rớt lại, tòa nhà hiện đại chọc trời bên kia bờ hiện lên sừng sững, rực rỡ muôn ánh đèn. Còn ở bên này, tòa nhà thiết kế theo phong cách Châu Âu được dựng lên từ hồi đầu thế kỉ, và được mệnh danh là kiến trúc vạn quốc, thì bệ vệ đứng đây trong câm lặng. Chính vào lúc tôi lia mắt qua, tháp đồng hồ hải quan vụt sáng lung linh, tiếp đó những chùm sáng này nhanh chóng lan tỏa ra xa, để rồi sai cùng bờ phía tây sông Hoàng Phố cũng sáng rực ánh đèn.

Mặc dù là người sinh ra và lớn lên ở đây, song được chứng kiến cảnh tượng đang diễn ra trước mắt cũng khiến tâm hồn tôi bất chợt trở nên bay bổng. Chẳng trách đây là nơi có phong cảnh đẹp nhất mà mọi khách du lịch đến Thượng Hải đều muốn ghé qua. Song vào chiều hôm qua – lúc Hoàng Chức qua đây, mặt trời vẫn còn đang gay gắt, bức tường bằng kính của tòa nhà bên kia sông hẳn sẽ phản xạ ánh sáng rất mạnh, cảm xúc lúc đó nhất định sẽ kém hơn bây giờ nhiều.

Cảnh tuy đẹp, song theo gã gầy đi từ đầu này đến đầu kia, rồi lại từ đầu kia vòng lại đầu này, khiến tôi không nhịn được hỏi: “Hình như ta đi vòng quanh thì phải?”

“Đúng vậy, vòng quanh, là hôm qua cô ấy đi như vậy mà, cô ấy còn vòng mấy lượt nữa, sau đó cô đi từ đầu đường Phúc Châu đến đường Bắc Kinh rồi lại lộn về, và vòng thêm hai vòng như vậy nữa!” – Gã gầy nghiêng đầu nhướn mày, cứ như thể theo chân Hoàng Chức đi vòng vòng như vậy hôm qua là một việc rất đã vậy.

May mà tôi hỏi sớm, nên không còn phải tốn thời gian lèo đèo theo anh chàng này. Tôi vội vàng hỏi: “Anh không cần để ý đến việc cô ấy đi mấy vòng, chỉ cần dẫn tôi đến địa điểm cuối cùng cô ấy đến là được rồi, chắc cô ấy nghỉ ở nhà nghỉ, anh theo cô ấy về đó chứ?”

“Đương nhiên!” – Gã gầy đầy đắc ý đáp, “Nhưng sao anh có thể không hứng thú với quá trình chứ? Cuộc đời mà, không thể chỉ chăm chăm nhìn vào kết quả, quá trình rất quan trọng”.

Tôi nín nhịn không trừng mắt với gã này, chỉ nghiêm mặt nói: “Đừng nhiều lời, anh đi trước dẫn đường đi!”

Đi tiếp hơn nửa tiếng, trong đó đã gồm cả hai lần bắt xe buýt. Do chưa ăn tối nên khi ngửi mùi bữa tối thơm nức mũi tỏa ra từ mỗi ngôi nhà dọc đường đi, thịt nướng, cà ri gà, mực nướng, cùng đủ mọi món ăn với đủ kiểu màu sắc hiện lên trong đầu, khiến chân tôi mềm đi như bún. Gã gầy quả không hổ danh là người bám đuôi “thâm niên”, vẫn rảo bước rất nhanh và thoải mái.

Cuối cùng anh ta dừng lại trước nhà nghỉ nằm trên con đường nhỏ với cánh cổng cũng rất nhỏ. Tôi nghĩ đây là một quán trọ nhỏ.

Bà cô to béo chỗ quầy tiếp tân tầng dưới đang say sưa xem chương trình tấu hài qua chiếc tivi nhỏ đặt phía trước, đằng sau là lối cầu thang lên tầng.

“Chính là chỗ này!” – Gầy gầy khẳng định, rồi nhìn tôi chăm chăm.

Tôi rút hai trăm tệ từ túi áo ra, gã ta thò tay ra nhận, toét miệng cười mãn nguyện.

“Biết cô ấy ở tầng mấy không?” – Tôi tiện mồm hỏi.

“Tầng ba, lên cầu thang sau đó rẽ trái, đi kịch đường thì rẽ phải rồi tìm phòng số hai.” – Gã gầy đáp.

“Anh chuyên nghiệp thật!” – Tôi buột miệng nói.

“Thì vậy, làm việc gì mà chẳng phải chuyên nghiệp!” – Gã gầy huýt sáo miệng, quay người bỏ đi.

Tôi bước vào quán trọ, bà cô to béo đưa mắt liếc nhìn tôi một cái, xác định đối phương chẳng phải là khách ở trọ thì liền tỏ ra hồ hững. Tôi chẳng quan tâm đến bà ta, đi thẳng lên cầu thang.

Lối đi của quán trọ này rất hẹp, trần nhà thì thấp, khắp nơi trên tường chỗ nào cũng có dấu bùn đất cùng dầu mỡ và những vết lốm đốm, không gian chật chội và ngập mùi nấm mốc. Tôi đoán thứ mùi này phần nhiều tỏa ra từ tấm thảm ni lông đã cũ dưới chân.

Lên tầng ba rồi rẽ phải, qua từng căn phòng đóng cửa im ỉm, khiến tôi có cảm giác nơi đây như một mê cung đang tỏa ra một mùi cũ kĩ. Không biết làm thế nào mà Hoàng Chức lại tìm được quán trọ này, và làm thế nào tìm được toàn soạn báo Ngôi sao buổi sớm. Xem ra cô ấy còn giữ được sự tỉnh táo ở mức độ nhất định, và biết rằng với số tiền mình có thì chỉ có thể trú chân ở những chỗ kiểu này mà thôi.

Phòng thứ nhất, phòng thứ hai, đây rồi. Tôi ấn chuông, song chẳng thấy tiếng chuông kêu, ở cái nơi xập xệ này thì có thể đến chuông cửa cũng bị hỏng rồi.

Tôi gõ cửa. Khớp ngón tay gõ lên mặt cửa gỗ làm phát ra âm thanh “cộc cộc”, như thể cánh cửa gỗ này đã bị một gặm ruỗng từ lâu.

Không có ai trả lời tôi, tôi gõ mạnh hơn, vẫn không thấy động tĩnh gì.

Hoàng Chức lại đi dạo đâu rồi, hay gã gầy thấy tôi không biết gì nên đã lừa dẫn tôi đến đây?

Tôi đang định xuống lầu hỏi thăm bà cô béo, thì sau khi chun chun mũi hai cái, tôi ngửi thấy một mùi rất lạ.

Khứu giác của người đang đói bụng thường đặc biệt nhạy bén, đứng trước cửa tôi còn ngửi thấy chút mùi hôi thối khó chịu lẫn trong mùi nồng nồng của nấm mốc và nước javen khử trùng.

Tôi ghé sát mũi vào cửa, ra sức hít hà rồi lập tức nhăn tít mặt lại. Quả không sai, thứ mùi bay ra từ bên trong rất khó ngửi.

“Cộc cộc cộc!” – Tôi ra sức gõ cửa. “Phần cứng” của quán trọ này thật tệ, mới gõ vài cái mà khóa cửa đã có dấu hiệu lỏng ra.

Chần chừ một lát, tôi nhớ lại lời nói và hành động của gã gầy bám đuôi ban nãy chẳng giống như lừa tôi, đúng là Hoàng Chức nghỉ ở đây.

Sau khi đã có nhiều trải nghiệm mạo hiểm, tôi dần phát triển được một khả năng có tên là “trực giác”. Bởi nó thường chẳng chuẩn xác cho lắm, nên cũng có thể nói là thần hồn nát thần tính. Còn bây giờ, tôi đang có một dự cảm rất không lành.

Cùng lắm là đèn tiền khóa cửa cho quán trọ, còn trước tiên cứ vào ngó qua xem đã xảy ra chuyện gì bên trong đã.

Tôi đập mạnh một cái, cánh cửa liền bật mở.

Vừa mở cửa tôi đã thấy Hoàng Chúc. Tiếng động lớn vậy mà cô ấy vẫn còn ngồi ngủ gật trên ghế. Mùi hôi thối càng nặng hơn, lẽ nào bồn cầu trong nhà vệ sinh bị tắc?

“Hoàng Chúc, Hoàng Chúc!” – Tôi vừa gọi vừa bước đến chỗ cô.

Hoàng Chúc mặc chiếc váy liền màu xanh, đầu cúi nghiêng nghiêng dựa vào thành ghế. Tôi gọi to vậy mà cô ấy vẫn không tỉnh.

Tôi khẽ tiến lại gần thêm mấy bước, rồi thành linh dừng lại, không dám gọi cô thêm tiếng nào.

Lúc tôi bước lại gần, mùi hôi thối càng lúc càng trở nên rõ hơn nhiều, nhưng tôi không dờ người ra vì nguyên nhân này, mà là vì khi nhìn từ góc độ khác so với lúc mới đi vào ban nãy, tôi chợt phát hiện, cô ấy bị trói ngoặt hai tay ra sau ghế.

Trong lúc kinh hãi, tôi vội vàng lao đến chỗ cô. Dưới chân Hoàng Chúc là đồng lõa xộn, song tôi cũng chẳng thèm để ý đến chúng, mà đưa tay khua khua trước mũi cô.

Đừng nói là hơi thở mà ngay thân nhiệt cũng đã chẳng còn.

Phía bên cổ cô ngheo đầu sang, có một vết bầm tím đã chuyển thành màu đen rất đáng sợ.

Hoàng Chúc đã bị sát hại!

Chương 7: Vụ mưu sát chưa rõ động cơ

Hoàng Chúc đã chết.

Dù lúc còn sống đẹp đẽ thế nào, nhưng khi chết đi mà không được “mông má” thì cũng khó

mà tươi tắn như lúc còn sống, đặc biệt những người có cái chết bất thường đều trông vô cùng đáng sợ.

Mắt Hoàng Chức tròn trừng, cơ má méo xệch, miệng há to, chớp lưỡi cứng đờ thè ra dưới hàm răng trắng ngà, mái tóc đen rũ rượi. Cô ấy bị bóp cổ chết hay bị thít cổ chết? Người chết ngạt thường mất khả năng kiểm soát việc đại tiểu tiện; đây chính là nguyên do vì sao tôi lại ngại thấy thứ mùi khó chịu kia.

Dây dùng để buộc chân tay cô là dây ni lông, rất dai bền, dù trước lúc chết cô ấy ra sức vùng vẫy thế nào cũng đều vô ích, chỉ để lại vết cứa bập máu giờ đã khô lại trên cánh tay và cổ tay.

Hai chân cô bị trói vào hai bên chân ghế, tay bị trói giật cánh khuỷu ra sau lưng ghế. Ở tư thế này, cô khó mà có thể dồn lực vùng vẫy. Trong lúc giằng co giữa sự sống và cái chết, một người đàn bà yếu ớt cũng có thể bật lên một sức kháng cự đáng kinh ngạc, song những sợi dây ni lông nho nhỏ kia đã chặn đứng chút cơ hội sống mong manh sau cùng này. Trong phòng không có dấu vết vật lộn gì rõ ràng, tôi nghĩ, rất có khả năng cô ấy bị đánh bất tỉnh trước, rồi bị trói vào ghế và sau đó mới bị thít cổ chết.

Trên sàn nhà cạnh giường có một con búp bê vải đang toét miệng ra cười. Nó chính là loại búp bê tôi thấy trong ngôi nhà ở thôn Đại Đường, có vẻ như đi đâu cô cũng mang nó theo.

Lúc trông thấy Hoàng Chức, bà cô to béo hét lên một tiếng thất thanh. Bây giờ tôi mới biết vì sao các ca sĩ opera thường đều sở hữu một thân hình đầy đà như vậy, hét xong bà ta liền ngất xỉu và ngã vật ra sàn, mãi đến khi cảnh sát tuần tra đến mới tỉnh lại, mặt xám ngoét như gà cắt tiết.

Trước là cảnh sát tuần tra, sau đến tốp đông cảnh sát điều tra hình sự, Hà Tịch là giám định viên pháp y cũng đến. Lúc đó tôi đang bị cảnh sát xét hỏi, ánh mắt cô dừng lại trên mặt tôi chừng nửa giây như thể một lời chào rồi người nào lo việc người nấy.

Thấm vẩn tôi là một cảnh sát trung niên không thân thiện cho lắm. Hiện đội trình sát hình sự của cục cảnh sát được cơ cấu thành tổ điều tra. Cách xưng hô rất Tây này khiến ta liên tưởng đến bộ phim “Thợ săn” của Mỹ từng một thời nổi đình nổi đám trong những năm 80 của thế kỷ trước ở Trung Quốc. Sĩ quan cảnh sát này chính là trưởng phòng điều tra.

“Họ tên, nghề nghiệp gì, anh phát hiện thấy xác chết khi nào?” - Anh ta nghiêm giọng hỏi, với một trình sát trẻ đứng cạnh, họ kẹp tôi vào giữa, như có ý khống chế.

Biểu hiện của tôi khi đứng trước xác chết có phần bình tĩnh hơn bà cô to béo kia nhiều, hẳn

điều này khiến cảnh sát trưởng thấy có chút nghi ngờ.

Tôi lần lượt trả lời từng câu hỏi, kết quả là ánh mắt viên cảnh sát trưởng hướng vào tôi càng lúc càng thêm phần sắc bén hơn.

“Anh là phóng viên? Sao anh có lại mặt ở đây, sao anh lại phá cửa xông vào phòng?”

Chuyện này kể ra thì dài lắm, phải thuật rõ nguyên do kết quả từ chuyện đưa trẻ giấy đến gã gầy đeo bám, chẳng thể vắn tắt vài câu là xong được.

Việc cần nói thì nhiều, song nhất thời tôi chẳng thể trả lời ngay. Thấy cảnh sát trưởng cười nhạt một tiếng rồi bảo điều tra viên trẻ: “Người này là nghi phạm, cậu cứ tạm dẫn về đồn trước!”

“Tuân lệnh!” - Cậu trinh sát viên đứng bên hô một tiếng, lách cách rút ra chiếc còng số tám.

“Này, đợi đã. Chỉ bởi tôi có khá nhiều điều muốn nói nên trả lời hơi chậm.”

“Giờ tôi làm gì có thời gian nghe, cứ về cục rồi từ từ tính!” - Cảnh sát trưởng không chịu lép vế.

Tách tách hai tiếng, tôi đã bị còng lại, viên trinh sát trẻ khá mạnh tay, làm cổ tay tôi bị vặn đau điếng.

“Tôi mà đáng nghi? Thế tôi còn báo án làm gì?” - Tôi tức tối hỏi.

“Tự báo án chẳng nói lên điều gì.” - Hà Tịch ra khỏi phòng, công tác hiện trường đã hoàn tất, cô đang đợi người chuyển xác về cục để tiến hành giải phẫu giám định. Thấy tình hình bên đây, cô ấy mới góp thêm một câu.

“Này, sao em có thể nói thế?” - Tôi sốt tiết.

“Người này có hợp tác vài lần với phòng cảnh sát đặc nhiệm thành phố, nên chắc sẽ không làm mấy chuyện vớ vẩn, thiếu kĩ năng này đâu.” - Hà Tịch bảo cảnh sát trưởng, rồi liếc nhìn tôi một cái, khước miệng hơi cong lên, quay người bỏ đi.

“Người bị hại? Phòng cảnh sát đặc nhiệm...” - Cảnh sát trưởng lăm bắm, ánh mắt hướng vào tôi đã từ nghiêm khắc lạnh lùng chuyển sang thành hồ nghi.

“Tôi có quen biết người bị hại, chuyện này tương đối phức tạp, nên tôi chỉ nói sơ qua một chút...” - Tôi chớp lấy thời cơ kể sơ lược lại một lượt.

Lúc tôi nói đến nửa chừng, cảnh sát trưởng ra hiệu bảo viên trinh sát trẻ tháo còng cho tôi.

“Ra là vậy!” - Cảnh sát trưởng gật gật đầu, “Anh đã động chạm vào vật gì ở hiện trường chưa?”

“Tôi đập cửa một lần, để vào trong này xem Hoàng Chức còn thở không, rồi sau đó ra ngoài gọi điện báo cảnh sát.”

“Vừa xong nếu có phần hơi thô lỗ thì anh cho tôi xin lỗi.” - cảnh sát trưởng vừa cười cười vừa nói, “tuy nhiên chúng tôi vẫn phải mời anh về đồn thuật lại mọi chuyện thật chi tiết cho chúng tôi lập biên bản.”

“Tránh ra, tránh ra nào!” - Thi thể Hoàng Chức đã được cho vào túi đựng xác đang được hai cảnh sát khiêng qua trước mặt tôi.

Tôi nhìn chăm chăm vào chiếc túi đựng xác màu đen, lòng đầy nghi hoặc.

Ai đã giết hại Hoàng Chức. Sao hẳn lại giết cô ấy?

Cướp của ư, người chọn quán trọ nhỏ này để nghỉ thì có bao tiền? Vì sắc ư, Hoàng Chức tuy đẹp thật nhưng lúc chết cô ấy vẫn ăn mặc chỉnh tề.

Cô ấy bị trói chặt vào ghế và thít cổ chết, không giống với kiểu của những kẻ bất ngờ nảy ra ý định mưu sát. Ai lại kè kè mang theo dây ni lông bên mình chứ, kẻ này rõ ràng là có ý đồ mưu sát từ trước.

Trong phòng, nhân viên khám nghiệm hiện trường vẫn đang cần mẫn dò tìm dấu vết hung thủ để lại, tôi nhìn qua vài lượt, đoán chừng ít nhất họ cũng đã tìm được dấu chân và sợi tóc đáng nghi.

“Phóng viên Na này, hay ta đi lấy mấy bức thư mà ban nãy anh nói trước rồi quay về cục sau?” - Cảnh sát còng tay tôi ban nãy nói.

“Cũng được”.

Lúc xuống tầng, tôi thấy cảnh sát trưởng đang thẩm vấn bà cô to béo kia. Mặt bà ta đầm đìa mồ hôi, các ngón mỡ trên người rung lên khe khẽ, giọng vừa nhỏ vừa sắc, hằn vằn đang trong tâm trạng hoảng loạn.

“Anh cảnh sát ơi, việc này chẳng liên quan gì đến tôi, tôi không hề hay biết gì!” - Vẻ mặt bà cô rầu rầu như dưa dấm.

“Người nghỉ ở đây giờ đã chết mà bà còn nói mình không biết gì hay sao? Tầng đó có tất cả bao nhân viên, người đâu rồi?” - Giọng điệu của cảnh sát trưởng lúc tra hỏi bà cô này nghiêm khắc hơn nhiều so với lúc thẩm vấn tôi.

“Chuyện của khách trọ tôi đâu quản được, chỗ tôi ít nhân viên, họ thường chỉ quét dọn sau khi khách đã trả phòng. Ban đầu mỗi tầng đều có một người trực, song gần đây một người xin nghỉ phép về quê nên về người làm có phần căng hơn.”

“Băng ghi hình từ camera giám sát thì sao?”

“Chưa... chưa, à không, nó bị hỏng rồi”.

“Cái này thiếu, cái kia cũng thiếu, thế nào mà quán trọ này của bà có thể lọt qua quá trình kiểm tra cấp phép nhỉ? Theo tôi cũng không nên để chỗ này tiếp tục mở cửa kinh doanh nữa”.

“Ô, ối, ô kìa!” - Lúc đang đi ở đoạn khúc quanh trên cầu thang để xuống tầng, tôi đã nghe thấy tiếng kêu khóc thảm thiết của bà cô.

Trên đường quay về tòa soạn, tôi mua vài cái bánh rán rồi vừa đi vừa ăn. Một tiếng đồng hồ trước, tôi đói đến mức bụng sôi ùng ục, còn bây giờ, một chút cảm giác thèm ăn cũng chẳng có, nên tôi chỉ ăn có một nửa, nửa còn lại nhờ tay cảnh sát trẻ thanh toán hộ, cậu ta cũng chưa ăn tối.

“Hóa ra anh quen người của phòng cảnh sát đặc nhiệm, ở phòng đó có một anh to béo được gọi là Chân đại nhân, trước đây từng có thời gian làm ở đội chúng em. Ô, anh cũng biết anh ấy à, anh ấy quả là một bảo bối sống!” - Chàng cảnh sát này tỏ ra rất háo hức tò mò với chủ đề về phòng cảnh sát đặc nhiệm, còn tôi chỉ ậm ừ cho qua chuyện, bởi thực ra tôi không có hứng tán gẫu lúc này.

Về tòa soạn, tôi lật tìm khắp một lượt từ bàn làm việc đến tủ đựng đồ mà vẫn thiếu mấy bức thư. Việc này cũng chẳng thể trách, bởi sao tôi lại phải cất giữ cẩn thận thư từ được gửi đi

từ một bệnh nhân tâm thần chứ?

Lưu Đường vẫn chưa về, thấy tôi về rồi lại đến, kèm thêm mấy viên cảnh sát, hấn ta nhiều chuyện hỏi: “Sao? Ông tìm gì à?”

“Bệnh nhân tâm thần đến tìm tôi hôm qua chết rồi. Đang tìm thư cô ấy viết gửi tôi”.

Lưu Đường giật mình, mở ngăn kéo lục tìm rồi lấy ra một bức thư bảo: “Chỗ tôi có một bức này, lần trước chuyển tay nhau đọc đến chỗ tôi thì quên gửi trả ông. Thế cô ấy bị giết hại à?”

Tôi cầm thư, gật gật đầu: “Lúc về sẽ nói chuyện với ông sau”.

Lưu Đường đang ngồi trên ghế đột nhiên nhảy dựng lên, vội vàng giật phắt lấy túi hào hứng hỏi: “Tin nóng, tin nóng, ở đâu thế, cho tôi biết đi!”

Tôi vừa cho hấn biết địa chỉ, Lưu Đường đã vụt lao ra ngoài.

Cái gã bộp chộp này, tôi nhìn theo bóng Lưu Đường dần mất hút ngoài cửa rồi đưa tay tắt điện thoại di động.

©STE.NT

Đợi khi Lưu Đường nhận ra tôi là người đầu tiên phát hiện thấy xác chết, hấn nhất định sẽ gọi điện lại hỏi, nhưng tôi không có tâm trạng nào tiếp nhận cuộc phỏng vấn của gã.

Phải đợi một lúc lâu ở cục cảnh sát, cảnh sát trưởng mới vào ghi biên bản cho tôi, thái độ anh ta bây giờ khá hơn trước rất nhiều, tôi đoán chắc anh ta đã nắm được thêm các thông tin liên quan đến tôi. Mấy năm nay, tôi có mối quan hệ khá mật thiết với phía cảnh sát.

Quá trình lập biên bản đã tiến hành được hai tiếng đồng hồ. Cảnh sát trưởng hỏi han rất kĩ, khi nghe đến phần đưa trả giấy, anh ta rất ngạc nhiên. Lúc nghe tôi kể mình đã tận dụng anh chàng bám đuôi thế nào để tìm ra chỗ nghỉ trọ của Hoàng Chức, cảnh sát trưởng liền dừng bút, ngẩng đầu nhìn tôi một cái, chắc hấn cảm thấy nếu nghĩ được cách này thì tôi cũng chẳng phải là tay vừa.

“Sao anh biết cô ấy đến tìm mình vì chuyện mất tích của con gái?”

“Tôi đoán vậy, bởi giữa tôi và cô ấy không còn bất kì quan hệ nào khác”.

“Trong thư viết cho anh, cô ấy nói là rất quan tâm, theo dõi những tin bài anh viết, anh thử nhớ lại những tin bài mình viết gần đây xem, liệu có bài nào khiến cô ấy đến tìm anh không?”

Điều này thì tôi chưa nghĩ đến, sau khi ngẫm nghĩ hồi lâu, tôi cười khổ rồi lắc đầu, đáp: “Tôi không biết, tôi chẳng thể nào đoán ra logic của cô ấy, cô ấy đâu phải người bình thường”.

“Cô ấy có kẻ thù nào không?” - Cảnh sát trưởng hỏi.

“Tôi không rõ, người ở thôn cô ấy chắc là biết!” - Đến đây, tôi nghĩ ra một điều, chần chừ nói: “Thực ra... theo như tôi biết, mối quan hệ giữa Hoàng Chức và mọi người trong thôn không được tốt cho lắm”.

Mắt cảnh sát trưởng chợt sáng lên, anh ta vội vàng hỏi tôi lý do, tôi kể lại một lượt chuyện người dân thôn Đại Đường coi Hoàng Chức là kẻ “xúi quẩy”. Cảnh sát trưởng ngẫm nghĩ một lát, rồi lắc lắc đầu.

“Chắc chưa đến mức đó!” - Anh ta nói: “Được rồi, cảm ơn anh đã hợp tác, mọi chuyện đến đây là xong, trong trường hợp còn vấn đề cần làm sáng tỏ thì tôi sẽ gọi điện cho anh”.

“Ồ, tôi có thể hỏi một câu không, hiện ta đã có manh mối gì chưa?”

Cảnh sát trưởng do dự một thoáng, rồi cũng cho tôi biết một vài thông tin: “Hoàng Chức qua đời vào khoảng sáng sớm hôm nay, đây là một vụ mưu sát, tuy nhiên hung thủ không phải là kẻ chuyên nghiệp, hắn để lại rất nhiều dấu vết. Tôi cho rằng chúng tôi sẽ tóm được hắn. Song động cơ gây án thì vẫn chưa rõ, ban đầu tôi muốn đợi xem liệu có thể tìm được gợi ý gì từ chỗ anh không, nhưng...” - Anh ta nhún vai rồi im lặng.

Ra khỏi cục cảnh sát, tôi bật điện thoại di động lên, gọi cho Hà Tịch, tôi đoán cô ấy vẫn chưa về.

“Anh đang đứng ngoài cổng cục cảnh sát, em có thể xuống đây đi ăn tối với anh không?” - Tôi hỏi.

“Không được đâu, em đang bận lắm!” - Câu trả lời khe khẽ của cô ấy vọng ra qua điện thoại.

“Giọng em sao nghe yếu thế?”

“Đã nói rồi, em bận lắm, đang phải kẹp điện thoại vào giữa vai và cổ để nghe đây này.” - Hà Tịch đáp.

“Em đang thực hiện công việc giám định pháp y đấy à?” - Tôi nhớ ra lý do vì sao cô ấy không rảnh tay.

“Đang làm được một nửa, không có việc gì thì em ngắt máy đây”.

“Gượng đã, là cái xác anh phát hiện à?”

“Hỏi thừa quá đấy!”

“Em xét nghiệm nhóm máu cô ấy chưa?” - Tôi không nghe thấy chút phần khích nào từ giọng điệu cô ấy, đáng nhẽ phải ngược lại mới đúng chứ.

“Đã thực hiện các xét nghiệm cơ bản, nhóm máu O, rồi sao?”

“Anh biết nhóm máu của cô ấy, em xét nghiệm cẩn thận lại xem, nói cho em biết, cô ấy thuộc nhóm máu Sejmbeý đấy!”

“Cái gì?” - Giọng nói vọng lại bất ngờ tăng âm.

“Nhóm máu Sejmbeý, anh từng có lần phỏng vấn cô ấy, anh biết”.

“Ồ, em yêu anh, Na Đa!” - Hà Tịch thốt ra câu nói tôi đã mong đợi bao ngày, song những tiếng tút tút báo mất liên lạc cũng vang lên ngay sau đó, cô ấy đã cúp máy.

Tôi ngó người ra một lúc, rồi mới gọi lại.

“Anh còn việc gì nữa?” - Giọng cô ấy bất chợt trở nên khó chịu hơn nhiều so với lúc vừa nãy, đúng là kì lạ, đây là kiểu yêu của cô ấy đối với tôi sao?

“Còn nhớ chuyện đưa trẻ giấy anh kể không, cô ấy chính là sản phụ đó”.

“Há ha!” - Hà Tịch kêu lên. Tôi đoán cô ấy nhất định sẽ phần khích đến đỏ bừng mặt, một bác sĩ khùng.

“Thật tuyệt, thật tuyệt!” - Một tràng xuýt xoa cảm thán vọng lại từ máy bên kia, dù chẳng rõ là dành cho ai.

“Em nhớ anh nói gia đình cô ấy không còn ai thân thích nhỉ?” - Hà Tịch bất ngờ hỏi tôi một câu hỏi vô thưởng vô phạt.

“Ừ, em hỏi thế để làm gì? Này, gượng đã!” - Tôi chợt có một linh cảm không lành, “Em không định làm gì với cái xác của cô ấy đấy chứ?”

“Không còn nhân thân thì em muốn làm gì thì làm chứ, thứ của hiếm này giờ có thể giữ lại chỗ em lâu hơn một chút rồi.” - Hà Tịch chẳng hề che giấu ý định của bản thân, “Em là giám định viên pháp y, đây có thể xem như quyền hạn chính đáng của em, yên tâm đi, miễn xê thế nào em cũng ghép lại được hết”.

“Trời đất!” - Tôi chỉ có thể than trời, người con gái tôi yêu sao có thể thành ra thế này, tôi đã thực lòng muốn theo đuổi cô ấy ư?

“Đúng rồi, sao lúc trước em nói cái gì mà tự mình báo án chẳng nói lên được gì, làm anh thót cả tim. Lúc đó cảnh sát trưởng gần như đã coi anh là hung thủ rồi!” - Tôi buồn bực hỏi.

“Tự mình báo án thực sự chẳng thể nói lên được điều gì, vụ án bên Hàn Quốc đã có tiến triển mới”.

“Tiến triển mới? Ý em là vị kiến trúc sư người Pháp đã tự mình báo án, ông ta thế nào?”

“Là về cái xác hai đứa trẻ, đã có kết quả xét nghiệm ADN lần cuối. Mới đầu mọi người đều nghĩ đó là hai trẻ sinh đôi, nhìn chúng quả rất giống nhau, vì dù sao cũng đã bị đông lạnh một thời gian dài. Mẫu xét nghiệm ADN lần đầu và mẫu xét nghiệm ADN lần hai không được lấy từ cùng một đứa, thực tế là một trong hai đứa trẻ đó đúng là con của đôi vợ chồng Pháp đã chủ động báo án kia, còn đứa trẻ mang nhóm máu U-Sejmbey thì không phải. Hiện vụ này đã được chuyển cho cảnh sát Pháp thụ lý, Cournot cũng đã bị dẫn giải về Pháp”.

“Hả, nếu ông ta là hung thủ sao còn đi báo án?” - Tôi thắc mắc hỏi.

“Câu này để phía cảnh sát Pháp điều tra tiếp nhé!”

Sau khi kết thúc cuộc nói chuyện qua điện thoại với Hà Tịch, tôi phát hiện thấy trong lúc mình tắt máy Lưu Đường đã gửi rất nhiều tin nhắn cho tôi. Chẳng đọc một tin nào, tôi thẳng tay tắt luôn điện thoại.

Về đến nhà đặt mình xuống giường là tôi đánh thẳng một giấc say. Hôm sau tôi vừa bước chân vào tòa soạn, Lưu Đường đã nhào đến hăm hực hỏi: “Sao ông không nói với tôi ông là người đầu tiên có mặt ở hiện trường?”

“Thì ông có hỏi đâu!”

“Vậy hôm qua ông làm gì mà tắt điện thoại?” - Lưu Đường trừng mắt đến mức con người như thể sắp vọt ra ngoài, đến mức khiến tôi băn khoăn không biết có cần lấy cốc cho hấn hứng không.

“Cảnh sát yêu cầu tôi tắt điện thoại”.

“Tại sao cảnh sát lại yêu cầu ông vậy?”

“Ông đi mà hỏi họ. Có lẽ khi rơi vào tình huống này và được đưa đến cục cảnh sát, ông sẽ biết”.

“Chà chà chà...” - Gã quỷ sứ Lưu Đường chép miệng một hồi, rồi hỏi tiếp, “Hôm qua ông làm bản tường trình đến mấy giờ? 12 giờ tôi gọi lại cho ông trước khi lên trang vẫn thấy ông tắt máy”.

Là vì ông gọi không đúng lúc, không kiên trì gọi lại cho tôi mỗi phút ba lần.

Đương nhiên tôi chẳng thể nào nói vậy, rất biết điều, tôi thu ánh mắt lại: “Quên mở máy”.

Hấn lẩm bầm một hồi, rặn ra câu: “Đến phục ông” rồi tức tối quay về chỗ.

Dù thế nào thì tin bài lần này chỉ độc quyền có ở mỗi báo tôi, bởi thế Lưu Đường cũng nhận được khoản tiền thưởng kha khá. Hấn định mời tôi đi ăn khao và tiêu sạch chỗ tiền này, nhưng tôi đã từ chối. Tôi cảm thấy không thoải mái khi ăn khao bằng khoản tiền đó.

Hai ngày tiếp sau đó, tôi lấy hết tiền các bản thảo tin bài mình đã viết mấy tháng gần đây được cất trong kho lưu trữ ra nghiên cứu, thử xem có bài nào liên quan đến Hoàng Chức không; rồi lại lấy thư Hoàng Chức viết cho mình (bản gốc đã nộp lại cho cảnh sát, tôi giữ bản copy) ra đọc đi đọc lại, song kết luận vẫn vậy - ngoài việc con gái mất tích nên cô ấy lên Thượng Hải tìm tôi cầu cứu ra thì cô ấy gần như chẳng còn lý do gì để lên đây.

Lẽ nào vụ mưu sát này liên quan đến việc cô ấy đi tìm con gái? Có lẽ nào vì tìm được chút manh mối về sự mất tích của con gái mình mà cô ấy đã đe dọa đến quyền lợi của một vài nhân vật nào đó nên mới bị sát hại?

Tôi chia sẻ suy nghĩ này của mình với cảnh sát trưởng, bởi nếu tôi có thể nghĩ ra được thì ắt anh ta cũng đã lường đến. Với tư cách là bạn của người đã chết, tôi đề nghị anh ta nếu vụ án có tiến triển đột phá gì mới thì hãy cho tôi biết, và anh ta cũng đã đồng ý.

Liên mấy ngày chẳng thấy Hà Tịch hồi âm, gọi vào di động thì cô ấy tắt máy. Chuyện này làm tôi nhớ lại tình cảnh của Lưu Đường lúc gọi điện cho mình. Chắc chắn cô ấy đang say sưa lao đầu vào công việc giải phẫu mổ xẻ của mình.

Tối nay bộ phận của tôi sẽ có buổi tập trung đánh chén, chủ nhiệm bộ phận Tông Nhi bảo sắc mặt tôi mấy hôm nay không được tốt lắm, có vẻ như hơi mệt mỏi.

“Dạo này chẳng thấy cậu săn được tí bài gì đặc biệt nhỉ; chàng trai trẻ, hãy nhớ sức khỏe là tiền vốn của ta đấy nhé!” - Khi người đàn ông đứng tuổi này nói, lũ tiểu yêu vây xung quanh đều ồ lên cười, ngay chủ nhiệm Tông Nhi cũng toét miệng cười.

Tôi đau khổ cười, uống cạn chỗ bia trong cốc.

Tửu lượng của tôi vốn rất kém, nên lúc về đến nhà tôi vẫn mơ mơ màng màng, mệt mỏi tựa như có một ngọn núi bất chợt ụp xuống người mình vậy. Tắm rửa qua loa xong tôi lên giường nằm, song hóa ra chất cồn chẳng khiến tôi dễ ngủ hơn chút nào. Hoàn cảnh cái chết của Hoàng Chức, cùng hình ảnh đứa trẻ giấy đang đung đưa trên tay vị bác sĩ, thay nhau hiện lên trước mắt, khiến toàn thân tôi đổ đầy mồ hôi, cảm giác dinh dính rất khó chịu. Dù vậy nhưng tôi cũng chẳng còn hơi sức đâu để bò dậy tắm rửa thêm lần nữa.

Những hình ảnh hỗn loạn trong đầu cứ biến chuyển, rồi tôi lại nhớ đến Chu Tiêm Tiêm còn đang bị mất tích. Con bé đứng ở một góc khuất ánh nắng, chẳng nói chẳng rằng, chằm chằm nhìn tôi đầy lạnh lùng.

Tôi bất ngờ choàng tỉnh.

Là tiếng điện thoại di động đánh thức tôi. Trong phòng tối đen, tôi mở to mắt, chẳng rõ giờ đang là mấy giờ.

Chiếc điện thoại di động lì lợm kêu lên một hồi, tạm dừng một lát, rồi đến lượt điện thoại để bàn trong phòng tôi vang lên.

Mắt tôi đã dần thích nghi với bóng tối. Tôi ngoảnh đầu nhìn đồng hồ báo thức, mới gần ba giờ sáng.

Ai có thể gọi mình vào giờ này nhỉ?

Tôi quệt mồ hôi lạnh vã ra trên trán, đưa tay lần mò mặt tủ bàn đặt đầu giường tìm ống nghe, rồi nhấc máy.

Chương 8: Người phụ nữ mang thai giấu mặt

Cúp điện thoại, tôi thần thờ ngồi yên lặng trong bóng đêm một lúc, rồi mò xuống giường.

Cơn buồn ngủ đã hoàn toàn tan biến, tôi bật đèn, vào nhà tắm, vắn vòi nước lạnh làm ướt người từ đầu đến chân.

Cuộc điện thoại vừa rồi đến từ Hà Tịch.

Mấy hôm nay cô ấy miệt mài làm đủ kiểu xét nghiệm chẳng quản ngày đêm; mãi đến sáng sớm hôm nay, chà, tính theo thời gian hiện giờ thì đã là sáng ngày hôm qua, cô ấy mới nhớ ra là đã nhận lời giúp tôi một việc vào mười phút trước xét nghiệm, và lời tôi yêu cầu đã có kết quả. Quá sững sờ và kinh ngạc, cô ấy liền gọi điện ngay cho tôi, dù giờ đang là lúc nửa đêm.

Khi điện thoại được kết nối, câu đầu tiên cô ấy thốt ra thậm chí hơi có phần lộn xộn.

“Quả đúng là vậy, anh có thể tin được không chứ, quả đúng là vậy!” - Chưa từng nghe thấy cô ấy nói chuyện với tốc độ như tên bắn thế này bao giờ, sự phấn khích, sững sốt khiến cô ấy trở nên hơi lắp bắp.

“Cái gì đúng là vậy?” - Kẻ bị đánh thức là tôi đương nhiên chẳng thể phản ứng kịp.

“Kết quả xét nghiệm ADN của Hoàng Chức giống hệt kết quả của đứa bé được tìm thấy bên Hàn Quốc”.

Tôi bất ngờ như bị đóng băng ngay tại chỗ.

“Trong xác hai đứa trẻ sơ sinh Cournot lấy từ tủ lạnh ở nhà ông ta ra, có một đứa là con Hoàng Chức, đó chính là đứa trẻ mang nhóm máu U-Sejmbey”.

Khi đề nghị Hà Tịch xét nghiệm ADN của Hoàng Chức, rồi đem so với ADN của đứa trẻ được tìm thấy xác bên Hàn Quốc, tôi đã thầm cười giễu linh cảm nhạy bén quá đà của mình. Bởi dù cách nào thì tôi cũng chẳng thể ngờ được rằng đứa trẻ đó lại chính là con của Hoàng Chức.

“Sao anh đoán được? Sao anh có thể đoán ra là đứa trẻ kia có mối quan hệ với Hoàng Chức?” - Hà Tịch lớn tiếng chất vấn tôi trong điện thoại.

“Anh cũng chẳng biết, em đừng hỏi, giờ đầu óc anh còn bấn loạn hơn em nhiều!” - Tôi trả lời Hà Tịch.

Sau khi tắm bằng nước lạnh, mớ suy nghĩ lộn xộn trong đầu tôi đã dần lắng xuống. Cho dù kết quả này có bất ngờ thế nào, thì sự thật vẫn mãi là sự thật.

Trước đó tôi từng tưởng tượng, nếu Hoàng Chức có quan hệ huyết thống với đứa trẻ được tìm thấy xác bên Hàn Quốc, ta cần móc nối họ lại với nhau, và sợi dây liên kết giữa hai người đó hẳn sẽ vừa ly kỳ vừa rắc rối. Còn giờ thì dù ẩn tình bên trong lớn cỡ nào, tôi cũng quyết tâm làm sáng tỏ dần.

Hiện giờ cần phải làm sáng tỏ một số vấn đề cơ bản nhất. Việc này thì không khó lắm.

Chẳng thể nào ngủ tiếp, tôi đã ghi lại những suy nghĩ của mình ra kín mấy trang sổ tay. Cuối cùng cũng đến 5 giờ, trời mới bắt đầu hửng, tôi đã gọi vào máy di động cho Hà Tịch. Cô ấy có thể gọi điện cho tôi vào lúc nửa đêm gần sáng, thì giờ tôi cũng có thể gọi lại mà chẳng phải áy náy gì. Với kiểu phụ nữ như cô ấy thì sự bao bọc chăm sóc đến tận chân tơ kẽ tóc, tuyệt đối chẳng thể làm đối phương cảm động.

“Anh nghĩ ra cái gì à?” - Cô hỏi phủ đầu, chừng như không phải là đang ngủ.

“Em có quần áo cảnh phục không?” - Tôi hỏi, bởi chưa thấy cô ấy mặc chúng bao giờ.

“Có”.

“Thẻ ngành?”

“Có thẻ tạm thời, nhưng đã hết hạn”.

“Thế được rồi. Ngay bây giờ hai ta sẽ vi hành một chuyến về Côn Sơn xem thế nào”.

6 giờ 10 phút sáng, trời mới rạng, tôi hẹn gặp Hà Tịch, người sẽ mặc cảnh phục ở bến xe buýt đường dài, bắt chuyến xe thẳng đến Côn Sơn.

Tinh thần Hà Tịch không được tốt lắm, dù sao cô ấy cũng đã thức trắng không ít đêm. Sắc mặt cô ấy trông rất tiêu tụy, cơ thể ẩn sâu sau bộ cảnh phục nom càng gầy gò, nhỏ bé hơn. Cô ấy chưa biết vì sao phải về Côn Sơn, lúc gặp nhau tôi chẳng nói gì, còn cô cũng chẳng hỏi.

Lên xe ngồi, tôi dúm cho cô chiếc bánh hành chiên hầy còn nóng hổi, bảo: “Em ăn bánh rồi chợp mắt nghỉ chút đi, đến Côn Sơn ta nói chuyện sau”.

Chuyến xe không kín chỗ, hàng ghế sau chúng tôi chẳng có ai ngồi, nên tôi có thể thoải mái ngả lưng ghế ra sau. Hà Tịch chưa quen, nhất thời không tìm ra chỗ điều chỉnh, tôi vươn tay ra giúp, tư thế khá ngượng nghịu này gần như khiến đùi cô ấy áp sát vào cánh tay tôi. Cảm giác của sự tiếp xúc đó, chà, mềm mại và rất tuyệt.

Hà Tịch không né tránh cũng không nói năng gì, ngả người theo đà ngả của lưng ghế tựa rồi nhắm mắt lại.

Tôi dăm dăm nhìn khuôn mặt cô ấy hồi lâu, rồi cũng nhắm mắt, thầm nghĩ ngợi: mình có nên mạnh dạn chủ động hơn, đẩy nhanh tiến độ hơn không nhỉ...

Vẫn chưa đến giờ cao điểm, chiếc xe khách chạy lên cầu vượt, tăng tốc phóng về phía trước. Cầu vượt nối với đường cao tốc nên chẳng mấy chốc chúng tôi sẽ đến Côn Sơn.

Hà Tịch nhanh chóng chìm vào giấc ngủ, đầu gục sang bên ngả lên vai tôi. Tôi có thể cảm thấy hơi thở nhẹ phả ra từ mũi cô ấy, đàn ông hình như rất thích cảm giác này.

Vai tôi cũng hơi giong xương xẩu, liệu nó có làm cô ấy khó chịu không nhỉ? Đang miên man nghĩ vậy, thì kẻ thiếu ngủ là tôi cũng dần chìm vào giấc mộng.

Xe về đến Côn Sơn tôi mới tỉnh, nhận ra đầu mình đang ngả lên vai Hà Tịch. Thường thì khi ngủ tôi không nghiêng đầu về phía đó, nên ngấm chùng trong tiềm thức tôi cũng biết đây chẳng phải là lúc thông thường.

Khi xuống xe, không nhìn được, tôi đã chọc cô ấy một câu: “Sao người em thơm thế, đúng là lạ quá”.

“Lần tới em sẽ tắm thêm chút mùi tanh của máu cùng mùi hôi thối của xác chết để anh ngửi cho đã ha ha!” - Hà Tịch nguýt tôi một cái, trông cô ấy đẹp đến mức tôi không thể thốt thành lời.

Đích đến cuối cùng tất nhiên là thôn Đại Đường, nên chúng tôi còn phải đổi xe. So với chiếc xe buýt cỡ lớn vừa rồi, chiếc xe lần này kém hơn nhiều, lại chẳng có điều hòa, nên tuy có ghế ngồi nhưng tôi chẳng tài nào chợp mắt tiếp. May nhờ có thời gian chợp mắt vừa xong nên tinh thần cả hai đã khá hơn nhiều.

“Lúc về thôn Đại Đường, ta sẽ phải cậy nhờ vào tấm thẻ ngành của em để hỏi một vấn đề đấy”.

“Hỏi hàng xóm của Hoàng Chức rằng tổng cộng cô ấy đã mang thai mấy lần?”

“Hóa ra em đã đoán được!” - Tôi cười nói.

“Nếu chỉ là mang thai thì người khác chưa chắc đã nhận ra”.

“Hả?” - Tôi cảm thấy câu nói này của Hà Tịch còn có ẩn ý khác bên trong.

“Em đang nói đến vụ án kia cơ, anh có còn hứng thú với tiến triển mới trong vụ án xác hai đứa trẻ sơ sinh bên Hàn Quốc không?”

“Đương nhiên, giờ thế nào rồi?”

“Giờ vụ này đang gần đến giai đoạn kết án rồi. Cảnh sát Pháp sau khi được phía cảnh sát Hàn Quốc bàn giao lại, đã có được bước tiến mang tính đột phá”.

Phải nói vụ án này rất quanh co rắc rối. Quay về Pháp, vợ chồng Cournot đã tổ chức một buổi họp báo. Trong buổi họp báo đó, Cournot tiếp tục phủ nhận rằng: “Vợ tôi không phải là người sinh ra hai đứa trẻ đó”. Véronique còn ra vẻ bội phần oan ức hơn, nhất mực lặp đi lặp lại

rằng: “Đây đúng là cơn ác mộng”. Đồng nghiệp của Véronique cũng đứng lên chứng minh: “Tôi làm việc bên cô ấy tám tiếng mỗi ngày ở trường trung học bên Hàn Quốc, lúc hết giờ làm cả hai lại cùng nhau đi tập Yoga. Nếu cô ấy có mang tôi nhất định phải biết chứ”. Và lời Hà Tịch nói là nhằm vào người làm chứng này, bởi tình tiết phát triển sau đó đã khiến tất cả những người từng cam đoan chưa bao giờ thấy bụng Véronique to ra đã vô cùng bất ngờ.

Bước ngoặt quan trọng xuất hiện, khi bằng chứng Véronique không còn khả năng mang thai sau khi cắt bỏ tử cung, đã được làm sáng tỏ.

Qua xét nghiệm, cảnh sát Pháp thực hiện bằng các thiết bị máy móc tiên tiến, mốc thời gian hai đứa trẻ qua đời là hơn ba năm, cũng có nghĩa là vào khoảng năm 2003 hay thậm chí là 2002. Trong khi đó, đến tháng 12 năm 2003 Véronique mới cắt bỏ tử cung. Xét về mặt thời gian, người phụ nữ này hoàn toàn có thể sinh ra hai đứa trẻ kia.

Sau buổi điều tra luân phiên và chiến thuật tấn công tâm lý của cảnh sát, Véronique cuối cùng đã thay đổi lời khai, thừa nhận sau khi bí mật sinh hạ cặp song sinh và bóp chết hai đứa trẻ vào năm 2003, bà ta đã bọc chúng lại rồi đem bỏ vào tủ lạnh. Song song đó, người ta càng sờn gai ốc hơn khi biết rằng, hành động giết con trẻ dã man như thế này của Véronique chẳng phải lần đầu. Vào năm 1999, bà ta từng thiêu chết đứa bé gái do chính mình sinh ra. Hơn thế bà ta còn nhấn mạnh thêm rằng, tất cả những việc này đều do mình bà ta thực hiện, lặng lẽ sinh con rồi tàn nhẫn hại chết đứa trẻ, còn người chồng hoàn toàn không hay biết gì.

“Không đúng, hai đứa trẻ đó đâu phải là anh em sinh đôi, chỉ có một đứa là con Véronique, còn đứa kia là con Hoàng Chức!” - Vừa nghe dứt lời tôi đã lập tức lên tiếng.

“Đây là tin được phía cảnh sát Pháp công bố công khai, Véronique nhận tội; có thể do công chúng quá quan tâm nên vụ án này nhất định sẽ kết thúc sớm thôi”.

Bị công chúng và dư luận quan tâm chú ý là sức ép lớn, nếu Véronique đã thừa nhận giết con mình, thì hãy cứ thông báo cho công chúng biết trước, rồi từ từ điều tra làm rõ những điểm còn khúc mắc cũng là cách hay. Đương nhiên, ở đây còn một lựa chọn khác nữa là cảnh sát kết thúc luôn ở đây để mau mau đóng hồ sơ lại, tránh xa mớ rắc rối này.

“Thế không đúng, điều kì lạ đâu chỉ mỗi thế này!” - Tôi nhíu mày nói.

“Ừm!” - Hà Tịch kéo cửa sổ xuống, giờ nắng vẫn chưa gắt, làn gió mát ùa vào qua cửa sổ thật sáng khoái, cô đưa tay chải chải lại mái tóc bị gió thổi tung nói: “Vụ án này rất thú vị!”

“Rõ ràng bà ta chỉ sinh một đứa, mà lại nhận mình sinh ra cặp song sinh. Hơn thế, hôm nào

tan buổi làm bà ta cũng đi tập Yoga cùng với đồng nghiệp. Anh thử nói xem, không nhẽ người khác chẳng nhận được ra bà ấy đang mang thai à?”

“Tuy Véronique cũng khá cao lớn, nhưng nếu nói đến ngày sắp lâm bồn mà bà ta vẫn có thể đi tập Yoga và không bị ai phát hiện ra thì...” - Nói đến đây Hà Tịch im bặt, thầm tính toán những khả năng có thể xảy ra, rồi lắc đầu bảo: “Đây có lẽ là kì tích”.

Kì tích ư? Kì tích đều thường chứa đựng ẩn tình bên trong.

“Thực ra, trong phần thông tin được phía cảnh sát Pháp công bố còn có nhiều chỗ được giải thích khó hiểu hơn, Véronique nói chồng bà ta không hề hay biết, mọi người rất dễ tin điểm này, bởi dù sao thì Cournot cũng là người chủ động đi báo án. Đương nhiên, để làm được vậy thì Véronique phải có khả năng che giấu việc mình đang mang bầu cực kì hoàn hảo, đến mức ngay người chồng sống cạnh bà ta cũng chẳng phát hiện ra. Nhưng còn có một câu hỏi khác là, Véronique thường sống ở Pháp trong thời gian Cournot đi du lịch nước ngoài, không hề quay lại Seoul, nên càng chẳng thể cho xác hai đứa trẻ vào tủ lạnh nhà mình, đồng thời bà ta cũng thừa nhận sau khi giết hại hai đứa trẻ vào năm 2003, vẫn luôn để xác chúng trong tủ lạnh”.

Tôi rùng mình, tưởng tượng nếu trong chiếc tủ lạnh ở nhà mình cũng có xác hai đứa trẻ, và mọi đồ ăn thức uống hàng ngày đều được đặt chung tủ với chúng...

“Nếu Véronique nói thật, vậy sao đến giờ Cournot mới phát hiện ra trong tủ lạnh nhà mình có thêm một bọc ni lông đựng xác hai đứa trẻ?”

Tôi gật đầu nói: “Không sai, và anh còn nhớ, phản ứng đầu tiên của Cournot khi nhìn thấy bọc ni lông kia, ông ta đã cho rằng người giúp việc Philipin của gia đình gửi đồ nhờ. Điều này cho thấy người giúp việc nhà ông ta, cũng có thể là người mở tủ lạnh, trong thời gian tận ba năm, đúng ra cũng phải phát hiện ra xác hai đứa trẻ từ sớm rồi chứ.”

“Còn một điểm nữa là Véronique nói bà tự tay bóp chết đứa trẻ, nhưng em không phát hiện thấy dấu hiệu chết ngạt nào ở bất kì đứa nào trong hai đứa trẻ đó” - Hà Tịch nói.

“Vậy gần như có thể khẳng định, đây chưa phải là toàn bộ chân tướng sự việc. Với nhiều điểm sơ hở về bằng chứng như thế này mà cảnh sát Pháp vẫn dám kết án à?” - Tôi thắc mắc.

“Vì Véronique đã nhận tội, đã có kẻ cam tâm tình nguyện giơ đầu chịu báng, thừa nhận tất cả việc làm sai trái, thì cảnh sát đương nhiên có thể kết án. Nhưng dù sao cũng vẫn còn một vài người bán tín bán nghi, họ cho rằng Véronique chỉ chịu khuất phục trước áp lực từ phía cảnh sát, rằng bà ta còn chưa khai hết mọi chuyện và có vấn đề về thần kinh”.

“Nếu đúng bà ta giết con mình rồi đem bỏ vào tủ lạnh, thì chắc chắn là vấn đề về mặt thần kinh rồi!” - Tôi nói.

“Này, anh chị gì kia, hai người về Đại Đường à?” - Nhân viên bán vé lớn tiếng nhắc nhở.

Tôi định thần lại, hóa ra đã đến nơi rồi. Tôi vội vàng ôm theo mối hoài nghi về vụ án liên quan đến xác của hai đứa trẻ được tìm thấy trong tủ lạnh bên Hàn Quốc xuống xe với Hà Tịch.

Bên ngoài trời lất phất mưa. Mưa rất nhẹ hạt, được những làn gió thổi đi muôn nơi, lọt cả vào trong cổ áo.

Đúng thật là có sương mù, cả vào mùa này trong năm thì quả là vô cùng hi hữu.

Làn sương lãnh đãng, kết thành từng đám, nơi mỏng đến mức gần như chẳng thể nhận biết, chỗ dày đến mức như ta đang bị bịt mắt. Mới chỉ hơn bảy giờ sáng, chốc nữa khi mưa tạnh, mặt trời lên, sương mù cũng sẽ tan đi; còn bây giờ, thôn làng tựa như một thị trấn chìm trong sương mù đang cất giữ trong mình một bí mật khó nói ra thành lời.

Tôi tự cười giễu bản thân, những điều được nghe, được thấy trong mấy ngày gần đây, cũng khiến tôi có phần nơm nớp lo sợ, chẳng phải đây chỉ là một thôn làng bình thường thôi sao?

Đi men theo con đường bừa trước, chỉ cần nhìn qua tôi đã tìm ra đường dẫn đến thôn 2.

Sau khi đi qua nhiều ngôi nhà nhỏ, ngôi nhà của Hoàng Chức đã thấp thoáng hiện lên xa xa phía trước. Vậy nhưng khi càng tiến gần về phía ấy, sương mù cũng càng lúc càng dày đặc hơn.

Gió phả từng đám sương mù lên mặt tôi. Hít vào một hơi sâu, tôi ngửi thấy mùi nước sông thoang thoảng. Lúc đó tôi mới chợt bừng tỉnh, nhìn thẳng về phía trước không xa là một con sông, ở hai bên bờ sông đương nhiên sương mù sẽ dày hơn.

Ngôi nhà nhỏ xập xệ của Hoàng Chức đây rồi. Tôi đột nhiên nhớ lại chuyến viếng thăm lần trước, cùng lời bà cụ nói với mình.

Bà nói chỗ này rất nhiều ám khí, nhiều đến nỗi bà chẳng dám bước chân qua cửa.

Nghĩ ngợi một lúc thì thấy trong vòng mấy năm gần đây, những người sống trong ngôi nhà này đã lần lượt ra đi từng người một, chẳng phải vì mất tích thì cũng vì đã qua đời. Cho đến giờ, thì nó đã hoàn toàn trống vắng, không một bóng người.

Tôi bất giác rung mình.

Tôi vòng ra lối cửa sau, cánh cửa hồng khóa vẫn được dựng lại một cách tạm bợ, để lại một khe hở hẹp, qua đó có thể nhìn vào một góc tường của nhà kho trống huếch trống hoác bên trong. Mấy ngày hôm nay, sau khi Hoàng Chức chết, hẳn đã có không ít người về đây. Tôi đoán chủ yếu là cảnh sát, chứ người trong thôn chắc chẳng dám mò đến.

Tôi không định vào trong nhà, vì đây chẳng phải là mục đích chuyến đi ngày hôm nay của chúng tôi, mà chỉ là do xúi giục của một cảm xúc nào đó, tôi đã bước vào trong nhìn ngó. Ban đầu Hà Tịch không nói gì, khi thấy tôi đi quanh nhà một lượt, cô mới hỏi: “Là nhà Hoàng Chức à?”

Tôi gật đầu: “Ta đi chỗ khác tìm người hỏi thăm đi. Ồ, anh đã có ứng cử viên đây rồi!”

Từ nhà Hoàng Chức đi ra, rẽ ở khúc quanh, xa xa phía trước tôi đã thấy một bóng người ẩn hiện.

Đến thật gần, bóng dáng cồng cồng ắc ắc dần hiện ra rõ hơn sau làn sương mù dày đặc.

Không sai, tôi lại gặp bà cụ đó. Hệt như lần trước, bà đang ngồi trước cửa nhà mình nhặt rau.

Tôi bước đến trước mặt bà cụ, lên tiếng chào hỏi.

Bà tạm ngừng việc đang làm, ngẩng đầu lên nhìn tôi một cái. Động tác đó, ánh mắt đó vẫn hệt như lần trước, chẳng khác gì.

“Gì, anh hỏi gì?” - Bà cụ chậm rãi hỏi.

Thật đúng là, tôi quên bà không hiểu tiếng phổ thông, giống như lần trước, bà phải hỏi lại tôi.

Trong chớp mắt, tôi có cảm giác như dòng thời gian đang quay ngược trở lại. Trong bầu không gian kì lạ tại thời khắc này ở cái xóm nhỏ này, ngay đến thời gian cũng trở nên bất định.

Ảo giác lạ này khiến tôi nhất thời chẳng kịp định thần, quên cả việc trả lời bà cụ.

Bà cụ hơi nheo mắt, vết chân chim nơi đuôi mắt tỏa ra thành những nếp nhăn hằn sâu.

“Chà, hóa ra là cậu, anh chàng phóng viên đó!” - Bà đã nhận ra tôi.

Rồi bà hướng ánh mắt sang phía Hà Tịch, người đang đứng cạnh ở phía sau tôi. Bộ cảnh phục khiến nếp nhăn nơi đuôi mắt trên mặt bà sâu thêm mấy phần.

“Cảnh sát.” - Bà lẩm bẩm câu gì đó, rồi đặt rổ rau sang bên, đứng dậy.

“Có chuyện gì?” Bà nhìn tôi, rồi lại lia mắt nhìn sang Hà Tịch.

“Là chuyện về Hoàng Chức ạ, lần trước bà nói mình là người biết cô ấy từ hồi còn nhỏ, cháu có vài thắc mắc muốn được hỏi bà.” - Tôi nói.

“Được, được, ồ, mời anh chị vào trong ngồi, vào trong đi!” - Vừa nói bà vừa mời chúng tôi vào trong, còn chuyện chúng tôi có mang thẻ ngành hay không, bà hoàn toàn chẳng nghĩ đến việc yêu cầu được xem, với những người dân bình thường, “lớp vỏ” ngụm này đủ để nói lên tất cả.

Kết cấu nhà cửa ở nông thôn đa phần đều giống nhau, so với nhà Hoàng Chức, đồ đạc được bài trí trong phòng khách lớn ở đây cũng chẳng hào nhoáng gì, song chỉ ít còn tốt hơn nhà cô ấy nhiều.

Bàn bát tiên, ghế làm từ gỗ đào, sa lông, ấm trà, ti vi màn hình lớn, nói chung là mọi đồ dùng thiết yếu đều đủ cả, trên tường còn treo bức tranh trang trí cỡ lớn. trang trí cỡ lớn.

“Để tôi đi rót trà cho anh chị”.

“Bà ơi, chúng con không cần đâu ạ”.

“Cần chứ, cần chứ!”

Bà cụp quay người đi xuống bếp, song lại mang hai lon Coca cola lên bảo: “Trời nóng quá, uống cái này đỡ hơn”.

“Bà ơi, chuyện là vậy, cô ấy là người thuộc Sở cảnh sát thành phố, về điều tra vụ án liên quan đến Hoàng Chức!” - Tôi giới thiệu qua Hà Tịch với bà. Về cơ bản câu nói này của tôi cũng chẳng phải là câu nói dối.

“Mấy bữa trước có vài anh cảnh sát đến đây, cũng có một số người từ Thượng Hải về, nhưng cô thì đây là lần đầu phải không nhỉ?” - Bà cụ hỏi Hà Tịch.

Hà Tịch gật đầu.

“Cô ấy muốn hỏi bà mấy câu về chuyện liên quan đến Hoàng Chức lúc còn sống trước kia”.

“Cô cứ hỏi, cứ hỏi đi!” - Bà cụ liên tục gật gù, thái độ vô cùng hợp tác.

“Em hỏi đi, đã biết mình muốn hỏi gì không?” - Tôi bảo Hà Tịch.

Hà Tịch gật đầu. Vừa lên tiếng cô ấy đã làm tôi giật bắn mình.

“Về xác chết đó, điều cháu muốn biết là...” - Hà Tịch chưa nói hết câu đã bị tôi đánh tiếng ho cắt ngang. Cũng may, Hà Tịch chỉ nói được tiếng phổ thông, tiếng Thượng Hải bản địa thì cô ấy chỉ có thể nghe hiểu mà không biết nói.

“Là vậy ạ, vì cô ấy chỉ nói được tiếng phổ thông nên cháu sẽ đứng ra hỏi thay, cháu đi cùng cô ấy về đây phỏng vấn, cô ấy định hỏi gì cháu đều biết cả. Cô ấy muốn biết thêm một số chuyện về người đã qua đời, tức Hoàng Chức ấy ạ, phía cảnh sát nghi ngờ cái chết của cô ấy có liên quan đến đứa con đã mất tích”.

“Là con bé Chu Tiêm Tiêm hả?”

Tôi gật đầu.

“Con bé đó đến một tiếng cũng chẳng nói, thích nhất là được lủi vào góc tối, đi lại không phát ra tiếng động nào, hệt như người chết vậy. Tôi thấy có khi nó còn tà ác hơn mẹ nó nữa!” - Bà cụ thốt lên những điều hoàn toàn chẳng có chút căn cứ gì với vẻ mặt căm ghét, dù việc Chu Tiêm Tiêm đã mất tích cả mấy tháng cũng chẳng thể làm dấy lên chút lòng cảm thông, trắc ẩn nào từ phía bà cụ. Lần trước đến đây tôi đã cảm thấy bà chẳng yêu mến gì Chu Tiêm Tiêm, không ngờ bà lại có thành kiến sâu sắc vậy.

“Hoàng Chức còn sinh đứa con nào khác không bà?” - Hà Tịch hỏi.

Tôi vừa dịch lại câu hỏi của Hà Tịch sang tiếng Thượng Hải cho bà cụ, vừa thầm tự lắc đầu. Hà Tịch quả có phần thẳng đuột ruột ngựa, ban đầu tôi định hỏi về Chu Tiêm Tiêm trước rồi mới lái dần sang vấn đề này.

“Không, ba năm trước cô ta có mang thai một lần nhưng bị sinh non”.

Lần sinh non này hẳn là chỉ lần sinh ra đứa trẻ giấy đó.

“Ngoài lần đó ra, cô ấy còn mang thai thêm lần nào khác nữa không, bà cố nhớ hộ cháu xem, thông tin này rất quan trọng với việc phá án”.

Chẳng cần nghĩ ngợi gì, bà cụ đã lắc đầu: “Chắc chắn là không, đều là người cùng một thôn, lại ở gần nhau thế, nhất định không thể nào sai được. Kết hôn được ba năm, cô ta sinh con bé Chu Tiêm Tiêm, sau được tổ chức sinh đẻ kế hoạch hóa của thôn đến vận động, nên cô ta đã đi đặt vòng tránh thai. Ba năm sau, do có vấn đề nên mới đi bệnh viện tháo vòng ra. Rồi vừa tháo vòng thì cô ta có thai, chính là lần sinh non đó đấy, rồi sau đó cô ta mắc bệnh tâm thần. Với cái số đen đui, xúi quẩy thế thì người đàn ông nào còn dám gần gũi cô ta chứ”.

Tôi nhìn Hà Tịch, Hà Tịch gật gật đầu, nói: “Vậy đúng rồi, cô ấy từng đặt vòng tránh thai, thời gian tháo vòng xem ra cũng trùng khớp. Ở đa phần phụ nữ, cổ tử cung của họ đều bị viêm nhiễm, lại thêm vòng tránh thai, nên để càng lâu càng viêm tấy, cô ấy nói không ổn là vì vậy”.

“Có thể khẳng định cô ta đã mang thai hai lần. Với cái vóc người gầy nhẳng đó thì cô ta có bầu mọi người sẽ nhận ra ngay, muốn giấu cũng chẳng giấu được, không thể trệt đi đâu!” - Bà cụ lại nói.

Vóc người Hoàng Chức rất gầy nhỏ, nói Véronique sở hữu vóc người to cao nên có thể che giấu việc mình mang bầu phần nào còn tin được, chứ Hoàng Chức thì chẳng thể nào.

Theo kết quả xét nghiệm của cảnh sát Pháp, hai đứa trẻ kia qua đời cách đây tầm ba năm, nên dù nhằm lần thế nào, cái xác đã đông cứng của đứa trẻ là con Hoàng Chức, được tìm thấy trong tủ lạnh bên Hàn Quốc, cũng không thể ra đời trước Chu Tiêm Tiêm. Và sau khi Chu Tiêm Tiêm ra đời, Hoàng Chức đã đặt vòng tránh thai, khoảng ba năm sau mới bỏ vòng ra thì liền mang thai đứa trẻ giấy, rồi tiếp đó là phát bệnh tâm thần, nên chẳng người đàn ông nào còn dám lại gần cô ấy nữa.

Như vậy chỉ còn lại một khả năng: Một trong hai đứa trẻ Cournot phát hiện thấy trong tủ lạnh nhà mình chính là anh em sinh đôi với đứa trẻ giấy, kẻ đã hút cạn người anh em song sinh với mình, và biến đứa kia thành một tờ giấy!

Những điều Hoàng Chức nói trong bệnh viện ba năm về trước hóa ra là thật. Trong bụng cô ấy còn một đứa trẻ khác!

Nó nói lên điều gì?

Tôi thực sự chẳng thể tin vào cách suy luận theo logic này: Lẽ nào một bệnh viện lớn cao cấp như vậy, lại rắc tâm đánh cắp con của sản phụ.

Dù là để lừa bán hay lý do nào khác, thì đây cũng là một vụ scandal động trời!

Chương 9: Cái bụng nhỏ lại

Tôi châm một điếu thuốc, tựa người lên hàng lan can bảo vệ trên hè phố.

Thuốc lá được mua từ cửa hàng tiện lợi^[1] gần đây, bật lửa cũng vậy. Tôi rất ít khi hút thuốc, thỉnh thoảng mới làm vài điếu trong trường hợp nhất định nào đó, như khi đang thấy bế tắc, khó khăn.

[1] Cửa hàng tiện lợi: một dạng siêu thị mini.

Lúc này, ngay sau lưng tôi, cách con đường cái không rộng lắm, là cánh cổng chính của bệnh viện bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em số 1 Thượng Hải. Rất nhiều người đang ra ra vào vào, phần đông trong số ấy là những phụ nữ mang thai với cái bụng lặc lè.

Tôi đứng ở đây đã lâu, quan sát mấy người bán hàng rong với đủ kiểu ăn mặc, đang ngồi bệt dưới đất cùng mấy món đồ trang trí. Không rõ có thứ ám hiệu gì mà vừa mới cách đây một giây, họ còn đang nháo nhào giải tán trước khi ban quản lý trật tự thành phố đến, thì ngay sau đó lại lũ lượt quay về chỗ của mình.

Xác đứa trẻ do Hoàng Chức sinh ra ở bệnh viện bà mẹ trẻ em Thượng Hải, lại được tìm thấy trong ngăn đá tủ lạnh bên thủ đô Seoul, Hàn Quốc. Kẻ đã nhận tội, Véronique, đang che giấu điều gì? Hay do không đương đầu nổi với áp lực mà bà ta hoảng loạn và ăn nói lung tung? Song dù coi tâm thần bà ta không bất thường đi nữa, ta cũng chẳng thể nào lý giải vì sao đứa con của Hoàng Chức lại bay sang tận bên đó.

Lẽ nào giết con mình thôi chưa đủ, bà ta đã thông qua tổ chức mua bán trẻ em để mua trẻ

về giết hại, nhằm thỏa mãn tâm lý biến thái của bản thân? Nếu là vậy, sao đã nhận tội, bà ta lại không nhận đến cùng?

Thêm nữa, vết tích khác thường chỉ có ở đứa trẻ đang trong thời gian tập bò trên người đứa trẻ kia từ đâu mà ra? Vết tích này liên quan gì đến hành vi hấp thụ người anh em song sinh cùng trong bụng mẹ của nó? Hay còn do nguyên nhân thần bí nào khác?

Tôi tin, chìa khóa của vụ án nằm ngay trong bệnh viện trước mắt mình. Chỉ cần tìm được “đầu mối” trong bệnh viện bà mẹ trẻ em, rồi từ từ lần theo là có thể làm sáng tỏ mọi chuyện.

Vẫn là chiêu bài như trước đây, tận dụng chức danh phóng viên để tiến hành điều tra ư? Nhưng với bệnh viện bà mẹ trẻ em, thì cách này xem ra có phần không ổn. Liệu tôi có tìm được một lý do hợp lý để yêu cầu bệnh viện điều tra xem xét lại trường hợp của một bệnh nhân ba năm trước, cùng những thông tin liên quan đến người này không? Liệu có thể moi được điều gì mới bằng cách dò hỏi những nhân viên y tế có liên quan về chuyện xảy ra ba năm về trước chăng?

Thêm vào đó, đây chẳng phải là trách nhiệm của riêng người nào cả. Nếu đi sâu hơn, thì để thực hiện kế hoạch này một cách kín kẽ như vậy, cần có sự liên kết và bắt tay hợp tác của một nhóm người có vai vế và tầm ảnh hưởng trong bệnh viện. Liệu những kẻ đó có để một tên phóng viên như tôi được chạm vào bất kì thứ tài liệu nào có khả năng lộ trần chân tướng sự thật không?

Nếu có thể đưa ra câu trả lời hoàn hảo thì tôi đã chẳng phải quanh quẩn ở đây lâu vậy. Đến bây giờ mà vẫn chưa nghĩ ra phương án hoàn hảo thì thôi, đừng nghĩ nữa.

Tôi dúi điều thuốc, đi về phía bệnh viện. Với nơi không biết nên bắt đầu từ đâu như nơi này, thì hãy cứ để tôi lấy trứng chọi đá thử một lần xem chuyện gì có thể xảy ra. Ít nhất khi đó tôi cũng biết kẻ nào là đáng nghi.

Chuông điện thoại di động đột nhiên vang lên.

“Anh đang ở đâu?” - Giọng điệu dứt khoát này chỉ có thể đến từ Hà Tịch.

“Anh đang... ở đường Thường Lạc”.

“Thường Lạc? Anh đang ở bệnh viện à?”.

“À ừ”.

“Đợi nhé, em đến ngay đây!” - Dứt lời Hà Tịch liền cúp máy.

Tôi ngẩn ra một lúc, tựa vào hàng lan can bảo vệ, rút thuốc lá ra châm.

Mười lăm phút sau, tôi nhận được cuộc gọi tiếp theo của Hà Tịch.

“Anh đang ở đâu thế?” - Khi Hà Tịch thốt ra mấy từ này, thì một chiếc xe cảnh sát chạy qua trước mặt tôi rồi ngoặt vào cổng chính của bệnh viện.

Tôi vội vàng rảo bước vào trong đó, Hà Tịch trong bộ đồng phục cảnh sát, đã đứng trước cửa chính của khoa khám bệnh.

“Em vào bằng cách nào, đây chẳng phải như thôn Đại Đường, chỉ cần tấm thẻ ngành đã quá hạn là qua cửa được!” - Tôi nói.

“Anh đến điều tra về đứa trẻ giấy à?” - Hà Tịch không trả lời mà vặn lại tôi.

“Đúng thế!”.

“Vậy thì vào thôi”.

Dứt lời Hà Tịch liền bước đi trước, ném lại cho tôi một cái bóng ở sau, khiến tôi tức tối. Giải thích rõ ràng hơn một chút đã chết ai, cái phong cách này thật là... hợp khẩu vị của tôi mà.

“Còn ngẩn ra đấy làm gì?” - Hà Tịch đi đằng trước ngoảnh đầu lại hỏi.

“À... à...” - Tôi vội rảo bước theo.

Chúng tôi tìm gặp trực tiếp giám đốc bệnh viện bảo vệ bà mẹ và trẻ em số 1, đó là một người đàn ông bị hói tóc nơi đỉnh đầu, trông chừng chỉ vài năm nữa là sẽ nghỉ hưu.

Vừa gặp, Hà Tịch đã rút tấm thẻ ngành của mình ra, tôi đứng bên vội đưa mắt liếc nhìn một cái, hình như không phải là tấm thẻ ngành quá hạn bữa trước.

Giám đốc xem xét tấm thẻ ngành một cách kĩ càng, rồi đưa lại cho Hà Tịch.

“Xin hỏi chị có việc gì, giám định viên pháp y Hà?”.

Hóa ra đó là giấy chứng nhận giám định viên pháp y.

“Hiện có vụ mưu sát, cần được bên quý bệnh viện giúp đỡ. Ba năm về trước, người qua đời này từng nhập viện ta một thời gian. Tôi cần biết mọi thông tin, tư liệu về một bệnh nhân tên Hoàng Chúc mà bệnh viện đã tiến hành tiếp nhận khi đó, để đối chiếu so sánh với kết quả giám định pháp y hiện giờ. Chúng có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc tìm hiểu vụ án”.

“Ồ, được thôi, phía chúng tôi nhất định sẽ hỗ trợ!” - Vị giám đốc gần như chẳng có chút đề phòng nào, lập tức nhận lời ngay.

“Em ăn nói đâu ra đấy phết nhỉ!” - Tôi khẽ bảo Hà Tịch.

“Vốn vậy rồi mà!” - Hà Tịch đáp.

Giám đốc bệnh viện đề nghị Hà Tịch ngồi đợi ở phòng làm việc, rồi bảo người đi tìm kiếm mọi thông tin tài liệu liên quan đến Hoàng Chúc để mang tới. Lúc gọi điện thoại nhờ người khác làm việc này, giọng điệu và ngôn từ của ông ta đều rất bình thường, không thấy có điểm khác biệt gì đáng nghi.

“Vậy, anh cũng đến phỏng vấn về vụ mưu sát này?” - Tôi đã đưa danh thiếp của mình cho giám đốc, song ông ấy vẫn chưa thật rõ ý định của tôi.

“Ồ, không, tôi và giám định viên pháp y Hà là chỗ bạn bè, ban nãy gặp nhau ngoài cổng bệnh viện. Tuy vậy, quả thực là tôi muốn viết một bài chuyên đề về mức độ hài lòng của các bệnh nhân điều trị ở những bệnh viện lớn tại Thượng Hải. Đã nghe nói về phương diện điều trị của bệnh viện Bà mẹ trẻ em số 1 ta đây đã làm được không ít điều, nên tôi muốn đến tận nơi xem xét. Lý tưởng nhất, anh có thể cử một người đi cùng và giới thiệu cho tôi biết mọi khâu của các anh”.

Giờ ngồi đợi ở đây chẳng để làm gì, nên tôi cứ bịa ra một lý do, thăm dò theo kênh khác xem có thể tìm ra được gì không.

Khuôn mặt vị giám đốc hiện thêm nét cười, kiểu tuyên truyền quảng cáo không dung mà có cho bệnh viện thế này sao bỏ qua được chứ, đã lập tức điều một nữ nhân viên văn phòng dẫn tôi đi quanh quanh xem. Xét về tuổi tác, nữ nhân viên này không còn trẻ, chỉ là trẻ hơn so với vị giám đốc kia thôi. Tôi đoán chắc cô ta đã làm y tá nhiều năm, sau được điều về làm ở bộ phận hành chính của bệnh viện. Nói thực, đây là con đường thăng tiến tốt nhất dành cho các y tá, tốt

hơn nhiều vị trí y tá trưởng.

Cô ta nhiệt tình giới thiệu với tôi điều này điều kia, khiến tôi thấy hơi ngại. Bởi bài viết này là do tôi tưởng tượng ra. Cô ấy có giới thiệu nhiều hơn nữa thì tôi cũng chẳng thể viết bài được.

Tất nhiên, nơi tôi quan tâm nhất là khoa phụ sản. Một người đàn ông mà lại hứng thú với khoa này, thì quả là... nhưng dưới danh nghĩa là phóng viên đi viết bài thì cũng mặt dày mà lao theo. Sau khi một loạt câu hỏi được đưa ra, có thể xem tôi đã thông hiểu mọi khâu mà mỗi một sản phụ sẽ phải trải qua như: kiểm tra sức khỏe trước khi sinh, nhập viện rồi sinh. Ngoài ra, tôi còn được vào xem phòng trẻ sơ sinh, được đặt câu hỏi và được giải đáp tận tình như: sau khi chào đời, trẻ sơ sinh sẽ được cắt dây rốn trong phòng sinh, được tắm rửa lau chùi sạch sẽ thế nào rồi mới đến công đoạn đăng ký, sau đó trẻ sẽ được bế về phòng trẻ sơ sinh để các y tá chuyên biệt tắm rửa cho trẻ bằng nước ấm.

Tóm lại, những thủ tục này tương đối chặt chẽ nên việc bắt cóc trẻ sơ sinh với quy mô và số lượng lớn gần như là không thể.

Trên thực tế, lúc đứng ngoài cổng bệnh viện tôi đã ý thức được rằng, dù hiện tượng đánh cắp trẻ sơ sinh có xảy ra ở một bệnh viện cỡ lớn nhường này đi chăng nữa, thì cũng chẳng thể diễn ra ở quy mô lớn. Ngày nay, khi mang thai, các chị em đều đã làm siêu âm ba chiều chui rồi, nên trường hợp đến lúc lâm bồn mà vẫn chưa biết đứa con mình sắp sinh là trai hay gái, là một hai hay như của Hoàng Chức là vô cùng hiếm. Ngoài ra, không nói đến thủ tục đăng ký sinh của bệnh viện, thì chồng sản phụ thường đều đứng đợi trước cửa phòng sinh, trẻ chào đời là y tá sẽ bồng ra cho bố đứa bé xem mặt ngay.

Giờ nghĩ lại, muốn đánh cắp một đứa trẻ thành công, cũng cần phải vượt qua được một loạt điều kiện. Trước tiên, đấy phải là song thai, có vậy bệnh viện mới có thể để lại một đứa, đánh cắp một đứa. Thứ nữa là sản phụ chưa từng siêu âm ba chiều, không biết rõ tình trạng mang thai của mình; đây thực sự là sự mạo hiểm, bởi biết đâu họ đã siêu âm ba chiều ở bệnh viện khác rồi. Sau đó là giấu đứa trẻ đi, không để sản phụ và người chồng đứng đợi ngoài cửa phòng sinh nhìn thấy; cuối cùng là hoàn tất các thủ tục trong nội bộ bệnh viện thật kín kẽ.

Với các điều kiện nghiêm ngặt đó, thì việc này không thể nào diễn ra trên quy mô lớn, càng không thể thành một đường dây chui bởi giá thành quá cao.

Theo suy luận đó thì chỉ trong những trường hợp đặc biệt hiếm hoi, những người liên quan nào đấy mới làm việc này. Thậm chí họ làm vậy với riêng trường hợp Hoàng Chức cũng nên.

Không sai, là trường hợp đặc biệt. Đứa trẻ này quá ư đặc biệt, không chỉ hấp thu người anh

em song sinh cùng nó thành một tờ giấy, mà sau khi chết còn để lại trên cơ thể dấu vết rất khó tin của đứa trẻ đã biết bò trong thời gian dài. Dấu hiệu đặc biệt đó có thể xuất hiện ngay khi nó chào đời, hoặc cũng có thể trong hoàn cảnh đặc biệt khác.

Xét trên nguyên nhân về mặt y học, hấn động cơ là đây. Tôi nhớ về vụ việc nguy hiểm liên tiếp xảy ra vào năm ngoái, cuối cùng đã bắt Hà Tịch phải chọn trải nghiệm hồi sinh, nó khiến tôi hiểu ra: cho dù là trong y học đi nữa, nó cũng có thể khiến người ta gây ra chuyện rất điên rồ.

Những nơi cần “phỏng vấn” đều đã “phỏng vấn” đầy đủ, trên đường quay trở lại văn phòng làm việc của giám đốc bệnh viện, tôi nhận được tin nhắn từ Hà Tịch.

“Chưa thấy vấn đề gì”.

Ngay khi nhìn thấy năm chữ này, tôi cảm thấy hơi sợ. Nếu những kẻ đó bọc lót được đến mức gần như không sót lại bất kì dấu vết gì, thì liệu tôi có nên tiếp tục tra cứu nữa không?

“Anh ấy hiện không ở đây, mà ra nước ngoài rồi. Thật không may, anh ấy vừa đi hôm qua xong!” - Vừa vào văn phòng, tôi đã nghe thấy giám đốc bảo Hà Tịch.

“Hà, em vẫn chưa xong à?” - Tôi hỏi Hà Tịch, nhưng đương nhiên là để cho vị giám đốc nghe.

“Chưa, em muốn tìm bác sĩ phụ trách ca sinh này để tìm hiểu kĩ hơn, nhưng anh ấy đã ra nước ngoài rồi!” - Hà Tịch đáp.

“Là bác sĩ Trương phải không, mấy hôm trước anh còn nói chuyện qua điện thoại với anh ấy mà.” - Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Sao anh biết?” - Vị chủ nhiệm thắc mắc hỏi.

“Ba năm trước tôi từng đến phỏng vấn anh ấy về vụ việc đứa trẻ dị dạng do sản phụ này sinh ra” - Tôi vẫn tắt giải thích.

“Ồ, hóa ra vậy. Bác sĩ Trương sang Mỹ học, phải nửa năm nữa mới về”.

Ánh mắt tôi và Hà Tịch thoáng gặp nhau, đúng là trùng hợp.

“Thế này vậy. Tôi sẽ mang bản copy về, rồi nếu có vấn đề gì khác, tôi lại đành đến nhờ anh vậy” - Hà Tịch nói.

“Được, được!” - Giám đốc bệnh viện nhận lời ngay.

Tôi và Hà Tịch ra khỏi văn phòng, lúc vòng qua một khúc quanh ngoài hành lang, tôi hỏi cô: “Không thấy điểm đáng nghi nào a?”

“Về mặt giấy tờ có vẻ rất rõ ràng, ban đầu em định tìm gặp bác sĩ để hỏi, rồi cuộc thông tin phản hồi ta có được từ con người luôn nhiều hơn là từ giấy tờ, nhưng...” Nói đến đây Hà Tịch bất ngờ ngừng bật, cô chăm chăm nhìn một y tá đi ngược lại cho đến khi người này và chúng tôi lướt qua nhau.

“Gì thế?”

“Em suýt quên mất, còn một người nữa, thường thì trong phòng sinh bác sĩ không phải là người động chân tay, mà chỉ đứng bên quan sát, đề phòng bất trắc xảy ra. Bà đỡ mới là người đỡ đẻ cho sản phụ, người đỡ đẻ cho Hoàng Chúc hôm ấy hẳn biết mọi việc không kém gì bác sĩ.” - Dứt lời Hà Tịch liền quay phắt lại văn phòng giám đốc bệnh viện.

“Thực sự rất tiếc, người đỡ đẻ cho sản phụ ấy khi đó hiện không còn ở bệnh viện!” - Giám đốc nói với chúng tôi.

“Gì cơ?” - Tôi không kìm được, thốt lên.

“Cô ấy đã xin thôi việc từ hai ba năm trước đây, cũng không rõ giờ đang ở đâu!” - Vị giám đốc nhún vai, “Rất lấy làm tiếc, tôi không thể giúp gì hơn cho anh chị”.

“Cô ấy tên gì vậy ngài giám đốc?” - Hà Tịch hỏi.

“Nhạc Văn Anh”.

“Người miền nào, Thượng Hải ạ?”

“Vâng, cô ấy là người ở đây”.

“Nếu vậy tìm cô ấy chắc sẽ không khó lắm!” - Hà Tịch nhìn vị giám đốc.

“Ồ, đúng thế. Một khi cảnh sát đã muốn tìm thì hẳn là không khó” - vị giám đốc cười đáp.

Buổi chiều hai ngày sau đó, tôi đến một tiểu khu. Đây là một trong những cư xá cao cấp ven bờ Đông của sông Hoàng Phố. Nhạc Văn Anh sống ở đây.

Tôi vốn cho rằng, nếu hai người nắm rõ tình trạng mang thai năm đó của Hoàng Chức, lại không có mặt ở bệnh viện một cách trùng hợp như vậy, thì ngay cảnh sát cũng chưa chắc đã dễ dàng tìm ra Nhạc Văn Anh. Giờ ngẫm lại, cũng không thể nói phán đoán đó của tôi là không đúng.

Tôi không rõ Nhạc Văn Anh có ở nhà hay không, thậm chí cũng không rõ cô ấy có còn sống ở đây? Sau khi xin nghỉ việc, Nhạc Văn Anh, gần như không đi tìm việc nữa. Số điện thoại trong hồ sơ đã thay đổi, nhưng chúng tôi vẫn tìm được cha mẹ cô ấy. Công an khu vực nơi cha mẹ Nhạc Văn Anh sống - do được Hà Tịch nhờ, đã tới nhà ông bà ấy một lần, mới hay họ đã hoàn toàn cắt đứt quan hệ với con gái, vì nguyên do gì thì không rõ bởi ông bà ấy không nói. Do không liên lạc với nhau, nên ngay số điện thoại của con gái họ cũng chẳng có, địa chỉ tôi có được là địa chỉ đề trên tấm thiệp mà Nhạc Văn Anh gửi chúc tết cha mẹ vào mùa xuân năm ngoái.

Xem ra Nhạc Văn Anh đã làm một chuyện gì đó mà ngay đến cha mẹ cô cho đến giờ cũng không thể tha thứ, không muốn chủ động liên hệ lại với con mình.

Hà Tịch không đi cùng, còn tôi đến phỏng vấn với danh nghĩa nhà báo thì sẽ khiến Nhạc Văn Anh dè chừng hơn. Hiện Hà Tịch phải tranh thủ thời gian nghiên cứu kĩ hơn về thi thể của Hoàng Chức, vì rốt cuộc cái xác vô cùng quý giá với cô ấy sẽ không thể giữ lại phòng giải phẫu giám định của Viện pháp y mãi được nên phải tranh thủ ngày nào hay ngày đó.

Nhạc Văn Anh ở trên tầng bảy, tầng dưới có thiết bị camera và thiết bị liên lạc kết nối với các hộ sống bên trên, chủ nhà có thể thấy mặt khách đến thăm mình qua camera và có thể trao đổi qua thiết bị liên lạc.

Tôi bấm phím liên lạc với căn hộ 702, lòng lo ngay ngáy, mình đã liều đến tận đây thì chẳng lẽ lại không qua được cổng chính?

“Ồ, anh là ai?” - Một giọng phụ nữ vọng ra ngoài qua loa.

“Xin cho hỏi chị Nhạc Văn Anh có nhà không?” - Tôi hỏi.

“Vâng, tôi là Nhạc Văn Anh đây”.

Tôi mừng thầm, vội vàng hỏi: “Xin lỗi đã mạo muội đến quấy rầy chị, tôi là phóng viên Na Đa của báo Ngôi sao buổi sớm, muốn được phỏng vấn chị.” - Nói đến đây, tôi giơ thẻ nhà báo của mình ra trước ống kính camera.

“Phóng viên báo Ngôi sao buổi sớm? Anh muốn hỏi về chuyện gì?”

“Là về... về một số trải nghiệm của chị, việc này... liệu ta có thể nói kĩ hơn lúc tôi lên trên đây không?”

“Vâng, được”.

Cánh cửa bảo vệ phát ra một tiếng khe khẽ, rồi tự động mở ra.

Chỉ thế thôi tôi đã được phép lên à? Có vẻ dễ quá nhỉ.

Lần này không cần nói nhiều, tôi ấn chuông là cửa mở ngay.

Không khí điều hòa mát rượi lan ra đến tận ngoài cửa, khiến tinh thần tôi trở nên phấn chấn. Mở cửa cho tôi là phụ nữ mặc một chiếc váy hai dây bằng lụa dài quá gối với chiếc cầm nhon cùng cặp mắt nhỏ và dài như thể còn ngái ngủ, từ cô ta toát lên một sự mệt mỏi.

Nhưng sao tôi cảm thấy gương mặt này có nét quen quen, như thể đã từng thấy ở đâu đó rồi.

Thêm lần nữa tôi rút thẻ nhà báo cùng danh thiếp của mình ra, Nhạc Văn Anh chỉ nhìn lướt qua tấm danh thiếp rồi ngẩng lên nhìn tôi, bảo: “Anh... có phải... trước đây anh đã từng đến bệnh viện bà mẹ trẻ em số một phỏng vấn rồi không?”

Tôi sững người, gật đầu, rồi chợt nhớ ra, người phụ nữ đang ngồi trước mặt tôi là cô y tá đã đứng bên ngoài nghe lỏm cuộc trao đổi giữa tôi và bác sĩ Trương về trường hợp đứa trẻ giấy ba năm về trước khi tôi đến đó phỏng vấn. Hóa ra cô ấy chính là người đỡ đẻ, xem ra đồng phục của bà đỡ và y tá cũng na ná nhau, nên mới khiến tôi không phân biệt rõ như vậy. Xét theo cảm quan thì dáng vẻ cô ấy hiện giờ cuốn hút hơn nhiều so với hồi làm y tá, nhưng cũng rất có thể do hồi đó tôi còn đang tập trung vào chuyện đứa trẻ giấy, nên không chú ý gì đến cô ấy.

Nhạc Văn Anh cười, nói: “Vậy là anh nhớ ra rồi, có chuyện gì thì vào trong rồi nói”.

Tôi thay giày, đi vào phòng khách, ngồi xuống ghế salon. Diện tích của phòng khách này chắc phải cỡ năm sáu chục mét vuông, toàn bộ đồ đạc, cách sắp xếp cũng như lắp đặt, đều rất chau chuốt, tỉ mỉ.

Phòng khách đã rộng thế này, thì tối thiểu cả căn hộ cũng phải lên tới hai trăm mét vuông. Hiện nhà đất ở khu vực này giá bao nhiêu, ba vạn tệ một mét vuông hay cao hơn? Cô ấy lấy đâu ra nhiều tiền vậy nhỉ?

“Sao anh biết tôi sống ở đây?” - Nhạc Văn Anh hỏi.

“Ồ, ban đầu tôi đã nhờ người tìm cha mẹ chị, họ cho tôi địa chỉ này”.

Thấy tôi nhắc đến cha mẹ, gương mặt Nhạc Văn Anh thoáng hiện chút u uẩn.

“Thực ra hôm nay tôi đến tìm chị, vì có chút chuyện liên quan đến cuộc phỏng vấn hồi trước”.

“Liên quan đến cuộc phỏng vấn hồi trước? Là về thai nhi giấy đó?” - Nhạc Văn Anh buột miệng nói.

Tôi gật đầu mà lòng chần chừ, nói tiếp thế nào đây. Hỏi thẳng hay hỏi vòng? Việc Nhạc Văn Anh đột ngột nghỉ việc ở bệnh viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ em năm ấy rồi giờ lại lăm tiền như vậy, thì quả thật rất đáng nghi.

“Đúng là có chút liên quan, sau đó tôi và sản phụ tên Hoàng Chức vẫn tiếp tục giữ liên lạc. Lần ấy, do thiếu kinh nghiệm phỏng vấn, tôi chỉ phỏng vấn bác sĩ thành ra cuối cùng bài viết chẳng hoàn thành được. Nếu sớm biết chị chính là người đỡ đẻ trong ca đó, thì tôi đã phỏng vấn chị rồi!” - Tôi vòng vo thu hẹp chủ đề, rồi bất ngờ hỏi, “Nhưng sao sau đấy chị lại bất ngờ nghỉ việc ở bệnh viện? Nghe nói thu nhập và chế độ đãi ngộ ở đó rất tốt”.

Phải tìm cách làm sáng tỏ được điểm này mới mong xác định được sách lược tiếp theo.

Nhạc Văn Anh cười cười, nhưng nét cười ẩn chứa bao điều chẳng thể nói rõ.

“Ồ, tôi mạo muội quá!” - Tôi vờ giữ ý, nói.

“Chuyện cũng chẳng có gì là không thể nói, anh đã tìm được chỗ tôi ở qua cha mẹ tôi, chẳng lẽ còn chưa đoán ra được lý do à?”

“À!” - Quả thật tôi không phản ứng kịp, cô ta đang nói về cái gì nhỉ?

Nhạc Văn Anh lại cười cười, bảo: “Căn hộ cao cấp như thế này tôi chẳng đủ sức mua, giấy tờ nhà cũng chẳng đứng tên tôi”.

Tiếp đó, cô ấy thẳng thừng cho tôi biết toàn bộ câu chuyện của mình.

Hóa ra cô là “chim bạch yến”.

Chim bạch yến là loài chim có vẻ ngoài rất đẹp, hót cũng rất hay, thường hay bị nhốt trong lồng, không được tự do. Mấy năm gần đây, ba từ này còn mang thêm hàm ý đặc biệt khác.

Do bị các thông tin làm nhiễu nên tôi hoàn toàn phán đoán sai lý do Nhạc Văn Anh xin nghỉ việc. Thực ra mọi chuyện rất đơn giản, cô ấy gặp một thương nhân giàu có người Đài Loan, rồi thành vợ bé của ông ta ở đại lục.

Với rất nhiều cô gái cam tâm tình nguyện trở thành vợ bé, ngoài lý do tiền bạc, tình cảm cũng là yếu tố rất quan trọng. Năm đó, Nhạc Văn Anh quyết một lòng yêu người đàn ông ấy, dù cha mẹ mắng mỏ thế nào cũng không chịu chia tay. Là những tri thức gia phong, nề nếp, nên với cha mẹ Nhạc Văn Anh việc con gái mình trở thành vợ bé của một người đàn ông Đài Loan là điều không thể chấp nhận được. Chuyện mà vỡ lở thì họ còn mặt mũi nào mà nhìn mọi người nữa, nên họ đành đoạn tuyệt quan hệ với cô, xem như mình không có đứa con gái này.

Tình yêu càng nồng đượm bao nhiêu, thì thời gian tồn tại của nó càng ngắn ngủi bấy nhiêu. Bây giờ, thứ khiến Nhạc Văn Anh tiếp tục duy trì mối quan hệ này không chỉ đơn thuần là tình cảm nữa. Phần lớn thời gian cô sống thui thủi một mình, cô đơn vò vố trong căn hộ rộng rãi này, ngay đến một người trò chuyện cũng chẳng có. Hôm nay tôi đến đây, hóa ra lại mang đến cho cô cơ hội được trò chuyện. Vả lại tôi và cô vốn là người xa lạ, nên xét ở khía cạnh nào đó càng dễ nói chuyện và tâm sự hơn.

Nghe xong câu chuyện của Nhạc Văn Anh, cuối cùng tôi đã thấy yên tâm. Câu đầu tiên tôi bảo cô ấy chính là: “Hoàng Chức chết rồi”.

“Hoàng Chức, sản phụ sinh ra đứa trẻ giấy đã bị người ta giết hại”.

Trong ánh mắt sững sờ của Nhạc Văn Anh, tôi đã kể lại đầu đuôi toàn bộ sự việc. Từ chuyện Hoàng Chức phát bệnh tâm thần, chuyện con gái cô ấy mất tích, rồi tôi về thôn Đại Đường tìm cô ấy đã qua đời trong một quán trọ nhỏ ở Thượng Hải; chuyện mẫu ADN Hoàng Chức trùng khớp với ADN của xác đứa trẻ được tìm thấy trong tủ lạnh bên Hàn Quốc ra sao...

Không ai có thể lần ra được chút đầu mối nào giữa một loạt sự kiện đã phát sinh và mối liên hệ kì lạ giữa chúng. Sau khi tôi kể xong, Nhạc Văn Anh đã lặng đi một lúc, rồi mới nói: “Điều anh nghi hiện giờ là Hoàng Chúc không chỉ sinh ra mỗi đứa trẻ giấy? Và đứa kia tại sao lại chạy sang chiếc tủ lạnh bên Hàn Quốc?”

Tôi gật đầu: “Bởi chẳng còn khả năng nào khác, các ghi chép về việc sinh nở của Hoàng Chúc chỉ có mỗi hai lần đó”.

“Nhưng chính tôi là người đỡ đẻ, và cô ấy chỉ sinh ra đứa trẻ quái dị đó!” - Nhạc Văn Anh tròn mắt nói.

“Sao có thể vậy?” - Tôi chăm chú quan sát biểu hiện của đối phương, nhưng không có vẻ gì là cô ấy nói dối.

“Đó là ca ẩn tượng nhất trong mấy năm tôi theo nghề đỡ đẻ, sao tôi có thể nhớ nhầm được” - Nhạc Văn Anh quả quyết nói: “Thêm nữa, nếu cô ấy thực sự sinh ra đứa trẻ khỏe mạnh kia, thì lúc đó chúng tôi đã bế cho cô ấy xem mặt rồi, sao lại đem giấu đi cơ chứ.”

Nói đến đây, cô nhìn tôi với một vẻ rất kì lạ, rồi chợt ồ lên: “Hóa ra anh thực sự nghi chúng tôi đã đem đứa trẻ kia đi”.

Tôi ho một tiếng, nói: “Dựa trên thực tế thì đây là phán đoán hợp logic nhất, hơn nữa, lần này tôi đến bệnh viện Bảo vệ bà mẹ trẻ em số 1, bác sĩ Trương cùng chị, hai người biết rõ chuyện này nhất, lại tình cờ đều không có mặt...”

“Nhưng thực tế lúc đó Hoàng Chúc chỉ sinh ra mỗi đứa trẻ giấy. Bất kì điều nào trong những điều anh vừa nói cũng đều rất kì lạ, kì lạ đến mức chẳng thể lý giải theo cách thông thường; vậy nên thêm một sự thật không thể giải đáp, với anh, cũng chẳng phải là điều gì không thể chấp nhận”.

Tôi cười đau khổ: “Ban đầu tôi định đi tìm điểm đột phá từ chỗ chị, còn hiện giờ... chị thử nghĩ lại xem, hồi đó còn điều gì khiến chị thấy lạ không?”

“Chuyện lạ à?” - Nhạc Văn Anh cười cười, “Con người nhưng lại sinh ra một thứ như vậy mà vẫn chưa được xem là kì lạ sao?”

Tuy vừa cười vừa thốt ra những lời này, song vẻ mặt của Nhạc Văn Anh lại khiến tôi cảm thấy: đến tận giờ, cô ấy vẫn thấy khiếp sợ khi nhớ lại hoàn cảnh hôm đó.

“Nhưng giờ nghĩ lại thì đúng là cũng còn một vài điều khác thường nữa. Vì những người có mặt trong phòng sinh lúc đó đều sững sờ như hóa đá, nên hẳn sẽ có một vài chi tiết nhỏ bị bỏ qua”.

“Ồ, là những chi tiết gì?” - Tôi bất giác thẳng người lên.

“Là nhau thai”.

“Nhau thai?”

“Chính là lớp màng được tạo ra trước khi bào thai hình thành, nhằm bảo vệ thai nhi, nó tựa như vỏ trứng, nhưng mềm hơn. Thường thì sau khi trẻ chào đời, và nhau thai bị đẩy ra ngoài, tính mạng sản phụ mới được coi là an toàn. Đã có loại thuốc gọi là bột nhau thai, vì nó được làm từ nhau thai, rất bổ”.

Rất bổ... Tên thuốc này nghe ghê ghê.

“So với nhau thai của những đứa trẻ khỏe mạnh bình thường, nhau thai của đứa trẻ giấy lại to hơn nhiều”.

Mắt tôi sáng lên, tôi vội nói: “Như trứng có hai lòng đỏ bao giờ cũng to hơn là trứng một lòng đỏ phải không?”

Nhạc Văn Anh gật đầu: “Với đứa trẻ giấy đó mà nói thì quả thật là nhau thai quá to. Còn chuyện nữa, mà tôi luôn nghĩ đó là ảo giác của mình, tôi... cảm thấy bụng Hoàng Chức bé hơn một chút so với khi cô ấy vừa vào viện”.

“Bụng nhỏ lại?” - Mắt tôi bất giác giật nhẹ. Thông tin này dự báo trước những điều mờ ám nào...

“Nếu không được nghe những chuyện anh vừa kể, tôi chẳng dám nói lại cho anh biết cảm giác của mình, bởi đó là điều hoàn toàn chẳng thể xảy ra, tôi luôn nghĩ mình đã quá đa nghi, nhưng giờ xem ra, chuyện này thật ma quái, quá ư ma quái”.

Nghe Nhạc Văn Anh nói từ “ma quái” liền hai lần, tôi bất giác run lên.

“Đợi chút. Tôi mới tới bệnh viện phỏng vấn, được biết, người đỡ đẻ thường không tiếp xúc

với sản phụ trước khi sinh, phụ trách khâu chăm sóc bệnh nhân sau khi nhập viện là các y tá khác mới đúng. Vậy làm thế nào mà ngay từ khi Hoàng Chức nhập viện chị đã biết bụng cô ấy to chừng nào?”

“Là do mối quan hệ với một người bạn cò bạc”.

“Bạn cò bạc? Bạn chơi mạt chược sao?”

“Bạn chơi Poker. Anh chờ chút...” - Nhạc Văn Anh vừa nói, vừa lấy từ tủ ra một cuốn sổ tay, lật đến một trang trong đó đưa tôi xem.

“Bức ảnh này được chụp vào khoảng mấy ngày trước khi Hoàng Chức sinh con, trong ảnh là những người bạn thường chơi bài cùng nhau, người tôi nói đến chính là người này”.

Cảnh nền của bức ảnh hẳn là góc nào đó trong bệnh viện, phía trước là sáu cô gái trẻ. Thực ra là năm thì đúng hơn. Người Nhạc Văn Anh chỉ, cứng tuổi hơn, chí ít cũng phải ba mươi. Sáu người đứng thành hai hàng người này đứng ở giữa hàng sau.

Nhìn kĩ hơn, tôi chợt nhận ra, giữa người này với cô gái đứng bên tay trái, hình như còn một người nữa. Nhưng người mới thấy này quá thấp, tựa như một đứa trẻ, chỉ lộ một ít tóc trên đầu, còn gương mặt gần như bị che khuất, không thể nhìn rõ.

Mặt tôi bất ngờ tê cứng, cơn rùng mình ớn lạnh bỗng ủa về.

Đây là ai?

Trong trường hợp thông thường, khi chụp ảnh chung với người lớn, đứa trẻ thường được đứng ở vị trí nổi bật dễ thấy nhất, chứ đâu bị người lớn che khuất để đến nỗi chỉ còn lại một đường ngói mờ nhạt này.

Hướng chi, Nhạc Văn Anh vừa nói rõ, đây là bức ảnh chụp chung các bạn chơi bài của mình. Bạn chơi bài của cô ấy đương nhiên không bao gồm cả đứa trẻ này!

Đó là người nào, hay nói cách khác, là cái gì?

Tôi nhớ đến những bức ảnh hồn ma được lưu truyền trên mạng, hồn ma trẻ em vô có xuất hiện sau con người...

“Đây, đây là gì?” - Tôi hỏi Nhạc Văn Anh, tôi thấy lưỡi mình như hơi cứng lại.

“À, cái này à?” - Nhạc Văn Anh nhìn vào chỗ tay tôi chỉ, rồi nhìn sang mặt tôi, cuối cùng mỉm mỉm cười.

“Đây là một bé gái, tên gì thì tôi quên mất rồi, con bé chính là con gái của sản phụ này”.

“Con gái Hoàng Chức? Chu Tiêm Tiêm sao?”

“Chu Tiêm Tiêm? Hình như đúng là cái tên này. Đây chính là lý do vì sao tôi chú ý đến Hoàng Chức, người bạn chơi bài này của tôi tên Tiết Dĩnh, là một y tá và là người đang chăm sóc sản phụ khác nằm cùng phòng bệnh với Hoàng Chức lần đó. Con bé Chu Tiêm Tiêm rất cô độc quái gở, không chịu nói chuyện với người lớn, thế mà nó lại rất hòa hợp, rất thân thiết với người bạn này của tôi. Nên lúc chụp ảnh, cô ấy mới kéo con bé vào chụp cùng, nhưng nó khẳng không chịu đứng lên hàng trên, mà một mực trốn ra phía sau nên thành ra vậy”.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, hóa ra là vậy, làm mình thót hết cả tim.

“Sự hòa hợp và thân thiết giữa cô y tá là bạn chơi bài với Chu Tiêm Tiêm, đã khiến chị để ý đến mẹ con bé?”

“Vâng, đúng vậy. Dù con bé rất ít nói, thường chỉ nép mình vào góc phòng, nhưng không biết sao lại khiến người ta chẳng thể nào tảng lờ nó. Hơn nữa cũng rất ít sản phụ dẫn con gái vào bệnh viện cùng mình. À, đúng rồi...”

Nhạc Văn Anh nhớ ra điều gì, đoạn tiếp: “Nếu nhắc đến chuyện kì lạ thì sau đó không lâu, Tiết Dĩnh đã xin nghỉ việc một cách đầy bất ngờ, ngay điện thoại cũng đổi số mới, giờ chẳng thể tìm được cô ấy nữa. Trước đây cô ấy rất gần gũi với con bé, tôi thấy nó còn thân với cô ấy hơn là với mẹ mình. Nên đó cũng có thể là chuyện kì lạ liên quan đến Hoàng Chức”.

“Sau đó không lâu? Không lâu là bao lâu?”

“Khoảng độ hai ba tuần. Không cả một lời chào tạm biệt dành cho đám chị em - có thể xem là thân thiết như chúng tôi, cô ấy chỉ nói xin nghỉ là nghỉ luôn”.

Ngẫm nghĩ một lát, tôi nói: “Tôi muốn chụp lại những bức ảnh này, chị không thấy phiền chứ?”

“Không vấn đề, nếu muốn anh cứ chụp”.

Tôi lấy máy ảnh kĩ thuật số luôn mang theo bên mình ra, cố chụp lại bức ảnh này ở mức nét nhất.

Sao người phụ nữ này lại đột nhiên xin nghỉ việc? Nếu thật sự yêu mến Chu Tiêm Tiêm, liệu cô ta còn giữ liên lạc sau khi Hoàng Chức xuất viện không? Móc nối với chuyện tôi nghe từ thôn Đại Đường rằng, trước khi Chu Tiêm Tiêm mất tích, họ thường thấy một người lạ ngoài thôn ở cùng con bé, liệu đó có phải là người này?

Sau khi từ chỗ Nhạc Văn Anh ra về, tôi đã có một vài thu hoạch, nhưng nghi vấn còn nhiều hơn.

Bụng nhỏ lại ư?

Nhau thai quá lớn ư?

Tôi đang nghiền ngẫm điều ẩn chứa sau những thông tin này, thì điện thoại di động chợt vang lên.

“Alô, tôi là Vương Tuyền Nhân”.

“Ồ, là cảnh sát trưởng Vương.” - Tôi ngẩn ra một lúc mới phản ứng kịp, đây là cảnh sát trưởng phụ trách việc điều tra vụ sát hại Hoàng Chức.

“Báo cho anh biết một chuyện, hung thủ đã bị bắt!”

Chương 10: Hung thủ

“Tóm được hung thủ sớm vậy à? Hẳn là ai, sao lại giết Hoàng Chức?”

Sau khi biết tin đã bắt được hung thủ, tôi vội đến sở cảnh sát, để trực tiếp hỏi han tình hình.

Tôi hỏi với tư cách không chỉ là nhân chứng đầu tiên ở hiện trường, mà hơn thế, còn là một phóng viên. Hôm đó, sau khi gã quỷ Đường viết bài, chủ nhiệm Tông Nhi biết tôi là người phát hiện xác chết đầu tiên, đồng thời có mối liên quan với người qua đời, nên đã lệnh cho tôi phải viết một bài phóng sự dài sau khi vụ án này được làm sáng tỏ. Gã quỷ Đường nghe sắp nói vậy

rất không vui, bởi được viết bài phóng sự dài, nghĩa là tôi sẽ nhận được nhiều tiền thưởng hơn. Song chẳng còn cách nào khác, với ưu thế trời ban cho bản thân, nếu tôi chịu khó hơn một chút, thì đến ngay chút tiền trà thuốc cho bài viết đầu tiên của mình, gã quý kia cũng chẳng có phần.

Thế mà sau khi nghe tôi nói, cảnh sát trưởng lại cười cười một cách đầy bí hiểm và lắc đầu.

“Cũng chẳng cần vội nói về chuyện hung thủ”.

“Hả, còn chuyện gì quan trọng hơn chuyện này à?” - Tôi tò mò hỏi.

Cảnh sát trưởng nhìn xoáy vào tôi, nghiêm mặt lại, song không trả lời mà nhắc ống nghe của chiếc điện thoại đặt trên bàn lên thực hiện một cuộc gọi.

Nơi tôi được tiếp đón là một căn phòng trống. Vừa bước chân vào phòng, tôi đã cảm thấy nó tựa như nơi cảnh sát thẩm vấn nghi phạm, hay chí ít cũng giống căn phòng nhỏ hôm tôi làm bản tường trình.

Chỗ này lạnh đến mức khiến người ta khó mà chịu nổi, tôi đang định lên tiếng hỏi thì cửa đã mở ra, và một cảnh sát trẻ bước vào.

“Làm tường trình cho tốt vào đây!” - Cảnh sát trưởng nói.

“Thế này là sao, anh vẫn còn nghi ngờ tôi?” - Tôi tức giận nói.

“Hi vọng anh thành thật trả lời các câu hỏi của tôi”.

“Được, anh muốn hỏi gì nào?”

“Trong bản tường trình lần trước, anh còn bỏ sót điểm nào không?”

“Không, mọi điều liên quan đến vụ án mà tôi biết, tôi khai báo với các anh cả rồi”.

“Thật không?” - Cảnh sát trưởng hỏi vặn lại một cách thiếu thiện ý.

“Đúng vậy!” - Hai người nhìn nhau chăm chăm, công khai truyền tải suy nghĩ khó chịu của bản thân.

“Vậy thì ngày này của tuần trước anh đã đi đâu?”

Ngày này của tuần trước à?

Cảnh sát trưởng thấy tôi hơi trù trù, liền nói: “Có cần tôi nhắc cho anh nhớ không, sáng hôm ấy anh không có mặt ở Thượng Hải?”

“Tôi về thôn Đại Đường!” - Xem chừng anh ta đã biết chuyện này, chẳng có gì cần phải giấu giếm. Có lẽ ngay sau khi tôi và Hà Tịch đi khỏi thôn Đại Đường, cảnh sát khu vực hoặc cảnh sát Thượng Hải, đã về đó điều tra nên mới biết.

“Anh về đó làm gì?”

“Tìm hiểu một số chuyện!” - Tôi thầm nghĩ: biết rồi mà lại còn phải hỏi.

“Sau khi Hoàng Chức chết, anh về thôn Đại Đường mạo nhận là cảnh sát rồi dò hỏi lung tung, vậy mà anh còn dám nói không giấu cảnh sát chúng tôi điều gì ư?”

“Tôi đâu mạo nhận là cảnh sát, người đi cùng tôi là...”

“Là giám định viên pháp y Hà, đúng không? Cô ấy là giám định viên pháp y; giám định viên pháp y và cảnh sát hình sự chịu trách nhiệm điều tra phá án là hai công việc hoàn toàn khác nhau. Còn nữa, hôm kia cô ấy nhờ công an hộ tịch ở khu vực Dương Phố tiến hành điều tra một người từng là y tá đỡ đẻ trong bệnh viện Bà mẹ trẻ em số một trước đây, là vì lý do gì? Vì liên quan đến vụ án này chẳng? Mấy ngày hôm nay, pháp y Hà có biểu hiện hứng thú khác thường với thi thể Hoàng Chức, song dựa vào báo cáo giám định cô ấy nộp, thì tôi hoàn toàn chẳng rõ vì sao cô ấy lại háo hức và hứng thú vậy”.

“Sao anh không hỏi thẳng Hà Tịch?”

“Tôi đang hỏi anh!” - Cảnh sát trưởng đập bàn, “Còn về phần pháp y Hà, tôi tự khắc sẽ hỏi”, đoạn anh ta tiếp.

Lúc nói câu sau, giọng anh ta có vẻ hơi chùng xuống, có lẽ biết thân phận giám định viên pháp y của Hà Tịch không hề đơn giản, nên anh ta chẳng thể xét hỏi Hà Tịch như đang thẩm vấn tội hiện giờ. Thậm chí rất có khả năng anh ta bị Hà Tịch từ chối không trả lời, nên mới trút giận vào tôi.

“Thực ra là liên quan đến Hà Chức, nhưng chẳng phải tôi giấu giếm, không chịu nói trong lần tường trình trước, mà bởi vì có một số chuyện sau khi Hoàng Chức qua đời tôi mới biết.”

“Vậy tại sao anh không trực tiếp báo những chuyện này cho cảnh sát, mà lại chọn cách tự điều tra hành động một mình?” - Cảnh sát trưởng hùng hổ chất vấn tôi.

“Trước tiên mấy chuyện này tuy liên quan đến Hoàng Chức, song tôi lại không chắc chúng có liên quan đến cái chết của cô ấy hay không. Thứ hai, tôi nghĩ là có nói chẳng nữa, anh cũng chưa chắc coi chuyện này là nghiêm túc, mà có khi anh còn bảo tôi có vấn đề về thần kinh cũng nên”.

“Tôi nghĩ và nhận định thế nào là việc của tôi. Vậy giờ, anh cứ nói hết cho tôi nghe xem nào, đừng để tôi phát hiện thấy anh giấu giếm điều gì nữa đấy!”

Tôi nhún vai, bắt đầu từ chuyện xác hai đứa trẻ được tìm thấy trong tủ lạnh bên Hàn Quốc - mà Hà Tịch kể, đến chuyện ghé thăm nhà Nhạc Văn Anh hôm nay, cùng một vài suy nghĩ của bản thân, đều nói ra hết.

Đến nửa chừng, viên cảnh sát trẻ - phụ trách việc ghi chép, thỉnh thoảng lại ngẩng lên nhìn tôi bằng ánh mắt rất khác lạ. Trong khi đó, vẻ mặt thờ ơ, phớt tỉnh ban đầu của cảnh sát trưởng thì càng lúc càng giống như đang bực dọc hơn, tôi để ý thấy mấy lần anh ta định lên tiếng cắt lời mình.

“Thật hoang đường, chuyện này quá sức hoang đường!” - Không đợi tôi nói hết, cảnh sát trưởng đã trừng mắt nhìn tôi bảo: “Anh nghĩ tôi là một thằng ngốc, hay là kẻ hoang tưởng mà đi tin vào những điều anh nói?”

“Tin hay không thì anh vẫn luôn có thể cho xác minh những điều tôi vừa nói, còn về những suy đoán của tôi thì anh cứ coi như tôi là một tên ngông, hoặc anh có thể đưa ra một cách suy đoán hợp lý hơn. Thực tế, tôi cũng chẳng vui thích gì khi đưa ra những kết luận phô trương như vậy”.

Cảnh sát trưởng vẫn lắc đầu, nói: “Tất nhiên tôi sẽ cho xác minh, song tôi không thể không nói, ngài nhà báo, trí tưởng tượng của anh phong phú quá đấy. Anh nghĩ thế giới nơi chúng ta đang sống là kiểu thế giới nào?”

“Thế anh nghĩ thế giới nơi chúng ta đang sống là kiểu thế giới nào?” - Tôi lấy chính câu đối phương vừa nói, vặn hỏi lại anh ta.

“Hả?”

“Tôi nghĩ hẳn anh không thể không biết vì lý do gì mà bộ phận cảnh sát đặc biệt trong hệ thống cảnh sát lại được thành lập!”

“Bộ phận cảnh sát đặc biệt?” - Cảnh sát trưởng nhíu mày, rồi nhìn tôi một cách đầy hàm ý. Tôi đoán hẳn anh ta mới nhớ ra, tôi đã từng có lần hợp tác với bộ phận cảnh sát đặc biệt. Quả nhiên, thái độ anh ta dần dịu lại, hỏi tôi: “Ban nãy anh nói, hôm nay anh chụp lại một bức ảnh ở nhà Nhạc Văn Anh?”

Tôi ngoan ngoãn lấy máy ảnh kĩ thuật số ra.

Cảnh sát trưởng nhìn bức ảnh trên màn hình tinh thể lỏng của chiếc máy ảnh, mắt nheo lại, quay đầu bảo viên cảnh sát trẻ: “Cậu mang bức ảnh này đi phục chế, in một bức thật rõ, rồi mang bức ảnh đó cùng bức chân dung được vẽ theo lời miêu tả của người dân ở thôn Đại Đường về đây!”

Viên cảnh sát trẻ dạ một tiếng, lập tức đi thi hành mệnh lệnh.

“Người dân thôn Đại Đường đã trông thấy một người lạ từng nhiều lần tiếp xúc với Chu Tiêm Tiêm, con gái Hoàng Chức. Theo lời miêu tả đó, chúng tôi đã cho mời chuyên gia phác thảo lại nhận dạng này!” - Cảnh sát trưởng giải thích.

Chẳng lâu sau, viên cảnh sát trẻ đã quay về cùng với hai bức ảnh trên tay.

Cảnh sát trưởng so sánh bức ảnh với bức phác thảo chân dung, gật gật đầu, rồi đưa tôi xem bức phác thảo.

“Xem ra thêm một lần nữa, anh lại cung cấp cho chúng tôi thông tin rất quan trọng. Lúc trước do chút hiểu lầm, nên tôi đã có phần không phải với anh, tôi xin lỗi”.

Tôi luôn miệng nói không có gì, rồi tiếp tục quan sát, so sánh hai bức hình thật kĩ. Một cái là bức ảnh phóng to từ tấm ảnh chụp lại, khuôn mặt Tiết Dĩnh, người đứng hàng sau, được khoanh tròn bằng mực đỏ, trên bức kia là hình ba khuôn mặt đã được phần mềm máy tính phục dựng lại ở các góc khác nhau.

Quả là rất giống, đặc biệt đôi mắt, còn chiếc mũi và khuôn mặt thì gần như là y hệt.

“Fax ngay bức ảnh này cho cảnh sát Côn Sơn, bảo họ đến gặp những người liên quan ở thôn Đại Đường đối chiếu lại, xem có phải là người này không!” - Cảnh sát trưởng nói với viên cảnh sát trẻ.

“Chẳng phải lúc đầu anh nói trên điện thoại là bắt được hung thủ rồi, giờ sao vụ này xem ra còn chưa kết thúc?” - Tôi hỏi.

“Hung thủ thì đúng là bắt được rồi, hơn nữa, hắn cũng đã nhận tội, nếu muốn cũng có thể kết thúc vụ án này ở đây, nhưng...” - Đến đây cảnh sát trưởng chép miệng một cái.

“Song còn chưa rõ động cơ gây án, nghi phạm lúc khai là vì tiền, lúc lại nói là vì sắc, còn căn cứ vào tình hình hiện giờ thì cả hai lý do này đều chẳng đứng vững. Tuy nhiên, hắn đích thị là kẻ ra tay, điều này thì không còn nghi ngờ gì nữa. Nhưng bởi hắn không chịu khai rõ động cơ, nên ta chẳng thể loại trừ khả năng đằng sau đó còn động cơ gây án khác”.

“Liệu tôi có thể gặp hung thủ một lát với tư cách là phóng viên không?”

Phải chăng xuất phát từ tâm lý muốn bù đắp, cảnh sát trưởng đã vui vẻ đáp ứng yêu cầu tôi đưa ra, chỉ đề nghị tôi phải thông báo lại cho phía cảnh sát một tiếng trước khi viết bài đăng báo.

“Chà, tôi chợt nảy ra ý này, anh thấy thế nào...”

Tôi cho anh ta biết ý tưởng bất chợt của mình, cảnh sát trưởng nhìn tôi một cái rồi bảo: “Được, cứ thử xem sao. Tôi thấy anh không đầu quân làm cảnh sát hình sự thì quả là một tổn thất vô cùng đáng tiếc”.

“Ha, bên cục cảnh sát đặc biệt cũng rất muốn mời tôi gia nhập đấy!” - Tôi cười bảo.

Nghi phạm bị tóm cổ tên là Lã Văn Cường, 23 tuổi là một người làm thuê đến từ tỉnh khác.

Tám giờ sáng ngày hôm đó, hắn quanh quẩn gần chỗ nhà trọ một hồi, thỉnh thoảng ngẩng đầu nhìn lên tầng trên, còn mua hai chiếc bánh ở cửa hàng bánh gần đó, ăn hết cái ruối, nửa cái còn lại thì vứt ở vệ đường. Những điều này do chính hắn tự thú, và cũng được người làm chứng xác nhận.

Do tối hôm trước mất ngủ, nên sáng hôm đó lúc ra ngồi trông nhà trọ chỗ sảnh vào, bà cô to béo đã ngủ gật. Nhân lúc bà ta ngả người ra quầy ngủ bù, Lã Văn Cường lẻn vào trong nhà trọ. Hắn lên tầng ba, gõ cửa phòng Hoàng Chức, đánh mạnh vào huyệt thái dương làm cô ấy

ngắt đi, rồi dùng dây ni lông mang theo trói cô ấy vào ghế, và cuối cùng thít cổ cô đến chết.

Lúc xuống nhà, Lã Văn Cường chạm trán với một nhân viên phục vụ ở tầng hai. Cú chạm trán này chính là một manh mối quan trọng, giúp cảnh sát sớm truy ra hung thủ.

Sau khi giết người, Lã Văn Cường chẳng hề chuẩn bị trốn chạy, trái lại hắn đã hành xử như không có gì xảy ra, rong chơi khắp Thượng Hải, tối đến vẫn quay về căn hộ thuê chung với mấy người khác nghỉ ngơi mãi đến khi bị cảnh sát bắt.

Tôi đi nhờ xe cảnh sát trưởng đến trại tạm giam, nơi Lã Văn Cường bị giam giữ. Cảnh sát trưởng đã bố trí giúp, nên tôi chỉ phải vào phòng gặp mặt chờ một lát.

Tám kính thủy tinh chống đạn dày, ngăn cản phòng gặp phạm nhân thành hai. Đợi một lát, tôi đã thấy cánh cửa phòng bên phía phạm nhân mở ra, cảnh sát trông coi phạm nhân áp tải một thanh niên tay đeo còng số tám đi vào.

“Cậu là Lã Văn Cường?” Tôi hỏi.

Đối phương nhìn tôi một cái, chẳng nói gì.

“Đây chính là Lã Văn Cường!” - Cảnh sát áp tải bảo tôi, rồi yêu cầu Lã Văn Cường ngồi vào chỗ đối diện với tôi.

“Ngoan ngoãn trả lời đấy nhé!” - Anh ta bảo hắn rồi quay người đi ra.

Lã Văn Cường là một thanh niên có khuôn mặt vuông, tóc để kiểu đầu đinh, trên mép lún phún ít lông măng và mặt thì đầy trứng cá. Thành thực mà nói, tên hung thủ tàn nhẫn sát hại Hoàng Chức này vẫn còn là một tên nhãi ranh to đầu.

“Chào cậu, tôi là phóng viên Na Đa ở báo Ngôi sao buổi sớm!” - Tôi chào cậu ta như với các nhân vật được phỏng vấn bình thường khác. Thường tôi còn thêm một câu là “Rất vui được gặp cậu”, song lần này tôi đã lược bỏ.

Cậu ta gật đầu, gửi tặng tôi một nụ cười - không lấy gì làm tươi tỉnh, để đáp lễ.

“Cậu đi làm được mấy năm rồi?”

“Năm năm” - Lã Văn Cường có vẻ hơi bất ngờ, bởi tôi chẳng vờ vập hỏi cậu ta về vụ mưu sát

ngay.

“Cậu từng làm công việc gì?”

“Công nhân xây dựng, bảo vệ, vận chuyển máy móc, chuyển phát nhanh”.

“Cậu lấy vợ chưa?”

Cậu ta lắc đầu.

“Muốn kiếm chút tiền về quê cưới vợ hả?”

“Tôi muốn lấy vợ Thượng Hải!” - Cậu ta toét miệng cười, khi đó trông cậu ta có phần rất hồn nhiên và ngây thơ.

“Một mong ước khá đầy chứ, thế sao lại đi giết người, thiếu tiền à?”

Vẻ tươi cười trên mặt đối phương vụt tắt, im lặng một hồi, cậu ta cười nói: “Thích thì giết thôi”.

“Vì tiền à?”

“Thích thì giết thôi!” - Cậu ta hơi ngoảnh mặt đi, lặp lại câu vừa nói thêm lần nữa.

Tôi nhú mày, rõ ràng vừa nãy mình đã tạo được bầu không khí thân thiện cho cuộc nói chuyện này mà. Định đợi đối phương thấy thoải mái hơn rồi mới hỏi, ai ngờ vừa nhắc đến việc kia, cậu ta đã vội xù lông nhím như bị chạm nọc.

“Là vì tiền à?”

“Chút chút”.

“Hình như cậu khai với cảnh sát là, do thấy cô ấy đẹp nên...”

“Cũng có một chút. Tôi đã nói thích thì giết mà!” - Cậu ta nhướn mày, nhìn tôi theo kiểu thách thức.

“Nhưng cậu không động chạm gì vào người cô ấy, chẳng phải thế sao? Dù là tiền hay tình, cậu cũng đều không động vào”.

“Giết người xong thì hoảng quá, nên tôi bỏ đi”.

“Vậy làm thế nào cậu biết là Hoàng Chức nghỉ trọ ở đó, cậu đã thấy cô ấy trước đấy, đúng không?” - Tôi đổi cách vào đề.

“Thấy hôm trước lúc đang đi dạo phố, bởi cô ấy đẹp nên mới để ý”.

“Cậu bám theo cô ấy về đến tận nhà trọ?”

Lã Văn Cường cười rất lạ: “Tôi thấy một gã đàn ông theo đuổi cô ấy, hơi tò mò nên cũng bám theo”.

Ha! Hóa ra vào ngày hôm đó, trong khi gã gầy tôi thuê bám đuôi Hoàng Chức, thì sau anh ta còn một người khác bám theo.

“Vậy sao không hạ thủ ngay lúc đó?”

“Lúc đó thấy hơi do dự, sang ngày hôm sau mới hạ quyết tâm”.

“Cậu không thành thật!” - Tôi nhìn chằm chằm đối phương, “Muốn giết thì giết là hành động thôi thúc nhất thời, làm gì có chuyện lúc đó không thấy vậy, về nhà nghĩ một tối rồi hôm sau mới quyết định ra tay”.

Cậu ta không thừa nhận cũng chẳng phủ nhận, cũng chẳng cố tình tránh ánh nhìn của tôi.

Biểu hiện của cậu ta rất kì lạ, ánh nhìn không có vẻ gì là sợ sệt, ngược lại rất bình thản.

“Rất có thể cậu sẽ bị khép vào án tử hình, cậu biết không?”

“Biết!” - Lúc thốt ra từ này, cậu ta thậm chí còn cười, chẳng phải kiểu cười điên rồ cuồng loạn, cũng chẳng phải là cử động máy móc của cơ mặt không chút tình cảm gì như lúc vừa gặp tôi ban nãy. Trong nụ cười đó còn ẩn chứa một ẩn ý mà tôi chưa thể hiểu ra.

Lúc này, cậu ta tựa như kẻ tử vì đạo, tràn đầy kiên định và ung dung. Dù vậy, tôi chưa thể lý giải được điểm này, bởi thái độ đó của cậu ta khiến tôi cảm thấy vô cùng kì lạ.

“Đã giết người sao còn chưa bỏ trốn?” - Tôi cảm thấy không thoải mái, nên hỏi sang vấn đề sau.

“Tôi biết là chẳng thể chạy thoát, vì cảnh sát phá án rất nhanh”.

“Thế nên cậu mới đi chơi khắp nơi?”

“Đúng! Tranh thủ chút ít thời gian còn lại cuối cùng này”.

Cuộc chuyện trò giữa tôi và Lã Văn Cường diễn ra trong khoảng tiếng rười đồng hồ. Rõ ràng là rất nhiều lúc cậu ta đã chọn cách nói dối, một vài lúc khác thì chỉ trả lời bằng cách im lặng. Chẳng trách là cảnh sát trưởng không quyết định cho dừng vụ án này ở đây, vì phía sau chuyện này không có ẩn tình mới là lạ.

Buổi phỏng vấn này có thể coi như đã thất bại, trong đáy lòng Lã Văn Cường vẫn có một số chuyện mà dù khéo léo thế nào, tôi cũng chẳng thể gọi ra.

“Ồ, cảm ơn cậu đã bằng lòng tiếp nhận cuộc phỏng vấn này của tôi”.

“Dạ, không có gì!” - Cậu ta nói.

“Để đảm bảo độ chính xác về mặt thông tin, cậu hãy đọc qua phần ghi chép của tôi trong buổi phỏng vấn hôm nay, xem còn sai sót chỗ nào hoặc cần sửa gì không!” - Tôi vừa nói vừa đẩy cuốn sổ ghi chép vào cho đối phương qua cửa sổ.

“Không cần phải thế này đâu”.

Tôi cười cười, ra dấu tay bảo đối phương cứ tự nhiên.

Cậu ta cầm cuốn sổ ghi chép lên bằng hai bàn tay đang bị còng, chậm rãi đọc. Với cậu ta, việc tôi viết gì thực ra chẳng có mấy ý nghĩa. Song con người thường vẫn luôn hiếu kì, bản khoăn không hiểu một phóng viên sẽ viết gì về mình.

Do tốc kí với tốc độ nhanh nên chữ tôi viết khá to, kín bốn trang rưỡi: Cậu ta lật xem từng trang cho đến trang cuối cùng.

Tôi chăm chú theo dõi biểu hiện trên gương mặt đối phương. Cuối cùng, tôi cũng phát hiện

thấy khi lật giờ đến trang cuối vẽ mặt cậu ta hơi thay đổi.

Chỉ là một gợn thay đổi, khóe mắt cậu ta giật giật một cái, tựa như tâm thế đang tĩnh lặng như mặt hồ thu, bỗng gợn sóng bởi một hòn đá do ai đó ném vào, rồi lại nhanh chóng trở về trạng thái tĩnh lặng ban đầu.

Động tác gấp sổ của cậu ta được thực hiện có phần hơi vội vã, khiến chiếc còng trên tay kêu lên leng keng.

Cậu ta đẩy trả cuốn sổ ghi chép lại cho tôi, qua cửa sổ.

“Có vấn đề gì không?” - Tôi hỏi.

“Không, không có vấn đề gì!” - Lã Văn Cường đáp, gần như cậu ta đã bình ổn lại tâm trạng của bản thân, nhưng tôi nhận thấy mí mắt bên trái của cậu ta lại bất ngờ giật giật.

Tôi cười, cuối cùng thì chuyển đi lần này cũng không phí hoài.

Cảnh sát trưởng đứng đợi bên ngoài, thấy tôi ra liền hỏi: “Thế nào, tôi quan sát qua camera theo dõi, nên chẳng rõ nét mặt của hấn”.

Tôi giở cuốn sổ ghi chép ra, phần bên phải của trang đó có dán một bức ảnh nhỏ, chính là bức đặc tả khuôn mặt Tiết Đình.

“Ánh mắt cậu ta không bình thường, có thể khẳng định đối phương nhận ra người này. Song cậu ta làm ra vẻ như không nhìn thấy bức ảnh này, chẳng hỏi gì tôi, mà chỉ vội vàng trả cuốn sổ lại. Tuy nhiên, tôi có thể khẳng định, ít nhất cậu ta cũng đã nhìn bức ảnh này ba giây”.

“Tôi biết tên đó có điều gì mờ ám mà!” - Cảnh sát trưởng tuyên bố với đôi chút phần khích.

“Dù biết là có điều mờ ám, nhưng liệu đối phương có thành thật cung khai hay không thì lại là chuyện rất khó nói!” - Tôi nhớ lại ánh mắt của cậu ta, nói.

Cảnh sát trưởng xoa xoa chiếc cằm lởm chồm râu của mình, gật đầu nói: “Tên oắt này chẳng phải là tay dễ đối phó”.

Chương 11: Kết án không hoàn hảo

Cuối cùng tôi cũng đọc hết trang cuối của cuốn “Lược sử thời gian”. Cuốn sách mỏng tang này đã ngón của tôi khối thì giờ, vậy mà còn không ít chỗ trong đó tôi vẫn chưa ngấm ra. Đặc biệt phần giải thích về kết cấu thế giới theo kiểu hình học của “thuyết tương đối rộng” kì bí, đã khiến trong tâm trí tôi thường hiện lên những ảo giác về không gian bị uốn cong, tựa như di chứng để lại khi xem xong một bộ phim khoa học viễn tưởng. Đồ rằng chỉ số ít người, có thể đếm trên đầu ngón tay, trên thế giới, là thực sự hiểu được thuyết tương đối rộng; và nếu đúng vậy thì sự dốt nát của tôi là quá bình thường. Ngặt nổi, tôi biết đó chỉ là lời nói vui.

“Thuyết tương đối rộng” được đưa vào đầu thế kỉ trước, hiện nay đã có một vài thuyết mới như “lý thuyết siêu dây” cố tìm cách thử hoàn thiện nó. Liệu tôi có nên xem qua lý thuyết này chẳng, và liệu nó sẽ khiến mối nghi hoặc trong tôi giảm bớt hay tăng thêm?

Tôi gập cuốn “Lược sử thời gian” lại. Ngay sau một tiếng “bốp” nhẹ, như thể một cái van bị bật mạnh, dòng thác âm thanh ồn ào ban nãy được tôi chặn lại thành công giờ lại ào ạt rót thẳng vào tai tôi tựa một dòng nước lũ.

Bây giờ là 5 giờ 20 phút chiều, là khoảng thời gian ồn ào tiếng người trong phòng tin tức.

Cho dù “thuyết tương đối rộng” cao sâu thế nào, nhưng với tôi hiện giờ, nó cũng chẳng thể sánh bằng một loạt các câu đố vây bủa xung quanh câu chuyện về Hoàng Chức. Những điều tôi đã gặp, chẳng phải các mô hình vũ trụ cùng nhưng phương trình đòi hỏi phải có nền tảng lý thuyết uyên thâm mới hiểu được, mà là một loạt sự kiện thực tế đang diễn ra trước mắt. Đó là những thứ chỉ nhìn qua cũng rõ, nhưng dù vắt óc suy nghĩ, ta vẫn chẳng thể lần tìm ra mối liên hệ giữa chúng. Thậm chí ngay cả việc đưa ra một vài giả thuyết táo bạo, cũng là điều chẳng thể. Những cái tôi thấy chỉ là một vài manh mối nhỏ lẻ, đứt đoạn về mặt logic, nhưng tôi cũng biết rõ chúng là một chỉnh thể.

Thực tế, việc tôi đọc “Lược sử thời gian” vào thời điểm này, ngay tại đây cũng là một cách thư giãn, để giúp trí não thoát khỏi ngõ cụt không lối ra trong vụ án liên quan đến Hoàng Chức, để bản thân tạm thời có thể nghĩ đến những điều huyền diệu thú vị khác. Cách làm này xem ra đã khá thành công.

Tôi đưa mắt nhìn quanh, nhận ra mình chẳng thể hòa hợp với bầu không khí làm việc ồn ào

náo nhiệt nơi đây. Tắt máy tính, tôi khoác cặp bước ra ngoài.

Ở cửa ra vào của tòa soạn, tôi gặp chủ nhiệm Tông Nhi, ông buột miệng hỏi: “Cuộc phỏng vấn cho bài phóng sự dài kì thế nào rồi, thuận lợi không?”

Tôi lắc đầu.

Ít nhiều ông cũng đã nắm được tình hình cơ bản của vụ án, nên hỏi: “Động cơ ra tay của hung thủ vẫn chưa được làm rõ sao? Tôi nhớ hôm nay cậu đi phỏng vấn bạn bè hung thủ mà, có phát hiện gì mới không?”

“Không ai trong số họ có thể tưởng tượng được rằng Lã Văn Cường lại giết người. Hành tung thường ngày của Lã Văn Cường đúng là có chút bí hiểm, song không có khuynh hướng bạo lực, tính tình khá điềm tĩnh. Tóm lại, chỉ có thể xem họ là bạn cùng trọ với Lã Văn Cường, cũng chẳng nắm được gì nhiều về đối phương”.

Tông Nhi gật đầu, bảo: “Vậ à, thế *gan ba te* nhé”.

“Gan cái gì?” - Tôi nghe không rõ.

“*Gan ba te*, nghĩa là “cố gắng” theo tiếng Hàn. Ấy? Hình như phải là theo tiếng Nhật, Đợi chút... gần đây xem nhiều quá, nên cứ nhầm phim truyền hình Nhật với phim Hàn hết cả lên, nhưng dẫu sao thì từ này cũng có nghĩa đó”.

“Sao nghe từ miệng anh mà em cứ thấy rờn rợn!”

“Ha ha ha!” - Tông Nhi cười lớn ba tiếng, vỗ vỗ vai tôi, thiếu trách nhiệm bảo: “Tóm lại tôi tin cậu nhất định sẽ hoàn thành bài phóng sự này!” - Dứt lời, ông nghênh ngang đi vào trong.

Tôi thở dài, bất giác hồi tưởng lại cuộc phỏng vấn sáng nay.

Tiểu khu nơi Lã Văn Cường thuê trọ cách bến tàu không xa lắm. Ban đầu họ định xây khu này thành khu tập thể cao cấp để bán với giá cao, nên đã phủ xanh và trang bị đầy đủ mọi thiết bị. Nhưng chẳng rõ bắt đầu từ ai hay nhà nào, đã ngăn nhà mình ra thành nhiều phòng cho những người từ nơi khác đổ về Thượng Hải thuê trọ, dần dà, số người bắt chước cách làm này mỗi lúc một nhiều hơn, và nơi đây đã trở thành khu ngụ cư của dân tứ chiếng - tốt xấu đủ cả, còn giá nhà đất thì mãi chẳng thể tăng như các khu khác.

Căn hộ Lã Văn Cường ở gồm có ba phòng, phòng lớn nhất có hai người ở, gian để đồ rộng chừng vài mét vuông có một người ở, tổng cộng tất cả là năm nhân khẩu. Giá tiền phòng trọ đương nhiên cũng khác nhau, trừ hai người thuê chung phòng lớn, những người còn lại không quen biết gì nhau. Đây vẫn được xem là chỗ trọ rộng rãi, chỉ những người tìm được công việc kha khá ở Thượng Hải mới dám thuê, còn người mới về đây hoặc có thu nhập thấp, thì ở trọ trong kiểu một phòng kê sáu giường, như kí túc xá sinh viên đại học hồi xưa.

Tuy cùng sống dưới một mái nhà, song công việc mỗi người mỗi khác, giờ giấc đi về cũng chẳng giống nhau; có người còn đi làm lệch ca nhau, nên những người sống chung ở đây rất ít khi chạm mặt người khác. Trong gian phòng Lã Văn Cường nghỉ trọ, tôi đã phỏng vấn hai người - được xem là có phần gần gũi với cậu ta.

Một người tên là Lô Vọng Thái, vóc người khô gầy, mới mười chín tuổi. Cái tên này nghe có vẻ khá lạ, tôi thầm nghĩ: liệu có phải tên trước đây của cậu ta là Vượng Tài, về sau vì nghe không hay nên mới đổi thành tên này chăng?

Lô Vọng Thái là nhân viên nghiệp vụ của công ty bảo hiểm. Ngoài thời gian làm công việc này, cậu ta còn làm nhân viên chào bán sản phẩm cho Amway, vì trong phòng thấy chất đủ loại chai lọ của Amway. Cậu từng chào bán bảo hiểm và sản phẩm Amway với tất cả những người cùng trọ, song cuối cùng chỉ có mình Lã Văn Cường mua một chai thuốc tẩy của Amway. Mấy người sống ở đây đều không có nhiều tiền, nên việc Lã Văn Cường có thể bỏ ra khoản tiền đó, đã khiến cậu cảm thấy Văn Cường thực sự là một người tốt. Song đương nhiên, công lao lớn nhất vẫn thuộc về tài ăn nói của cậu.

“Lòng dạ tốt, kiên nhẫn nghe bạn bè nói chuyện, sẵn lòng giúp đỡ mọi người”, chính là ấn tượng của Lô Vọng Thái về Lã Văn Cường. “Nếu không biết Lã Văn Cường lạnh lùng xuống tay với một người phụ nữ chân yếu tay mềm, thì tôi thật sự nghĩ rằng Lã Văn Cường đáng được xem là tấm gương mẫu mực của người từ nơi khác về Thượng Hải.”

Người chơi thân với Lã Văn Cường còn lại là một anh chàng có vóc dáng nhỏ bé, tên Tần Đông, là nhân viên chuyển phát nhanh cho một công ty chuyển phát. Vì phơi nắng phơi mưa suốt ngày ngoài mặt đường thành ra cậu ta đen như bồ hóng. Cậu ta là người sống trong căn nhà kho chật chội. Lúc mới về Thượng Hải, không tìm được việc làm, chính Lã Văn Cường khi nghỉ việc ở công ty chuyển phát nhanh, đã giới thiệu cậu ta vào làm thay.

Do cái ơn đó nên Tần Đông rất cảm kích Lã Văn Cường, và càng chẳng thể nói xấu đối phương. Hệt như Lô Vọng Thái, Tần Đông cũng không thể tin Lã Văn Cường đã phạm tội giết người, thậm chí còn tỏ ý bất hợp tác với phóng viên tôi đây. Cậu ta đã hỏi đi hỏi lại mấy lần rằng liệu Lã Văn Cường có giết người thật không, hay là phía cảnh sát nhầm.

Từ sau khi nghỉ làm chuyển phát nhanh, Lã Văn Cường chuyển sang làm công việc gì thì Tần Đông và Lô Vọng Thái đều chẳng hề hay biết. Hàng ngày, Lã Văn Cường vẫn đi sớm về tối như trước. Khi được hỏi là đang làm gì, Văn Cường chỉ cười mà không nói.

“Em nghĩ cậu ấy có tâm sự!” - Tần Đông cho tôi biết từ sau khi chuyển sang làm công việc bí mật, Lã Văn Cường “thường ngần ngại, thần thờ nhìn gì đó, đến mức người khác có khua tay trước mặt thì chưa chắc cậu ấy đã để ý. Có một khoảng thời gian, cậu ấy rất lơ đãng, ủ rũ. Em và Lô Vọng Thái có hỏi thăm, nhưng cậu ấy chỉ bảo là không có chuyện gì”.

Nói đến đây, Tần Đông chau mày, lắc đầu bảo: “Dù gì em vẫn không thể tin cậu ấy lại giết người!”

Câu nói oán giận đang mấp mé chực phun trào trong tôi đã được kịp thời ghìm lại, tôi vội nói: “Cậu ấy có giết người hay không thì bây giờ cậu cũng nên cho tôi biết mọi điều mình biết, chúng có thể làm sáng tỏ chân tướng sự thật”.

Tần Đông nhìn tôi với ánh mắt vô định, đoạn tiếp: “Cậu ấy nghĩ gì trong đầu thì bọn em không biết, em cảm thấy có vài lần lúc đang tán gẫu, cậu ấy định nói gì đó nhưng cuối cùng lại thôi. Rồi một thời gian sau cậu ấy đã tươi tỉnh trở lại”.

“Đúng là có tươi tỉnh hơn một chút, song vẫn có gì đó khang khác với hồi xưa!” - Lô Vọng Thái, người cũng được tôi phỏng vấn, nói chen vào. Là nhân viên chào hàng nên con mắt quan sát nhìn người của cậu này phần nào sắc sảo, nhạy bén hơn.

“Khác ở điểm nào?”

“Rất khó nói, ánh mắt cậu ấy lúc nhìn mọi người rất không bình thường”.

“Đúng là hơi khác!” - Tần Đông gật đầu phụ họa, “Đôi khi ánh mắt đó có thể dõa vào anh, khiến anh dựng tóc gáy”.

Tôi hỏi họ rốt cuộc là khác ở điểm nào, nhưng họ chẳng thể cho tôi lời giải thích thỏa đáng. Cảm giác như nếu có thể truyền đạt được cho người khác biết cảm nhận của mình về điều huyền bí này, họ đã trở thành nhà nghệ thuật tài ba rồi. Rõ ràng về phương diện này thì Tần Đông và Lô Vọng Thái vẫn còn thiếu tố chất.

Thế nên tôi chẳng tìm được lý do nào có thể xui khiến Lã Văn Cường giết người từ hai người bọn họ. Điều duy nhất tôi biết là: trước khi giết người một khoảng thời gian, Lã Văn Cường trở nên rất kì lạ. Tính từ lúc nghỉ việc ở công ty chuyển phát nhanh, thì thời gian này

kéo dài khoảng bốn, năm tháng.

Nếu sự thay đổi của Lã Văn Cường liên quan đến cái chết của Hoàng Chức thì lẽ nào cậu ta đã lên kế hoạch từ bốn, năm tháng trước?

Tôi tập trung hỏi cậu Tần và cậu Lô, trước hôm hành động mấy ngày, Lã Văn Cường có biểu hiện gì khác lạ không, nhưng họ lại cảm thấy tinh thần Lã Văn Cường vào thời điểm đó rất ổn, như thể đang vui mừng về vài chuyện gì đó. Từ sau khi nghỉ việc ở công ty chuyển phát nhanh, Lã Văn Cường thắt chặt chi tiêu hơn nhiều, vậy mà trước khi xảy ra chuyện một tuần, cậu ta lại mời các bạn cùng nhà đi đánh chén một bữa. Sau đó, Lã Văn Cường nói phải đi công tác, mấy ngày không về nhà, cho đến hôm trước khi xảy ra sự việc trên một ngày, cậu ta mới xuất hiện trước mặt Tần Đông và Lô Vọng Thái.

Tiếng “rì rì” phát ra từ chiếc di động đã khiến tôi định thần lại.

Một tin nhắn đến từ Hà Tịch, vắn vắn có ba từ, từ trước đến giờ lúc nào cô ấy cũng ngắn gọn vậy.

“Kết án rồi”.

Giật mình sửng sốt, tôi vội trả lời lại, hỏi: “Kết thúc luôn rồi sao? Nhanh vậy, hung thủ thú nhận hết rồi à?”

Đợi một lúc không thấy Hà Tịch trả lời tin nhắn, không chờ được, tôi gọi điện thẳng cho cảnh sát trưởng.

“Cảnh sát trưởng Hoàng, tôi nghe nói vụ này đã kết thúc?”

“Vâng, đã khép lại rồi, anh nắm tin nhanh thật đấy”.

“Lã Văn Cường thú nhận tất cả rồi sao?”

Cảnh sát trưởng thở dài qua điện thoại, đáp: “Chưa”.

“Thế sao lại kết án, biết đâu còn một loạt sự kiện chưa được làm sáng tỏ bên trong thì sao?”

“Là vì giới truyền thông các anh!” - Cảnh sát trưởng cười đau khổ.

“Chúng tôi?!”

“Vụ án thông thường còn có thể tiến hành từ từ, còn vụ này thì ngay ngày thứ hai, kể từ khi cảnh sát phát hiện ra vụ việc, đã thấy tin bài xuất hiện trên mặt báo. Giới truyền thông theo vụ này rất sát, khiến chúng tôi gánh chịu rất nhiều áp lực. Giờ hung thủ đã bị tóm, có thể xác nhận cậu ta là thủ phạm gây án, và ngay bản thân cậu ta cũng đã thừa nhận, nên có thể xem như chứng cứ hoàn toàn là xác thực. Nếu hoãn việc kết án với lý do chưa rõ động cơ thì thật sự là...”

“Tôi có thể hiểu!” - Nói vậy song tôi vẫn phải thở dài. Tôi có thể hiểu nỗi khổ của anh ta, nó cũng giống như việc vì sao cảnh sát Pháp phải kết án dù vẫn còn điểm nghi ngờ. Trong trường hợp có thể kết án thì sao cảnh sát phải giơ đầu gánh chịu áp lực càng lúc càng lớn hơn từ dư luận, chỉ để đổi lấy cái kết chu toàn hơn? Hơn nữa, hẳn họ cũng phải chịu áp lực về mặt thời gian phá án từ cấp trên.

Bên công tố sẽ sớm đưa ra bản cáo trạng, nhưng những vụ án được quan tâm thế này, thì chắc sẽ được xét xử công khai, để mọi người đến dự. Kiểu gì thì cậu ta cũng bị khép vào khung hình phạt tử hình chờ thi hành án, nếu thành khẩn thì sẽ được kéo dài thời gian, nhưng vì thái độ nhận tội không tốt lắm nên rất có khả năng cậu ta sẽ bị tuyên phạt xử bắn ngay lập tức. Nếu sau khi tòa tuyên án, cậu ta không chịu được áp lực nên thành khẩn khai nhận thêm, thì còn có cơ được giảm án, giờ chỉ hi vọng vào khả năng đó thôi.

Tôi nhớ lại tinh thần của Lã Văn Cường hôm tôi vào thăm cậu ta trong trại giam. Đã sớm biết kết cục gì đang đợi mình phía trước, thì liệu cậu ta có bất ngờ suy sụp tinh thần vào thời khắc then chốt cuối cùng đó chẳng? Vậy nhưng chuyện này chưa thể khẳng định được gì. Chuẩn bị cho sự ra đi của mình là một chuyện, có thể buông tay chấp nhận để lười hái tử thần từ từ vồ lấy mình hay không lại là chuyện khác. Con người luôn có tâm lý ham sống sợ chết, trừ khi...

Trừ khi với cậu ta còn điều gì đó quan trọng hơn cả tính mạng.

“À đúng, về sau chúng tôi còn điều tra cả Thôi Hành Kiện”.

“Thôi Hành Kiện, là ai nhỉ?”

“Chính là kẻ biến thái thích theo đuôi các cô gái mà anh đã nhắc đến trong cuộc phỏng vấn Lã Văn Cường ngày hôm kia. Lúc anh đề cập đến người này trong buổi tường trình đầu tiên, chúng tôi cũng đã tìm anh ta thẩm vấn, song vì không thấy gì đáng nghi, nên đã để anh ta ra về. Nhưng ngày hôm kia, Lã Văn Cường lại kể với anh rằng vào ngày trước ngày mưu sát, cậu ta đã bám theo Thôi Hành Kiện đến tận chỗ quán trọ nơi Hoàng Chức nghỉ. Nếu đúng là vậy, thì với một nơi có không gian nhỏ hẹp như quán trọ đó, lúc quay người xuống tầng sau khi thấy Hoàng Chức vào phòng 319, Thôi Hành Kiện phải nhìn thấy Lã Văn Cường chứ.”

“Chà, đúng thế! Lã Văn Cường chắc chắn phải lên tầng trên mới biết Hoàng Chức nghỉ ở phòng nào. Thế anh chàng bám đuôi trả lời thế nào?”

“Anh ta bảo không trông thấy Lã Văn Cường, và cũng khẳng định nếu có người bám theo đến chỗ quán trọ, thì nhất định anh ta sẽ phát hiện ra, trừ khi đấy chỉ là một con mèo!”

“Lã Văn Cường giải thích thế nào?”

Cảnh sát trưởng Hoàng “hừ” một tiếng, bức bối đáp: “Hắn nói hắn rất cẩn thận nên không bị anh chàng Thôi kia phát hiện ra”.

“Vô lý!”

“Tuy biết là vô lý, song làm được gì hắn, giờ ngay đến chết hắn còn chẳng sợ nữa là!”

Tôi lặng lẽ kết thúc cuộc điện thoại với cảnh sát trưởng. Điều tra bên phía cảnh sát, xác nhận hành động giết người của Lã Văn Cường đối với Hoàng Chức không đơn thuần là suy nghĩ nhất thời thích giết thì giết như cậu ta nói, mà cậu ta biết nơi Hoàng Chức ở thông qua một đầu mối khác. Đầu mối này liên quan mật thiết với thứ cậu ta đang tìm mọi cách che đậy, và tà chết chứ quyết không khai.

Tôi đứng ngẩn ra bên vệ đường người qua kẻ lại, mãi đuổi theo dòng suy tưởng không đầu mối của bản thân, trong khi sắc trời đã dần chuyển tối.

“Rì rì”, di động vang lên.

Lại là tin nhắn từ Hà Tịch. So với tin nhắn trước, lần này nó còn ngắn gọn hơn, vắn vắn chỉ có mỗi hai từ:

“Đồ ngốc!”

Tôi ngẩn người nhìn hai từ này. Mình đã làm gì mà bị cô ấy mắng là đồ ngốc chứ?

Lạ thật, ban đầu cô ấy bảo tôi là đã kết án, mà chẳng thêm hồi âm; sau một lúc lâu rồi lại nhắn tin mắng tôi là đồ ngốc.

Nhưng nếu bây giờ tôi gọi điện lại hỏi cô ấy tại sao lại bảo tôi thế, há chẳng phải càng khiến

tôi yếu thế hơn ư?

Tôi cầm điện thoại, chau mày lại. Đã kết án, rồi nhảy phắt sang thành đồ ngốc. Ba từ trước với hai từ sau thì có liên quan gì với nhau?

Bung sôi ùng ục một chập, tôi chợt ngẩng đầu lên nhìn bầu trời đang càng lúc càng sẫm lại.

Tôi quả là một gã ngốc.

Hà Tịch báo tôi đã kết án, nghĩa là cô ấy đã bàn giao lại cái xác Hoàng Chức, và không còn phải nghiên cứu tìm hiểu mổ xẻ lại cả ngày nữa. Thế nghĩa là bây giờ cô ấy đang rảnh rồi. Hơn nữa, sau một thời gian dài bận rộn như vậy, ai lại không muốn thư giãn vui chơi một chút chứ. Thêm một điểm nữa là: giờ là thời điểm của bữa tối.

Nhưng nếu không suy ra ẩn ý đằng sau ba từ đó mà đã bị xem là kẻ ngốc, thì kẻ ngốc trên đời này hẳn không ít chút nào.

Không thêm ý kiến gì khác nữa, tôi lập tức gọi vào máy di động của Hà Tịch.

“Em vẫn đang ở sở cảnh sát phải không, anh đến ngay đây, em định đi đâu dùng bữa tối?” - Tôi hỏi han bằng giọng điệu vô cùng nịnh nọt.

Hà Tịch chỉ hứ nhẹ một tiếng.

Tôi như kẻ nhận được thánh chỉ vua ban, vội nhào ra lề đường, khua tay loạn xạ và hét lên: “Taxi! Taxi!”

Chương 12: Tổ chức kì lạ

Trong sảnh đợi tàu điện ngầm sáng choang ánh đèn, còn ngoài kia đêm đã về khuya.

Hà Tịch đi phía trước, tôi vội nổi bước theo sau.

Gió nhẹ thổi.

“Đủ rồi đấy, anh còn định theo tôi đến khi nào nữa, chúng ta đã kết thúc rồi!” - Hà Tịch thình lình đứng sững lại, nghiêm mặt nói.

Tôi lúng búng nói không thành lời.

“Ngừng ở đây được rồi đấy, từ giờ trở đi anh đừng bao giờ để tôi thấy cái mặt anh nữa!” - Cô lạnh lùng bảo.

Ánh đèn thấp sáng hành lang tối đen như mực, gió chợt nổi lên.

“Hãy cho anh thêm cơ hội nữa, nhất định anh sẽ làm được, em...” - Tôi chưa nói hết câu đã nhận được một cái bạt tai giáng mạnh lên má. Đi kèm cảm giác nóng ran nhức nhối là tiếng còi đánh gọn, cùng ánh mắt ngạc nhiên của những người xung quanh.

Tuy chỉ là trạm nhỏ và có rất ít người còn đợi tàu giờ này, song Hà Tịch vẫn luôn là cô gái có khả năng thu hút mọi ánh nhìn của những người xung quanh ở bất kì đâu. Vậy nên dù mọi người không vây lại xem, thì cũng chẳng nghi ngờ gì là chúng tôi đã trở thành tiêu điểm của mọi cặp mắt quanh đó, gồm cả người mẹ đi cùng cô con gái, một đôi tình nhân ngồi trên băng ghế dài, một người trung niên đi làm ca đêm, cùng một bảo vệ.

Tôi sững sờ nhìn Hà Tịch, thật không ngờ cô ấy lại ra tay đánh tôi.

Tia nhìn trêu mến thoáng lướt qua đôi mắt xanh nhạt của Hà Tịch, rồi chỉ sau một chớp mắt, cặp mắt ấy lại trừng lên đầy dữ dằn.

Tiếng ầm ầm càng lúc càng rõ, tàu điện gầm gào tiến đến, mấy sợi tóc bị gió thổi lùa xòa bay hai bên má cô.

“Đừng gọi cho tôi nữa, tôi sẽ đổi số di động!” - Dứt lời, Hà Tịch bước lên tàu điện ngầm. Tiếng còi cảnh báo rất tai lại vang lên, cửa tàu điện ngầm từ từ khép lại, ngăn cách cô trong một thế giới khác, rồi rầm rập lao đi.

Gió lặng, ánh đèn mờ dần, khiến khu hành lang nơi đây lại được che phủ trong màn đêm đặc quánh.

Tôi bước lại chỗ băng ghế dài ngồi thụp xuống, đưa tay lên bưng mặt, từ từ gục người. Những chuyến tàu cứ đến rồi đi, những hành khách đi tàu buổi tối băng ngang qua chỗ tôi ngồi - mà tôi hoàn toàn không để ý. Nếu thực sự Hà Tịch bỏ tôi mà đi, thế giới này với tôi còn ý nghĩa gì nữa?

Tôi không rõ là bao lâu, tâm trạng con người có thể chi phối dòng thời gian, khiến nó hoặc trôi nhanh hơn hoặc chậm lại, còn lúc này đây, chiếc đồng hồ trong ý thức của tôi đã dừng lại từ lâu rồi.

“Này!” - Ai đó vỗ vào vai tôi.

Tôi ngẩng đầu, thì ra là người bảo vệ, tôi nghĩ hẳn anh ta đã đứng nhìn mình rất lâu rồi.

“Vừa nãy chuyến tàu cuối đã đi rồi!” - Anh bảo tôi.

“Ồ!” - Tôi ậm ừ một tiếng, rồi lại cúi đầu.

“Tôi bảo này, cậu không thể ngồi đây suốt đêm được!” - Người đàn ông kia nói.

Tôi chậm chậm đứng lên. Tôi tin, lúc này mình chắc chắn trông vô cùng ủ rũ.

Tôi ra chỗ khác, song không phải là hướng cửa ra, mà tiến đến trước một máy bán hàng tự động, thần thờ nhìn nó một hồi, rồi bất ngờ tung ra một cú đấm thật mạnh.

“Này anh kia!” - Bảo vệ kêu lên, chạy đến chỗ tôi.

Chẳng thềm để ý đến anh ta, tôi hậm hực bồi thêm một cú đá cho cái máy.

“Cạch!” - Một lon Coca từ chiếc máy bán hàng tự động lăn ra.

©STE.NT

“Xin cảm ơn và hẹn gặp lại quý khách!” - Giọng ghi âm phát ra từ chiếc máy bán hàng tự động. Bảo vệ chạy đến bên, nhìn chiếc máy rồi lắc đầu nói: “Cậu có giận cũng đừng trút giận lên nó chứ, may là còn chưa đá hỏng đấy, nếu không cậu phải đền rồi đấy”.

Tôi ngẩn người nhìn đối phương, mà như thể đang nhìn vào nơi khác.

“Đối với tôi thì thế giới này chẳng còn ý nghĩa gì cả!” - Tôi nói bằng giọng điệu của kẻ mất hồn.

Bảo vệ là một người đàn ông trung niên, chừng hơn bốn chục tuổi. Anh ta nhìn tôi bằng một ánh mắt lạ lùng, rồi đập vào vai:

“Cậu nói rất đúng, thế giới này vốn dĩ đã là vô nghĩa!” - Anh ta nói, “Ta gặp vô vàn khó khăn, rắc rối trong cuộc đời, nhưng nếu có tín ngưỡng thì khó khăn nào rồi cũng qua thôi”.

“Tín ngưỡng ư? Thượng đế ư?” - Tôi nhìn anh ta một cái, “Tôi không theo tín ngưỡng nào cả, không gì hết”.

“Tín ngưỡng không chỉ là niềm tin vào Thượng đế!” - Anh ta mỉm cười với tôi, “Dù sao cũng sắp hết ca làm của tôi rồi, tôi đi chung cùng cậu một đoạn nhé”.

“Tùy anh!” - Tôi thờ ơ đáp.

Dù nói vậy nhưng sâu trong thâm tâm tôi, lại vang lên tiếng hò reo vui mừng.

Những tình cảm ấp ủ bao lâu nay, chịu đựng bao ánh nhìn từ người đi đường, cùng kĩ năng đóng kịch tài ba được phát huy, cuối cùng mình đã làm hấn cấn câu.

Thêm nữa, tôi ước gì ngay bây giờ mình có thể đi tìm Hà Tịch để tính sổ với cô ấy. Trong kịch bản đã nói rõ ban đầu đâu có đoạn cô “tặng” tôi một cái bạt tai. Tuy diễn viên có thể tự do ứng biến nhưng trong chừng mực nhất định nào đó, song cũng không nên ứng biến quá đà như vậy chứ. Lát nữa, nhất định tôi sẽ trả lại cô ấy cả vốn lẫn lãi. Bắt đền thế nào nhỉ, ha ha, nghĩ thôi cũng thấy đã rồi.

Bảo vệ trạc tuổi trung niên, đang sắm vai người tốt sánh bước cạnh tôi lúc này tên là Viên Cát. Để nói rõ đầu đuôi xuôi ngược chuyện này, ta cần quay trở lại cuộc nói chuyện vào tối hôm kia của tôi và Hà Tịch.

Sau khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hẹn hò với Hà Tịch hôm đó, thì toan tính đòi lên nhà cô ngồi nhâm nhi cà phê của tôi lại chẳng thành, nhưng tôi biết mình cần tiền dần từng bước.

Đang vừa huýt sáo miệng vừa ngân nga một giai điệu nhỏ về đến trước cửa nhà, thì tôi bị ai đó chặn lại.

“Cậu là Na Đa?” - Chị ta hỏi.

Tôi gật đầu.

Chị ta đưa mắt nhìn tôi từ đầu xuống chân dò xét.

Sau chừng mấy phút, không chịu được thêm, tôi hỏi: “Tối thế này chắc chị chẳng nhìn rõ được đâu. Có cần tôi ra chỗ nào sáng hơn để chị nhìn cho đã mắt không?”

“Được lắm!” - Chị ta lập tức đồng ý.

Tôi choáng đến mức suýt ngã lăn ra đất.

“Thưa thím, thím tìm tôi có việc gì?” - Tôi liền hỏi. Có hai hạng người mà ta tốt nhất không nên vòng vo với họ, một là những người thông minh, hai là những kẻ lố mãng.

“Ta đi chỗ khác nói chuyện!” - Chị ta híp mắt cười bảo, rồi đứng đĩnh đi trước.

Tôi ghét nhất những kẻ cố làm ra vẻ huyền bí... dù vậy tôi vẫn ngoan ngoãn đi theo chị ta. Tốt nhất đừng nên chọc vào loại người có điệu bộ như vậy.

Cửa xe chiếc Buick đã dụng màu đen đỗ bên lề đường tự động mở ra. Bà thím lên xe trước, rồi đưa một cánh tay mập mạp ra ngoài cửa xe vẫy vẫy về hướng tôi.

Trong xe sáng ánh đèn, gần như chẳng còn ai khác bên trong, tài xế ngồi ở ghế lái đằng trước, im lặng không nói gì. Tôi bước đến chỗ cửa xe, rồi dừng lại mà không vào.

“Chị là ai?” - Tôi chống tay lên khung cửa xe hỏi lại lần nữa. Tùy tiện lên xe người khác ư, chị xem tôi ngây thơ và dễ mắc lừa như gái mới lớn vậy à? Vừa hỏi tôi vừa cẩn thận quan sát động tĩnh bốn phía xung quanh, bởi trong phim nếu nhân vật chính làm vậy, anh ta sẽ ăn một gậy vào phía sau gáy rồi ngất đi và bị khênh lên xe.

“Tôi là trưởng ban ban văn hóa tôn giáo của thành phố, nghe Quách Đông nói cậu là anh chàng rất thú vị”.

“Ban văn hóa?” - Tôi nghi hoặc hỏi. Đêm hôm khuya khoắt người của ban văn hóa tôn giáo thành phố đến chặn cửa nhà tôi làm gì nhỉ?

“Là ban văn hóa tôn giáo, không phải ban văn hóa. Có cần xem chứng nhận của tôi không?”
- Chị ta hỏi, rồi chìa một tấm thẻ dày ra.

Tôi mượn ánh đèn đường săm soi kỹ lưỡng tấm thẻ một hồi lâu, rồi trả nó cho vị chủ nhân và chui vào xe.

Cửa xe từ từ khép lại.

“Bạn có phân biệt được thẻ này là thật hay giả không?” - Chị ta cất tấm thẻ vào ví, miệng hỏi.

“Không!” - Tôi thật thà đáp, “Song chị đã nhắc đến cái tên Quách Đông”.

Quách Đông, phó phòng cảnh sát đặc nhiệm của công an thành phố, có thể xem như chỗ dựa của tôi. Đây là phòng ban đặc biệt, có gần như hầu hết toàn bộ hồ sơ về tôi, và tôi cũng từng được tiếp cận họ trong một vài dịp.

Chị ta lắc đầu nhìn tôi, bảo: “Bạn có vẻ dễ mắc lừa quá đấy!”

Tôi giật nảy mình, vội vàng giật mở cửa xe song nó đã khóa rồi còn đâu.

“Nhưng tôi chẳng lừa cậu đâu!” - Chị ta nhẫn nại nhìn tôi ra sức giật giật tay nắm xe hai lần rồi mới chậm rãi lên tiếng.

“Làm cấp dưới của chị hẳn phải rất khổ!” - Tôi giận dỗi nói.

“Đây, lại đây ngồi đi!” - Chị ta vỗ vỗ lên ghế đối diện.

Tôi khom lưng nhào người qua chỗ đó, dưới ánh đèn, gương mặt chị ta hiện lên với vẻ dịu dàng, hòa nhã. Đương nhiên tôi đã biết đây là một nhân vật lợi hại, đáng gờm hơn cả Quách Đông.

“Thường mọi người không rõ lắm về ban chúng tôi. Ban văn hóa tôn giáo phụ trách các việc liên quan đến văn hóa tinh thần và phải là việc thực sự quan trọng”.

“Nghe như kiểu chơi chữ ấy nhỉ!”

Chị ta cười cười: “Lại làm bộ làm tịch như đứa trẻ đang giận dỗi rồi”.

Tôi hơi bối rối.

“Những vụ chúng tôi chịu trách nhiệm đều là các vụ gây ảnh hưởng, tác động xấu nghiêm trọng cho công tác xây dựng tinh thần văn hóa văn minh và tôn giáo!” - Chị ta đảo mắt nhìn khắp lượt mặt tôi rồi tiếp.

“Ta có thể đi vào chi tiết hơn không?”

“XXX” - Chị ta thốt ra tên một người.

“Chống lại tà giáo?” - Tôi hơi thấy bất ngờ.

“Đây đúng là nhiệm vụ công việc trọng tâm của chúng tôi. Xử lý mấy việc này rất phiền hà, nên chúng tôi phải phối hợp với nhiều ban ngành khác. Gần đây, cục cảnh sát thành phố đã tóm được một tên, vừa hay hắn đúng là phần tử khả nghi chúng tôi đang theo dõi sát sao, chuyện này đôi phần cũng liên quan đến cậu đấy”.

“Lã Văn Cường à?” - Tôi lập tức nghĩ đến cậu ta, “Cậu ta là phần tử tà giáo? Giáo phái gì vậy?”

“Một tổ chức tà giáo xét trên quy mô chưa hẳn là quá lớn, mới thành lập vài năm, và giờ đang trong thời kì khuếch trương phát triển.” - Chị ta xòe bàn tay trái mồm mỉm cười, rồi đặt đầu ngón cái bên tay phải lên lòng bàn tay dí dí mấy cái, “Ta phải nhanh chóng tìm cách dẹp yên chúng”.

Chị ta vừa làm động tác mô phỏng bằng tay vừa ha ha cười, khiến tôi cảm thấy hơi đáng sợ. Biết đâu trong biểu tượng tạo ra từ bàn tay và ngón tay cái múp míp đó của chị ta, lại chứa đựng sự ác liệt ghê gớm.

“Lã Văn Cường là một trong vài tin đồn vòng trong mà chúng tôi đang để ý. Nói cách khác, cậu ta có thể được xem là tin đồn ngoan đạo của hội tà giáo đó. Lý do cậu ta giết người rất có thể có liên quan đến hội tà giáo này. Chúng có những hành động cực đoan, gây nguy hại cho xã hội như vậy là điều vượt ngoài dự tính của chúng tôi, bởi thế giờ ta cần phải nhanh chóng hành động”.

“Việc này thì liên quan gì đến tôi?”

“Chẳng phải cậu rất sốt sắng điều tra vụ này à? Giúp chúng tôi thám thính giáo phái đó, cậu sẽ biết tại sao Lã Văn Cường lại giết người. Hơn nữa, chúng tôi cũng rất muốn có một phóng viên có khả năng viết bài về quá trình đánh sập tổ chức tà giáo đó. Xông pha nơi tuyến đầu, cậu sẽ nắm được các tư liệu, thông tin đắt giá đấy!” - Chị ta chậm rãi bày tỏ ý định của mình.

“Nhưng vừa nãy chẳng phải chị đã nói tôi là đứa dễ bị lừa à; liệu tôi có thể lọt vào hội tà giáo đó dễ dàng vậy không?”

“Nói vậy là cậu đã đồng ý...”

“Này, này!”

“Chớ lo, loại cáo già như tôi chẳng phải là kiểu người cậu có thể dễ dàng chạm trán ở bất kì đâu; hơn nữa, người trẻ phải chịu khó luyện rèn thì mới mong trưởng thành được chứ”.

“Không phải là nhiệm vụ này quá nguy hiểm, nên không cấp dưới nào của chị dám nhận sao?”

“Cấp dưới của tôi ấy à, không dám cũng phải nhận!” - Chị ta tủm tủm cười nói, “song với những tổn thất có thể tránh được thì cố gắng tránh vẫn tốt hơn. Quách Đông nói số cậu rất may mắn, chẳng dễ gì chết được”.

Tôi trừng mắt nhìn chị ta y như tuyệt chiêu giết người chỉ nhìn bằng ánh mắt trong truyền thuyết.

Chị ta chẳng cảm thấy mất tự nhiên chút nào, mà còn thản nhiên lấy ra một bì thư lớn bằng giấy da bò dày, đưa cho tôi.

“Bên trong là chút thông tin chúng tôi đã nắm được cùng một vài thành viên cao cấp trong hội tà giáo mà chúng tôi gợi ý, cậu hãy cố gắng tìm cách tiếp cận. Bởi chúng đang rất cần mở rộng quy mô, nên cậu sẽ nghĩ ra cách để bắt liên lạc với chúng thôi. Được rồi, tuy hội tà giáo này hơi cổ quái, song chưa phải là nguy hiểm lắm. Hay cậu định từ bỏ việc theo đuổi vụ án liên quan đến Hoàng Chức? Nếu chúng tôi tự điều tra thì mọi thông tin kết luận sẽ được giữ kín, lúc đó chắc cậu chẳng thể biết gì đâu!”

Tôi do dự một lát, rồi cầm lấy chiếc bì thư.

“Tôi xem thứ trong này rồi ta nói chuyện sau, nhưng thế không có nghĩa là tôi nhận đâu đấy!”

“Vậy thì, chúc cậu có giấc ngủ thật ngon đêm nay”.

Cửa xe lại mở ra, từ đầu chí cuối, tài xế ngồi ở ghế trước chẳng hề hé răng nói câu nào, cũng chẳng quay đầu lại nhìn, anh ta hết như một người gỗ. Tôi xác nhận lại quan điểm ban nãy của mình, làm nhân viên dưới quyền chị gái này hẳn vô cùng, vô cùng, vô cùng vất vả.

“À đúng, chị muốn tìm tôi sao không gọi điện trước, mà lại đứng trước cửa nhà chặn tôi thế?” - Trước khi xuống xe tôi hỏi.

“Sáng mai sau khi tỉnh dậy, cậu không quên bà chị gái phốp pháp này đấy chứ?”

“Đương nhiên chẳng thể nào, nhưng điều đó thì liên quan gì đến câu hỏi của tôi?”

“Cậu thấy đấy, cách làm này chẳng phải sẽ khiến người khác thấy ấn tượng và hiệu quả hơn sao? Tôi khá thích gây bất ngờ nho nhỏ, thú vị cho mọi người. À mà với thời tiết oi nóng này, đứng đợi ở ngoài một lát là đã toát hết mồ hôi rồi, tắm rửa phiền phức lắm”.

Tôi vội vàng xuống xe, mãi miết đi một mạch, chẳng hề quay đầu lại nhìn.

Nghiên cứu qua chỗ tài liệu bà chị kia đưa, tôi biết hội tà giáo có tên gọi là “Thánh Nữ giáo” này khi muốn thu hút thành viên mới đặc biệt hứng thú với những người đang gặp khó khăn, trắc trở trong cuộc sống, nhằm tận dụng tình trạng sa sút tinh thần của đối phương. Thế nên tôi đã chọn Viên Cát làm đối tượng tấn công, cùng Hà Tịch dựng lên một màn kịch, và quả nhiên đối tượng đã cắn câu.

Ở lần gặp đầu đương nhiên chẳng thể nói gì nhiều, Viên Cát chỉ an ủi tôi mấy câu đầy thiện ý, rồi băng quơ nhắc đến vấn đề “tín ngưỡng”. Thấy tôi hứng thú, hẳn liền đề nghị chúng tôi trao đổi thông tin liên lạc và hẹn khi nào rảnh sẽ đến tìm tôi nói chuyện nhiều hơn.

Tôi không muốn tỏ ra quá chủ động, vồn vã, nên chỉ đợi Viên Cát gọi điện cho mình. Một buổi tối mấy ngày sau đó, màn hình điện thoại di động của tôi cuối cùng cũng hiện lên cái tên tôi chờ đợi bấy lâu. Qua điện thoại, hẳn ta nhiệt tình mời tôi đến tham dự buổi tụ họp của bọn chúng. Tôi làm ra vẻ chần chừ, do dự, rồi cuối cùng mới xuôi theo lời khuyên của đối phương.

Địa điểm tụ họp của hội tà giáo này chẳng phải được tổ chức ở nơi ma mị nào, mà là ở ngay một ngôi trường trung học.

Đây là ngôi trường trung học bình thường ở khu Bắc Thượng Hải, Viên Cát đã đứng sẵn trước cổng trường đợi tôi. Trời mới bắt đầu nhá nhem, còn chưa đến bảy giờ.

Nhà trường cho thuê phòng học để thu tiền là một chuyện thường tình, vì cũng không rõ người trực tiếp đến thuê đứng tên dưới danh nghĩa gì. Nếu buổi tụ họp trong nhà trường của hội tà giáo này mà lộ ra, hẳn vị hiệu trưởng sẽ khó giữ được cái ghế của mình.

Nơi diễn ra buổi họp là một phòng học được xây theo kiểu bậc thang, rộng gấp hai lần phòng học bình thường. Tôi đi cạnh Viên Cát, thấy từ lúc ở cổng vào, thỉnh thoảng hẳn ta lại chào hỏi ai đó, nên thầm nghĩ: hẳn người đến tham dự buổi tụ họp lần này chẳng phải là ít.

Muốn vào được bên trong cần phải kí tên trước, lúc này xung quanh tôi các giáo chúng càng lúc càng đổ về nhiều hơn. Viên Cát tươi cười niềm nở, như thể đang gặp người thân trong gia đình, bắt tay người này vỗ vai người nọ, nhiệt tình chào hỏi mọi người xung quanh, rồi đẩy tôi lên giới thiệu: “Người anh em này mới đến dự lần đầu”. Liền đó rất nhiều gương mặt tươi cười xích lại, chừng như rất thân thiện.

Luận về tuổi tác, họ cơ bản đều lớn tuổi hơn tôi, nếu gặp ở ngoài đời, trông họ cũng chẳng khác gì những người dân bình thường. Ở ngay chính nơi đây, dù biết đó là buổi tụ họp ngầm của nhóm tà giáo, song nó không khiến tôi cảm thấy “tà” mấy, mà phần nhiều là sự đáp trả đầy thân thiện từ những người mới gặp lần đầu, như đang tham dự buổi hội thảo bán hàng vậy.

Phòng học xây theo kiểu bậc thang chật ních người ngồi, có rất nhiều ghế xếp ở góc tường. Viên Cát dẫn tôi đi lấy hai chiếc, đặt vào hàng cuối rồi ngồi xuống. Vẫn tiếp tục có người đi vào, nói là bảy giờ bắt đầu, nhưng đã đến giờ mà chưa thấy động tĩnh gì.

Đến bảy giờ mười phút thì phòng học đã nện chật một, hai trăm người. Những người đến sau, ngay ghế cũng không thể lấy ra, đành phải đứng. Một phụ nữ trung niên với dáng vẻ còn rất thướt tha, nền nã, là người dẫn chương trình, bước lên bục diễn thuyết phát biểu đôi câu chào mừng. Tôi để ý quan sát những người xung quanh, thấy đa phần họ đều chẳng phải là người đến tham gia lần đầu, nét mặt lộ vẻ tươi cười đầy hào hứng theo từng câu nói của người dẫn bên trên; trong khi đó một số ít người lại ra vẻ nghiêm nghị, giữ kẽ, một số khác thì không biết nên làm gì.

Người dẫn nhanh chóng giới thiệu với mọi người vị diễn giả khai mạc, rồi bước xuống bục diễn thuyết. Bước lên bục diễn thuyết tiếp sau đó là một người đàn ông to béo, trông rất phúc hậu. Theo tôi đánh giá, bài phát biểu của ông ta khá có kĩ xảo và dụng ý.

Mở đầu, ông ta kể một câu chuyện cười, điều tiết lại bầu không khí của buổi tụ họp. Sau khi cười, tâm lý cảnh giác của con người phần nhiều sẽ được giảm bớt, tiếp đó ông ta đặc biệt

nhấn mạnh đây không phải là buổi bán hàng đa cấp, sẽ không chào bán bất kì sản phẩm gì với người tham gia, và cũng không thu tiền dưới bất kì danh nghĩa gì. Đây chỉ là một nơi hướng thiện, xoa dịu những nỗi phiền muộn của mọi người trong cuộc sống để mọi người yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau. Khi một người được đưa đến nơi xa lạ, nỗi lo lớn nhất của họ là bị gạt tiền, ông ta nói thế nhằm khiến những người mới đến an tâm. Tôi đồng thời cũng xác định: đây nhất định là buổi tụ họp nhằm thu nhận thêm thành viên mới, được chủ trì bởi những kẻ có tài ăn nói hòng xóa bỏ, hạ thấp hàng rào cảnh giác của người mới đến tham gia, khiến họ thấy tò mò, hiếu kì về tổ chức này. Do đối tượng thu nạp mà hội Thánh Nữ này nhắm đến là người từng gặp khó khăn, trắc trở trong cuộc sống, nên họ rất dễ bị mắc lừa.

Người đàn ông to béo đã lên bục diễn thuyết trao đổi hơn tiếng rưỡi đồng hồ có thể được xem là một diễn giả giỏi, rất biết cách khuấy động bầu không khí xung quanh. Những mẩu chuyện cười - với các nhân vật là những con người bình thường trong cuộc sống hàng ngày, cứ tiếp nối nhau hiện ra, khán thính giả bên dưới nghe kể về trường hợp người này, người kia bị mắc lừa mà vừa cười vừa chột liên tưởng đến chính bản thân mình. Tôi thầm thấy mình đã hơi dao động, bởi chúng có phần rất giống với những câu chuyện trong kinh Phật.

Dù vậy, người đàn ông to béo không nhắc đến bất kì thông tin thực tế nào liên quan đến hội Thánh Nữ giáo. Tôi đang đoán người đàn ông này có vẻ chỉ là một nhân vật đệm cho ai sau đó, thì quả nhiên, ông ta đã mở lời giới thiệu về vị “đại sư” sắp xuất đầu lộ diện ngay sau đây.

Ông ta hết mực tung hô, ngợi ca vị “đại sư” này với toàn những lời có cánh như “giàu tư tưởng”, “uyên bác”, “có thể giúp con người thoát khỏi biển khổ cuộc đời, tìm được động lực sống”...

Khi vị “đại sư” - được bao phủ trong vô số ánh hào quang, “khó mà thỉnh mời được” này bước ra bục diễn thuyết từ phía sau cánh gà, rồi mỉm cười đứng trước mọi người, thì tôi bất ngờ đưa tay lên dụi mắt mấy lần. Nhìn kĩ thêm, tôi không khỏi giật mình, và tiếp sau đó là cảm giác mừng rơn.

Là người này ư?

Chương 13: Thần tích

Là Tiết Dĩnh.

Người được trịnh trọng giới thiệu và cũng là một nhân vật cấp cao của hội Thánh Nữ giáo chính là Tiết Dĩnh, cô hộ lý năm xưa của bệnh viện Bà mẹ trẻ em số 1, người rất hòa hợp với Chu Tiêm Tiêm, và cũng là người đã về thôn Đại Đường để bí mật tiếp xúc với con bé, sau khi Hoàng Chức xuất viện.

Chị trưởng ban to béo kia đã không lừa tôi. Hội Thánh Nữ giáo này đúng là có mối liên hệ mật thiết đến vụ án sát hại Hoàng Chức. Nhìn Tiết Dĩnh, nhớ về Chu Tiêm Tiêm còn đang mất tích, tôi bất giác nảy ra một vài liên tưởng về tên gọi của hội tà giáo này.

Tiết Dĩnh – kẻ đang thao thao bất tuyệt trên bục diễn thuyết, quả là có một phong độ khí khái khác người. Không ai có thể ngờ mới vài năm trước đây, cô ta chỉ là một hộ lý chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.

Nội dung những điều cô ta nói hơi khác với điều người đàn ông ban nãy vừa phát biểu. Dựa trên bước đệm hiệu quả người đàn ông kia tạo ra trước, Tiết Dĩnh đi thẳng vào vấn đề tín ngưỡng.

“Tôi biết rất nhiều người trong số các vị đang ngồi phía dưới, vừa mới phải trải qua không ít sóng gió, làm người trên cõi đời này ai chẳng phải gặp khó khăn, chỉ khác nhau ở chỗ ta đang hoặc đã, hoặc sẽ gặp khó khăn mà thôi. Mọi người thấy đấy, bất kể ta đau khổ thế nào, thì trên thực tế nó cũng chỉ là một điều hết sức bình thường”.

Giọng Tiết Dĩnh vừa nhỏ nhẹ, vừa trầm trầm pha chút khàn khàn. Những điều được cô ta lặp đi lặp lại không biết bao nhiêu lần này, giờ nghe ra lại có vẻ rất hay.

“Sao một điều hết sức bình thường đó lại khiến ta đau khổ vậy? Là bởi vì ta đã quá để tâm, quá coi trọng một số thứ nào đó, nên mới bị tổn thương. Nhưng thực sự chúng có quan trọng như vậy không? Hãy thử nghĩ lại xem, trước khi được sinh ra ta là gì, sau khi chết đi ta là gì, và trong mấy chục năm ngắn ngủi của cuộc đời thì điều gì mới thực sự là quan trọng?”

“Chỉ có tình cảm mới là thứ thực sự khiến trái tim ta rung động. Tình cảm ta dành cho bản thân, cho người khác, tình cảm giữa người với nhau. Ngoài nó ra, mọi cái khác đều chỉ là hư ảo. Chẳng phải vậy sao? Cảm giác vui mừng, sung sướng của nhà sư tầm đá khi tìm thấy một viên đá lạ nơi sa mạc; của đứa trẻ khi nó nhặt được một chiếc vỏ ốc rất đẹp, rất đặc biệt ngoài bãi biển, hay của người đào vàng khi đãi được những bụi vàng ròng v.v... chẳng phải rất giống nhau sao? Song trên thực tế, hòn đá, chiếc vỏ ốc và bụi vàng, những thứ mang đến cho họ cảm giác đó, lại không hề quan trọng.

“Bởi thế nên ta có thể nói: phần lớn, thậm chí là tất cả mọi thứ trên thế gian này, đều không quan trọng, đều là hư ảo, chỉ có trạng thái tinh thần trong nội tâm mỗi người chúng ta mới là cái có thật. Khi bạn hiểu ra điều này, mọi phong ba bão tố của cuộc sống bên ngoài sẽ chẳng thể đánh gục được bạn”.

Tiết Dĩnh vẫn tiếp tục thao thao nói, nhưng tôi dần cảm thấy hơi kỳ lạ. Những lời cô ta nói càng lúc càng gần với học thuyết hư vô của chủ nghĩa duy tâm. Hay nói cách khác, giáo lý của Thánh Nữ giáo cũng mang khuynh hướng của chủ nghĩa duy tâm. Tuy nhiên điều này không phù hợp với sự sùng bái trong tà giáo, vì theo lệ thường, tà giáo liên quan đến sự sùng bái của một cá nhân và có giáo lý hết sức cuồng tín. Trong khi đó, chủ nghĩa duy tâm là thứ tiêu cực đến mức không thể tiêu cực hơn được nữa. Cô ta đã nói một hồi lâu, mà vẫn chưa đề cập tới việc liên quan đến “Thánh Nữ”. Vậy một giáo phái kiểu này tập hợp tín đồ dựa trên căn cứ gì? Với chính giáo hay tà giáo? Mà thiếu khả năng tập hợp tín đồ, cũng đồng nghĩa với sự diệt vong.

“Những bạn bè xung quanh tôi đều có cách nhìn riêng về thế giới, về cuộc đời. Những cách nhìn này có thể giúp ta can đảm tiến bước trên đường đời, khiến ta không cảm thấy e ngại, run sợ trước bất kì phong ba bão táp nào. Vòng tròn nhỏ này của chúng tôi được đặt tên là “Thánh Nữ”. Vậy tại sao lại là “Thánh Nữ”? Hôm nay tôi xin mạn phép được đưa ra câu hỏi này cho mọi người. Nếu bạn thấy môi trường của chúng tôi hòa hợp thân thiện, muốn tiếp tục đến tham gia buổi họp sau, tới khi đó bạn sẽ biết câu trả lời. Vấn đề lớn nhất của người Trung Quốc hiện giờ là thiếu tín ngưỡng. Song may là bây giờ chúng tôi đã tìm thấy tín ngưỡng kiên định cho bản thân, chân thành hi vọng bạn cũng có thể gia nhập với chúng tôi”.

Tiết Dĩnh kết thúc bài diễn thuyết, hoặc bài giảng đạo của mình bằng đoạn thuyết giảng trên. Tuy nhiên, buổi tụ họp này chưa dừng lại ở đó, các thánh giả bên dưới kết thành các nhóm nhỏ, bắt đầu chia sẻ thu hoạch sau buổi nói chuyện hôm nay, đồng thời khích lệ những người mới đến tham gia lần đầu, nói về những khó khăn mới đây của bản thân để “thư giãn thân tâm”.

Viên Cát kéo tôi nhập vào một nhóm – chừng hơn hai chục người, các thành viên trong nhóm lần lượt phát biểu theo thứ tự. Không lâu sau, Tiết Dĩnh cũng xuất hiện, cô ta hình như chỉ đến nghe, nhưng đã lập tức bị những tín đồ cũ níu lấy, khẩn khoản đề nghị cô ta chút nữa lên phát biểu lời kết sau cùng cho buổi họp.

Đến lượt mình, tôi mang câu chuyện tình yêu – đã được soạn sẵn ra, thuật lại một lượt và nhận được rất nhiều ánh mắt an ủi của mọi người. Vì không thể không giới thiệu qua đôi nét về bản thân, nên tôi cứ có gì nói đấy, rằng tôi là một phóng viên. Lúc nhắc đến công việc này, qua đuôi mắt mình, tôi quan sát thấy thần sắc Tiết Dĩnh hơi dao động, Viên Cát cũng có phần bất ngờ. Anh ta hỏi tôi làm gì, song tôi chỉ trả lời một cách mơ hồ.

Điều Tiết Dĩnh phát biểu sau đó không nằm ngoài những điều ban nãy cô ta đã nói, nhưng bây giờ lại được phát triển thêm lên dựa trên ý kiến của các thành viên trong các nhóm nhỏ. Sau khi cô ta nói xong, tiếng vỗ tay vang rền như sấm dậy, còn cô ta thì cáo lui.

Lúc đó về cơ bản, các nhóm nhỏ cũng đã kết thúc thảo luận, Viên Cát dẫn tôi đi gặp mọi người hàn huyên đàm ba câu rồi chuẩn bị ra về. Bấy giờ có một người chạy tới, ghé sát tai Viên Cát thầm thì đôi câu; sau đó anh ta, bảo tôi đợi một lát, rồi chạy về phía một góc khác trong phòng.

Đưa mắt nhìn theo, tôi phát hiện thấy người đang đợi anh ta chính là Tiết Dĩnh.

Tiết Dĩnh trao đổi vài câu với đối phương. Trong lúc nói chuyện, thấy tôi đang nhìn về phía mình, cô ta hơi gật gật đầu ra hiệu với tôi.

Phải chăng thân phận phóng viên của tôi đã khiến Tiết Dĩnh trở nên cảnh giác? Vốn dĩ tôi đã định bịa ra một công việc ít nhạy cảm hơn, nhưng sau khi Tiết Dĩnh xuất hiện, tôi đã thay đổi chủ ý. Ba năm về trước, khi tôi đến bệnh viện phỏng vấn, rất có thể cô ta đã nhìn thấy tôi. Nếu thật sự trí nhớ cô ta còn tốt, thì việc tôi khai gian công việc sẽ chỉ biến “lợn lành thành lợn què” mà thôi.

Sau khi quay lại Viên Cát chẳng nói gì, khiến tôi càng cảm thấy bất an hơn.

Lúc bước chân ra khỏi lớp học, bầu không khí ban đêm tạt vào mặt tôi ở ngoài này rõ ràng dễ thở hẳn bầu không khí trong kia. Tôi và Viên Cát đi với nhau, xuyên qua sân tập, hướng về phía cổng trường.

“Na Đa, cậu thấy tối nay thế nào?”

“Không khí trong đó rất tuyệt, song tôi thấy hơi kì lạ, chắc do xưa nay tôi chưa từng tham gia những buổi tụ họp kiểu này!” – Là phóng viên thì cần thể hiện một chút nhạy cảm nghề nghiệp, nếu không sẽ thật giả dối.

“Tham gia thêm mấy lần nữa, dần dà cậu cũng sẽ quen thôi. Thực ra chúng tôi là một tổ chức giáo hội gồm những người có chung một tín ngưỡng”.

“Ừa?” – Tôi không ngờ Viên Cát ngửa bài nhanh và thẳng thắn vậy.

“Đừng lo. Chúng tôi không phải là tà giáo!” – Viên Cát vội nói, “Đúng ra, đến tham gia thêm mấy lần tụ họp cậu sẽ biết, song vừa nãy Tiết thượng sư bảo tôi nói thẳng với cậu, không cần

che che giấu giấu nữa. Người làm nghề như của cậu ắt sẽ hiểu nhiều biết rộng, tín ngưỡng của chúng tôi rốt cuộc có thật hay không tin chắc cậu sẽ sớm nhận ra.”

Sợ tôi đoán ra nên mới nói thẳng? Hay Tiết Dinh nghĩ thu nhận thêm một tín đồ là phóng viên thì sẽ tạo ra hiệu quả thị phạm tốt. Nhưng vấn đề là làm thế nào cô ta có thể khẳng định là tôi sẽ “tin”?

“Xin ngợi ca người, đáng Thiên tôn, vị thần duy nhất!” – Viên Cát dừng lại bên đường biên của sân tập, hạ giọng niệm. Câu nói có vẻ như một câu chú này khiến thần sắc anh ta thoát trở nên vô cùng thành kính, “Nhất định cậu sẽ tin vào đáng Thiên tôn, đó chẳng phải là câu nói suông, cậu sẽ nhìn ra chân tướng của thế giới này”.

“Chân tướng? Chân tướng gì?” – Tôi thầm nghi ngại, cái tên Thiên Tôn này quả chẳng có gì là sáng tạo.

Khóe miệng Viên Cát nhếch lên cười một cách thần bí: “Đúng ra có một số chuyện chỉ tín đồ đích thực như tôi mới được hay biết. Song nghe nói chẳng thể nào bằng tận mắt trông thấy. Một giờ rưỡi chiều mai, tại khu vực X sẽ mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai. Tuy nói là công khai, song lại không công bằng, người bị đưa ra xét xử là một tín đồ của chúng tôi. Dù luật pháp của thế giới này phán quyết anh ta thế nào, thần hội cũng tuyên bố anh ta vô tội. Cậu nhất định phải đi, rồi cậu sẽ nhìn thấy thần tích”.

Vào giai đoạn mới hình thành ban đầu, mọi tôn giáo đều có rất nhiều thần tích. Ví dụ như Jesus Christ với năm chiếc bánh cùng hai con cá, cũng khiến cho năm nghìn người no nê; như Đức Phật Thích Ca Mâu Ni tiên đoán vào thời gian Đức Phật qua đời, mặt đất rung động mạnh. Dựa trên hằng hà sa số những điều khó có thể tưởng tượng, khó có thể giải thích, họ tập hợp được tín đồ và khiến cho giáo lý của mình được lưu truyền.

Thánh Nữ giáo cũng cần thi triển thần tích; hơn thế, cần phải thi triển ngay tại tòa, nơi có vẻ khó giờ trò nhất. Đó sẽ kiểu thần tích gì?

Cứ đợi xem.

Phiên tòa xét xử không công bằng ư? Một tín đồ vô tội ư?

Tôi rút di động ra gọi cho cảnh sát Vương.

“Phiên tòa xét xử mở màn của Lã Văn Cường mà lần trước anh bảo tôi, được định ngày rồi à? Là ngày mai phải không?”

“Đúng, sao anh biết?”

“Ở tòa án chiều mai?”

“Không sai. Anh định đến dự à?”

“Ôi, trời!”

Đáng lẽ chiều hôm nay nóng gắt, nhưng khoảng tiếng rươi trước, lớp mây dày đã che ngang mặt trời, không khí càng lúc càng ngọt ngào hơn, báo hiệu cho một cơn mưa lớn sắp kéo đến.

Tòa án nhân dân sơ thẩm khu vực X – thành phố Thượng Hải là một tòa nhà bề thế, vuông vắn nổi bật, mọc lên sừng sững, mà từ phía xa ta đã có thể trông thấy. Đi đến trước cổng tòa án, ta mới nhận ra kì thực còn phải băng qua một quảng trường rộng cùng những bậc thang dài, thì mới vào được bên trong tòa án. Nếu là kẻ có điều khuất tất trong lòng, e là khi đặt chân lên những bậc thang trước tòa nhà màu trắng trang nghiêm đó, hẳn sẽ thấy vô cùng bứt rứt khó chịu.

Song lúc này, thu hút sự chú ý của tôi lại là hai chiếc xe cảnh sát cùng chiếc mô tô chuyên dụng đang đỗ trước cổng tòa án.

Lúc tôi đứng lại nhìn về phía mấy chiếc xe thì cửa chiếc xe đi trước bật mở, cảnh sát trưởng Vương bước ra ngoài.

“Anh dừng xe ngay chỗ này không sợ đánh rần động cỏ sao?” – Tôi hỏi.

Cảnh sát trưởng Vương nhăn nhó cười: “Tôi muốn nó thấy kinh động rồi bỏ đi luôn ấy chứ, nếu có chuyện xảy ra ở tòa, hậu quả sẽ rất nghiêm trọng. Nguồn tin của anh đáng tin không thể?”

Đây chẳng phải là lần đầu anh ta hỏi tôi; về phần mình, tôi đành phải lặp lại rằng: “Tôi đã thuật lại y nguyên toàn bộ điều tôi nghe thấy tối qua cho anh. Nếu phiên tòa kết thúc mà không có chuyện gì xảy ra, và cái gọi là “thần tích” không xuất hiện, thì chẳng những tên phóng viên tôi đây sẽ không trở thành tin đồn, mà ngay cả những tin đồn cũ cũng sẽ vô cùng thất vọng. Nếu không chắc chắn phần nào, tôi nghĩ chúng chẳng dám mạnh mẽ tuyên bố vậy đâu”.

“Hi vọng không có chuyện gì xảy ra!” – Cảnh sát trưởng Vương thở dài nói.

“Công việc chuẩn bị ở đây, anh bố trí vệ toàn rồi chứ?”

“Vệ toàn ấy hả? Làm quái gì có thứ gọi là vệ toàn, huống chi bọn tôi và tòa án là hai hệ thống khác nhau, thời gian lại quá gấp, tính từ lúc anh gọi tôi tối hôm qua đến giờ mới chỉ mấy tiếng đồng hồ!” – Cảnh sát trưởng khẽ trách tôi.

“Chúng tôi đã báo bên tòa án, đề nghị họ tăng cường phòng bị, đồng thời bên tôi thì như anh thấy đấy, hai xe cảnh sát và một mô tô đặc chủng luôn trong tình trạng sẵn sàng nhận lệnh. Thực ra mạng lưới tuần tra ở khu vực quanh đây cũng đã được bố trí. Đó là toàn bộ những việc tôi có thể thu xếp trong ngần ấy thời gian. Ngoài ra, khắp bốn phía xung quanh tòa án đều được rà soát, không có vật gây cháy nổ, tôi còn chọn mấy trinh sát tinh mắt vào ngồi ở hàng ghế phía dưới, để đề phòng biến động lúc phiên tòa diễn ra. Thành thực mà nói, tôi thấy khó có thể tưởng tượng là bọn chúng sẽ chuẩn bị thực hiện thần tích này như thế nào. Trừ khi chúng tìm được một nhóm người trực tiếp xông vào tòa án tấn công”.

“Chắc không đến mức ngang nhiên như vậy!” – Lúc tôi đang nói, chiếc xe chở tội phạm đã hú còi đi vào tòa án qua lối cổng chính.

“Cậu ta ở trong à?”, tôi hỏi.

“Ừ”.

“Hai hôm nay cậu ấy thế nào? Có gì khác không?”

Cảnh sát trưởng lắc đầu: “Vẫn vậy thôi. Mấy ngày gần đây hẳn không tiếp xúc người ngoài, nếu Thánh Nữ giáo có kế hoạch gì, chắc hẳn cũng chẳng biết”.

“Vậy tôi vào trong trước, mong là đừng xảy ra chuyện gì”.

Vào phòng xét xử án hình sự, tôi chọn một ghế ngay phía trên rồi ngồi xuống. Xung quanh, người đến dự phiên tòa xét xử cũng chẳng phải là ít, tôi đảo mắt một vòng tìm kiếm, chưa thấy Viên Cát đâu. Giờ này chắc anh ta vẫn đang trong ca làm ở trạm tàu điện ngầm. Song tôi đoán, nhất định một vài tín đồ Thánh Nữ giáo sẽ đến xem, làm chứng cho thần tích của họ. Hoàng Chức chẳng còn ai thân thích nên chắc thôn sẽ cử người đến tham dự, dù tôi không biết ông ấy là ai.

Một lúc nữa phiên tòa mới bắt đầu mà phòng xét xử đã rất yên ắng, những người đang chuyện trò đều hạ thấp giọng hết mức có thể. Những phiên tòa xét xử, không rõ đã bao lần được tiến hành ngay trong gian phòng này, đã để lại một vẻ tĩnh mịch, thâm nghiêm cho bầu

không khí nơi đây, khiến cho mọi người không dám ăn nói hồ đồ.

Đọc theo bốn bức tường quanh phòng xét xử có rất nhiều cảnh sát có vũ trang, không rõ vốn dĩ phải vậy hay là do bên công an yêu cầu nên họ mới được tăng cường thêm.

Đợi thêm lúc nữa, cánh cửa ngách phòng xử được mở ra, những người thuộc bên kiểm soát và tòa án như công tố viên, thư kí phiên tòa bắt đầu bước ra, đến đứng ở vị trí của mình. Tiếp đó là Lã Văn Cường với sự áp tải của hai cảnh sát tòa án.

Cậu ta trông gầy gò, xanh xao hơn hôm tôi gặp ở chỗ tạm giam đôi chút, bộ quần áo tù trên người cậu ta có vẻ hơi quá khổ so với vóc dáng. Đầu cậu ta hơi cúi, nhưng không hiểu sao tôi không cảm thấy đó là dáng vẻ của kẻ hối lỗi, mà chỉ toát lên sự thờ ơ, bất cần.

Người vào sau cùng là vị thẩm phán chủ tọa phiên tòa xét xử hôm nay, đó là một người đàn bà trung niên đeo kính. Bà ta ngồi xuống ghế chủ tọa phiên tòa, đưa mắt nhìn đồng hồ, chờ thêm một lát, rồi tuyên bố phiên tòa bắt đầu.

Tôi hít một hơi thật sâu, tiếp theo liệu sẽ có chuyện gì xảy ra đây?

Mở màn là bản cáo trạng dài được vị công tố viên của bên kiểm soát tuyên đọc trong hai mươi mấy phút. Tôi thầm thắc thỏm, mắt nhìn ngược nhìn xuôi, tai động lên nghe ngóng cho tới khi ông ta đọc xong, đến lúc Lã Văn Cường khai báo nhận tội, mới hơi thả lỏng. Không chi tiết nào trong những điều Lã Văn Cường khai báo làm tôi ngạc nhiên, tất cả vẫn hệt như những gì cậu ta đã trả lời hôm tôi vào nhà tạm giam phỏng vấn.

Trông thấy Hoàng Chức ngoài đường lúc đi dạo phố, động lòng háo sắc, lại cũng muốn kiếm chút tiền tiêu, nên đã bám theo cô ấy về chỗ nhà trọ. Chưa dám động thủ ngay, phải qua một đêm đấu tranh tư tưởng đến sáng sớm hôm sau nghi phạm mới quay lại chỗ Hoàng Chức trọ, lừa cô ấy ra mở cửa rồi giết chết. Do hoảng loạn nên sau đó nghi phạm đã bỏ trốn mà không dám làm gì.

Toàn bộ câu chuyện được cậu ta tường thuật lại với vẻ lãnh đạm, thậm chí ung dung. Khi cậu ta gần dứt lời thì một người đàn ông trung niên đến dự phiên tòa xét xử ném mạnh một chai nước ngọt về phía nghi phạm, miệng lầu bầu câu phương ngôn mà tôi nghe không hiểu, dáng điệu đầy vẻ đau đớn phần uất. Cảnh sát giữ trật tự trong phiên tòa nhanh chóng tiến đến, nhưng họ không đuổi ông ta ra khỏi phòng xét xử, mà chỉ yêu cầu ông này ngồi xuống. Tôi đoán đó là cha đẻ của Lã Văn Cường.

Lã Văn Cường đưa mắt nhìn về phía cha mình một cái, rồi lại cúi đầu.

Ánh mắt đỏ của cậu ta như nhìn vào người mình không hề quen biết.

Tôi thấy hơi bất ngờ, hội Thánh Nữ giáo này có thể tẩy não tín đồ đến mức sẵn sàng xả thân quên mình vì giáo hội, mà ngay cả đến tình thân ruột thịt cũng bất chấp thì quả là đáng sợ.

Sau phút biến động, phiên tòa lại tiếp tục. Sang phần biện hộ trước tòa, thực tế chẳng có mấy điều gì để nói, Lã Văn Cường đã thừa nhận tội lỗi của bản thân, nên luật sư biện hộ - mà tòa chỉ định cho cậu ta, cũng chỉ có thể nói vài câu chung chung kiểu: “Thái độ nhận tội của bị cáo tương đối thành khẩn, nên đề nghị tòa lượng xét khi quyết định hình phạt”.

Vị chủ tọa phiên tòa khá có trách nhiệm, trong quá trình thẩm vấn trước tòa bà ta có hỏi Lã Văn Cường về mấy vấn đề mà bên công an đã tìm ra trong quá trình điều tra, nhưng đã bị bên công tố bỏ qua, như: tại sao trong bản tường trình khai báo của Thôi Hành Kiện, người này nói anh ta bám theo Hoàng Chức lên tầng trên mà khi đi xuống lại không thấy Lã Văn Cường? Thì Lã Văn Cường trả lời rằng: “Cầu thang tối, tôi lại nép vào một bên nên anh ta không để ý”. Tóm lại, cậu ta hoàn toàn không định khai báo ẩn tình để chối tội cho bản thân.

Sau hơn một tiếng rưỡi đồng hồ, chủ tọa phiên tòa tuyên bố tạm nghỉ mười lăm phút.

Khi phiên tòa tiếp tục sau giờ nghỉ, chắc sẽ chuyển sang phần tuyên án. Đối với vụ án giết người, tốc độ xử án như trong phiên tòa này có thể xem là nhanh. Bị cáo không hề phản đối gì, định sẽ ngoan ngoãn thi hành án, bên kiểm sát được phen thoải mái nhàn nhã, thế sao lại chẳng nhanh?

Tôi nhìn Lã Văn Cường đang được cảnh sát tòa án áp giải vào trong, thầm nghĩ, đến khi cậu ta lại được dẫn giải ra e sẽ có vài chuyện xảy ra.

Cho tới lúc này mọi việc vẫn đang sóng yên biển lặng, nếu không có chuyện gì xảy ra trong chút thời gian ngắn ngủi còn lại thì chẳng phải sẽ khiến những tín đồ đến theo dõi phiên tòa xét xử này thất vọng sao? Điều hôm qua Viên Cát nói: tòa án loài người tuyên bố Lã Văn Cường có tội, song Thiên Tôn của họ lại tuyên bố Lã Văn Cường vô tội, thì thế nào mọi chuyện cũng sẽ được làm rõ ngay vào lúc này đây.

Tôi không vào nhà vệ sinh, chỉ ngồi lặng yên tại chỗ.

Từng phút giây chậm chạp trôi qua trong sự chờ đợi đầy khắc khoải.

Mười lăm phút sắp sửa kết thúc.

Lông mày tôi hơi nhú lại, tim càng lúc càng đập nhanh hơn, chẳng phải do đã có chuyện xảy ra mà ngược lại, là vì chưa có gì xảy ra.

Thế này là thế nào, đã hết mười lăm phút nghỉ giải lao sao phiên tòa còn chưa được tiếp tục?

Không, tôi nhìn đồng hồ, đã mười tám phút hơn rồi.

Chủ tọa phiên tòa đã bước vào phòng xử án, người khác còn lại cũng nối đuôi nhau quay trở lại chỗ ngồi, riêng chỗ bị cáo thì vẫn trống trơn.

Những người đến dự phiên tòa phía dưới đã bắt đầu xì xầm bàn tán, song nhìn về mặt của những người bên kiểm sát và phía tòa án, thì hình như họ cũng không biết có chuyện gì xảy ra.

Lại thêm mấy phút nữa trôi qua, rồi một người vóc dáng thấp nhỏ đã chạy đến bên vị chủ tọa phiên tòa qua lối cửa ngách, nghiêng người ghé sát tai bà ta thì thầm một câu.

Nét mặt chủ tọa phiên tòa lập tức thay đổi, bà mở to mắt, sững sờ nhìn người kia.

Chợt có ai đó đập nhẹ vai tôi một cái, tôi quay đầu lại, là cảnh sát trưởng Vương.

Mồ hôi ròng ròng chảy hai bên má mà anh ta chẳng hề để ý, anh hạ giọng bảo tôi: “Theo tôi ra ngoài, có chuyện xảy ra rồi!”.

Chương 14: Không cánh mà bay

“Bình tĩnh, cứ bình tĩnh kể lại cho tôi nghe một lượt từ đầu nào!”

Về mặt hai viên cảnh sát tòa án đứng trước cảnh sát trưởng Vương vô cùng khó coi. Đôi lông mày của người có gương mặt hóp dài luôn nhú vào rồi giãn ra, tựa như đang co giãn; mỗi lần như thế, những giọt mồ hôi trên gương mặt anh ta lại lặn xuống. Người đang được cảnh sát trưởng Vương hỏi kia có biểu hiện khá hơn một chút, song chiếc mũi cà chua của anh ta đã bị

chính anh xoa nhiều đến mức tấy đỏ như một quả nhót chín.

“Tôi, lúc đó phạm nhân...” – Khi nói, anh ta vẫn bóp bóp chóp mũi, che gần kín miệng mình. Chợt ý thức được hành động kì quặc này của bản thân, anh ta vội vàng bỏ tay xuống.

Anh ta chính là một trong số cảnh sát mà tòa cử ra để chịu trách nhiệm trông coi phạm nhân trong buổi xét xử, phạm nhân xảy ra chuyện, thì đương nhiên anh ta cũng có một phần trách nhiệm mà chẳng thể nào chối cãi. Do trước đây chưa bao giờ xảy ra chuyện thế này, nên giờ anh ta không biết mình đang đối diện với hình phạt nào. Vậy nên vấn đề hậu xét cũng đã đủ gây áp lực cho anh ta từ ngay lúc này đây.

Anh ta đứng đối diện với tôi và cảnh sát trưởng Vương, cố gắng sắp xếp từ ngữ, để cố nhớ lại một cách chính xác những chuyện vừa mới xảy ra. Nhưng theo cách tôi quan sát, có vẻ anh ta vẫn chưa kịp hiểu và tin được điều xảy ra trước đó không lâu. Việc anh ta thậm chí còn chẳng rõ rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, đã khiến anh ta gặp khó khăn khi tường trình lại sự việc, đồng thời càng khiến thâm tâm anh ta nảy sinh một nỗi lo không gì kìm nén nổi.

Người có mũi cà chua đó tên là Chu Bảo Hoa. Hồi nhỏ, trong lần ngồi bồn cầu kiểu cũ ở nhà, dù anh ta đã cố sức rụt đầu ra sau, khi một con ong vò vẽ bất ngờ xuất hiện, song vẫn bị nó đốt một phát lên phần nhô cao nhất trên mặt. Bây giờ, anh ta thường đứng trước gương, tỉ mỉ ngắm nghía các lỗ chân lông trên đầu mũi, suy đoán đâu là vết ong đốt hồi xưa còn lại.

Như bù lại, mọi lỗ chân lông trên mũi anh ta như đều có tế bào khứu giác. Khi áp giải phạm nhân lên tòa, anh ta luôn có thể ngửi thấy mùi thuốc lá từ răng, mùi thuốc phiện lẫn trong máu, hay mùi tanh trong xương tủy phạm nhân, rồi căn cứ vào đó để đưa ra phán đoán: kẻ đeo còng kia xấu xa hắc ám cỡ nào. Phán đoán kiểu này của anh ta thường rất trùng hợp với phán quyết của tòa, tuy vậy các đồng nghiệp đều cho rằng anh hoặc bốc phét, hoặc thần kinh quá nhạy cảm.

Hôm nay, anh ta cũng ngửi thấy một mùi rất kì lạ trên người Lã Văn Cường.

Nhẹ nhàng mà lại kích thích, hăng hắc nồng nồng mà lại thoang thoảng. Một hỗn hợp trộn lẫn bởi nhiều mùi đối nghịch đó, tỏa ra từ anh chàng có vóc dáng thấp bé, trông khá giản dị, bình thường kia; đương nhiên, lẫn trong đó còn cả chút tanh của máu.

Chu Bảo Hoa lại ngược mắt lên đánh giá một lượt Lã Văn Cường: “Gã này...”

“Này, cậu lại ngửi thấy gì à?” – Câu nói của đồng nghiệp Ngô Triều Đông mang theo chút chế giễu, song không ác ý.

Chu Bảo Hoa nhún vai, chẳng nói gì. Anh biết họ không tin mình, ai mà thêm quan tâm chứ, có ai sống hộ mình được đâu.

Anh nhớ đến lời nhắc nhở của phía cảnh sát sáng nay. Gã phạm nhân trẻ tuổi trước mặt mình quả có hơi khác thường, nhưng liệu có thể xảy ra chuyện gì chứ? Anh biết, ngay đến tòa án cũng đã được các chuyên gia phòng chống cháy nổ, cẩn thận rà tìm nguồn gây cháy nổ, chùng như phía cảnh sát khá tin nguồn tin của họ. Liệu có thể xảy ra gì chứ? Anh tin hôm nay lực lượng cảnh sát chắc chắn sẽ dàn trận khắp bốn phía xung quanh tòa án. Hơn nữa, đây đâu phải bên Trung Đông loạn lạc mà là Thượng Hải, thành phố có tình hình trật tự trị an tốt nhất ở Trung Quốc. Trừ khi thực sự có thiên binh vạn tướng đến cứu người.

Lúc chủ tọa phiên tòa tuyên bố nghỉ giải lao mười lăm phút, Chu Bảo Hoa thầm thở phào. Đúng là anh đã thấy lo, nhưng giờ xem ra mọi chuyện sắp sửa kết thúc rồi. Hoặc nguồn tin phía cảnh sát nhận được có vấn đề, hoặc sự phòng bị của phía cảnh sát đã khiến kẻ chủ mưu phải hủy bỏ kế hoạch. Cầu xin trời đất thần Phật để chút thời gian cuối cùng này mau chóng qua đi, mà có xảy ra chuyện gì thì cũng chớ chọn mình.

Anh cười cười tự giễu bản thân, mình tưởng tình huống đối mặt giữa phe cảnh sát với lũ tội phạm như trong các bộ phim Hồng Kông sẽ xảy ra thật sao? Đưa mắt nhìn Ngô Triều Đông, thấy cậu ta cũng hơi căng thẳng, Chu Bảo Hoa lại thấy thoải mái hơn.

“Tôi muốn đi vệ sinh!” - Lã Văn Cường đột nhiên lên tiếng .

Yêu cầu này không hề khiến hai viên cảnh sát nghi ngờ, vì chỉ ít kể từ khi được đưa đến tòa án, Lã Văn Cường vẫn chưa đi vệ sinh lần nào. Sau khi áp giải Lã Văn Cường đến trước cửa nhà vệ sinh, Ngô Triều Đông vào kiểm tra bên trong một lượt trước, rồi mới ra ngoài ra hiệu cho Chu Bảo Hoa là bên trong không có người.

Anh chàng có chiếc mũi đỏ cà chua khế động đậy, do khứu giác quá nhạy bén nên trước giờ anh rất ghét vào nhà vệ sinh, vì dù có nín thở thì cái mùi khó chịu trong đó cũng vẫn len lỏi chui vào lỗ mũi. Anh đẩy Lã Văn Cường một cái, phạm nhân tự giác đi vào nhà vệ sinh.

Chỉ mấy phút nữa phiên tòa sẽ lại tiếp tục, rất nhiều người đến dự đã quay vào phòng xét xử, số người còn nán lại ngoài hành lang không nhiều, nhưng vẫn có hai người để ý đến phạm nhân, họ đứng nép sang một bên hiếu kì nhìn về phía này. Chu Bảo Hoa cho rằng: có thể hai người đó đang định vào nhà vệ sinh, song anh chẳng cần phải nói “Cảm phiền, đợi phạm nhân ra rồi hãy vào”, bởi nếu quá muốn thì họ đã vào gian vệ sinh kia rồi.

Chu Bảo Hoa đã đoán nhầm, hai khán giả chỉ dừng lại một chốc rồi bỏ đi.

Nhìn cái bóng của hai người không liên quan gần xa, Chu Bảo Hoa hít một hơi dài, rồi bước vào nhà vệ sinh. Người đồng nghiệp hướng ánh mắt về chỗ anh có phần hơi ngỡ ngàng; anh ta biết “Mũi đỏ” rất ghét nhà vệ sinh, vả lại cũng mới đi tiểu không lâu trước đó.

Chu Bảo Hoa chỉ định cẩn thận hơn, bởi anh vẫn thấy hơi bất an trong lòng, nhiệm vụ lần này đã sắp sửa đến lúc kết thúc, tốt nhất chớ để phạm nhân ra khỏi tầm nhìn của mình.

Khu tiểu tiện không một bóng người.

Tim Chu Bảo Hoa chợt thót lại, anh lên tiếng gọi: “Này, mày ỉa đấy à?”

Đáp lại anh chỉ có tiếng chân chạy gấp gáp, Chu Triều Đông cũng xộc vào.

Anh và đồng nghiệp đưa mắt nhìn nhau, tay đưa lên chỗ bao súng.

“Tao đang hỏi mày đấy, mau trả lời đi!” – Anh lớn tiếng nạt.

Tiếng vang trong gian nhà vệ sinh nhỏ hẹp khẽ vọng lại, chỉ có vậy.

“Thịch!” – Anh tung một cú đá bằng chân lên cửa buồng vệ sinh gần mình nhất, cánh cửa nhựa không bị khóa bật ra, để lộ bồn cầu phía sau rồi từ từ đóng lại.

“Thịch thịch thịch...” – Anh cùng Ngô Triều Đông lần lượt đập tung cửa từng buồng vệ sinh.

Tới hai buồng vệ sinh còn lại, hai viên cảnh sát tòa án gần như đồng thời tung cước, rồi đưa mắt nhìn nhau, như muốn dò tìm chút hi vọng cuối cùng trong ánh mắt đối phương, song nó lập tức chuyển thành cảm giác sững sờ tột đỉnh.

Phạm nhân đã biến mất!

“Nhà vệ sinh này à?” – Cảnh sát trưởng Vương hỏi.

“Vâng” - Chu Bảo Hoa đáp.

Nhà vệ sinh tạm thời đã được phong tỏa, cảnh sát trưởng Vương lại gần tới bảo: “Anh cũng vào xem đi!”

Hai viên cảnh sát tòa án theo tôi vào nhà vệ sinh, dù không biết tôi là ai, nhưng giờ đây họ chẳng còn lòng dạ nào mà thắc mắc, tò mò nữa.

Đây là kiểu bố trí nhà vệ sinh thường gặp, cửa vào khu vệ sinh dành cho nam nữ được đặt đối diện nhau, giữa là bồn rửa tay. Ngay khi bước vào nhà vệ sinh nam là một dãy gồm sáu bồn tiểu đứng, trong đó có một bồn chuyên dụng dành riêng cho người tàn tật. Đối diện với khu bồn tiểu đứng là bốn buồng vệ sinh với bồn cầu bệt, hiện trên các cửa bồn vệ sinh đều có in lù lù một dấu già, trong đó một cánh cửa đang treo toòng teng trên bản lề, vì đã bị cú đá mạnh làm hỏng hắc.

Đây là khu vệ sinh không cửa sổ, sau khi để ý thấy điểm này, tôi lập tức ngẩng đầu nhìn trần nhà. Cửa thông gió không có dấu vết cạy phá, hơn nữa, đường thông khí ở đây chẳng rộng đến mức mà người trưởng thành cũng có thể bò qua như trong các bộ phim của Hollywood.

Đây là vụ mất tích trong phòng kín!

Truyện tranh trinh thám của Nhật Bản thích nhất vụ giết người được thực hiện trong phòng kín kiểu này, song vụ mất tích trong gian phòng kín còn bí hiểm hơn là vụ giết người trong gian phòng kín. Vì rốt cuộc thì muốn giết người, kẻ sát nhân đâu nhất thiết phải vào căn phòng kín, mà còn có nhiều lựa chọn khác. Thế nhưng mất tích thì lại khác, thực tế thì một người trưởng thành còn đang sống sờ sờ đấy đã vừa bốc hơi biến mất.

Ánh mắt cảnh sát trưởng Vương quét qua từng góc của gian buồng vệ sinh này, chẳng mất nhiều thời gian, rồi dừng lại trên người hai viên cảnh sát tòa án.

“Tính từ lúc phạm nhân vào nhà vệ sinh, đến lúc anh phát hiện thấy hắc đã biến mất khoảng chừng bao lâu?” – Cảnh sát trưởng Vương hỏi.

“Không lâu lắm, gần ngay sau đó anh Chu đã vào theo!” – Ngô Triều Đông trả lời.

“Không thể quá ba phút!”- Chu Bảo Hoa khẳng định, anh ta nhớ lại rồi bổ sung thêm: “Chỉ khoảng hai phút”.

“Khoảng hai phút à?” – Lòng mày cảnh sát trưởng Vương cau có nhíu lại.

Có cách thần bí nào để thoát khỏi căn buồng vệ sinh chật hẹp, đồng thời có thể phục hồi hiện trạng trong khoảng thời gian ngắn ngủi vậy không?

“Giờ nói thế nào thì người cũng đã cao chạy xa bay rồi, nhưng cảnh sát trưởng này, tôi nghĩ

dù cậu ta đã thoát khỏi nhà vệ sinh bằng cách nào, thì cũng chưa chắc đã ra khỏi khu vực tòa án này!” – Tôi nói.

“Tôi đã lệnh cho người canh phòng khu vực xung quanh tòa một cách nghiêm ngặt, phát hiện thấy mục tiêu phải báo tôi ngay. Hơn nữa, những nơi hắc có thể đến, những người hắc có thể tìm gặp, cũng đã được theo dõi cả rồi”.

“Người ném chai nước ngọt trong phòng xử ban nãy là cha đẻ của Lã Văn Cường?”

“Đúng vậy!”

Tôi lắc đầu, sự việc quả đúng là phức tạp. Dù theo cách nào thì biểu hiện của ông Lã trên tòa cũng không giống với biểu hiện của người đã biết con trai mình sẽ trốn thoát bằng cách này; còn nếu như không phải vậy, thì việc trao tặng danh hiệu ảnh đế cho ông ta vẫn còn là thấp.

“Ban nãy ở ngoài các anh đứng ở đâu?” – Cảnh sát trưởng hỏi hai viên cảnh sát tòa án.

“Ở ...”

“Ra ngoài chỉ tôi xem!” – Cảnh sát trưởng cắt ngang lời họ.

Tại lối cửa vào nhà vệ sinh, hai viên cảnh sát tòa án lần lượt chỉ vào chỗ ban nãy mình đứng, ngay phía cửa đối diện với bồn rửa tay, Chu Bảo Hoa đứng cạnh nhà vệ sinh nam, Ngô Triều Đông đứng bên nhà vệ sinh nữ.

“Tầm nhìn thế nào, trong hai phút đó các anh nhìn đi đâu?” – Câu hỏi này của cảnh sát trưởng có phần thiếu tế nhị và không được khách khí lắm.

Hai người kia thề là họ không rời mắt khỏi hướng nhà vệ sinh lần nào, có thể thi thoảng hoặc cũng liếc nhìn về hướng khác, nhưng nếu có người ra khỏi nhà vệ sinh thì qua khóe mắt mình họ cũng sẽ phát hiện ra ngay.

“Trong vòng ba phút đó hoàn toàn không thấy ai đi từ nhà vệ sinh ra. Hành lang này có lắp camera theo dõi, băng ghi hình có thể chứng minh” – Chu Bảo Hoa nói.

“Băng ghi hình thì chắc chắn phải mang ra xem rồi!” – Cảnh sát trưởng Vương vừa nói vừa đi vào nhà vệ sinh, chăm chú nhìn lên trần nhà rồi lại nhìn xuống sàn.

Lát sau, anh ta quay đầu hỏi tôi: “Na Đa, anh phát hiện được gì không?”

“Cảnh sát trưởng như anh còn chẳng phát hiện ra, thì tôi làm gì được chứ?” – Tôi đau khổ cười.

“Ừm”.

“Xin hỏi hai vị, lúc đứng gác bên ngoài, các anh có nghe thấy tiếng động gì từ bên trong không?” – Tôi hỏi viên cảnh sát tòa án.

“Không, một tiếng động nhỏ cũng không!” – Ngô Triều Đông vội đáp. Nhất định anh ta tưởng tôi là dân thường.

Chu Bảo Hoa cũng gật đầu phụ họa theo, nhưng tôi cảm thấy hình như anh ta còn muốn nói gì đó.

“Gì vậy, anh nghĩ ra điều gì à?” – Cảnh sát trưởng Vương nhìn anh ta hỏi.

Anh ta xoa xoa chiếc mũi cà chua của mình, đáp: “Tôi cũng không nghe thấy gì cả, chỉ là thường ngày đám anh em đồng nghiệp không tin tôi, họ nói thần kinh tôi quá nhạy cảm...”

Cảnh sát trưởng Vương sốt ruột ngắt lời: “Đề nghị anh đi thẳng vào vấn đề trọng tâm, anh đã nghĩ thấy gì?”

“Tôi nghĩ thấy mùi khai của nước tiểu, mùi vị còn rất mới”.

“Mùi khai của nước tiểu?” – Cảnh sát trưởng Vương hỏi lại.

Tôi cũng đang nghĩ: mùi khai của nước tiểu thì có thể nói lên điều gì chứ?

“Vâng, bởi thế nên mới đầu tôi hoàn toàn không thấy gì bất thường, tôi nghĩ hẳn đang đi tiểu ở trong”.

Cảnh sát trưởng Vương trợn mắt nhìn Mũi đỏ: “Anh đang nói, một người tiểu vào bồn trong nhà vệ sinh, mà anh đứng ngoài cửa cũng nghĩ thấy được?”

Mũi đỏ gật đầu, đưa mắt liếc nhìn đồng nghiệp một cái, Ngô Triều Đông vừa hay cũng đang nhìn anh ta, mắt ánh lên đôi chút kinh ngạc.

Cảnh sát trưởng Vương nhìn từng bồn tiểu một, đến bồn tiểu thứ hai, kể từ chỗ cửa vào, anh phát hiện thấy có gì đó.

Nhà vệ sinh ở đây đều lắp hệ thống xả nước tự động, sau khi người dùng tiểu tiện, bộ phận cảm ứng sẽ nhận tín hiệu và thực hiện lệnh cho xả nước để rửa trôi chất thải. Song ở quanh mép bồn tiểu – chỗ nước sạch không thể xả đến, còn lưu lại mấy vết bẩn nhỏ màu vàng. Như có người lúc đi tiểu đã bất cẩn tiểu lên mép bồn, giờ này còn chưa khô hẳn.

“Chết tiệt” – Anh ta chửi thề một tiếng.

Tôi nhanh chóng nhận ra anh ta đang tự mắng chính mình.

Anh ta đứng lên, xua tay với bọn tôi, như thể đang đuổi ruồi, miệng làu bàu: “Ra, đều ra hết cả đi!”

Sau khi đuổi chúng tôi ra khỏi nhà vệ sinh, anh ta cũng ra theo, nói vào máy bộ đàm: “Điều một chuyên gia đánh giá hiện trường tới nhé, nhà vệ sinh, chỗ tôi đang đứng đây! Rồi cử cả người đến gác cửa nữa nhé!”

Tôi đoán vừa xong hẳn có hơn năm mươi phần trăm khả năng là anh ta đã tìm thấy dấu chân. Người đứng tiểu trước bồn tiểu đương nhiên sẽ để lại dấu chân. Song lẽ nào Lã Văn Cường đi tiểu trong nhà vệ sinh thật ư? Định bỏ trốn trong hai phút đó mà cậu ta vẫn còn thời gian đi tiểu à? Cứ cho là phải tiểu ra quần thì giữa điều đó với việc kế hoạch bỏ trốn thất bại, cái nào quan trọng hơn?

Trừ phi cậu ta hoàn toàn không chuẩn bị bỏ trốn!

Phát hiện duy nhất ở hiện trường đã khiến sự mất tích của phạm nhân càng thêm phần kì lạ, khó hiểu.

Cảnh sát nhận lệnh đến hiện trường canh gác đã nhanh chóng có mặt. Cảnh sát trưởng Vương xoa xoa cằm, bảo: “Đi, chúng ta đi xem băng ghi hình được camera giám sát ghi lại nào”.

Hình ảnh mà camera ghi lại trên băng ghi hình hiện lên rất rõ.

Tính từ lúc Lã Văn Cường tay đeo còng số tám vào trong nhà vệ sinh nam, đến lúc Chu Bảo Hoa vào theo thậm chí chưa đầy hai phút.

Là một phút bốn mươi chín giây.

Đoạn băng ghi hình trong một phút bốn mươi chín giây đó được chúng tôi xem đi, xem lại ba lần. Vào lần xem cuối, hình ảnh trong cuốn băng đã được làm chậm lại tám lần. Trong hơn chục phút đó, mọi người đều dán mắt nhìn vào lối ra của nhà vệ sinh nam hiện trên màn hình, cứ cho là Lã Văn Cường có thể chạy ra khỏi nhà vệ sinh với tốc độ nhanh gấp mười lần kỉ lục thế giới trong môn chạy nước rút, thì cũng không thể không để lại chút dấu vết gì được.

Ban đầu tôi cho rằng: Lã Văn Cường hoặc đã sử dụng thuốc dạng Ecstasy để làm tê liệt hệ thống thần kinh của hai viên cảnh sát tòa án đứng ở cửa ra vào – tại miền Nam Trung Quốc từng có người sau khi bị thôi miên đã ngoan ngoãn giao nộp tiền cùng mã thẻ ngân hàng cho người lạ, lúc tỉnh lại hoàn toàn không biết điều gì đã xảy ra. Mắt con người có thể tạm thời bị đánh lừa, nhưng ống kính của camera giám sát thì chẳng thể nào.

Cảnh sát trưởng Vương châm một điếu thuốc lá, gắng nhả ra những vòng khói tròn. Tôi đoán sau bao năm trong nghề hình sự, thì đây là lần đầu tiên anh ta gặp phải vụ dễ khiến người ta điên đầu dạng này.

Tôi hiểu rất rõ cảm giác như bị ai đó vả một cái thật mạnh vào mặt, như hiện giờ của anh ta.

Trước đó nhận được tin báo từ nội gián rằng sẽ có chuyện xảy ra, nên mọi công tác phòng bị đã được tiến hành, sắp xếp đâu vào đấy, thế mà cuối cùng lại thành ra công cốc. Bực nhất là cơm bày đến miệng rồi, mà còn làm rơi.

Lẽ nào có thần tích thật? Phàm những gì con người không hiểu được, đều là thần tích do thần linh tạo ra ư?

Tôi lại lắc đầu. Chẳng có thần thánh nào trên thế giới này, à, mà dù có chẳng nữa, cũng tuyệt đối không ngồi trong ngôi miếu nhỏ xiêu vẹo của Thánh Nữ giáo.

Có người vẫn cho tua ngược lại băng ghi hình, mở lại từ đầu, nhưng trên thực tế, mọi người đều đã từ bỏ việc đi tìm manh mối trên cuốn băng ghi hình, nên đến lần này chẳng còn ai đảm nhận phần việc phóng to hình ảnh ở khu vực đặc biệt nữa.

Hiện lên trên góc màn hình vẫn là hình ảnh của những việc đã xảy ra ngoài hành lang trong suốt một phút đó.

“Dừng!” – Tôi bất ngờ kêu lên.

Cảnh sát trưởng Vương mở to mắt, nghển cổ chăm chăm ngó vào màn hình, rồi quay sang tôi hỏi: “Gì thế, anh đã thấy gì?”

“Không phải ở cửa ra vào, đừng nhìn chỗ cửa ra vào nhà vệ sinh” – Tôi hào hứng nói, “Nhìn sang phía bên cạnh Chu Bảo Hoa mà xem, hai người đứng kia là ai!”

Đó chính là hai người bạn này Chu Bảo Hoa vừa nhắc đến, tò mò nhìn về phía hai viên cảnh sát tòa án rồi nhanh chóng rời đi.

Mới đầu chúng tôi cho rằng đó chỉ là hai người qua đường bình thường, chẳng liên quan gì.

Nhưng không phải!

Đó là một người phụ nữ trung niên dắt theo đứa bé gái, nửa gương mặt cô ta được che kín đằng sau cặp kính râm.

Cảnh sát trưởng Vương nhìn chăm chăm vào nười này trong hai giây rồi thành linh dộng nắm đấm lên mặt bàn.

“Chính là cô ta, Tiết Dĩnh!” – Anh tức tối nói, điều thuốc ngậm trên miệng không rõ đã rơi xuống sàn từ khi nào.

“Tôi đoán đứa bé gái cô ta dắt theo chính là Chu Tiêm Tiêm”.

Chương 15: Thâm nhập sào huyệt

Nếu có thể tiên đoán trước số phận, thì đã chẳng gọi là số phận nữa.

Tuy chẳng thể biết trước và bị bao phủ trong bức màn hư vô mờ mịt, nhưng sau khi mọi chuyện đã xảy ra, bạn lại cảm thấy tất cả đều như đã được định trước, muốn trốn tránh cũng

chẳng được. Đó là thứ gọi là số phận.

Đôi khi số phận của một bài hát cũng chìm nổi tựa con người.

Tôi từng được nghe kể về câu chuyện phía sau một bài hát.

Năm đó, Châu Bình Trị viết một bài hát cho Lương Triều Vỹ. Thực ra con người tuyệt vời này có tên là Châu Trị Bình. Nhưng do vào thời điểm tiếng tăm nhất, khoản thù lao anh ta được nhận – chỉ cho một bài hát của mình, nhiều đến mức đủ để mua một chiếc Bình Trị^[1] (Mercedes Benz), nên anh ta mới có biệt danh là Châu Bình Trị. Tôi đang mừng tượng đến khi nào tôi có thể mua được một chiếc Bình Trị? Không, không, chỉ cần là một chiếc Hạ Lợi^[2] bằng chính khoản nhuận bút được trả cho một bài viết của mình, là cũng đủ đã thấy thèm nhỏ dãi.

[1] Nhãn hiệu xe hơi của Đức, dịch theo cách gọi của người Trung Quốc.

[2] Nhãn hiệu xe hơi nội địa của Trung Quốc.

Ảo tưởng rất dễ trở thành quá đà. Chu Bình Trị viết được kha khá bài hát cho một album của Lương Triều Vỹ, nhưng chưa thấy bài nào đủ khả năng để trở thành “hit”. Nhìn thời hạn sắp đến gần mà lòng anh vô cùng lo lắng, lo mình sẽ phá hỏng danh tiếng của bản thân. Nhưng rồi nhờ vào linh cảm bất chợt, anh đã viết được bài: “Bối rồi vì tình”, và thế là Châu Bình Trị đã cho cắt bỏ bài hát đầu – trong số những bài hát đã viết, mà thay vào đó bằng bài: “Bối rồi vì tình”. Về đó, album này quả nhiên bán rất chạy.

Bài hát bị cắt bỏ kia lại được bán cho một ca sĩ ít tên tuổi, song do người này thấy sự nghiệp ca hát của bản thân không có nhiều triển vọng, dù làm cách gì cũng chẳng trở nên nổi tiếng, nên cuối cùng đã chấp nhận chuyển nghề, bài hát đó lại được nhượng lại cho một ca sĩ vô danh khác. Thế nhưng, chính nhờ vì đã hát bài hát này mà ca sĩ vô danh đó lập tức trở thành nổi tiếng suốt từ nam chí bắc, ở cả bên đại lục lẫn Hồng Kông. Ca sĩ đó nghệ danh là Dick Cowboy, và bài hát đã giúp anh nổi tiếng chính là bài: “Có bao yêu thương có thể quay về”.

Nếu bài hát đó được hát theo chất giọng và phong cách hát của Lương Triều Vỹ cùng Châu Trị Bình, thì chắc chắn nó chẳng thể nào trở nên nổi tiếng. Năm đó Châu Trị Bình đã rất sáng suốt khi đổi bài hát này, chỉ đến khi nó lọt vào tay Dick Cowboy, thì sức sống mãnh liệt của nó mới được thể hiện.

Có bao yêu thương có thể quay về. Có bao yêu thương đáng để ta chờ đợi.

Tôi giữ hơi kết thúc bài hát, rồi chọn tiếp bài: “Phản bội”.

Đây là bài hát của Tào Cách. Rất nhiều người có thể chưa biết đến ca sĩ này, bởi anh ấy không được xem là ca sĩ nổi tiếng. Bài “Phản bội” ban đầu vốn cũng không nổi tiếng, song vì nó đã được Dương Tông Vĩ và đặc biệt là Tiêu Kính Đằng hát trong một chương trình phát hiện tài năng âm nhạc bên Đài Loan, nên mới trở thành bài hát được nhiều người chọn nhiều nhất trong các quán Karaoke ở bên này. Cách hát của Tào Cách thì nhẹ nhàng, trữ tình, trong khi cách của Tiêu Kính Đằng lại rất sôi nổi, nên những người chọn bài hát này trong quán Karaoke đều hát theo phong cách của Tiêu Kính Đằng.

Anh phản bội chính mình để đạt được kì vọng nơi em.

Từ “kì” sang “vọng” là một quãng chuyển đẹp từ âm thấp lên âm cao, nên tôi vận hết khí đan điền đưa từ cổ họng lên trán.

“Lệch tông rồi!”

Hà Tịch đẩy cửa bằng đầu ngón chân, tay bung một chiếc đĩa to bước vào, ngay câu đầu tiên thốt ra đã khiến tôi tiu nghỉu.

“Anh tập rất lâu rồi đấy!”

“Nhưng vẫn lệch tông!” – Câu đáp lại của Hà Tịch khiến tôi cảm thấy lời biện bạch vừa xong của bản thân quá ư xuẩn ngốc.

Hà Tịch đặt chiếc đĩa ú ụ đồ ăn lên bàn, còn tôi trở mắt ra nhìn.

“Sao nhiều thế này, ba suất sushi, hơn hai suất thịt bò nướng cùng một đồng thịt bò viên. Chẳng phải có quy định với các món được làm ngay tại chỗ là mỗi người chỉ được lấy một suất nhỏ mỗi lần hay sao?”

“Sao em biết được, bảo họ cho thêm chút nữa thì họ bốc cho thành vậy”.

“Thật bất công, thế món tôm bao bột rán sao chỉ được mỗi một con?”

“Anh muốn thêm thì tự đi mà lấy!” – Hà Tịch lườm tôi một cái.

Lúc tự đi lấy, tôi mới biết nguyên nhân, vì chỉ có đầu bếp phụ trách món tôm bao bột rán là phụ nữ, còn lại mấy người phụ trách món khác đều là đàn ông...

“Em định đến đâu ăn?” – Một tiếng trước tôi đã hỏi Hà Tịch như vậy.

“Ngoài ăn ra anh còn biết cái gì nữa không?”

Tôi rất muốn trưng ra vẻ mặt gian tà và bảo cô ấy: “Thực ra anh biết rất nhiều thứ, hứ ha ha ha...”, nhưng tiếc là tôi chẳng có lá gan hùng to vậy, nên cuối cùng đành rủ cô ấy đi hát karaoke, dù sao ở đó cũng có đồ ăn tự phục vụ làm bữa tối.

Tôi nghĩ mình thực sự cần được hát để thư giãn, bằng không cái đầu suốt ngày luẩn quẩn bên những nút thắt chưa thể giải đáp của bản thân cũng sẽ khiến tôi chết ngạt mất.

Hồi nhỏ, Hà Tịch từng sống mấy năm trong cô nhi viện ở đặc khu Hồng Kông, rồi sau mới qua sống bên Thụy Sĩ, nên cô ấy không có nhiều cơ hội tiếp xúc với các bài hát tiếng Trung. Lúc Hà Tịch còn bé, cha nuôi thỉnh thoảng mang về cho cô ấy vài băng đĩa ca nhạc của Hồng Kông, sau đó là những bài hát mà cô tình cờ nghe được sau mấy tháng về làm giám định viên pháp y ở Thượng Hải mới đây.

Bài cô đang hát là “Hồng trà quán” của Trần Tuệ Nhân, ca sĩ cấp Thiên Hậu của Hồng Kông một thời, song bây giờ còn mấy người biết?

Âm giọng nhỏ trầm của Hà Tịch rất có sức hút, nhưng sâu trong trí nhớ tôi hãy còn đôi chút ấn tượng về bài hát này, nhưng tại sao ấn tượng này lại không giống giai điệu cô ấy đang hát?

“Em hát đúng không đấy?”. Đợi cô ấy hát xong tôi nghi hoặc hỏi.

“Không”. – Hà Tịch thẳng thắn đáp, “Em quên giai điệu ban đầu của bài này rồi”.

“Em đúng là bá đạo!” – Tôi thành thật nói.

Không nhớ giai điệu mà vẫn hát được hết bài một cách nhập tâm và tràn đầy cảm xúc theo một giai điệu khác, và nếu chẳng phải từng nghe qua bài này, thì đúng là tôi chẳng dám khẳng định cô ấy hát sau giai điệu.

“Điều này chứng tỏ em có nhạc cảm tốt!” – Hà Tịch nói.

Tôi chợt nhận ra da mặt Hà Tịch cũng rất dày.

“Điện thoại di động của anh đang kêu đấy!” – Cô nhắc tôi.

Tôi cầm điện thoại di động đặt trên bàn lên, vừa đưa mắt lướt qua màn hình, sắc mặt tôi đã chợt thay đổi.

“Sao thế, ai gọi vậy?”

“Viên Cát, tín đồ hội Thánh Nữ giáo. Anh đã đợi cuộc gọi này của anh ta từ lâu”.

“Alô, Na Đa phải không, tôi Viên Cát đây!” – Giọng Viên Cát vọng ra từ điện thoại, còn tiếng nhạc vang vang bốn phía xung quang bỗng dừng biến mất, Hà Tịch đã nhấn nút chuyển màn hình về chế độ im lặng.

“À vâng, chào anh”.

“Chiều hôm kia cậu đến tòa dự không?”

“Có”.

“Mãi không thấy cậu gọi, tôi tưởng là cậu không đi chứ. Vậy chắc cậu biết thần tích tôi nói là gì rồi phải không?”

Tôi chậm chậm hít vào một hơi.

Hôm kia, khi phát hiện thấy bóng dáng Tiết Dĩnh và Chu Tiêm Tiêm được ghi lại trong cuốn băng của camera giám sát, tôi nhất thời tưởng mình đã lần ra manh mối giải đáp cho sự biến mất của Lã Văn Cường, nhưng thực tế hoàn toàn ngược lại.

Không ai tin việc hai người họ xuất hiện vào đúng thời điểm đó, tại ngay chỗ đó, là sự ngẫu nhiên. Thế nhưng, đúng như những gì viên cảnh sát “Mũi đỏ” của tòa án nói, họ chỉ đứng nhìn một lát rồi đi ngay. Căn cứ theo hình ảnh trên băng ghi hình thì cũng không thấy họ có bất kì hành động gì khác lạ, vậy lẽ nào họ chỉ cần đứng một lát ngoài nhà vệ sinh là có thể hô biến một người trưởng thành còn sống sờ sờ ở trong đó hay sao?

Kết quả đối chiếu vết nước tiểu và dấu chân tìm được trong nhà vệ sinh cho thấy chúng đúng là của Lã Văn Cường, ngoài ra, không còn bất kì dấu vết nào khác.

Tất cả điều này đã đặt ra một dấu hỏi lớn cho kế hoạch bỏ trốn từ trước của Lã Văn Cường.

Lối thông gió và đường ống nước, những nơi con người chẳng thể chui qua, đều đã được kiểm tra, và hoàn toàn không có dấu hiệu tác động khác thường nào. Từ trần nhà cho đến bốn bức tường xung quanh nhà vệ sinh đều đã được gõ kiểm tra một lượt, cho thấy không có cửa âm nào. Đội hình sự đã đào sâu ba thước xuống nền nhà vệ sinh, nói như cảnh sát trưởng Vương, thì dù Lã Văn Cường có đột nhiên cháy thành tro lúc đang đi tiểu nửa chừng, cũng chẳng thể biến mất không chút dấu vết thế này.

Rốt cuộc thì sau khi giả dạng thường dân đến dự phiên tòa và lọt vào bên trong tòa án, Tiết Dĩnh và Chu Tiêm Tiêm đã làm những gì?

“Phiên tòa xét xử hôm đó bất ngờ tuyên bố kéo dài thời gian nghỉ giải lao, không tuyên án ngay trong ngày, cũng chẳng rõ đã xảy ra chuyện gì.” - Tôi nói, trong vai một người đến dự bình thường thì tôi chỉ có thể biết chút chừng đó.

“Ha, cái gì mà kéo dài thời gian nghỉ giải lao, tôi nghe bằng hữu đến dự phiên tòa ngày hôm đó nói chủ tọa phiên tòa đã quay lại phòng xét xử, đợi một lúc lâu mới bất ngờ tuyên bố vậy, cậu không thấy lạ à?”

“Đúng là rất lạ.”

“Để tôi cho cậu biết sự thật, đó là vì bị cáo đột nhiên biến mất, biến mất ngay trước mũi bọn họ. Không còn bị cáo, phiên tòa xét xử đó đương nhiên chẳng thể tiếp tục”.

“Đột nhiên biến mất? Cậu ta đã trốn thoát?” - Tôi thử dò hỏi.

“Không, chẳng phải là trốn thoát. Mà là biến mất, người đó không còn tồn tại trên cõi đời này nữa”.

“Cậu ta chết rồi?” – Tôi thấy hơi ngạc nhiên hỏi.

“Có thể coi là vậy, song cũng không thể nói vậy. Đây là thần tích, là khả năng thần thánh vĩ đại mà Thiên Tôn đã phô bày. Cậu ta đã quay về với hư vô ban đầu.”

Trong đầu tôi còn quá nhiều nghi vấn, nhưng tôi nghĩ, đây chưa phải lúc đưa ra những câu hỏi này. Điều tôi cần làm bây giờ là phải thể hiện một thái độ khiến Viên Cát hài lòng.

“Thật khó tin, lẽ nào trên đời này có thần thánh thật sao? Trời đất quỷ thần ạ! Mong anh thông cảm, tâm trạng tôi hiện giờ hơi phức tạp.”

“Có phải cậu thấy vừa hơi kích động, hơi mê hoặc, vừa hơi khó tin không?” – Viên Cát cười “ha ha” hai tiếng rồi nói tiếp: “Không vấn đề gì, tín đồ đích thực nào mà chẳng phải trải qua giai đoạn này lúc đầu. Trước sự vĩ đại của thần linh, ta thấy khiếp sợ vì bản thân mình quá ư nhỏ bé. Giờ tôi mời cậu nhập hội cùng chúng tôi để đắm mình trong ánh hào quang của thần thánh, nhìn ra chân tướng sau cùng của thế giới.”

Tôi bỏ điện thoại xuống, nét mặt có phần phấn khởi.

“Hắn ta nói gì?” – Hà Tịch hỏi tôi.

“Hắn muốn anh gia nhập hội Thánh Nữ giáo, đến dự buổi lễ tuyên truyền, giảng giải giáo lý chính thức và quan trọng hơn.”

“Bao giờ?”

“Hắn nói đợi khi anh suy nghĩ kỹ và đã quyết định, hắn sẽ báo lai thời gian và địa điểm cụ thể sau. Anh chưa nhận lời ngay, còn phải vờn một chút rồi mới gọi, thế cho hợp lẽ thường. Hắn nói, nếu trở thành tín đồ chính thức, rất có thể thần tích lại giáng hiện.”

“Cho em đi cùng nhé, thời gian này chẳng có thứ gì để mổ xẻ nên thấy hơi tẻ nhạt.”

“Chớ, chớ.” – Tôi liên tục lắc đầu, “Thế sao được, đây là thâm nhập vào hang ổ địch, cũng không phải là trò đóng kịch của trẻ con.”

Tôi lập tức nhận ra mình đã lỡ lời, vì thấy Hà Tịch đã nheo nheo cặp mắt xanh nhạt của cô lại.

“Hóa ra anh nghĩ em là đứa thích chơi trò đóng kịch của trẻ con đấy”.

“Không, không, không, đương nhiên không phải thế, đương nhiên không phải thế rồi...”

Trước khi trả lời Viên Cát, tôi định liên lạc với chị trưởng ban múp míp kia. Mặc dù cứ nghĩ đến dáng người chi ta là tôi đã thấy ớn như bị một tảng thịt mỡ ngáng lại, nhưng một khi đã nhận lời Viên Cát, tức là tôi sẽ phải dẫn sâu hơn vào chuyện này; đến chừng đó, có thể tôi sẽ phải đối mặt với một số tình huống mà bản thân không biết phải xử lý ra sao, lúc đó chi ta cần phải góp ý và đưa ra sự bảo đảm thiết yếu cho tôi.

Kể từ lần đến tìm tôi vào buổi tối đó, tôi chưa thấy có động tĩnh gì khác từ chi ta, khiến tôi thực sự không rõ rốt cuộc chi ta định đem con bỏ chợ, để tôi muốn làm gì thì làm, hay thực ra chi ta vẫn nắm rõ mọi nhất cử nhất động của tôi. Tuy cả hai giả thuyết này đều đáng sợ như nhau, song dựa trên mức độ “khó xơi” của chi ta, tôi nghĩ giả thuyết thứ hai có nhiều khả năng hơn.

Trong lúc ân cần đưa Hà Tịch về tận nhà, tôi đã nghĩ ngợi đâu vào đó cả rồi. Lát nữa về đến nhà, tôi sẽ đi tắm rồi vào mạng hoặc xem ti vi một lúc, đợi đến nửa đêm về sáng mới gọi điện hành chi ta cho bỏ ghét. Tận đến lúc nhìn thấy chiếc Buick đen đỗ ngay cổng chính của tiểu khu, tôi hãy còn mãi tâm đắc với kế hoạch trả thù của mình.

Trùng mắt nhìn chiếc xe, tôi nhủ thầm: phải chăng chỉ là ngẫu nhiên, vì tại Thượng Hải này, ít nhất cũng có cả ngàn chiếc xe tương tự vậy.

Phần kính sập màu trên cửa sổ xe đã khiến tôi chẳng thể nhìn rõ bên trong, chỉ có thể nghe thấy tiếng máy nổ ì ì phát ra từ động cơ xe.

Tôi gõ cửa xe: “Có ai không?”

Cửa xe tự động từ từ mở ra.

“Mời vào!”

Tôi nhìn vào khuôn mặt đầy đặn đó, hơi bất ngờ hỏi: “Sao? Lần này chị không chặn tôi ở chỗ trước cửa nhà nữa à?”

“Vì tôi biết cậu là cậu bé ngoan thích chủ động.” – Chị ta cười hì hì bảo.

Lòng tôi dậy lên cảm giác bất lực, vốn định giành lại chút thế chủ động, mà ngay tâm tư này của tôi chị ta cũng đoán ra; có lẽ tôi nên ăn mừng vì không đứng ở thế đối đầu với người phụ nữ trung niên này.

“Xem ra cậu hiểu rất rõ đạo lý kết hợp làm việc với vui chơi giải trí đấy, tôi biết mình không chọn nhầm người mà!” – Vẻ mặt và giọng điệu chị ta thường luôn hiền hòa như vậy.

Kết hợp làm việc với vui chơi giải trí ư? Tôi ngần ra một hồi, rồi lập tức hiểu ra, chị ta đang nói về chuyện tôi và Hà Tịch hẹn nhau đi hát hò. Đó là câu nói mỉa nhằm vào tôi.

“Trong bữa tối nay, Viên Cát đã gọi điện cho tôi.” – Với trình độ của tôi thì quanh co trước nhân vật dạng này là điều vô ích. Thực lực cùng kinh nghiệm đã đặt chúng tôi vào hai thế không cân xứng, nên vào đề thẳng sẽ tốt hơn. Chị ta đưa mắt nhìn tôi một cái, với vẻ hơi khen ngợi, song điều đó càng khiến tôi bứt rứt hơn, nhanh chóng thuật lại toàn bộ cuộc trò chuyện qua điện thoại với Viên Cát liền một mạch.

“Tốt, tới đây sẽ trông cả vào anh!”

Giọng nói này khiến tôi giật bản mình, bởi nó không phát ra từ chị béo, mà từ người tài xế ngồi ở ghế trước đột nhiên quay đầu lại phát biểu.

Chẳng phải vị tài xế này là nhân vật luôn im lặng từ đầu chí cuối sao?

Sau đó tôi mới nhận ra, người này chính là cảnh sát trưởng Vương.

“Tôi đã nói là chúng tôi thường phải hợp tác với các đơn vị, cơ quan khác” – chị ta lên tiếng, “Tổ chức tà giáo này tuy chưa được coi là lớn mạnh, song những việc nó đang làm lại khiến ta phải giật mình. Bởi thế không thể ngồi chờ tiếp nữa, chúng tôi bắt tay hợp tác với bên cảnh sát, chuẩn bị hành động”.

“Na Đa, khi thâm nhập vào ổ quỷ lần này, anh nhất định phải làm rõ xem chúng đưa Lã Văn Cường thoát khỏi tòa bằng cách nào. Cho dù tên Lã Văn Cường đã chết đi nữa, thì ta cũng phải tìm ra hắn”.

Hai ngày hôm nay cảnh sát trưởng Vương đã vô cùng khốn đốn, tuy nói người bỗng dưng biến mất ở tòa, song phía cảnh sát đã được báo trước mà chẳng thể là gì thì đúng là quá bị động.

“Theo tôi, Viên Cát cũng chưa chắc đã biết tình hình cụ thể, hẳn lúc nào cũng “thần tích, thần tích,” còn bảo quay trở lại với hư vô ban đầu gì gì đó, tôi nghĩ hẳn đã bị tẩy não sạch bách rồi. Có lẽ chỉ một vài nhân vật cao cấp trong hội tà giáo mới biết bí mật về sự xuất hiện của thần tích, còn tín đồ loại thường thường chắc chỉ biết được phần nào thôi.” – Tôi nói.

“Na Đa, mai cậu gọi điện cho Viên Cát, bảo hắn là cậu muốn gia nhập. Theo thông tin chúng tôi có thì tham dự buổi lễ tuyên truyền và giảng giải đạo lý, cũng gần như nhập giáo rồi. Hơn nữa, mỗi khi có tín đồ nhập giáo đều có nhân vật cao cấp của hội đứng ra cử hành nghi lễ đặc biệt, nên cũng rất có khả năng sẽ nhìn thấy Thánh Nữ của chúng. Chúng tôi sẽ bố trí nhiều cảnh sát bao vây quanh địa điểm nhóm họp, ngay khi xác nhận Thánh Nữ đã xuất hiện là lập tức tiến hành bao vây ngay. Nếu cậu chưa thể làm rõ thần tích của chúng rốt cuộc là thế nào thì cũng chẳng sao, đợi đến lúc cả bọn vào tù, chúng tôi khắc có thời gian làm rõ!” – Chị trưởng ban vừa cười ha ha vừa thốt ra lời lẽ đầy lòng thương xót.

“Có nghĩa nếu Thánh Nữ không xuất hiện, thì kế hoạch hành động lần này sẽ bị hủy bỏ?”

“Đúng, Thánh Nữ là mấu chốt, nhân vật Tiết Dĩnh kia cũng rất quan trọng. Nếu không có hai người này, những kẻ còn lại chẳng thể gây sóng gió gì”.

“Vậy nếu Viên Cát không báo trước cho tôi địa điểm tập trung thì sao?”

“Cái đó không vấn đề gì, theo đuôi người thì tôi đã có cách. Nhưng...” – Chị ta nghĩ ngợi một lát, đoạn tiếp: “Nếu đến lúc đó cậu xác định thực sự có một vài chuyện xảy ra nằm ngoài hiểu biết thông thường, ý tôi là phải cần đến bộ phận cảnh sát đặc biệt hoặc đơn vị nào khác mới có thể xử lý được, thì cậu phải kịp thời báo ra ngoài. Chúng tôi sẽ căn cứ vào tình hình để quyết định có tiếp tục hay không?”

Lúc nhắc đến “đơn vị nào khác”, chị ta nhìn tôi cười cười. Chắc chị ta biết rõ tôi có mối liên hệ dây mơ rễ má với đơn vị chuyên nghiên cứu hiện tượng siêu nhiên X, hoặc giả còn nắm được nhiều thông tin hơn lượng thông tin về tôi được lưu ở đơn vị cảnh sát đặc biệt.

“Vậy người vào sinh ra tử như tôi thì sẽ được gì?” Tôi chuẩn bị mặc cả với chị ta.

“Cậu cần tiền không?” – Chị ta cười, rồi lắc đầu: “Không, tôi biết thứ cậu muốn có nhất chính là chân tướng sự thật”.

Tôi cần tiền chứ, không ít hơn trăm vạn chẳng nhiều hơn nghìn vạn! - Tôi thầm gào lên.

“Tôi đã sẵn sàng!” – Tôi bảo Viên Cát.

“Tôi thực sự thấy mừng cho cậu. Vậy, cậu nhớ dành cho tôi cả ngày thứ ba tuần sau đấy nhé!”

“Địa điểm ở đâu vậy?”

“À... hôm đó tôi sẽ đến đón cậu”.

“Tôi cần chuẩn bị gì không?”

“Ha ha, không gì cả, cậu chỉ cần giữ cho mình một cái tâm nhún nhường là được rồi. Hãy nhớ là trước sức mạnh vô song của thần thánh, chúng ta đều vô cùng nhỏ bé. Thực ra nên nói là, đứng trước thần thánh, tất cả đều là hư ảo. Tôi biết nhất định cậu sẽ thấy nghi ngờ, nhưng chẳng cần vội hỏi ngay bây giờ, đến hôm ấy cậu khắc sẽ rõ”.

Đặt điện thoại xuống, Hà Tịch ở cạnh đang nhìn tôi.

“Đến thứ ba tuần sau khắc rõ!” - Tôi nhún vai.

“Em cũng đi”.

Tôi liền ra vẻ sầu thảm như đưa đám: “Bà cô ơi, bà đừng đùa con nữa”.

Chương 16: Chân tướng thế giới

Buổi tụ họp nòng cốt lần này của Thánh Nữ giáo không diễn ra ở Thượng Hải.

Tôi và Viên Cát đang đi tuyến xe khách đường dài chạy thẳng hướng Côn Sơn.

Lại là Côn Sơn!

Cuối cùng tôi vẫn chỉ có thể can ngăn Hà Tịch được một nửa, bởi nữ giám định viên pháp y đầy lòng hăng hái này đã gia nhập với lực lượng cảnh sát bao vây sào huyệt hội tà giáo, cùng cảnh sát trưởng Vương. Chẳng rõ cô ấy đã dựa vào lý do gì, hoặc giả phía cảnh sát xét thấy khả năng sẽ tìm ra xác Lã Văn Cường trong hang ổ bọn chúng nên đồng ý cho cô tham gia.

Ôi chao, Hà Tịch đúng là quá bướng bỉnh, xem ra sau này mình lãnh quả đủ đây. Nghĩ vậy, nhưng không hiểu sao khoe miệng tôi lại nhếch lên thành nụ cười.

Xấu, đàn ông đúng là đám xấu xa. Tôi vội đưa tay lên vuốt mặt.

Trên chiếc xe khách điều hòa chỉ chừng hai ba chục người, còn chưa kín xe; không rõ trong số này có cảnh sát cải trang nào bám theo chẳng? Hay có khi họ lái xe bám theo phía sau, hoặc cả hai đều đúng. Viên Cát cảnh giác rất cao, ban đầu tôi định tán chuyện với hắn trên đường đi, nhưng hắn lại ra dấu không tiện nói về những chuyện kia ở đây, rồi ngả lưng ra thành ghế, nhắm mắt dưỡng thần.

Bác tài cho xe chạy rất nhanh, dù xe to hay xe nhỏ cũng lần lượt lùi về phía sau. Tôi nhìn mà thấy hơi thót tim, cũng bắt chước Viên Cát nhắm mắt, song chẳng thể nào tĩnh tâm để ngủ, mớ hình ảnh và suy nghĩ cứ cuộn xoáy trong đầu, thoáng hiện lên rồi lại biến mất tựa như chiếc đèn kéo quân.

Mọi hiện tượng đều cho thấy: rất có thể Chu Tiêm Tiêm là thánh nữ của Thánh Nữ giáo. Nhưng tại sao một bé gái bị mất tích lại trở thành thánh nữ của hội tà giáo, còn một người vốn là hộ lý trong bệnh viện, lại trở thành nhân vật cao cấp của hội tà giáo này? Với hội Thánh Nữ giáo thì thánh nữ mang ý nghĩa gì, là nhân vật hạt nhân, hay chỉ là một con rối trong tay Tiết Dĩnh? Và dù chỉ là một con rối được đặt ở vị trí quan trọng, thì Hoàng Chức cũng là mẹ ruột con bé, vậy tại sao lại có tin đồn giết hại Hoàng Chức, rồi sau đó vẫn được vị “Thiên tôn” họ tin thờ phán là vô tội, giáng hạ “thần tích” và khiến hẫng biến mất chứ?

Trong những năm theo nghề nhà báo, tôi đã trải qua vô số kinh nghiệm li kì vượt trên mọi sự tưởng tượng và hình dung thông thường của mọi người, nhưng không lần nào trong số chúng lại sánh được với lần này. Dù là trong những việc kì lạ tôi đã gặp trước đây, thực có một số việc mà sau này được chứng thực là vượt trên mọi sự tưởng tượng thông thường, nhưng trong quá trình truy tìm chân tướng sự thật, tôi vẫn có thể dần bóc tách từng lớp màn bí mật bao phủ bên ngoài, để truy tìm chân tướng sự thật được che dấu bên trong. Sở dĩ tôi làm được như vậy là bởi tôi chỉ phải đối mặt với một hiện tượng thần bí, lúc này điều bí ẩn sẽ tựa như ánh sao chiếu rọi giúp tôi tìm ra hướng đi trong màn đêm tăm tối. Nhưng nếu xung quanh ngập tràn ánh sáng, và ta đang đứng giữa biển sao, ta sẽ thấy mình bị mất phương hướng, không rõ nên bắt đầu từ đâu và đi về đâu.

Nếu coi một sự kiện kì lạ là ánh sáng của một vì sao, thì thử đếm xem rốt cuộc tôi có bao nhiêu vì sao vây quanh.

Sở dĩ Hoàng Chức bị mọi người trong thôn cho là xúi quẩy, tà khí là bởi vì những người thân bên cô ấy đều lần lượt hoặc qua đời hoặc mất tích, và rồi chính cô ấy cũng vậy. Nếu chỉ lý giải vận đen này bằng một từ “trùng hợp”, thì phần lớn mọi người chẳng thể nào tin.

Tiếp đến là sự kiện đứa trẻ giấy. Chiếc bụng bồng dung nhỏ lại, đứa trẻ giấy với hình hài quái dị, không rõ được hình thành bằng cách nào.

Kết quả giám định AND từ xác của một trong hai đứa trẻ được tìm thấy trong tủ lạnh bên Hàn Quốc vô cùng khó tin cũng khiến tôi không thể không liên tưởng đến đứa trẻ giấy. Nhưng tại sao đứa trẻ đã qua đời đó lại biến mất khỏi bụng Hoàng Chức và sang tận Hàn Quốc xa xôi?

Cũng là một đứa trẻ đã qua đời, sao trên người nó lại có vết tích rất khó giải thích, chỉ xuất hiện ở đứa trẻ đã phải bỏ trong thời gian dài như vậy?

Tại sao Hoàng Chức lại bị sát hại? Hành động giết người của Lã Văn Cường liệu có phải là ý định của nhân vật cấp cao thuộc hội Thánh Nữ giáo? Sao họ muốn sát hại mẹ đẻ thánh nữ? Câu trả lời cho những câu hỏi tôi đã nghĩ đi nghĩ lại rất lâu này, dường như đang ẩn khuất trong một góc tiềm thức sâu xa nào đó mà nhất thời tôi chưa thể nhớ ra.

Lã Văn Cường biến mất khỏi nhà vệ sinh bằng cách nào? Là thần tích thật không? “Thiên tôn” thực sự tồn tại sao?

Từng sự kiện bí hiểm lần lượt phát sinh, luôn là khi tôi vất óc đi tìm chút manh mối nhằm lý giải cho sự kiện xảy ra trước đó, thì một sự kiện kì lạ khác lại bất ngờ xuất hiện, khiến tôi chỉ có thể trở mắt ra nhìn.

Rốt cuộc những chuyện này liên quan gì đến nhau? Liệu trong lần thâm nhập nhập hội Thánh Nữ giáo lần này, tôi sẽ lần ra sợi dây có thể xâu chuỗi các sự kiện đó lại với nhau, hay chỉ khiến con số những sự kiện siêu thực hiện có tiếp tục tăng lên?

Từng tế bào não bộ trong đầu tôi dường như đã phình thêm một phần ba. Để tránh không làm đầu mình trở thành chiếc máy nổ bỏng ngô, tôi tự ép mình phải chơi trò đếm cừu.

Một, hai, ba, bốn...

Sau khi đếm đến hơn một trăm, tôi chợt để ý thấy, sự kiện về đứa trẻ giấy và sự kiện biết mất trong căn phòng kín, dường như có khá nhiều điểm giống nhau.

Nếu như Lã Văn Cường thực sự biến mất ngay trong nhà vệ sinh mà không giờ bất kì chiêu trò gì.

Nếu như người anh em sinh đôi với đứa trẻ giấy cũng đột nhiên biến mất khỏi bụng Hoàng Chúc như vậy...

Tôi mở mắt. Viên Cát đang nhìn tôi, cười cười.

Mặt tôi đột nhiên đanh lại, tôi thầm nhắc nhở bản thân, nơi mình sắp đến là một hội tà giáo!

Nơi chúng tôi đến không thuộc khu nội thành của thành phố Côn Sơn, mà là một thị trấn nhỏ ven đô, không cùng hường với thôn Đại Đường. Sau khi chuyển sang chiếc xe buýt nhỏ hơn ở Côn Sơn, cùng hơn tiếng rưỡi lắc lư trên con đường mòn, Viên Cát bật dậy kêu đến rồi, bảo bác tài dừng xe.

Đây là rìa một thị trấn nhỏ. Viên Cát dẫn tôi vào quán ăn nhỏ ven đường. Tôi đang nhủ thầm địa điểm tập trung này thì chật quá, thì đã thấy hần vậy phục vụ mang thực đơn đến.

“Vẫn còn chút thời gian, mình ăn trưa xong rồi đi là vừa kịp!” – Hắc bảo tôi.

Một đĩa gà rang, một đĩa trứng sốt cà chua, thêm món đậu phụ trộn, một chai bia lạnh.

“Hôm nay có bao nhiêu người?” – Tôi hỏi.

“Không rõ” – Viên Cát lắc đầu đáp, “Ban đầu không đông lắm, bởi với những người như tôi mà nói thì giáo lý thượng sư tuyên giảng hôm nay bọn tôi đã được nghe rất nhiều lần rồi, nên chủ yếu chỉ là nhằm vào những người như cậu. Song có khả năng hôm nay sẽ có thần tích”.

Khi nói đến hai từ “thần tích”, Viên Cát hạ giọng xuống, như thể sợ mọi người xung quanh nghe thấy, sau đó hắc chuyển sang nói chuyện với tôi bằng tiếng Thượng Hải: “Nếu có kha khá người tình nguyện xin gia nhập, thì giáo hội sẽ cử hành nghi lễ kết nạp; đến lúc đó Thánh Nữ sẽ ban phúc cho từng người một, và thi triển thần tích. Vài người mới có niềm tin kiên định và đã đến nghe giáo lý mấy buổi trước, hôm nay cũng sẽ có mặt. Số người tham gia chắc sẽ đủ để cử hành nghi thức nhập giáo, thế nên ít nhất các tín đồ nòng cốt cũng đều cố gắng đến. Được thấy Thánh Nữ và chứng kiến thần tích là vinh quang không gì sánh bằng của mỗi tín đồ, nó có thể khiến ta gần thần thánh hơn”.

Ăn xong, tôi giành hóa đơn để trả tiền, bảo có thể về thanh toán lại với cơ quan.

“Có thể thanh toán lại với cơ quan thật không? Cậu đừng có lừa tôi!” – Viên Cát cười nói.

“Thật mà, thật mà!” – Tôi cười đáp. Đúng vậy thật, song không phải với tòa soạn mà là với sở công an.

Qua một cây cầu là đến con đường quốc lộ thẳng tắp. Thị trấn nhỏ ven ven có con đường đó thôi, còn đây đã là bên ngoài thị trấn, nhà cửa dân cư mỗi lúc một thưa thớt.

“Chúng ta đi đâu đây?” – Chẳng thể chịu lâu hơn được nữa, tôi hỏi.

“Đừng sốt ruột, sắp tới nơi rồi!” – Viên Cát đáp, rồi ngoặt vào một con đường nhỏ.

Hắn nhiều năm về trước con đường – với bề rộng đủ cho hai chiếc ô tô này, là bờ ruộng, vì hiện tại bên đường cũng vẫn là ruộng đất. Xuyên qua kẽ hở của hàng cây ven đường, phía trước là một khu nhà thấp.

Đó là chỗ cần đến ư? Tôi lén nhìn ra sau một cái, vẫn không chút động tĩnh. Không phải mấy

tay cánh sát đỏ mất dấu rồi chứ, tôi lăm bằm trong bụng.

Cổng chính đang mở toang, không biển đề cũng chẳng biển hiệu. Biểu hiện của Viên Cát trở nên vô cùng trang nghiêm, hoặc có thể nói là cung kính. Tôi đoán đây là địa điểm tụ họp cố định, thậm chí là tổng bộ của Thánh Nữ giáo, bởi Viên Cát có dáng vẻ như thể đang bước vào thánh địa, nơi mà sự khinh suất và xem thường chẳng thể nào được dung thứ.

Tôi thăm quan sát khu nhà đó, không phải là mới xây, chắc phải có trên hơn chục năm rồi. Trước đây nó được dùng vào việc gì? Tôi để ý thấy có vài dụng cụ tập thể dục kích cỡ khá nhỏ, được để bên ngoài tổ hợp nhà ngay sát bãi đất trống cạnh cổng chính. Chỗ này từng là trường học hoặc viện dưỡng lão chẳng?

Ngoài ngôi nhà nhỏ hai tầng, số còn lại đều là nhà mái bằng một tầng. Tôi theo Viên Cát ra chỗ bãi đất trống sau căn nhà mái bằng.

Do bị ngôi nhà mái bằng trước mặt che khuất nên không thể trông thấy bãi đất trống này từ ngoài cổng chính. Lúc thấy cảnh nhóm người ngồi trên bãi đất trống đập vào mắt, tôi liền giật bản mình.

Lúc ăn trưa ban nãy, Viên Cát có nói chắc sẽ có không ít người về, nhưng từ lúc bước chân qua cổng chính tôi có nghe thấy tiếng người ồn ào gì đâu. Ba bốn trăm người Trung Quốc tập trung ở một chỗ, thường chẳng thể nào yên lặng thế này.

Những người này lặng lẽ ngồi theo hình bán nguyệt, quay mặt về phía một cái bục tròn. Trên bục chưa có ai, tôi biết giờ khai mạc chính thức phải là một giờ chiều, vẫn còn khoảng hai mươi phút nữa.

Viên Cát kéo tôi ngồi bệt xuống đất ở tít vòng ngoài, bãi đất trống cạnh hồ được những căn nhà mái bằng phía ngoài vây lại, đối diện với hồ lại là một khoảng rừng, nên có thể xem chỗ này là một nơi khá kín đáo.

Không biết phía cánh sát đã chuẩn bị đến đâu? Muốn tóm gọn cả bọn ở đây, dường như họ phải kiểm soát được cả lối đường thủy qua hồ và bờ bên kia thì ổn. Nghĩ đến cánh sát, tôi len lét đưa mắt nhìn chiếc điện thoại di động đặt trong túi xách. Điện thoại của tôi đã được chỉnh về chế độ rung từ sớm, có vậy thì việc truyền tải thông tin mới không dễ bị phát hiện. Nhưng vừa mới nhìn nó, tôi đã bất ngờ nhận ra: ngay một vạch sóng tín hiệu trên điện thoại cũng chẳng có.

Nghĩ ngợi một lát, tôi đường đường chính chính móc điện thoại ra khỏi túi, khẽ hạ giọng

hỏi Viên Cát.

“Sao ở đây không có tín hiệu nhỉ?”

Viên Cát ghé sát tai tôi, thì thầm: “Đúng thế, đây là nơi gần thần thánh, tín hiệu phàm trần không thể truyền vào được”.

Tôi cười thầm, chẳng phải trò này là do thiết bị chặn sóng à? Theo cách nói của lũ bịp bợm này, thì ở Thượng Hải còn nhiều chỗ gần thần thánh hơn, như nhà hát chẳng hạn.

Song nếu cứ như vậy, thì việc chuyển thông tin ra ngoài gay go rồi đây.

Sau khi yên lặng chờ đợi một lát, nhóm người bên cạnh hơi nhốn nháo, rồi tiếp sau đó tôi thấy một người mặc Hán phục màu xanh, đi về phía chiếc bục tròn chính giữa.

Với kiểu Hán phục có phần tay rộng, tà áo sẽ bay phấp phới lúc người mặc đi lại, làm tôi vừa nhìn vừa tấm tắc khen ngợi, quả đúng là hiện thân của thần lừa đảo. Song giờ đang là lúc chính ngọ, ánh nắng mặt trời mạnh nhất, mặc nóng vậy e lúc về sẽ tổn rất nhiều phần rôm.

Người bên cạnh ngoảnh đầu sang nhìn tôi, hình như chê tôi thiếu chừng mực, nên tôi vội vàng điều chỉnh thành dáng vẻ mộ đạo nhất, mắt nhìn thẳng hướng về phía trước.

Nhân vật chừng hơn bốn chục tuổi với dáng vẻ cao gầy này bước lên bục, rồi khoanh chân tròn vòng tròn.

“Sao không thấy Tiết thượng sư như lần trước nhỉ?” – Tôi hỏi Viên Cát.

“Chắc Tiết thượng sư đang ở cùng Thánh Nữ, vị Lưu thượng sư này là chồng của Tiết thượng sư, luận về trình độ tu hành cũng rất uyên thâm”.

Lưu thượng sư? Ha, chẳng trách hẳn có điệu bộ này. Cảnh sát đã tiến hành điều tra Tiết Dĩnh từ lâu, chồng cô ta là Lưu Giang Châu, vốn là tên lừa đảo du thủ du thực, có sổ có má ở sở.

“Lưu thượng sư và Tiết thượng sư có phải là hai vị thượng sư thâm hậu nhất trong giáo hội?” – Tôi hỏi.

Viên Cát gật gật đầu: “Họ là hai người theo hầu Thánh Nữ sớm nhất”.

Chưa biết chừng cả hội Thánh Nữ giáo này cũng do một tay chúng dựng lên, đúng là hôm nay cảnh sát có thể hốt trọn một mẻ rồi.

“Trước khi tôi giảng lại, đề nghị các bạn hãy dần tĩnh tâm lại. Với những đạo hữu đã đến đây nhiều lần, mong các bạn giữ vững lòng sùng kính của bản thân; với những người lần đầu đến vùng đất thánh, điều bạn sắp nghe có thể vượt ngoài sự tưởng tượng của bạn. Có thể bạn sẽ thấy nghi ngờ, e sợ, giận dữ, đau khổ, thất vọng, nhưng xin hãy bình tĩnh.”

Không có tiếng huyền não ồn ào như trên thành phố, chỉ có tiếng gió vi vu nhẹ nhẹ, tiếng Lưu Giang Châu rành rọt truyền đến tai mọi người.

“Những điều tôi sắp nói đây đều đến từ Thánh nữ, từ Thiên tôn – vị thần vĩ đại. Kẻ tin theo Thiên tôn sẽ nhìn thấu chân tướng, chẳng còn mê mờ”.

Dứt lời, Lưu giang Châu liền làm một động tác tay loảng ngoảng như quỷ vẽ bùa, tiếp đó đại đa số những người ở mặt phía dưới cũng làm theo một lượt. Tôi đoán đại khái cũng giống như kiểu chấp tay của Phật giáo, làm dấu thánh giá của Cơ đốc giáo, còn đây là cánh kính lễ của Thánh Nữ giáo trước đấng Thiên tôn của chúng.

“Khi ta oe oe cất tiếng khóc chào đời, mở mắt ngắm nhìn thế giới này, cũng là khi những điều kì diệu muôn màu nghìn vẻ bắt đầu in dấu lên bộ não của ta. Theo từng ngày trôi qua, những thứ đồ vật mới mẻ từng khiến ta phấn khích hoặc sợ hãi, đều trở thành bình thường, trở thành thứ đương nhiên. Vậy rốt cuộc thế giới này là thế nào? Từ cổ chí kim, không người hiểu biết nào lại từ bỏ việc theo đuổi tìm kiếm câu trả lời cho câu hỏi này, song gần như tất cả họ đều đi lầm hướng; bởi tất cả những thứ ta nhìn thấy, nghe thấy và tiếp xúc được, luôn dẫn ta sai đường”.

“Đứa trẻ mới chào đời là thiên tài vĩ đại nhất, lượng nơ ron thần kinh trong não bộ của trẻ cao gấp nhiều lần so với bất kì nhà khoa học nào. Song theo dòng thời gian, phần lớn những nơ ron thần kinh này sẽ dần dần teo đi. Có lẽ các bạn đã quên, ta luôn hoài nghi và thường đưa ra đủ kiểu phỏng đoán khác nhau; còn bây giờ thì suối nguồn của những dòng tư duy đó đã trở nên khô kiệt, thậm chí hiện giờ ta chẳng thể nào hiểu được cách nghĩ của bản thân lúc đó. Song chúng ta cần biết, khoảng cách giữa ta và chân tướng thực sự của thế giới, từng có lúc chỉ là một bước chân”.

Tôi cố gắng tập trung lắng nghe bài thuyết giải của Lưu thượng sư. Thành thật mà nói, tuy đã tập trung lắng nghe song lúc mới đầu tôi rất không tán đồng; nghe theo kiểu thử xem tên điên khùng này dùng thủ đoạn gì để mê dân, vừa nghe vừa cười thầm, nhưng càng về sau tôi càng bắt đầu cảm thấy hoang mang.

“Thế giới này như thế nào, những thứ bạn thấy liệu có thật không? Những câu hỏi dạng này đã được bạn trẻ suy xét dưới các góc độ khác nhau. Một vài trẻ thông minh trước tuổi thậm chí đã bắt đầu nghĩ rằng, thế giới hiện ra trước mắt ta thực ra chỉ là tấm màn hư vô, mọi thứ chẳng qua chỉ là ảo giác do tâm tạo ra. Cha mẹ và anh chị em, viên kẹo ngọt v.v... đều do ma thuật tạo ra, kì thực mọi thứ đều chỉ là ảo ảnh. Có lẽ ngoại trừ chính ta, mọi thứ khác đều không hề tồn tại.”

Nói đến đây, Lưu Giang Châu đưa mắt nhìn khắp lượt những người ngồi dưới, hỏi: “Các bạn thử nghĩ thật kĩ mà xem, phải chăng chính bản thân các bạn cũng từng có những suy nghĩ kiểu này?”

Tôi quan sát thấy một số người khẽ gật đầu. Thực ra tôi cũng bắt đầu thấy băn khoăn, bởi đúng là tôi từng có những kiểu suy nghĩ như vậy, rồi sau này khi dần trưởng thành, lại tự nhận ra kiểu suy nghĩ hời hợt của bản thân là hoang đường, nhắm nhí. Với câu hỏi được Lưu thượng sư đưa ra bằng khẩu khí chắc nịch dường này, lẽ nào giáo lý của họ đúng thật là vậy?

Ngừng một lát để thính giả bên dưới có chút thời gian suy ngẫm, rồi Lưu Giang Châu mới tiếp tục.

“Trên thực tế, kiểu ý nghĩ ngông cuồng, khó có thể hiểu được với đa số người bình thường này, lại gần sát với chân tướng sự thật nhất, một sự thật khiến con người cảm thấy tuyệt vọng. Thế giới này vốn chỉ là hư vô”.

Câu nói này của ông ta đã khiến những người lần đầu tiên đến dự như tôi, bất ngờ có đôi chút xúc động.

“Ta hãy thành thật hỏi mình, liệu ta có thể tìm thấy chút ít bằng chứng để chứng minh thế giới này thực tồn tại hay không? Ví dụ như với một bông hoa, bạn có thể dùng mắt nhìn hình dáng, màu sắc, dùng mũi để ngửi hương thơm của nó, dùng tay chạm vào cánh hoa. Phải chăng những hành động này chứng minh được là bông hoa ấy thực tồn tại, lẽ nào chúng không được tạo ra từ cảm giác của bạn sao? Khi không thể cảm nhận được bông hoa, sao bạn biết là nó vẫn tồn tại?”

Bỗng nhiên tôi nhận ra thứ khiến tôi hoài nghi là gì, ông ta đã biến thứ triết học của chủ nghĩa duy tâm thành giáo lý của Thánh Nữ giáo, rồi đem ra rao giảng với chúng tôi.

Giáo dục hiện chia các trường phái triết học – với lịch sử ngàn năm của nhân loại, thành hai loại, đó là chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, mỗi chủ nghĩa lại tiếp tục được chia thành nhiều nhánh nhỏ hơn. Những trường phái triết học hình thành dựa trên sự trải nghiệm linh hồn đều được gọi chung là chủ nghĩa duy tâm. Do đi ngược lại với triết học chủ nghĩa duy vật –

mà chủ nghĩa Mác là trường phái tiêu biểu nhất; nên trong vòng mấy chục năm trở lại đây, chủ nghĩa duy tâm không được đưa vào chương trình giảng dạy chính thức ở các trường phổ thông, cao đẳng và đại học. Vậy thì tại sao trong hoàn cảnh này, Thánh Nữ giáo lại chọn chủ nghĩa duy tâm làm giáo lý của mình, chẳng phải thế sẽ khiến việc thu hút tín đồ khó khăn hơn sao?

“Rất nhiều người sẽ phản bác rằng: nghiên cứu về thế giới vật chất của vật lý học hiện tại đã phát triển vượt bậc, nên sao có thể phủ định sự tồn tại của vật chất được chứ. Song theo đánh giá và nhận thức của khoa học hiện đại, thế giới này là thế nào? Chẳng phải khi sử dụng kính hiển vi để quan sát kết cấu tinh vi của vật chất, ta vẫn phải quan sát bằng mắt đó sao? Vậy nên suy cho cùng, linh hồn chỉ có thể thu nhận kết quả nghiên cứu qua các cơ quan cảm giác của mỗi cá nhân. Nếu có một phép thuật vĩ đại nào đó có thể đánh lừa mắt mũi mồm miệng cùng trái tim của mọi người, thì làm sao ta biết thế giới này rốt cuộc thế nào? Giờ, hãy để tôi cho các bạn biết, thời gian là hư vô, không gian là hư vô, thế giới vật chất cũng là hư vô, còn thứ ta có thể nắm giữ chỉ có thể là nội tâm, là tinh thần của chính mình, đó mới là thứ thực có đáng quý nhất”.

Nghe bài diễn thuyết đao to búa lớn trên đây của Lưu Giang Châu, tôi thầm nhớ đến một người. Những điều ông ta nói gần như rất giống với quan điểm của Berkeley.

Berkeley, Locke, Hume được xem là ba gương mặt đại diện tiêu biểu cho thứ triết học của chủ nghĩa kinh nghiệm cận đại Anh. Quan điểm nổi tiếng nhất của Berkeley là: “Tồn tại nghĩa là nhận thức”. Ông xem mọi vật chất đều đến từ kinh nghiệm, vật chất chỉ tồn tại trong nhận thức. Chẳng phải điều này hết như những gì Lưu Giang Châu đang nói sao?

“Cái tôi nói đến ở đây là toàn bộ vật chất, là tất cả những gì bạn nhìn và tiếp xúc được, mà ngay đến cơ thể máu thịt này của ta thực tế cũng chỉ là hư vô; và người thi triển phép thuật vĩ đại này là Thiên tôn, vị thần thực có duy nhất. Chỉ khi từ bỏ ham muốn vật chất, tin thờ Thiên tôn, thì linh hồn ta mới có thể thăng bậc”.

Thế thì tiêu cực quá, tôi thầm nghĩ trong bụng. Chiếu theo giáo lý này thì chẳng phải mọi tín đồ của Thánh Nữ giáo phải vứt bỏ hết ham muốn vật chất, sống cuộc đời như tín đồ Thanh giáo hay sao?

“Hồi những người đến đây lần đầu, tôi biết hiện giờ các bạn đang cảm thấy hoài nghi, không tin, xem thường, nhưng hãy nhìn quanh các bạn, hãy nhìn những tín đồ kiên định chúng tôi đã có mà xem, họ đã nhận ra được chân tướng, chân tướng tuyệt đối, chân tướng không thể phủ nhận của thế giới này. Tại sao chúng tôi tin thờ Thiên tôn song hội chúng tôi không được gọi là Thiên tôn giáo mà lại là Thánh Nữ giáo, bởi lẽ Thiên Tôn đã gửi xuống cho chúng tôi hóa thân của Ngài, đó chính là Thánh nữ của chúng tôi. Thánh nữ là hiện thân cả vị thần trên thế giới này, người có uy năng thần thánh, và uy năng này chính là lực hút, là lý do vì sao chúng tôi có thể tập trung đông đảo tín đồ như thế này”.

Nói đến đây, Lưu thượng sư mỉm cười, một nụ cười kì lạ: “Với những kẻ phàm trần gốc nghềch, phải được chứng kiến tận mắt thì họ mới tin”.

Câu nói đó của ông ta đủ để khiến tôi tò mò, khiến tôi rất muốn nghe xem rốt cuộc vị thánh nữ này có quyền năng gì.

“Thế giới này vốn hư ảo, song người phàm lại chẳng tin. Vì người phàm chỉ tin vào những thứ mà họ nhìn thấy, nghe thấy, chạm thấy, nên thần để cho họ thấy, họ nghe và chạm. Quyền năng của Thánh nữ nằm ở chỗ cô ấy có thể dễ dàng quét bỏ bức màn sương mù; trước cô ấy, hoa đá cây cỏ, mọi thứ trên thế gian này đều chỉ là tấm màn sương mù cô ấy tiện tay gạt ra”.

Lưu Giang Châu bất ngờ đứng dậy, chỉ tay về phía dưới bực, lớn tiếng nói: “Nói cách khác, chỉ cần muốn, Thánh nữ cũng có thể khiến bất kì ai trong bạn quay về hư vô ban đầu. Bởi vạn vật trên thế gian này đều là ảo ảnh, thế nên chỉ cần Thánh nữ cho rằng thứ đó nên biến mất, không cần tồn tại tiếp, thì nó sẽ biến mất, sẽ bị xóa sạch khỏi thế giới, không chút dấu vết. Thật vậy, chỉ cần Thánh nữ muốn, chỉ cần Thánh nữ phán bảo rằng “Nó không tồn tại!” Đây chính là thần tích, hôm nay thần tích đó sẽ giáng hạ, để tất cả các bạn có thể chứng kiến tận mắt!”

Mấy câu nói này tựa như tiếng sét ngang tai, giáng thẳng xuống đầu tôi, mà trước đó tôi vẫn không cách gì kết nối các tình tiết lại với nhau một cách mạch lạc, rõ ràng.

Tôi ngoảnh sang nhìn Viên Cát, biểu hiện trên gương mặt hắn vừa kiên định, cung kính, vừa đôi chút cuồng tín. Hắn từng thấy thứ quyền năng đó sao? Trên thế giới này thực sự có một người, mà khi đứng trước mặt cô ta, dù là xương thịt hay gang thép, cũng đều có thể tan biến bất kì lúc nào hay sao? Cái thế giới tôi đã sống hơn hai mươi năm này thực sự là không tồn tại sao?

Hay... thần tích họ thấy chỉ là một màn ảo thuật, như những ảo thuật gia nổi tiếng đi lưu diễn vòng quang thế giới, có thể hô biến một chiếc máy bay chở khách của hàng Boeing trước con mắt hiếu kì của đông đảo khán giả thông qua phép che mắt.

Song từ thâm tâm, tôi biết ta chỉ có thể giải thích thông suốt một số việc, nếu chúng đúng thực như điều Lưu Giang Châu đã nói.

Chân tướng thế giới mà Lưu Giang Châu nhắc đến có thể là lời giải thích cho mớ câu đố đã là phiền tôi bấy lâu, nhưng đồng thời nó cũng phủ định toàn bộ thế giới. Rốt cuộc tôi nên chọn bên nào?

Thực ra, chân tướng là thứ mà ta không có quyền chọn lựa.

Chương 17: Biến mất

Gần giống với phỏng đoán ban đầu của tôi, địa điểm tập trung này của hội Thánh Nữ giáo trước kia vốn là một viện dưỡng lão.

Người cho xây dựng công trình này là một người đứng tuổi. Sau khi phát tài và có chút quyền thế, ông ta đã quay trở về quê hương, dự định xây viện dưỡng lão để báo đáp quê cha đất tổ. Sau khi công trình được xây xong, do việc lo liệu thủ tục giấy tờ liên quan bị đình trệ lại mấy năm nên nơi đây chưa được đưa vào sử dụng, thế rồi ông ta lại gia nhập Thánh Nữ giáo.

Là tín đồ của Thánh Nữ giáo, đã tin thờ thế giới là hư vô, thì vật chất tài sản càng chẳng có ý nghĩa gì. Hơn thế, tín đồ hạt nhân chỉ cần tu đến một mức nhất định, nếu có nguyện vọng và được Thánh nữ chấp thuận, đều sẽ được cử hành thánh lễ. Thực chất thánh lễ là buổi lễ để vị thần thừa nhận thân phận thánh đồ của tín đồ, tiếp dẫn linh hồn anh ta quay về thiên quốc thần thánh.

Nếu linh hồn đã về với thiên quốc, anh sẽ chẳng còn lưu luyến, vẫn vương gì với mọi thứ trên thế gian này. Trước khi làm lễ, tín đồ này sẽ kí văn bản, thỏa thuận chuyển nhượng các tài sản liên quan, rồi chỉ cần buổi lễ này thành công, là mọi tài sản của người này sẽ được chuyển về dưới tên giáo hội.

Buổi lễ thành công là buổi lễ xóa bỏ được sự tồn tại của người này. Nó rất giống với thần tích tôi sắp sửa được xem lúc này, chỉ khác ở chỗ: với thần tích tôi sắp xem, Thánh nữ sẽ thực hiện phép màu trên một vật tĩnh, còn ở buổi thánh lễ, cô ta sẽ xóa bỏ sự tồn tại của một người đang sống.

Mọi điều được Viên Cát thuật lại bằng một giọng điệu đương nhiên phải thế, lại khiến tôi phải thầm giật mình.

“Vậy tính đến giờ, đã có tổng cộng bao nhiêu thánh đồ?” – Tôi hỏi.

“Để thành thánh đồ nào phải dễ, tổng cộng chỉ mới có hai người. Song theo như tôi thấy, nếu Tiết thượng sư và Lưu thượng sư chẳng phải lo công việc phàm trần để giáo hội ngày càng lớn mạnh hơn, chắc hẳn họ đã đủ tư cách về mặt tâm linh để quay về thiên quốc từ lâu rồi”.

Đó là kiểu cướp đoạt trắng trợn, không chỉ trắng trợn mà còn dẫm máu! Tôi đang nghĩ: nếu Tiết thượng sư và Lưu thượng sư lập ra hội Thánh nữ giáo, nhằm trục lợi cho bản thân, thì kiểu giáo lý giữ lòng thanh thản, trừ bỏ ham muốn này sẽ mang lại gì cho chúng? Hẳn ta đều rõ cả rồi. Cái gì mà tài sản thuộc về giáo hội, Thánh nữ hãy còn nhỏ, có thể hiểu được bao nhiêu? Chắc hẳn tất cả những thứ đó đều chui vào túi chúng mà thôi. Nếu chẳng sợ quá nhiều người mất tích sẽ khiến bên công an chú ý, thì có lẽ số lượng thánh đồ không chỉ dừng ở con số hai khiếm tốn đó. Ngoài ra, quy mô giáo hội hiện còn nhỏ, số tín đồ có tiền của lại không nhiều, cũng là một nguyên nhân khác.

Đúng là hội tà giáo đến mức không thể tà hơn được nữa.

Nhưng để đạt được mục đích vơ vét của cải, hai kẻ Tiết, Lưu buộc phải mang lại “sự biến mất hoàn hảo” cho thánh đồ. Chúng không chỉ lẳng lặng giết người mà còn xóa sạch mọi dấu vết. Nếu đã gọi là “thánh lễ”, thì nhất định nó sẽ được cử hành công khai trong nội bộ giáo hội, dưới trăm nghìn con mắt của mọi người.

Tay tôi thầm co lại thành nắm đấm, dù hẳn có giở trò gì, tôi nhất định cũng sẽ vạch trần bộ mặt thật của hắn.

Ban nãy khi nghe Lưu Giang Châu nói, tôi còn rất nghi hoặc, khả năng mê hoặc đối phương của hắn quả là lợi hại; còn giờ nghe Viên Cát kể lại câu chuyện về “thánh đồ”, chút nghi hoặc đó đã hoàn toàn biến mất. Nhất định hội Thánh Nữ giáo này phải thông qua một thủ đoạn nào đó để đạt được mục đích cướp của giết người.

Hiện tôi cùng mấy chục tín đồ mới chuẩn bị gia nhập Thánh Nữ giáo, đang đi trên con đường dẫn đến nơi mà kì tích sẽ xảy ra. Thánh Nữ giáo gần như rất tin vào vở kịch này của chúng, đề nghị chúng tôi đến khảo sát trước hiện trường. Ý bảo chúng tôi đến kiểm tra xem chỗ đó có bố trí máy móc, mưu mẹo gì không.

Đương nhiên, tôi sẽ cố gắng tìm ra cái mẹo của chúng đã thực hiện bằng chính cặp mắt của mình.

Con đường chúng tôi đang đi, trên thực tế chẳng thể gọi là đường.

Cách không xa chỗ chúng tôi ngồi nghe thuyết giảng, về phía sát mép hồ có một cái chuồng

chỗ nằm ngay trong địa điểm tập trung. Phía sau chuồng có một cái hố chúng tôi cứ thể đi xuống theo cái hố này.

Bên dưới gần sát hồ, là một cái đầm bị chặn lại. Có thể đấy từng là một đầm cá, nhưng giờ đã cạn khô.

Đáy đầm đương nhiên là bùn, do vừa có trận mưa trước đó, nên rất nhiều chỗ còn chưa khô, bước lên là để lại dấu giày.

Men theo cái đầm đầy bùn vừa hẹp vừa dài về phía trước, chẳng cần cúi đầu nhìn, tôi cũng biết mũi giày nhất định sẽ dính đầy bùn. Trên cái hồ bên cạnh, một con thuyền gỗ nhỏ chầm chậm trôi qua, người lái đang ngồi điều khiển thuyền tò mò đưa mắt nhìn về phía chúng tôi một cái. Nhìn từ chỗ anh ta, đoàn người chúng tôi chỉ để lộ phần vai và đầu, còn nửa thân dưới thì như hoàn toàn chìm dưới nước.

Queo qua một khúc ngoặt là đến cuối đầm. Ở đây có ngôi nhà nhỏ bằng gỗ, được dựng trên đầm lầy. Quãng đầm này rất vuông vắn, ngôi nhà gỗ được xây ngay chính giữa đầm, tuy không rộng và được xây rất sơ sài, song toàn bộ nhà lại được quét bằng vôi trắng toát, khiến người mới lần đầu nhìn thấy nó liền cảm thấy rất kỳ lạ.

Dù thần tích được thực hiện trong tòa giáo đường nguy nga tráng lệ, hay một căn phòng bí mật giữa lòng đất, thì cũng chẳng thể nào hiệu quả bằng ở ngôi nhà gỗ sơn trắng, được dựng lên giữa đầm cá khô cạn này. Cảm giác thần bí luôn được tạo ra từ sự bất ngờ, và tín ngưỡng thì luôn có mối quan hệ mật thiết với sự thần bí.

Ngôi nhà gỗ được dựng lên bằng cách ghép nhiều tấm gỗ lại với nhau, thoạt nhìn cũng đủ biết nó chẳng thể trụ nổi qua một trận bão, mà nhất định sẽ bị quật đổ. Nếu không được “thần lực” che chở, thì ngôi nhà này chỉ có thể được dựng lại sau mùa mưa bão, may là xây nó không tốn quá nhiều công sức.

Lúc nhìn thấy ngôi nhà gỗ tôi đã nhú mày. Trò bịp bợm sẽ được biểu diễn ở nơi này sao? Chưa nói đến cái khác, chỉ riêng với thứ bùn sền sệt mà chân tôi đang giẫm đã cho thấy khó có thể tạo được một đường hầm kiên cố tại đây, thứ mà theo suy nghĩ của tôi chính là cách đổi trắng thay đen dễ dàng nhất.

Ngôi nhà gỗ không cửa sổ, người dẫn đường là Lưu thượng sư thuận tay kéo cánh cửa gỗ ra, và bảo: “Lát nữa thần tích sẽ được thực hiện ngay trong ngôi nhà gỗ này. Trước đó chúng tôi sẽ cho đặt vào đây một đồ vật”.

Đoạn ông ta hạ giọng hỏi người đi bên cạnh, rồi tiếp tục nói: “Hôm nay chúng tôi sẽ đặt một chậu cây vào trong đó, ở vị trí ngay chính giữa nhà. Sau khi thánh nữ thể hiện thần uy, chậu cây này sẽ biến mất, không còn tồn tại trên thế giới này. Trước khi được chứng kiến thành tích, tôi biết nhất định sẽ có người trong số các bạn bán tín bán nghi. Không vấn đề gì, nghi ngờ hôm nay dẫn đến sự tin tưởng sau này. Chỉ còn một lúc nữa thôi là buổi lễ sẽ bắt đầu. Trong khoảng thời gian này, các bạn có thể kiểm tra, quan sát thật kỹ ngôi nhà, để xem rốt cuộc có thứ máy móc, mưu mẹo nào chẳng. Song cần cẩn thận một chút, bởi bên trong khá chật, nên mọi người đừng chen, vì sập nhà đấy, ha ha!”

Sau khi tuôn hết một tràng những lời lẽ bóng bẩy, hắn liền đứng tránh sang một bên.

Liệu có bao nhiêu người không hoài nghi? Dù đã tin Thánh Nữ giáo, họ cũng rất hiếu kỳ với ngôi nhà gỗ nơi thần tích sẽ diễn ra này. Thế nên trong khoảng thời gian tiếp sau đó, những người vào ngôi nhà gỗ đều chăm chú tìm hiểu, nhìn trên ngó dưới, cẩn thận xem xét khắp lượt, hi vọng mình sẽ tìm ra điểm bất thường của ngôi nhà.

Tôi không chen vào cùng tốp “thám tử” này, mà chỉ đi xem xét quanh ngôi nhà gỗ ở phía ngoài vài vòng. Chốc chốc, tôi lại nghe thấy tiếng động khe khẽ và tiu nghỉu vọng ra từ ngôi nhà gỗ, chứng tỏ bên trong đang có người dẫm mạnh chân xuống sàn, nhằm thử xem có mảnh khỏe gì không, hệt như ý nghĩ tôi đang nung nấu trong đầu.

Nhìn từ phía ngoài, ngôi nhà gỗ thực chẳng có gì khác thường, tôi gõ gõ khớp ngón tay lên bề mặt gỗ khắp một lượt, tiếng gõ vọng lại cho thấy bề dày của những tấm ván gỗ này đều rất mỏng, mỏng đến mức tôi tin một nắm đấm cũng đủ xuyên thủng nó. Với tấm ván mỏng thế này, đương nhiên sẽ chẳng có gì trở ngại.

Đợi khi lượng người vào trong đã ít hơn người đi ra, tôi mới bước vào.

Không gian bên trong ngôi nhà gỗ chưa đầy mười mét vuông. Không cửa sổ, chút ánh sáng lọt vào phòng qua cánh cửa ra vào để mở và khe hở giữa các tấm ván gỗ trên mái nhà chẳng thể rọi đến từng góc nhà.

Bốn bức vách gỗ bên trong đều được sơn trắng toát, trên đó khắc những kí hiệu kì lạ bằng chì than. Tôi hoàn toàn chẳng thể luận ra xuất xứ của những đường thẳng và kí hiệu này, rất có thể bọn Tiết Dĩnh đã tiện tay thêm những dấu loằng ngoằng này vào đây nhằm tô đậm thêm bầu không khí tôn giáo và cảm giác thần bí cho ngôi nhà này.

Cúi đầu nhìn xuống sàn nhà đã bị vấy bẩn bởi vô số dấu chân bùn của những người vào ban nãy. Tôi làm một vòng quanh nhà theo đường xoắn tròn ốc từ ngoài dần thu hẹp vào tâm. Mỗi bước, tôi đều cố tình giẫm rất mạnh, mỗi bước tôi đều cảm nhận thấy lực dội ngược trở lại từ

nền đất kiên cố. Cho đến chính giữa nhà, là chỗ theo lời Lưu Giang Châu vừa nói ban nãy, sẽ đặt một chậu cây. Tôi giẫm một cái thật mạnh, mà hoàn toàn phớt lờ việc bùn có thể bắn lên ống quần, việc này đã khiến hai người khác trong nhà quay lại nhìn tôi với ánh mắt đầy nghi ngại.

Âm thanh vọng lại rất bình thường, chứng tỏ phía dưới không có gì khác thường.

Tôi thở ra một hơi, đưa mắt nhìn một vòng bốn vách gỗ xung quanh, rồi lại liếc nhìn từng góc trên mái nhà và đi ra.

Ngôi nhà gỗ không có gì đáng nghi, hay nói cách khác, tôi không thấy nó có vấn đề gì.

Lại chờ thêm một lát, Lưu Giang Châu thấy không ai vào nhà nữa, mới bảo một tín đồ mang một cái cào không răng đến, san phẳng lại nền nhà vừa bị mọi người giẫm bẩn ban nãy.

Tôi nhìn mà thầm cảm giác kinh ngạc, san bằng nền nhà đầy bùn theo cách đó thì họ còn có thể giở trò gì? Sàn nhà hiện giờ tuy không thể nói là phẳng như gương, song nếu ai đó đi vào tất sẽ phải để lại dấu chân; còn nếu thật sự có đường hầm, thì khi mở ra đóng vào cũng không thể tránh khỏi dấu bùn.

Đây là hành động tự bịt đường rút lui của bản thân, trừ khi chúng vốn chẳng cần đường lui.

“Mong mọi người đợi thêm một lát, khi các tín đồ đến xem lễ đã tề tựu đông đủ là Thánh nữ sẽ bắt đầu thi triển uy năng ngay!” - Lưu Giang Châu nói.

Cửa căn nhà gỗ vẫn được để mở như vậy, ai cũng thấy bên trong không có gì.

“Na Đa, thế nào, tôi thấy ban nãy cậu đã xem xét rất kĩ nhỉ?” – Viên Cát nói.

“Ồ, là thói quen nghề nghiệp ấy mà!” – Tôi đưa tay sờ mũi cười, “Xem xong, tôi cảm thấy thật khó lý giải, ngôi nhà gỗ đơn sơ như vậy, xem ra thần tích không thể là giả được. Sau khi được chứng kiến tận mắt, tôi nghĩ mình nhất định sẽ càng tin tưởng hơn”.

Tín đồ men theo đầm lầy tới càng lúc càng nhiều, vây kín bốn phía quanh ngôi nhà gỗ, hết vòng này đến vòng khác. Tôi đứng lẫn trong vòng người sát trong cùng, ở vị trí đối diện và gần với cửa ra vào nhất.

Chợt nghe thấy một tiếng hô nhỏ: “Thánh nữ đến”.

Tôi vội ngoảnh đầu nhìn về phía tiếng nói phát ra.

Đám đông chỗ đó tự động lùi sang hai bên, tạo ra một lối đi. Đầu tiên tôi trông thấy bốn tín đồ gánh hai sọt tre to, trong đựng đầy cỏ khô. Họ rải cỏ, tạo thành một lối đi trên mặt đất đầy bùn, thẳng đến ngôi nhà gỗ. Đi trên lối đi rải cỏ khô như thế, chân sẽ không dính nước và bùn bấn.

Khi những người này đã làm xong và lùi về một bên, chẳng bao lâu sau, tôi nhìn thấy một bé gái chậm chậm tiến đến trên lối đi rải cỏ khô đó.

Sự việc phán đoán bấy lâu nay, vào giờ khắc này, nó đã trở thành hiện thực; sau hơn ba năm, tôi lại thấy Chu Tiêm Tiêm.

Con bé mặc một chiếc áo dài xám, lưng thắt dải lụa trắng, đó không phải là cách phục sức hiện đại, mà mang chút hơi hướng vừa cổ xưa vừa thần bí.

Ba năm không gặp, dung mạo Chu Tiêm Tiêm chưa có nhiều thay đổi, con bé chỉ cao thêm một chút, chiếc cằm cũng ngày càng thon nhỏ lại. Nét cô độc hồi trước giờ đã chuyển thành sự thờ ơ xa cách. Con bé bước đến, cặp mắt lòng đen và lòng trắng phân minh lướt nhìn đám đông, toát lên một vẻ rất bề trên, cao ngạo, như thể con bé là nữ thần thật, như thể giữa nó với những kẻ phàm trần chúng tôi là một hố sâu ngăn cách, chẳng thể vượt qua như đất với trời.

Hắn đây cũng là một kiểu khí chất, tôi thầm nghĩ. Tựa như người làm lãnh đạo lâu năm sẽ có khí chất của kẻ mũ cao áo rộng, hay như người được đóng phim, lên màn ảnh nhiều, sẽ có khí chất của minh tinh màn bạc, còn con bé, dưới sự nuôi dạy và chăm sóc của Lưu Giang Châu, Tiết Dĩnh cùng một đám tín đồ bất minh, thì có khí chất của một tên vô lại.

Tôi chăm chú nhìn Chu Tiêm Tiêm một hồi, sau đó mới nhận ra Tiết Dĩnh đi sau con bé. Tiết Dĩnh cao hơn Chu Tiêm Tiêm một cái đầu, song mọi sự chú ý của mọi người hiện chỉ dồn vào mình Thánh nữ. Chẳng phải bởi vẻ ngoài xinh đẹp, vì con bé mới mấy tuổi đầu, vốn lớn nhất của người con gái nằm trong quá trình tích lũy nguyên sơ nhất. Lúc trước dân thôn Đại Đường cảm thấy ở con bé thứ tà khí cổ quái, thì bây giờ trong mắt các tín đồ, cảm giác khác lạ đó lại là lời giải thích phù hợp nhất cho thân phận Thánh nữ.

Tiếng nói phát ra từ đám tín đồ xung quanh càng lúc càng rõ hơn, một vài tín đồ đã bắt đầu tung hô “Thánh nữ, Thánh nữ”. Nhưng khi con bé đến đứng trước ngôi nhà gỗ, quay đầu đưa mắt quét nhìn một lượt, đám người liền lập tức trở nên im phăng phắc. Cùng là một động tác, nhưng ở người này thì chỉ khiến tiếng hô càng lúc càng trở nên ồn ào hơn, còn ở người khác lại khiến tất thảy đều yên lặng như tờ.

Trên lối đi mà đám đông nhường đường lúc trước, có người đang tiến lại. Lần này là hai người đàn ông lực lưỡng, khiêng một chậu hoa to chắc phải nặng hơn trăm cân, trong là một loài cây trông tựa như cây ngâu. Họ không đi trên lối đi rải cỏ khô, mà đi sát ngay cạnh, để lại trên nền đất phía sau những hàng dấu chân hằn sâu.

Họ chuyển cây ngâu vào trong một ngôi nhà gỗ. Tôi đứng gần nên nhìn thấy rõ, trước khi ra ngoài cửa, một trong hai người còn dùng cái cào san phẳng lại nền đất, để xóa sạch mọi dấu chân.

Chu Tiêm Tiêm quay đầu nhìn Tiết Dĩnh một cái, như thể đang ra ý hỏi bắt đầu được chưa. Chỉ trong khoảnh khắc này, tôi mới nhận thấy một tia tình cảm tin cậy, thứ tình cảm thường gặp nhất ở những bé gái trạc tầm tuổi đấy trong mắt con bé, tuy nhiên, điều này chỉ tồn tại trong tích tắc vô cùng ngắn ngủi.

Tiết Dĩnh gật nhẹ. Chu Tiêm Tiêm quay đầu lại, đưa tay chỉ về phía cánh cửa gỗ vẫn đang mở, Lưu Giang Châu đứng cạnh liền bước đến đóng cửa lại. Ông ta quay người, lớn tiếng nói: “Xin mọi người hãy chú ý, thần tích sắp sửa xảy ra”.

Chu Tiêm Tiêm nhìn vào cánh cửa đó trong khoảng hai ba giây, rồi tiến đến, mở cửa ra.

Tôi chăm chú theo sát mọi cử động của con bé, muốn xem rốt cuộc nó sẽ làm gì. Nhưng sau khi mở cửa, Chu Tiêm Tiêm không bước vào trong mà quay ngược trở lại.

Tôi nhú mào, rời mắt khỏi con bé với đôi chút ngỡ ngàng. Cùng lúc đó, tôi nghe thấy những tiếng hỗn hển vang lên xung quanh.

Tôi nhìn vào ngôi nhà gỗ, chậu cây ngâu to nặng kia đã biến mất.

Tôi không thể không há hốc miệng giống những người khác xung quanh, như thể đã bị tát một gáo nước lạnh.

Từ lúc Lưu Giang Châu đóng cửa, đến khi Chu Tiêm Tiêm mở cửa, chỉ chưa đầy mười giây. Thần tích này xảy ra nhanh như chớp, nhanh đến mức tôi chẳng thể kịp phản ứng, thậm chí nó còn không phát ra bất kì thứ âm thanh gì.

Chương 18: Hồn về Thiên quốc

Cây ngâu đã biến mất, để lại một dấu tròn trên nền đất bùn.

Ngoài ra, trên nền đất bằng phẳng xung quang không hề có dấu vết gì khác thường, càng chẳng có bất kì dấu chân nào. Để hô biến một chậu cây ngâu nặng hơn trăm cân được đặt trong một nhà gỗ kiểu này, gần như chỉ có mỗi cách dùng dây thừng buộc cây rồi nhấc nó lên không trung. Song thần tích diễn ra nhanh đến mức, khi tôi cho rằng nó còn chưa bắt đầu, thì nó đã kết thúc, một khoảng thời gian ngắn ngủi chẳng đủ để thực hiện một động tác nhỏ. hơn nữa, dưới mọi cặp mắt chăm chú dõi theo của đám đông và giữa bầu trời trong xanh phía trên ngôi nhà gỗ, thì chúng lấy đâu ra cơ hội để giở trò.

Bất chợt, tôi nảy ra một ý tưởng trong đầu.

Đúng thế, không sai, giờ chỉ còn lại khả năng này.

“Thần tích đã được thực hiện, mọi người có thể lại gần để nhìn cho rõ!” - Lưu Giang Châu nói.

Ông ta vừa dứt lời thì tôi đã như một mũi tên, lao thẳng về phía trước. Ngay khi vào trong ngôi nhà gỗ, tôi đã ngẩng đầu nhìn mái nhà.

Để có thể hô biến một chậu cây vừa to vừa nặng như vậy ngay trước mắt chúng tôi trong tích tắc, thì chỉ còn một cách, phần mái của ngôi nhà gỗ này có vấn đề. Nếu phần mái ngôi nhà này có thêm lớp mái kép đủ để giấu một người, thì trong vòng một giây cửa được đóng lại, anh ta có thể dùng dây thừng hoặc công cụ nào đó, lồng buộc vào chậu cây rồi kéo lên trên. Có thể lúc Chu Tiêm Tiêm mở cửa, anh ta chưa kịp kéo chậu cây lên phần mái kép, song do chiều cao hạn chế của cửa ra vào chính của ngôi nhà, những người đứng ngoài có tầm nhìn hạn chế như chúng tôi, chỉ có thể thấy chậu cây biến mất, mà không biết rằng nó đang lơ lửng trên không.

Nếu như dự đoán của tôi là đúng, thì giờ anh ta đã kéo chậu cây đó lên phần mái kép, song nhất định chưa thể mang nó ra ngoài ngôi nhà. Lúc đứng bên ngoài, tôi đã ước lượng độ cao của ngôi nhà, bây giờ chỉ cần so sánh độ cao này với chiều cao của trần nhà bên trong, thì câu trả lời có hay không có phần mái kép sẽ rõ ngay thôi.

Nhưng khi ngẩng đầu nhìn lên trần nhà, tôi lại dờ ra.

Không rõ tôi đã ngăn người ra như vậy trong bao lâu, đợi đến khi định thần lại, tôi đã bị các tín đồ khác xô ra khỏi ngôi nhà gỗ.

Không có lớp mái kép.

Chiều cao trần bên trong xấp xỉ bằng chiều cao mái nhà bên ngoài. Mái nhà chỉ là những tấm gỗ mỏng không khít chặt nhau, nên ánh nắng mặt trời vẫn có thể xuyên qua các khe hở hẹp. Lúc ngẩng đầu lên quan sát, tôi thấy hầu hết giữa các tấm gỗ đều có một khe hở hoặc nhỏ hoặc to, nơi ánh nắng có thể thoát mái len vào, đã phá hủy hoàn toàn chút kì vọng nhỏ nhoi còn sót lại của tôi.

Quả đúng là thần tích.

Ngay trong khoảnh khắc này, từ góc khuất nào đó trong con người tôi, một cảm giác bất lực lại len lén ủa về. Có lẽ khi những điều ta không thể lý giải và khó có thể chấp nhận xảy ra, mỗi người đều sẽ cảm thấy thứ niềm tin, mà ta từng ôm giữ trước đó lỗ bịch biết bao.

Thật không thể không chấp nhận kết quả này, phải chăng thế giờ này thực sự chỉ là thứ gì đó tạm bợ, ngay như tôi khi đứng trước Chu Tiêm Tiêm cũng không thực tồn tại sao?

Đúng là hồi nhỏ tôi đã từng hoài nghi, rằng tất cả mọi thứ trên thế gian này đều là trò ảo thuật được thực hiện bởi một con quỷ đang ẩn mình trong bóng tối, và tất cả trên thực tế đều chỉ là giả tạm. Song tôi không bao giờ nghĩ rằng, chính mình cũng có thể là thứ không có thực đó.

Nền đất bùn bị giẫm nát trong ngôi nhà gỗ đã vữa ra nhão nhoét. Từ cảm giác hoài nghi ban đầu, giờ mỗi người bước ra từ ngôi nhà gỗ đều hướng về phía Thánh nữ với cặp mắt kiên định, rồi từ kiên định chuyển sang thành mộ đạo, từ mộ đạo chuyển sang thành cuồng tín.

Lưu Giang Châu chọn rất đúng thời điểm để lên tiếng: “Thần tích xảy ra ngay trước mắt chúng ta, mọi thứ vật chất đều chỉ là hư ảo, bằng cách chọn đi theo Thánh nữ, linh hồn quý giá của ta mới có thể quay trở về Thiên quốc!”

Và vào đúng lúc đó, cuối cùng tôi cũng đã “bùng tỉnh”.

Một người mà ngay đến sự tồn tại của bản thân mình, anh ta còn nghi ngờ, thì anh ta sẽ còn lại gì chứ? Không lẽ ngoài cách chọn nương tựa vào hội Thánh Nữ giáo, mọi cái khác đều vô nghĩa hết sao?

Một cuộc sống mà ngay đến bản thân mình ta còn chối bỏ, nhưng lại chọn cách nương tựa vào người khác, ngấm ra quả vô cùng đáng sợ.

Chẳng còn nghi ngờ gì nữa, tôi vừa được chứng kiến một hiện tượng siêu nhiên. Song đây cũng đâu phải lần đầu tôi được chứng kiến những sự việc kiểu này. Cái được gọi là siêu nhiên, chẳng qua chỉ vì trình độ nhận thức của nhân loại hiện giờ chưa đủ khả năng đưa ra lời giải thích thấu đáo, rõ ràng, nhưng khi hiểu biết của con người đạt đến mức độ nhất định nào đó, thì mọi hiện tượng siêu nhiên sẽ lần lượt được làm sáng tỏ. Thực tế là cây ngâu đã biến mất, song căn nguyên dẫn đến sự biến mất đó, không hẳn hấp dẫn như điều Lưu Giang Châu nói.

Sau khi nghĩ vậy, suy nghĩ của tôi lập tức vượt ra khỏi nút thắt.

Rõ ràng Lã Văn Cường biến mất là do Chu Tiêm Tiêm đã vận dụng năng lực của mình, thế nên con bé chỉ đứng trước nhà vệ sinh một lát rồi đi ngay, khoảng thời gian con bé cần để thi triển dạng năng lực này ngắn đến mức chỉ là vài giây.

Ngược về trước, sự biến mất của đứa trẻ trong bụng Hoàng Chức cũng đã được giải đáp, còn người làm điều đó chỉ có mình Chu Tiêm Tiêm. Rất có khả năng đó là một dạng hành vi tự phát, khi đứa em nằm trong bụng mẹ sắp sửa ra đời, đại đa số trẻ đều cảm thấy lo lắng, e sợ, bởi điều đó có nghĩa là trẻ sẽ không còn là đối tượng được mẹ yêu thương duy nhất nữa.

Ở đứa bé có tính cách cô độc quái gở như Chu Tiêm Tiêm, cảm giác này nhất định sẽ mãnh liệt, sâu sắc hơn nhiều. Thế nên, con bé mới sử dụng năng lực của mình làm biến mất đứa em trai còn chưa được ra đời khỏi bụng mẹ, do đó Hoàng Chức chỉ sinh ra mỗi đứa trẻ giấy.

Một loạt vụ mất tích xảy ra trong gia đình Hoàng Chức cũng có mối liên quan mật thiết với Chu Tiêm Tiêm. Khả năng khác thường mà đứa bé này có, tựa như bao thuốc súng, nếu ai đó khiến con bé khó chịu, nó sẽ làm người đó hoàn toàn biến mất.

Rốt cuộc, khả năng làm người khác biến mất này là thế nào thì vẫn còn là một câu hỏi. Tôi có một người em gái kết nghĩa, cô ấy cùng mọi người trong gia tộc mình đều có một khả năng thiên bẩm kì lạ là: lấy được những đồ vật từ khoảng cách xa, có thể xa đến hàng nghìn hàng vạn dặm. Chỉ cần là thứ đồ vật mà họ biết, thì dù có ở trên mặt trăng họ cũng có thể mang về chỉ trong chớp mắt. Chính vì khả năng này tồn tại, nên một số nhà vật lý đã đưa ra những dự đoán mới về tính chất của không gian. Họ cho rằng, không gian không tồn tại độc lập, mà chỉ là một tính chất vốn có của vật chất, ta chỉ cần thay đổi dạng tính chất của sự vật thì vị trí không gian cũng sẽ thay đổi theo.

Song khả năng di chuyển đồ vật ở khoảng cách rất xa cũng có rất nhiều hạn chế, ví dụ như những sinh vật có sống tinh thần cao như con người thì gần như không thể bị người khác di

chuyển; trọng lượng vật thể cần di chuyển càng lớn độ khó càng tăng, di chuyển những vật có trọng lượng lên đến hơn trăm cân là rất khó nếu chỉ dựa vào sức của một người. Ngoài ra, thường thì họ chỉ có thể chuyển di các đồ vật từ xa về gần, nhưng lại rất khó di chuyển đồ vật ở gần ra xa.

Song khả năng của Chu Tiêm Tiêm vừa thể hiện không hề bị chi phối bởi những giới hạn này, trừ khi khả năng của con bé cao gấp trăm lần khả năng của Khấu Vân, cô em kết nghĩa của tôi. Dù vậy, tôi vẫn luôn tin khả năng con người đôi khi là vô cùng tận.

Lại nói, khả năng di chuyển đồ vật bằng mắt chỉ có thể di chuyển đồ vật từ nơi này sang nơi khác, nhưng không người nào bị Chu Tiêm Tiêm làm “biến mất” lại có thể xuất hiện trở lại mà vẫn còn sống. Con bé đã di chuyển họ ra ngoài không gian vũ trụ sao? Còn sự xuất hiện của xác đưa trẻ bên Hàn Quốc thì giải thích thế nào?

Vị Thánh nữ càng lúc càng bị nhiều người vây chặt hơn, con bé mím môi khiến đôi môi vốn đã mỏng giờ chỉ còn là một đường kẻ. Tôi quan sát thấy con bé vô thức đưa tay túm vạt áo của Tiết Dĩnh, được Tiết Dĩnh kịp thời nắm lấy. Như thể nạp thêm sự tự tin từ Tiết Dĩnh, con bé lại quay trở về với vẻ thờ ơ, lạnh lùng ban đầu.

Tôi càng thêm tin những lời Lưu Giang Châu đã nói là vô nghĩa. Nếu Thánh nữ đúng là người phát ngôn của vị thần, thì sao lại e dè, sợ sệt, sao lại phải cần đến sự động viên của Tiết Dĩnh? Đừng nói do Thánh Nữ còn nhỏ tuổi, bởi trong truyền thuyết, ngay lúc mới lọt lòng, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã một tay chỉ trời, một tay chỉ đất, nói “Thiên thượng địa hạ, duy ngã độc tôn^[1]”.

[1] Trên trời dưới đất ta là bậc tôn quý hơn cả.

Cũng chẳng biết là đã làm cách nào mà Tiết Dĩnh khiến Chu Tiêm Tiêm tin tưởng cô ta đến vậy. Tôi luôn cảm thấy việc này nhất định có liên quan đến sự kiện đưa trẻ giấy. Có lẽ lúc đó Tiết Dĩnh phát hiện ra điều gì nên cố tình tiếp cận Chu Tiêm Tiêm. Về phần con bé, do cảm thấy mình bị bỏ rơi trong thời gian mẹ mang thai em, nó đã dần chuyển mọi tình cảm dành cho mẹ sang phía Tiết Dĩnh.

“Thế nào, giờ cậu hoàn toàn tin phục chưa?” – Không biết Viên Cát đến đứng cạnh tôi từ khi nào.

Tôi vội gật đầu: “Quả là kì tích, ồ không, nên nói là thần tích mới phải. Giờ tôi đang rất háo hức được gia nhập giáo phái.”

Viên Cát hà hà cười bảo: “Chớ nóng vội thế, Thánh nữ sẽ đích thân chủ trì nghi lễ nhập giáo sớm thôi, khi đó ta sẽ đều là con dân của thần cả”.

“Tôi thấy Tiết thượng sư và Thánh nữ gần gũi, như thể là mẹ con ấy nhỉ!” – Tôi thử dò hỏi.

Viên Cát lập tức lắc đầu, vẻ hơi phẫn nộ đáp: “Chớ có nói bừa, Thánh nữ là Thánh nữ, cô ấy là người phát ngôn của thần, không có ai là cha mẹ sất”.

“Không có ai là cha mẹ, thế sao được?”

Viên Cát nghiêm mặt bảo tôi: “Với thần thì không gì là không thể”.

Tôi chợt thầm giật mình, lò mò đoán ra lý do vì sao Hoàng Chức lại bị sát hại.

Không đợi tôi suy nghĩ thêm, Viên Cát đã đập đập vào vai; ngẩng đầu lên nhìn, tôi thấy Tiết Dĩnh đứng lẫn trong đám đông đang gật đầu về phía chúng tôi.

“Ta đến nói chuyện với Tiết thượng sư đi!” – Viên Cát bảo.

“Vâng... hay là anh đến đây trước, tôi có chút việc tế nhị, muốn tìm nhà vệ sinh giải quyết trước đã”.

“Vây cũng được, cậu phải quay lại chỗ cũ mới có nhà vệ sinh”.

Tôi rút khỏi đám đông, nhưng không quay về theo đường cũ. Cách đó không xa lắm là một sườn dốc có thể leo lên, trên đó là một bãi ngô. Tôi đến bên sườn dốc, nhân lúc hầu hết mọi người đang vây quanh Thánh nữ, tôi vội vàng leo lên, lẫn ngay vào trong bãi ngô.

Cây ngô mọc cao quá đỉnh đầu, tôi đưa tay rẽ gạt những phiến lá ngô to bản, len lách giữa những thân cây ngô, tiếp tục đi sâu vào trong.

Đương nhiên không phải tôi đang tìm chỗ trú bầu “tâm sự” mà là muốn ra khỏi vùng phủ ảnh hưởng của thiết bị phá sóng, nhằm liên lạc với phía cảnh sát bên ngoài.

Nếu không xảy ra tình huống gì đặc biệt, kế hoạch hành động lần này của phía cảnh sát tất sẽ diễn ra. Tôi tin họ đã biết Thánh nữ, Tiết Dĩnh cùng Lưu Giang Châu đều có mặt ở đây. Nếu chỉ cất một mẻ lưới mà có thể hốt trọn cả bọn, thì dù tốn đồ nhiều thế nào đi nữa, sớm muộn gì cũng sẽ tan thôi.

Nhưng tôi cần phải báo cho họ ngay vì tình huống đặc biệt đã xảy ra.

Không thể so sánh sự chấn động khi nghe nói thần tích xảy ra, với việc được tận mắt chứng kiến nó xảy ra. Cú rung chuyển này có thể khiến một vài kế hoạch bị thay đổi hoàn toàn, vấn đề vốn dĩ không được xem là quan trọng, hay có thể bỏ qua ban đầu, giờ lại trở thành mối nguy lớn.

Trước khi xác định rõ tính chất năng lực đặc biệt của Chu Tiêm Tiêm cũng như các điều kiện phát huy, điều kiện hạn chế, và biện pháp khắc chế năng lực ấy, thì mạo hiểm hành động là việc vô cùng nguy hiểm.

Ta hãy thử tưởng tượng, nếu toàn bộ đơn vị cảnh sát vũ trang ập vào và từng người trong sổ họ bị Chu Tiêm Tiêm làm cho biến mất thì sẽ thế nào? Nói vậy có thể hơi quá song không một ai trong số những người đã bị Chu Tiêm Tiêm làm cho biến mất có thể sống sót quay về, chỉ riêng điểm này thôi cũng đủ khiến ta phải có sự trù liệu cho trường hợp tệ hại nhất.

Huống chi, đi cùng đội cảnh sát hôm nay còn có cả Hà Tịch. Sao tôi lại có thể để Hà Tịch tham gia vào một kế hoạch hành động nguy hiểm như vậy!

Thế nên, kế hoạch hành động hôm nay đành phải hủy bỏ.

Đợi lát nữa, khi nghi thức nhập giáo được cử hành xong và tôi trở thành tín đồ Thánh Nữ giáo, thì dù phải cầm rễ mai phục ở đây, nhất định tôi phải tìm hiểu được nhiều chuyện hơn. Càng hiểu và nắm chắc tình hình của đối phương bao nhiêu, thì mối nguy về phía quân ta sẽ càng giảm đi bấy nhiêu.

Chắc thế này ổn rồi, công suất của thiết bị phá sóng di động đặt ở nhà dưỡng lão chẳng thể nào quá lớn. Tôi móc điện thoại di động ra, thấy quả đúng là có vạch tín hiệu. Song tôi còn chưa kịp gọi đi, vạch tín hiệu đó đã biến mất. Tôi chửi thề một câu, lại phải đi vào sâu bên trong thử xem nữa rồi.

“Cứ đi tiếp vào trong chắc chắn sẽ gọi được điện thoại!” – Giọng nói như đến từ một bóng ma vang lên phía sau tôi.

Tôi bất ngờ khựng lại, từ từ quay về phía sau.

Tiếng rẽ lá loạt soạt vang lên, một bàn tay thò khỏi những phiến lá ngô và rồi chủ nhân của nó hiện ra trước mắt tôi.

“Nếu muốn gọi điện, anh cứ ra khỏi bãi ngô này, chắc tín hiệu điện thoại sẽ khá hơn nhiều,

còn nếu định tìm chỗ giải quyết “nỗi buồn” thì phải nói là anh đi xa quá đấy, phóng viên Na Đa à” – Tiết Dĩnh nhìn tôi.

“Sao một người đàn ông đi vệ sinh mà Tiết thượng sư còn bám theo thế?” – Tôi hỏi.

Rõ ràng tôi đã tự làm lộ mình, chối cãi bây giờ chẳng còn tác dụng gì, vì chính chiếc điện thoại trong tay – với phần thông tin lưu trữ cùng không ít tin nhắn đã nói lên tất cả.

“Bởi tôi thấy hơi tò mò, một người bị thần tích làm cho chấn động, muốn mau chóng được gia nhập giáo hội sao lại có thể chọn thời điểm này để đi vệ sinh. Nên nhớ là lúc đó Thánh nữ đang ở cạnh tôi”.

Tôi thở dài một tiếng, không sai, tuy lúc đó Tiết Dĩnh ra hiệu gọi chúng tôi đến, song cô ta vẫn nắm chặt tay Chu Tiêm Tiêm; những tín đồ bình thường sao có thể bỏ qua cơ hội này. Nhưng người chẳng tin vào thần thánh, chẳng tin Thiên Tôn là tôi, thì hoàn toàn không để tâm đến chi tiết này.

“Vả lại, Viên Cát đã bảo tôi lần đi vệ sinh trước đó của anh đâu mất nhiều thời gian như vậy. Ban đầu tôi vốn không để ý gì đến anh, song hành động vội vàng xộc thẳng vào ngôi nhà gỗ của anh, khi thần tích vừa mới kết thúc là điều tôi chưa từng thấy ở bất kì tín đồ nào khác trước đây. Tôi cảm thấy rất tò mò, ban đầu cứ tưởng sắp sửa có một phóng viên sẽ trở thành tín đồ trung thành của giáo hội, còn bây giờ xem ra, nếu chẳng phải do chức năng thận của vị phóng viên trẻ này suy giảm nghiêm trọng, thì chắc là anh ta đã có một vài dự định khác”.

Tôi nhún vai, tay tự động thu lại thành nắm đấm, cười cười với Tiết Dĩnh và hỏi: “Thế nên Tiết thượng sư đã bỏ mặc những tín đồ khác, một thân một mình bám theo tôi để điều tra cho rõ phải không?”

Từ lúc này, tôi đã đóng tai lên lắng nghe, cẩn thận đánh hơi mọi động tĩnh xung quanh, song không nghe thấy chút động tĩnh gì, người đi trong bãi ngô khó mà tránh khỏi những tiếng loạt soạt, người càng nhiều thì tiếng động phát ra sẽ càng khó bị gió át hơn.

“Một mình ư?” – Tiết Dĩnh cười, câu nói tiếp theo của cô ta khiến tim tôi thót xuống, “Tôi đâu dám, tuy tôi tin thờ thần thánh, song cũng phải có tâm phòng ngừa con người nữa chứ”.

Dứt lời, cô ta hơi dịch sang bên, để lộ ra góc áo của người khác.

Chỉ bởi người này có vóc dáng quá bé nhỏ, cùng tính cách cô độc, lặng lẽ nên mới bị Tiết Dĩnh che khuất.

Chu Tiêm Tiêm chậm chậm bước ra từ phía sau lưng Tiết Dĩnh, con bé đưa mắt nhìn khiến tôi có cảm giác như một con rắn độc đang quấn quanh cổ mình, một cảm giác trơn trơn, lạnh lạnh, khiến tôi chẳng thể nào động cựa.

Tim tôi thót xuống tận bụng, Tiết Dĩnh nói vậy, chứng tỏ đứng trước khả năng khác thường của Chu Tiêm Tiêm, tôi hoàn toàn chẳng còn cơ hội nào.

Không có cơ hội thì tôi sẽ tạo ra cơ hội, và không nhất thiết phải trực tiếp chống lại khả năng khác thường đó, có thể tôi vẫn còn cơ hội khác.

“Cháu tin thần linh không?” – Khóe miệng tôi nhếch lên một nụ cười mỉm giấu cợt, “Cháu tin vị tôn thần nào?”

Không chờ Tiết Dĩnh trả lời, tôi đã quay sang phía Chu Tiêm Tiêm, con bé mới là người quyết định sự sống còn của tôi, tôi không cần phải nhiều lời vô ích với Tiết Dĩnh.

“Ba năm về trước, chú từng đến bệnh viện Bà mẹ và trẻ em số 1 Thượng Hải để phỏng vấn mẹ Hoàng Chức của cháu”.

“Cháu nhớ” - Chu Tiêm Tiêm đáp. Dù mấy từ ngắn ngủi được thốt ra không chút tình cảm gì, song dù sao con bé cũng đã trả lời tôi, đó là một khởi đầu tốt.

Tiết Dĩnh khoanh tay, nhìn tôi như cười, mà lại không cười, tựa hồ co ta đang chờ xem tôi sẽ giở trò gì.

“Thứ tư tuần trước chú cũng đến tòa án nhân dân sơ thẩm khu vực X Thượng Hải, hôm đó cháu và Tiết thượng sư cũng đến nhỉ?”

Chu Tiêm Tiêm chỉ nhìn tôi mà không đáp.

“Chú biết cháu đã thi triển khả năng, tạo ra một thần tích ở đó. Có phải cháu đã là biến mất phạm nhân, tên hung thủ đã sát hại mẹ cháu không?”

Chu Tiêm Tiêm khe khẽ gật đầu.

“Chắc cháu rất hận người này, hẳn đã sát hại mẹ cháu một cách thật tàn nhẫn, thế nên cháu không muốn nhường quyền phán quyết tội lỗi của hắn cho tòa án mà muốn được tự mình

trùng trị bằng khả năng thần kì của bản thân?”

Chu Tiêm Tiêm nhìn tôi, con bé lại bắt đầu mím môi, gương mặt từ trắng bệch đã dần chuyển sang thành hồng hào. Tôi cảm thấy áp lực đang đè nặng lên mình vui đi một chút, do thái độ thù địch mà con bé chĩa vào tôi đã bớt gay gắt hơn. Điều này, chúng tôi phỏng đoán của tôi là có lý.

“Tiêm Tiêm” – Tiết Dĩnh đột nhiên lên tiếng.

Chu Tiêm Tiêm ngoảnh đầu nhìn cô ta, song tôi lại nói to hơn, cố át đi tiếng Tiết Dĩnh.

“Nhưng Viên Cát, một tín đồ Thánh Nữ giáo của cháu lại bảo chú rằng, vị thần của các cháu cho rằng hung thủ đã sát hại mẹ cháu là vô tội, thế nên cháu mới đến đó giáng hạ thần tích, đưa linh hồn hắn trở về Thiên Quốc”.

“Dối trá!” - Chu Tiêm Tiêm lập tức lên tiếng phản. Giọng con bé rõ ràng là rất phẫn nộ.

Chính mấy câu nói trước đó của Viên Cát đã nhắc nhở tôi, hắn bảo rằng là người phát ngôn của thần nên Thánh nữ không có cha mẹ. Vậy nhưng làm gì có ai trên đời này lại không do cha mẹ sinh ra? Lẽ nào có người được sinh ra từ kẽ đá? Trong lịch sử tôn giáo từ xưa đến giờ, người làm cha làm mẹ của các nhân vật thánh thần như Chu Tiêm Tiêm thường được đối xử theo nhiều cách hoàn toàn trái ngược nhau. Một cách như suy nghĩ của Viên Cát, cha mẹ của vị thần là người phạm trần thì không xứng với danh xưng thánh phụ thánh mẫu. Còn cách khác là tỏ lòng sùng kính, tôn trọng với bậc cha mẹ phạm trần, đặc biệt là người mẹ của vị thần.

Hai quan điểm hoàn toàn ngược nhau này dẫn đến sự chia tách quan trọng về mặt giáo lý. Ki tô giáo và Thiên chúa giáo là ví dụ dễ thấy nhất. Hai giáo phái lớn này đều cùng chung một nguồn gốc, song về sau lại tách thành hai nhánh với nét khác biệt nổi bật là bên Thiên Chúa giáo coi mẹ Maria của Đức Jesus là thánh mẫu, còn bên Ki tô giáo thì chỉ xem bà là một người phụ nữ bình thường.

Thế nên, trong mọi tôn giáo, việc xác định thứ bậc, địa vị cho người cha người mẹ phạm trần của vị thần là việc vô cùng quan trọng. Giải quyết không thỏa đáng vấn đề này cũng sẽ khiến giáo hội chia tách thành nhiều bè phái với cách lý giải giáo lý khác nhau. Với một giáo hội mới thành lập như Thánh Nữ giáo thì càng không nên để sóng gió kiểu này xảy ra.

Song điều khiến ta đau đầu nhất là, Hoàng Chức mẹ đẻ của Chu Tiêm Tiêm lại là bệnh nhân tâm thần bị người đời coi khinh.

Tôi đoán tuyệt đại đa số tín đồ đều không biết mẹ đẻ của Thánh nữ là bệnh nhân tâm thần, khi Thánh Nữ giáo dần phát triển lớn mạnh, thì rồi cũng đến ngày có tín đồ đưa ra câu hỏi này, có tín đồ sẽ chủ trương tôn nhân vật này lên làm Thánh mẫu, nhưng lại sẽ có tín đồ chủ trương xem mẹ ruột của Thánh nữ là người phạm trần. Hoặc có lẽ những người thắc mắc kiểu này đã bắt đầu xuất hiện?! Dù là tín đồ theo phe nào, nhưng khi biết Hoàng Chức chỉ là một bệnh nhân tâm thần, thì vòng hào quang lấp lánh bao phủ quanh Thánh nữ khi đó tất sẽ bị ảnh hưởng.

Những nhân vật nắm quyền thao túng giáo hội như Tiết Dĩnh và Lưu Giang Châu đương nhiên chẳng thể bó tay ngồi nhìn tình thế này xảy ra mà chẳng làm gì. Cha Chu Tiêm Tiêm đã mất tích, giờ nếu mẹ con bé cũng mất tích nữa, thì sẽ là một giải pháp hoàn hảo cho vấn đề này. Nhưng dù đã rời nhà đi theo Tiết Dĩnh, rõ ràng Chu Tiêm Tiêm vẫn còn tình cảm với Hoàng Chức, nên con bé sẽ không sử dụng khả năng đặc biệt của mình với mẹ đẻ. Vì vậy, Lã Văn Cường đã xuất hiện.

Tất phải là thế, Tiết thượng sư tôn kính đã phái Lã Văn Cường, kẻ hoàn toàn bị tẩy não, đến sát hại Hoàng Chức, và hứa sẽ giáng hạ thần tích, đưa linh hồn cậu ta quay trở về Thiên quốc. Với Chu Tiêm Tiêm, cô ta lại bảo một tín đồ xấu xa đã giết hại Hoàng Chức, nên Chu Tiêm Tiêm đã nổi giận và làm tên tín đồ đó biến khỏi thế gian.

Nếu biết sự thật này, liệu Chu Tiêm Tiêm còn có thể tiếp tục ở lại bên cạnh Tiết Dĩnh nữa không?

“Chú không nói dối, cháu cứ hỏi bất kì ai trong số những tín đồ biết chuyện này là sẽ rõ cả, chắc chắn nó sẽ không giống những điều Tiết thượng sư đã nói với cháu”.

Chu Tiêm Tiêm ngơ vực quay sang nhìn Tiết Dĩnh.

Vượt ngoài dự liệu của tôi, Tiết Dĩnh chẳng vội vàng biện giải cho sự suy đồi của bản thân, mà chỉ ngồi xuống, ôm Chu Tiêm Tiêm vào lòng.

“Người đàn ông xấu xa này đang nói dối con, con đừng mắc lừa hắn” – Tiết Dĩnh nói vào tai con bé, vừa nói vừa ném về phía tôi một nụ cười châm biếm – “Đừng để hắn phá hỏng quan hệ của chúng ta, con không nên nghe những điều này, hay làm hắn biến mất đi!”

Chu Tiêm Tiêm quay phắt đầu lại, chăm chăm nhìn tôi với vẻ đầy căm ghét.

Tôi biết vậy là tình thế đã chuyển sang hướng bất lợi cho mình, tôi đã quên là đối diện với tôi đâu phải là một người trưởng thành. Nếu con bé là người lớn, những điều tôi nói tất sẽ khiến nó sinh nghi và đi tìm bằng chứng rồi mới quyết định cách xử lý tôi, vì dù sao thì cục

diện tình thế đều nằm trong tay con bé. Nhưng Chu Tiêm Tiêm chưa phải là người trưởng thành, nó chỉ là một đứa trẻ, một đứa trẻ mới bảy tám tuổi đầu. Con bé đã coi Tiết Dĩnh như mẹ của mình, thì liệu một đứa bé gái sẽ nghe lời mẹ nó hay lời một người lạ mặt đây? Điều này vốn chẳng phải là sự lựa chọn.

Có lẽ tôi cứ xông lên tung cho Chu Tiêm Tiêm một cú đấm, khiến con bé ngã vật ra đất, mới là một lựa chọn có chút ít hi vọng.

Nhưng chẳng kịp nữa rồi.

Tôi không thể động đây, không phải là về mặt cảm giác mà thực sự là vậy, ngay ngón tay tôi cũng chẳng thể nhúc nhích. Tôi cố gắng chớp mắt, nghiêng rặng một cái, tưởng tượng mình đang trải qua một cơn ác mộng, chỉ cần cự quảy một tí là con quỷ sẽ bỏ đi. Song không được, ý chí của tôi đều chẳng thể làm nhúc nhích một cơ bắp nào, trong khoảnh khắc ngắn ngủi đó, ngay đến nhịp thở và trái tim tôi cũng đều ngừng lại.

Mọi cảm giác đã rời khỏi thân xác tôi, trong cảm nhận của tôi, quá trình chia tách này không nhanh song rất ổn định, không thể nào đảo lại.

Tôi chợt hiểu điều xảy ra với chậu cây ngâu kia đang diễn ra ngay trên người mình.

Không chỉ có chậu cây ngâu, mà còn cả Lã Văn Cường, Chu Quốc Đông, bà nội của Chu Tiêm Tiêm cùng người đàn ông đã xây khu viện dưỡng lão này.

Tôi vẫn có thể thấy Chu Tiêm Tiêm cùng Tiết Dĩnh, dù hình ảnh họ đã bắt đầu trở nên hơi nhạt nhòa. Họ đứng rất gần tôi, song giờ càng lúc càng xa hơn, và cả bãi ngô nữa, trước đó từng có một phiến lá ngô rụng đưa khế chạm vào vai tôi, song tất cả, toàn bộ thế giới, bầu trời này, mặt đất này đều đang bỏ tôi mà đi trong tiếng tim đập dồn như trống trận.

Không, tôi sai rồi, chẳng phải đập dồn như trống trận, bởi trái tim tôi không thể đập nổi nữa.

Chương 19: Thiên quốc

Tôi vẫn chưa chết.

Tôi nhìn thế giới quen thuộc trở nên méo mó, biến hình, thay đổi màu sắc ngay trước mắt, tuy nhiên tôi vẫn chưa chết.

Tôi cảm thấy bản thân bị hút ra khỏi thế giới này, nhưng đồng thời vẫn có cảm giác rất bình thường lúc bị hút đi. Quá trình này diễn ra trong vòng mấy giây, hoặc có thể ngắn hơn, nhưng cảm giác ngọt ngào, rã rời lúc đó thì như thể tôi đã bị đóng đá cả trăm năm trên một núi băng.

Sau đó, toàn thân tôi bất ngờ được nói lỏng. Tôi biết mình đã lại có thể cử động.

Rốt cuộc thì tôi đã bị làm sao? Cảm giác về sự tồn tại của bản thân trong tôi sao kỳ lạ thế này? Ý tôi là, ở trạng thái thông thường bạn biết mình hiện diện trong trạng thái nào, như bạn đang đứng, đang ngồi hoặc đang chạy. Tuy giờ chắc là tôi đang đứng, song bàn chân tôi lại không có cảm giác như đang phải gánh chịu trọng lượng của toàn bộ cơ thể mình, da tôi không cảm thấy không khí, máu huyết gần như cũng không lưu thông, bên trong cơ thể tôi im ắng như tờ. Thường bạn không nhận ra sự hiện diện của những cảm giác này khi chúng tồn tại, song khi chúng biến mất, bạn sẽ cảm thấy mọi thứ đều không giống như trước đó.

Thế giới tôi thấy bên ngoài đã hoàn toàn khác hẳn, những sắc màu rực rỡ trước đây đã biến mất, tôi không thể nói rõ những màu sắc tạo thành thế giới đó là màu gì, xanh da trời? Hay xám tro? Hoặc cơ bản chẳng thể coi là màu sắc.

Hình như tôi vẫn đang đứng ở chỗ bãi ngô, song những thân ngô, lá ngô và bóng dáng của người tên Tiết Dĩnh và Chu Tiêm Tiêm mà tôi nhìn thấy, đều trở thành cái gì vậy? Thật khó có thể miêu tả lại thế giới tôi nhìn thấy, phiến lá ngô to rộng đang phất phơ một cách hư ảo, chẳng phải là do gió thổi, phần đường diềm bên ngoài bao quanh hình dáng Tiết Dĩnh và Chu Tiêm Tiêm cũng đang biến ảo như thể tiêu điểm của mắt tôi đang liên tục thay đổi. Những vật thể này được tạo nên bởi những đường cong và đường gấp khúc; mỗi vật thể đều mang hình dáng hình học không gian, nhưng những vật thể hình học này không hề cản trở tầm nhìn của tôi, vì tôi có thể thấy mờ mờ những thứ phía sau hai bóng người một cao một thấp kia, trông chúng tựa như trùng trùng lớp lớp hình ảnh đang biến hóa.

Với Tiết Dĩnh và Chu Tiêm Tiêm, tôi chẳng còn tồn tại trên thế giới này, tôi thấy họ nói hai câu gì đó rồi quay người bỏ đi.

“Này, này!” – Tôi kêu lên thật to, nhưng họ không nghe thấy. Dù đã dự liệu trước, song tôi vẫn cảm thấy hoảng sợ. Tiếng nói phát ra từ tôi cũng đã đổi khác, giờ nó gần giống với kiểu âm

thanh mà ta phát ra khi bịt chặt tai. Tôi nghĩ trong người mình toàn không khí nên mới nghe thấy âm thanh được tạo ra khi dây thanh quản làm chấn động không khí. Hơi thở của tôi cũng vậy, tôi không thể thở ra, cũng chẳng thể hít vào, đó chỉ còn là động tác theo thói quen, nhưng cho đến lúc đó tôi vẫn chưa có cảm giác ngạt thở.

Tôi nghĩ, mình chẳng còn ở trong thế giới trước đây nữa.

Tôi nghĩ đến Hà Tịch, chẳng bao lâu nữa cô ấy cùng đội cảnh sát sẽ xông vào khu viện dưỡng lão. Giờ tôi chẳng còn lòng dạ nào để lo lắng cho những cảnh sát đó, nhưng Hà Tịch thì...

Xuyên qua rất nhiều cây ngô, tôi nhìn thấy hai người Tiết Dĩnh và Chu Tiêm Tiêm đang đi về phía xa. Tôi định đuổi theo họ, một bước... tôi chỉ vừa mới bước một bước, mà phong cảnh trước mặt đã hoàn toàn thay đổi.

Tôi không rõ mình đã ở thế giới này bao lâu.

Ở đây chẳng có thứ gì để ghi nhớ thời gian, thời gian ở đây dường như đã hoàn toàn biến thành một dạng cảm giác thuộc về tinh thần. Có thể chỉ là hơn chục tiếng đồng hồ, hoặc vài ngày, song tôi lại cảm thấy như đã hơn chục ngày, hay cũng có thể là một tháng rồi vậy.

Tôi đã hiểu ra đôi chút manh mối của cái thế giới kì lạ này.

Dường như tôi đã đi vào thế giới của hình ảnh không gian ba chiều trong máy tính! Dù vẫn còn đôi chút khác biệt, song có thể nói đây là ví dụ so sánh sát thực nhất, mà tôi có thể nghĩ ra. Thế giới nơi tôi đang ở này dường như chẳng có gì. Tôi có thể nhìn thấy những ngôi nhà, bàn ghế, những người đi lại trên đường kia, dù chẳng thể chạm vào họ, cũng như họ không nhìn thấy tôi.

Không gian ở đây có cấu trúc rất kì lạ, và cho đến giờ tôi vẫn chưa tìm ra bất kì quy tắc không gian nào. Tôi đã thử đứng ở lối ra vào một tiệm cà phê rất lâu, nhìn dòng người qua lại, cố gắng nhận biết họ là đàn ông hay đàn bà, suy đoán cô gái kia có xinh không, nhưng chỉ cần bước một bước là tôi đã ra đến biển. Trước mặt tôi, một chú chim hải âu vừa bổ nhào xuống biển rồi lại vọt lên với một chú cá to được kẹp chặt trong mỏ. Tôi nghĩ, chỗ này hẳn không quá xa bờ. Cơ thể tôi bập bênh lên xuống theo từng gợn sóng, nhưng lại rất ổn định bởi trọng lực không tồn tại ở thế giới này. Tôi không rõ mình đang đứng kiểu gì, cũng không hiểu vì sao mình lại không ngã. Tôi chỉ biết: nếu mình đi một bước, dù chỉ là sự xô dịch một cen ti mét về phía trước, tôi sẽ đến một nơi khác.

“Aaaaaaaa!” – Tôi kêu lên một tiếng thật to. Ở đây hoàn toàn vắng lặng, không một âm

thanh, nên nếu không muốn mình phát điên, cứ cách một khoảng thời gian tôi lại hét lên một tiếng.

Nhưng điên và không điên thì có gì khác nhau?

Tôi không rõ đến khi nào mình sẽ phát điên, nhưng lúc còn chưa điên, tôi cần cố gắng nghĩ xem rốt cuộc mình đã đến chốn nào?

Tôi từng ngỡ mình đã chết và đây là thế giới sau khi ta qua đời. Nhưng sau đó tôi lại nghĩ không phải vậy. Chẳng phải tôi đang cố níu kéo cuộc sống, mà là tôi chưa gặp bất kì ai khác ở miền đất chết tĩnh lặng này. Nếu tôi là linh hồn của một người đã qua đời, thì tôi sẽ gặp những linh hồn của những người đã qua đời trước mình.

Ở đây không có âm thanh, không có vật chất, tôi cũng không tìm được quy tắc không gian, và ngay đến dòng thời gian cũng trôi chảy hơi khác. Dù không nắm được những bằng chứng xác thực, nhưng tôi luôn cảm thấy chỉ cần mình dịch chuyển vị trí, khiến khung cảnh trước mắt thay đổi, thì dòng thời gian lại không tiếp nối. Để di chuyển từ Bắc Kinh sang Tokyo, tôi chỉ cần bước một bước; hành động này có thể diễn ra trong tích tắc, song cũng có thể là vài ba ngày. Với tôi, thời gian đang trôi qua với tốc độ chậm chạp, khó có thể nhận biết. Đúng vậy, tôi có thể khẳng định thời gian không ngừng lại, bởi cuối cùng tôi đã cảm thấy hơi thiếu dưỡng khí. Lượng oxy tôi hít vào trước khi bước sang thế giới này đang dần cạn, tôi không rõ nó có thể giúp mình chống đỡ được bao lâu, song ắt hẳn chẳng thể là mãi mãi.

Nhưng thế giới này vẫn có liên quan với thế giới bình thường. Vì mọi thứ tôi nhìn thấy đều là cảnh tượng xảy ra trong thế giới bình thường, cho dù giờ chúng đã bị biến hình, chẳng còn âm thanh và màu sắc.

Chu Tiêm Tiêm muốn tôi “không tồn tại”, thì ngay sau đó tôi đã thành ra thế này. Nếu một người không được ai nhìn thấy, nghe thấy, hay có thể chạm vào, và ta không thể liên lạc với họ dưới bất kì hình thức nào, thì hỏi rằng anh ta liệu còn tồn tại nữa hay không? Mà cho dù anh ta vẫn tồn tại đi chăng nữa, thì với người khác, anh ta đã chẳng còn tồn tại.

Có lẽ đó chính là khả năng của Chu Tiêm Tiêm, khả năng khiến cho người khác không thể nhìn thấy và chạm vào tôi.

Nói về tàng hình, khoa học ngày nay đang dần biến giấc mơ về chiếc áo tàng hình trở thành hiện thực. Tôi được biết, hiện không chỉ có một nhóm nghiên cứu tiến hành thí nghiệm trên phương diện này, và chiếc áo tàng hình được tạo ra ngày nay có thể khiến người mặc nó trở nên gần như trong suốt. Điều này đạt được là vì kiểu áo này đã bẻ cong đường đi của ánh sáng, nên khi bạn nhìn vào nó, ánh sáng sẽ không đi thẳng mà đi theo một đường cong trên bề mặt

áo, nhờ đó bạn sẽ nhìn thấy những thứ vốn bị che khuất phía sau chiếc áo.

Nếu tồn tại một dạng khả năng dị thường, có thể khiến vật thể uốn cong đường đi của ánh sáng, rồi qua đó đạt đến hiệu quả tàng hình, thì tôi nghĩ mình sẽ không quá bất ngờ. Dạng lực trường do tinh thần con người tạo ra, đã được chứng minh là có khả năng thực hiện vô số việc kì diệu, song nếu không chỉ là uốn cong đường đi của ánh sáng, mà còn uốn cong không gian thì sao? Tưởng tượng là có một vật đang hiện diện trong thế giới này, nhưng không gian bao bọc quanh nó ban đầu bất ngờ bị bẻ cong, người trong không gian đó cũng bị bẻ cong theo, nên sẽ không cảm nhận thấy đồ vật khác.

Gượng chút, uốn cong không gian lại khiến tôi nhớ ra điều gì đó, à, chính là cuốn “Lược sử thời gian” mà tôi đã xem cách đây không lâu.

Nội dung cuốn sách này giới thiệu về “thuyết tương đối rộng” của Eistein, rằng vật thể có khối lượng lớn có thể uốn cong không gian quanh nó; không gian bị uốn cong cạnh lỗ đen sẽ hút ánh sáng vào trong. Do đó mới có nhà khoa học đưa ra một ý tưởng điên rồ về “lỗ giun”^[1] - sau đi xuyên qua một lỗ trên bề mặt không gian bị uốn cong sang đến đầu bên kia, ta sẽ đến được nơi rất xa. Tôi từng ngỡ ngẩn nghĩ, vào đầu này ra đầu kia, vậy quãng giữa là cái gì? Phía dưới bề mặt không gian bị uốn cong là cái gì? Nó có giống thế giới quanh tôi hiện giờ không.

[1] Trong vật lý, lỗ giun hay còn gọi là lỗ sâu, là một không – thời gian được giả định là có cấu trúc tô pô, tạo nên đường đi tắt trong không – thời gian.

Thực ra tôi biết, trong thuyết “tương đối rộng” tuy có không gian bị uốn cong, song không tồn tại không gian bên ngoài không gian bị uốn cong, vì không gian đâu phải là một tờ giấy mà ta có thể gấp phồng lên, một ví dụ so sánh tuy giàu hình ảnh song lại không mấy chính xác.

Còn nơi quỷ quái tôi đang ở đây, tuy tôi gọi là “nơi” song chưa chắc nó đã là một không gian. Điều duy nhất tôi có thể xác định được là: nó nằm ngoài không gian thông thường. Do đang ở ngoài không gian bị uốn cong, nên thứ tôi nhìn ra được là mặt đất nhấp nhô lượn sóng cùng những vật thể đã bị thay hình đổi dạng.

Tôi đang ở trong một không con cạnh không gian thông thường, hoặc ta có thể thay không gian bằng từ trường cũng được. Quy tắc không – thời gian ở nơi đây khiến tôi hoàn toàn mất phương hướng, có lẽ so với thế giới mà tôi từng sống trước kia thì thế giới nơi đây có thêm một vài tiêu chí khác.

Trong thế giới bên kia của tôi, muốn định vị sự hiện diện của một sự vật hay một người nào đó, ta cần phải xác định được vị trí không gian và vị trí thời gian; vị trí không gian được hợp thành từ ba yếu tố là: chiều dài, chiều rộng, chiều cao, nên đó là một thế giới bốn chiều.

Còn với thế giới – nơi tôi đang ở lúc này, rõ ràng là chiều dài, chiều rộng, chiều cao và thời gian, hoàn toàn không thể định vị sự hiện diện của tôi, nên tất phải còn những tiêu chí khác mà tôi chưa tìm ra.

Đây là một thế giới đa chiều, có lẽ là năm, hoặc sáu chiều, nhưng cũng có thể chỉ là bốn chiều – với bốn độ dài của chiều rộng, chiều dài, chiều cao và thời gian khác nhau.

Lúc nghĩ đến đa chiều, là tôi đang đứng trên một đại lộ lớn. Tôi đoán chỗ này hẳn là một nơi nào đó bên châu Âu, có người đang ngồi kéo đàn violin ở góc đường.

Mỗi bước tôi đi đất trời lại thay đổi. Tôi từng bị đàn bò rừng chạy xuyên qua ngực nơi thảo nguyên mênh mông, từng thấy một cô gái đang tắm trong nhà tắm, từng thấy một người đâm chết người khác rồi ném xác người kia vào trong cốc ô tô. Tôi đã quen với những đường cong, đường gấp khúc luôn biến đổi nhấp nhô tựa như làn sóng, có thể nhanh chóng nhìn ra thứ ở trước mắt mình là gì. Thế nhưng sự tiến bộ này chẳng thể khiến tôi vui hơn tẹo nào, tôi bàng quan nhìn chúng, thấy bản thân như thể một hồn ma.

Người kéo đàn violin ngồi ở góc chênh chếch với tôi, cánh tay anh ta khẽ khàng chuyển động, dù tôi không nhìn rõ dây đàn vì nó quá nhanh, nhưng rõ ràng là anh ta đang kéo đàn. Không ai dừng lại nghe, song dường như anh ta vẫn rất chuyên tâm.

Và rồi tôi liền nghĩ đến “dây”.

Lẽ nào tôi thực xuất hiện trên một “dây” sao?

Tất nhiên “dây” tôi nói ở đây, không phải là dây đàn mà là “thuyết siêu dây”.

Người kéo đàn ngừng lại, anh ta dựng chiếc đàn dựa vào tường rồi ngẩng đầu nhìn về phía tôi bên này.

Ánh mắt anh ta dõi xuyên qua tôi rồi dừng lại ở một nơi nào đó. Cảm thấy hơi không bình thường, tôi quay đầu nhìn mà không rõ anh ta đang nhìn gì.

Rồi sau đó, vẻ mặt anh liền biến đổi.

Chỉ cần các cơ trên mặt anh ta hơi chuyển động, cũng đủ mang lại cho khuôn mặt một biểu cảm hoàn toàn khác. Tôi có thể nhận ra nét mặt anh ta hiện hơi khác so với lúc trước, khả năng quan sát của tôi đã mạnh hơn nhiều so với lúc mới đến thế giới này, song tôi thực sự không chắc vẻ mặt của anh ta biểu đạt điều gì.

Theo tôi đoán, thì phải chăng là sự nghi hoặc? Trời đất quỷ thần, lẽ nào anh ta không nhìn về phía sau mà là đang nhìn tôi? Anh ta nhận ra sự tồn tại của tôi ư?

Tuy không còn ở trong thế giới bình thường, nhưng tôi cũng chưa thoát li hoàn toàn khỏi thế giới này. Không chỉ là những thứ tôi nhìn thấy, tôi còn có thể đi đến những nơi mới lạ sau mỗi bước chân, mà không thể bay lên không trung hay đi vào trong lòng đất, hoàn toàn có thể chứng minh ảnh hưởng của thế giới bình thường lên sự tồn tại của tôi hiện giờ. Hai thế giới này tất phải giao nhau ở đâu đó.

Trong số hơn sáu tỉ người sống trên trái đất, đâu chỉ mình Chu Tiêm Tiêm có khả năng đặc biệt. Tôi từng tiếp xúc với không ít người như vậy, có lẽ những người này, như anh chàng kéo violin trước mặt tôi đây, có khả năng cảm nhận thấy dạng tồn tại đặc biệt của tôi. Nếu ai đó có thể cảm nhận được tôi, thì việc rời khỏi đây vẫn còn một chút hi vọng.

©STENT: <http://www.luv-ebook.com>

“Này, này!” – Tôi hét lên thật to, giọng nói vang lên trong tai tôi như tiếng sấm rền.

Người kéo đàn violin nhìn về phía tôi rất lâu, rồi lắc đầu, thu dọn đồ đạc, đứng lên bỏ đi.

Đây là tia hi vọng duy nhất mà tôi có, nên sao có thể để anh ta đi dễ dàng như vậy? Tôi không thể không đuổi theo, nhưng mới chỉ sau một bước chân, tôi đã thấy mình đứng giữa khu rừng bát ngát.

Tôi từ từ khuyu xuống, thở dài một tiếng, song chẳng có hơi thở thoát ra khỏi miệng tôi. Tôi bật khóc nức nở, nước mắt dồn ứ trong tuyến lệ mà chẳng thể chảy ra. Không thứ gì trong cơ thể tôi được giải phóng ra ngoài, để lại dấu vết trong cái thế giới này. Tôi thực sự không hiểu quy tắc của cái thế giới này, nhưng điều đó không ngăn tôi bộc lộ nỗi niềm của bản thân qua tiếng khóc.

Không khóc thì tổn thọ, còn khóc mãi thì chẳng xứng mặt nam nhi. Khi cảm thấy đã khá hơn, tôi chậm chậm nuốt ngược lại dòng nước mắt còn chưa mất đến nửa giọt của mình, một trải nghiệm trước đây tôi chưa từng có bao giờ, rồi quay ra nghiền ngẫm tiếp về vấn đề “siêu dây”.

Trong hai hòn đá tảng của vật lý đương đại là “thuyết tương đối rộng” và vật lý lượng tử, thuyết tương đối rộng giải thích về vũ trụ ở cấp vĩ mô, còn vật lý lượng tử lại giải thích về vũ trụ ở cấp vi mô, nhưng hai lý thuyết lớn này lại không tương dung và hoàn toàn mâu thuẫn với

nhau. Từ xưa đến giờ, mọi nhà vật lý học đều mơ ước mình có thể đưa ra một lý thuyết hợp nhất hai lý thuyết lớn này, “lý thuyết siêu dây” chính là giả thiết nổi tiếng nhất.

Theo “thuyết siêu dây”, thì trên thực tế thế giới được hợp thành từ các dây. Các dạng hạt cơ bản mới được liên tục tạo ra trong máy gia tốc hạt nhân, chẳng qua chỉ là sự chấn động của các dây dưới một phương thức khác, và được biểu hiện qua hình ảnh khác mà thôi.

Sau khi đọc xong cuốn “Lược sử thời gian”, theo quán tính, tôi đã vào mạng tra cứu một vài tài liệu về lý thuyết siêu dây. Do tôi chưa xem kĩ lắm, nên nói hiểu được một nửa cũng đã là quá khen. Tôi nhớ phần giải thích trong các cuốn sách phổ cập đó nói rằng: siêu dây là vòng tròn khép kín cực nhỏ, vĩnh viễn thay đổi và dao động. Siêu dây tạo thành một góc vuông với không gian thực, nhưng nó chẳng phải là bốn chiều, mà số chiều của nó thường nhiều hơn thế giới bình thường, và ít nhất phải gồm chín chiều.

Thế giới chín chiều sẽ thế nào là điều chưa ai tưởng tượng ra. Vậy thế giới tôi đang ở đây có mấy chiều?

Đúng là trong giả thiết siêu dây, dây và các hạt cơ bản đều nhỏ như nhau, song quy tắc không gian trong một thế giới có ít nhất chín chiều như vậy đã hoàn toàn thay đổi. Câu nói hạt cát tựa như một thế giới hẳn có nghĩa là: khi nhỏ đến giới hạn nhất định cực độ nào đó, kích thước sẽ trở nên vô nghĩa. Bởi thế, có lẽ tôi thực sự đang ở trên một dây.

Tôi ngẩng đầu nhìn trời, thế giới này không có bầu trời. Cảm giác ngột ngạt khắp toàn thân của tôi đã rất rõ, rõ đến mức chẳng cần để tâm chú ý cũng có thể cảm thấy. Dựa trên kinh nghiệm nín thở khi bơi của mình, tôi đã dùng hết một phần ba ngậm không khí này. Nếu coi cái chết là cái kết chung cuộc, thì tôi vẫn có thể chịu đựng lâu hơn một chút, được thôi, tôi còn hai phần ba thời gian để dùng hết ngậm không khí này.

Chết tiệt! Những thứ tôi đang nghĩ rất cuộc có ích lợi gì? Rốt cuộc thì tôi đang ở ngoài không gian hay đang đứng trên một dây? Điều này có ích lợi gì cho việc liệu tôi có thể quay về thế giới có không khí để hít một hơi không.

Từ lúc Watt phát hiện ra động năng hơi nước, đến khi chế tạo được máy hơi nước, đã mất bao lâu? Cứ xem như tôi cũng có một bộ óc uyên bác như thiên tài Einstein, thì sẽ mất bao nhiêu thời gian tôi mới hiểu được quy tắc của cái thế giới này? Và cần mất thêm bao lâu nữa thì tôi mới nghĩ ra cách thoát khỏi đây? Trong khi khoảng thời gian còn lại của tôi chỉ có thể kéo dài cho hai phần ba hơi thở.

Trong khi khoảng thời gian dài bằng hai phần ba hơi thở còn lại, tôi bác bỏ toàn bộ thành quả bản thân đã cân nhắc, suy xét trước đó. Vì làm rõ cái thế giới tôi đang mắc kẹt ở trong là gì

thì cũng chẳng mang lại lợi ích gì, nên tôi cần phải nghĩ theo hướng khác, khi tôi chỉ muốn thoát ra khỏi nơi đây!

Chẳng phải là không có ai thoát ra khỏi thế giới này, dù khi thoát ra đây đứa trẻ đã chết.

Đấy chính là xác đứa trẻ đã xuất hiện ở một đất nước khác. Từ trong bụng mẹ, đứa trẻ đã bị Chu Tiêm Tiêm đưa sang thế giới này, để đầy đọa, đến ngay đây rồi cũng bị con bé cắt dựa trên hình mẫu của bản thân. Nó đã bò rất lâu trong thế giới này để rồi cuối cùng xác nó lại xuất hiện ở bên thế giới thông thường kia.

Đứa trẻ ra khỏi đây bằng cách nào?

Ở thế giới kì lạ này không có sự sống như tôi tồn tại; người và vật còn sống trên địa cầu bị ném sang thế giới này, đến ngày nào đó rồi cũng phải chết. Có một giả thiết là: sau khi chết đi, họ tự động được quăng trả về thế giới bình thường bên kia và những người bị Chu Tiêm Tiêm làm cho “biến mất”, hẳn đã mục xác ở một nơi hoang vắng nào đó, không người đón nhận. Giả thiết khác là, trong một điều kiện nào đó, họ có thể sống sót quay trở về, như tôi đã bị ném vào đây, bởi hai thế giới không hoàn toàn độc lập và tách biệt nhau.

Trong lần gặp cuối cùng giữa tôi và Hà Tịch, cô ấy bảo tôi sau khi kết án, phía cảnh sát Pháp vẫn tiếp tục điều tra về một số vấn đề liên quan đến Véronique. Véronique được bác sĩ xác nhận là có vấn đề về tâm thần, nên phía cảnh sát khó có thể phân định độ thật giả trong những lời khai của bà ta. Song bây giờ ngẫm lại, với tôi điều đó lại mang ý nghĩa hết sức quan trọng.

Trước đó Véronique một mực khẳng định: xác hai đứa trẻ được tìm thấy trong tủ lạnh, là cặp song sinh mà bà ta sinh ngay tại nhà mình. Sau khi sinh, bà ta đã bóp cổ chúng đến chết, rồi cho vào tủ lạnh để cấp đông. Khi cuối cùng cảnh sát cũng cho bà ta biết, kết quả giám định AND cho thấy chỉ có một đứa là con ruột của bà ta, còn đứa kia không phải, thì ngay bà ta cũng hết sức bất ngờ.

Sau đó là phần tường thuật lại trước cảnh sát của Véronique về cái đêm bà ta tự tay sát hại con mình.

Đó là một đêm nhiều sấm sét. Qua cửa sổ, sét rạch từng đường sáng trắng ngoằn ngoèo trên bầu trời, xé màn đêm thành từng mảnh nhỏ, sấm nổ vang rền khiến bát đĩa trong chạn cũng va vào nhau lách cách. Véronique sinh con ngay trong nhà tắm. Với tâm thế hoang mang, sợ hãi bà ta bế đứa trẻ đặt vào trong bồn rửa ở nhà bếp. Băn khoăn không biết có nên giết nó hay không, bà ta cứ đi đi lại lại loay quanh trong nhà. Đây chẳng phải là lần đầu bà ta làm vậy, muốn rõ lý do có lẽ ta phải nhờ các nhà tâm lý học phân tích tâm lý biến thái của bà ta.

Tóm lại, Véronique đã lại tìm được quyết tâm xuống tay, bà ta quay lại chỗ trước bồn rửa, bóp cổ đứa trẻ nằm trong bồn đến chết, rồi quay sang làm tương tự với đứa trẻ đặt nằm bên cạnh bồn rửa, trong khi nó gần như là đã chết. Tâm trạng và suy nghĩ của bà ta lúc đó cực kì tệ hại, bà ta mang máng nhớ mình chỉ sinh được một đứa, nhưng ai mà biết được, thực tế bày ra trước mắt là hai đứa trẻ, chẳng phải sự thật này chứng tỏ rằng bà ta đã sinh đôi sao?

Mãi đến khi cảnh sát cho bà ta biết: chỉ có một đứa trẻ là cốt nhục của mình, bà ta mới hiểu, hóa ra mình chỉ sinh ra một đứa, đứa trẻ xuất hiện trong nhà bếp kia không phải do bà ta sinh ra.

Cảnh sát Pháp chẳng thể tin vào lời khai của Véronique: trong một đêm giông bão sấm sét, người đàn bà này có thể sinh con một mình tại nhà, rồi sau một hồi loanh quanh luẩn quẩn, lại phát hiện thấy một đứa trẻ khác. Lẽ nào việc này đã thực sự xảy ra?

Nhưng tôi tin.

Đứa trẻ bị Chu Tiêm Tiêm ném sang thế giới kì lạ này, đã quay trở về thế giới bình thường trong cái đêm định mệnh đó. Vậy buổi tối đó có gì đặc biệt?

Câu trả lời đơn giản là – sét.

Những tia sét mang nguồn năng lực cực lớn, có thể là cây cầu nối thông hai thế giới trong khoảnh khắc chúng xuất hiện.

Nếu có thể tìm được vùng có nhiều bão và sấm sét mạnh – trước khi dùng hết phần hơi thở còn lại, chắc chắn tôi sẽ tìm thấy cơ hội sống sót. Trong cả đời này, tôi chẳng thể tưởng tượng ra là có một ngày, tôi lại chấp tay nguyện cầu để mình bị sét đánh.

Trong khoảng thời gian còn lại, tôi mãi miết đi, hết bước này sang bước khác.

Thành phố, nông thôn, sa mạc, đại dương, núi non...

Cảm giác hơi chóng mặt, tôi bắt đầu cảm thấy là do thiếu dưỡng khí gây nên. Tôi cũng dần thấy hai chân mình nhũn ra mềm oặt. Liệu tôi còn có thể bước bao bước nữa đây?

Không phải tôi chưa đến vùng có mưa, mà đó chẳng phải là một cơn mưa lớn, nên e rằng đợi đến lúc mưa tạnh cũng chẳng thể có được một vài tia sét. Tôi không thể chờ được nữa, hơi thở của tôi không dài đến vậy.

Chiếc đồng hồ bên trong cơ thể tôi đang chậm chậm hướng về phía cái chết, đầy dút khoát.

Sau khi thực hiện bước đi này, toàn thân tôi căng ra, nhịp đập thoi thóp nơi trái tim trong tích tắc cũng trở nên gấp gáp hơn. Không phải chỉ bởi cơn bão lớn tôi trông thấy đang ở ngay phía trước, mà hơn thế, sau khi thực hiện bước đi này, tôi cảm thấy có chút thay đổi nhỏ ở thế giới quanh mình.

Không còn là không gian tĩnh mịch, chết chóc, mà đã loáng thoáng có nhịp đập. Đây là thế giới thông thường, chắc do rối loạn trong luân chuyển nguồn năng lượng cực mạnh tại vùng trung tâm bão, đã tác động đến thế giới kì lạ kia.

Chúng tôi phán đoán của tôi là hoàn toàn chính xác.

Thế giới tôi thấy trước mắt càng trở nên hỗn loạn, những đường cong, đường gấp khúc – trước đó tôi đã quen – giờ càng uốn lượn hơn lúc bình thường, khiến tôi khó có thể nhận ra ngay nơi mình đang dừng chân. Cơn bão này dữ dội đến mức, dù ở trong thế giới thông thường, tôi cũng sẽ như một kẻ dở mù.

Đột nhiên, có vệt gì đó xuyên thủng đường cong của màn mưa, vụt lóe qua. Tuy không nhìn thấy ánh sáng trắng, nhưng tôi biết đó là tia sét ! Không chỉ nhìn thấy, tôi còn cảm thấy luồng sóng chấn động dữ dội đó. Vẫn chưa đủ, tôi cần những tia sét mạnh hơn nữa, ghê gớm hơn nữa, những tia sét bén ngọt đến mức có thể xuyên qua cái thế giới chết tiệt đang giam giữ tôi này.

Trước khi trút cạn toàn bộ dưỡng khí mình có, tôi chờ, chờ một tiếng sét đánh giòn sẽ giải phóng tôi.

Tôi đứng yên, chẳng dám nhúc nhích – dù chỉ là một chút, e rằng nếu không cẩn thận mình sẽ dịch chuyển đến một nơi nào khác. Khung cảnh hiện ra trước mắt tôi đã dần có thể phân biệt, ngay sát gần là một cái cột dài cao cao, hình chóp nón đâm thẳng lên trời. Thứ tôi giẫm lên không giống mặt đất thông thường, mà hình như là một vật thể có hình dáng tròn tròn như cái đĩa. Quay nhìn bốn phía, ngoại trừ màn mưa, tôi gần như chẳng thấy gì.

Đây là đâu? Tôi còn chưa hiểu ra thì tia sét tôi chờ đợi đã đến.

Trước đó, sóng chấn động đã không còn khác thường nữa. Nếu những chấn động dạng đường cong mà tôi nhìn thấy, đại diện cho từ trường, thì vào khoảnh khắc đó, từ trường lại bất ngờ rung lên, như đã dự cảm thấy có một nguồn năng lượng cực lớn trong những tầng mây đen bay là là trên trời đang chờ chờ để bùng nổ.

Thình lình, một tia sét - tựa con rồng lửa đang nhe nanh giơ vuốt, giáng thẳng xuống tôi.

Sóng chấn động mạnh, mà tôi chưa từng cảm thấy trong thế giới này, gần như đã đẩy tôi ngã ngược ra sau. Trong tích tắc, mọi đường cong trước mắt tôi được con rồng điện phân tách ra thành hai nửa bằng chính thân hình của nó.

Ngay tại khoảng khắc đó, tôi hoàn toàn tin, mình sắp sửa được về nhà.

Chương 20: Vị khách lạ trên tòa nhà 101

Mất rồi.

Tôi tròn mắt, há hốc mồm. Chẳng thể nào tin được rằng con rồng điện khí thế và ghê gớm đó, lại có thể biến mất chỉ sau một tích tắc.

Mọi sóng năng lượng đã quay lại trạng thái ban đầu, tôi vẫn ở nguyên chỗ cũ, trong thế giới kì lạ kia.

Vậy là sao? Tại sao tia sét rền vang như núi lở ấy, lại chỉ tạo ra có chút xiu mưa, đã vội vàng biến mất?

Như thể tia sét đó rút cạn mọi năng lượng của cơn bão vào mình, mưa bắt đầu ngớt. Một vài tia chớp nhỏ vẫn xuất hiện sau đó, song đều chẳng đáng kể gì.

Cảnh vật xung quanh càng lúc càng rõ ràng hơn. Cuối cùng tôi cũng hiểu chuyện.

Nếu tôi đoán không nhầm, thì nơi tôi đang đứng là nóc một tòa nhà cao tầng. Hẳn không phải là tòa nhà hai ba chục tầng bình thường, vì chỉ nhìn vào cây cột hình chóp nón trước mặt cùng cái đĩa tôi đang giẫm lên, là đủ biết; chí ít đây cũng là một công trình kiến trúc tiêu biểu trong phạm vi khu vực, chắc chắn không thể dưới hai trăm mét, còn tính riêng cây cột hình chóp nón trước mặt tôi đã cao mấy chục mét rồi.

Chính vì ở vị trí cao và nổi bật như vậy, nên sấm chớp mới xuất hiện tạt trung xung quanh tôi; còn trả lời cho câu hỏi: tại sao tia sét mạnh nhất nổ ra gần tôi ban này lại không gây ra ảnh hưởng như đáng nhẽ nó phải có, thì giờ tôi cũng đã rõ.

Chính là bởi tại cái cột thu lôi chết tiệt này đây!

Mà sao trên đỉnh tòa nhà chọc trời này lại không có cột thu lôi chứ!

Tôi ngẩng đầu nhìn cây cột thu lôi, vật đã đập tan chút hi vọng sau cùng của mình.

Tôi chẳng còn sức để đi tìm cho mình một cơn bão khác, tôi đã đánh mất niềm tin vào bản thân. Dưỡng khí trong tôi sắp cạn rồi.

Cơn mưa vội vàng giảm bớt cường độ, nhỏ đến mức tôi chẳng thể nhìn thấy. Đã hoàn toàn kết thúc rồi.

Đột nhiên, không dấu hiệu báo trước, một làn sóng với cường độ cực mạnh bất ngờ xuất hiện phía sau tôi. Nó xoáy tròn và tạo ra một lực hút lớn, có thể nghiền vụn tất cả.

Tôi chưa kịp quay đầu lại nhìn, thì sự biến đổi đã diễn ra.

Từ đỉnh cao vui mừng rơi xuống hố sâu tuyệt vọng, rồi lại bất ngờ được đưa khỏi hố sâu tăm tối đó, tâm trạng tôi chẳng thể thích nghi kịp với những thay đổi chóng mặt kiểu này, tôi chỉ kịp hít vào phổi một hơi thật sâu thứ không khí lâu ngày mình chưa được gặp này, rồi vừa thở ra, tôi vừa ngoái đầu lại.

Và rồi tôi lại ngừng thở thêm lần nữa.

Trời đất, tim tôi còn phải trải qua bao cuộc thử nghiệm nữa đây?

Ngay sau tôi còn là một quả cầu tròn.

Một quả cầu có ánh sáng màu da cam, xen lẫn sắc xanh da trời và màu trắng, chỉ nhỉnh hơn trái bóng rổ một chút, đang lơ lửng trong không trung.

Trận giông tố sấm sét vừa đi qua thì quả cầu ánh sáng này lại cứu tôi thoát khỏi thế giới dị thường, trong đầu tôi đã vụt hiện lên tên gọi của quả cầu này.

Đó chính là sét hòn!

Một hiện tượng tự nhiên mà các nhà khoa học đã dày công nghiên cứu hơn trăm năm nay, đã được nhắc đến trong hơn hai nghìn bài luận văn nghiên cứu, nhưng hiện vẫn chưa có lời giải thích hợp lý.

Có thể khẳng định: sét hòn mang năng lượng cao gấp nhiều lần tia sét thường. Năng lượng này đủ biến đổi bất kì thứ kim loại nào tiếp xúc với nó thành thể khí trong vòng một tích tắc.

Nhưng điều các nhà khoa học chưa thể giải thích được là, là... Trời ơi, quả cầu ánh sáng đó đang dần di chuyển về phía tôi. Tôi chẳng dám cử động, bởi nếu lùi ra sau, có thể tôi càng hút nó về gần phía mình hơn.

Sét hòn đột nhiên tăng tốc, tôi trở mắt nhìn nó chạm vào vai trái của mình.

Đúng vậy, điều mà các nhà khoa học còn chưa hiểu được chính là điểm này, đôi khi sét hòn có thể làm bốc hơi người mà nó chạm vào chỉ trong tích tắc, nhưng đôi khi, chẳng hạn như lúc này đây, lại không có hiện tượng gì xảy ra.

Tôi thậm chí còn cảm thấy hơi mát mát, rồi ngay sau đó, nó bất thần biến mất ngay trước mặt tôi.

Không ai có thể giải thích tại sao sét hòn mang trong mình một nguồn năng lượng cực lớn, lại có thể bất ngờ biến mất, cũng như tại sao nó có thể gom trong mình một nguồn năng lượng lớn đến vậy!

Nhưng đó là công việc nhàm chán của các nhà khoa học, còn với tôi thì sau khi trải qua muôn vàn sóng gió, rốt cuộc tôi cũng đã quay về.

Khi đối mặt với cái chết, sẽ có vài thứ trong ta được kích hoạt, cũng có vài thứ trong ta bị lãng quên. Thế nhưng khi mối đe dọa chết người này qua đi, mọi thứ sẽ được phục hồi, con người thường luôn quay về bộ mặt thật của mình.

Còn hiện giờ, tôi gần như không thể đứng vững được nữa.

Không phải bởi ở đây quá cao và gió to, mà vi cơ bắp ở hai chân tôi bị co rút mạnh. Trước kia tôi đã có lần bị chuột rút khi bơi, còn ngay bây giờ tôi nghi ngờ rằng: mỗi một phần cơ bắp ở chân mình đều bị chuột rút, còn cơ bắp vùng thân trên và eo lưng lại khá nhúc nhích, dù chưa đến mức ghê gớm như nửa thân dưới. Thế nhưng tất cả những điều đó có thể bỏ qua.

Chẳng thể gắng gượng đến vài giây, tôi ngồi bệt xuống đất. Mồ hôi rỉ ra ngoài qua từng lỗ chân lông, rồi đất trời trước mắt tôi bắt đầu xoay tròn.

Trước khi ngất đi, tôi đang nghĩ: lúc ngã bệt xuống đất vừa xong, đưa mắt nhìn xuống phía dưới thấy nhà cửa bé xíu và ken đặc như đàn kiến – xem ra tòa nhà này còn cao hơn chiều cao hai trăm mét mà tôi dự đoán ban đầu nhiều. Rồi con đường đó lại ngập tràn sắc đỏ, đông nghìn nghịt. Là người ư? Người đó? Người mặc quần áo màu đỏ? Bao vừa tan mà ngoài đường đã có nhiều người mặc quần áo đỏ vậy, rốt cuộc thì tôi đã đến đâu?

Nguồn ebooks: <http://www.luv-ebook.com>

Tôi đến Đài Bắc.

Độ cao của nơi tôi đứng trước lúc ngất đi, chẳng phải là hai trăm, cũng chẳng phải là bốn trăm mét, mà là đỉnh cao nhất của tòa nhà 101 tầng ở Đài Bắc, tòa nhà chọc trời đầu tiên của thế giới với chiều cao năm trăm linh tám mét.

Tòa nhà 101 tầng này luôn là nơi tất cả người dân Đài Bắc hướng về. Trong cơn dông bão sấm sét buổi chiều, đâu chỉ có một người yêu thích nghệ thuật nhiếp ảnh gương ống kính hướng về phía tòa nhà này, hồng bắt được bức ảnh tia sét đánh trúng tòa nhà. Và kết quả là với sự kiên nhẫn của bản thân, họ chẳng những chụp được bức ảnh tia sét đánh trúng tòa nhà. Và kết quả là với sự kiên nhẫn của bản thân, họ chẳng những chụp được bức ảnh đó, mà có cả hai người còn quan sát thấy sự xuất hiện đầy bất ngờ của hiện tượng sét hòn trên đỉnh tòa nhà 101 tầng qua ống kính tiêu cự lớn, sau khi mưa tạnh.

Và đương nhiên họ cũng nhìn thấy tôi, kẻ bất ngờ xuất hiện ngay cạnh sét hòn. Bởi thế mà một người trong hai người đó đã chẳng may lỡ tay làm rớt chiếc máy ảnh quý giá của mình xuống đất. Rồi trong vòng nửa phút, cục cảnh sát thành phố Đài Bắc đã nhận được hai cuộc gọi, báo tin có liên quan đến tòa nhà 101 tầng. Không hẹn mà gặp, nội dung cuộc gọi của hai nhiếp ảnh gia này đều giống hệt nhau, có thể họ đã nhìn thấy người ngoài hành tinh.

Tôi được đưa vào bệnh viện Đại học quốc gia Đài Loan cấp cứu trong tình trạng mất nước, mất năng lượng, não bộ thiếu dưỡng khí ở thể nhẹ. Trong khi những triệu chứng này hoàn toàn có thể chữa khỏi sau khi bệnh nhân được truyền đường glucose và thở khí cao áp, thì tình trạng quá tải đáng kinh ngạc ở vùng cơ bắp của chi dưới lại khiến bác sĩ điều trị cho tôi vô cùng bất ngờ. Không chỉ bởi ông chưa từng thấy những chứng này bao giờ, mà nó thậm chí còn vượt ra ngoài sức tưởng tượng của con người, bởi vì sao đôi chân của người này lại được vận động đến mức mọi vùng cơ bắp ở chân đều rơi vào tình trạng bị co rút. Trong hai tuần đầu, tôi chỉ có thể nằm bất động trên giường, sau đó tôi có thể thử thực hiện các bài tập vận động phục hồi

cho chân. Bác sĩ nói: nếu tôi không được đưa đi cấp cứu kịp thời và vốn có sức khỏe tốt, thì hai chân tôi sẽ hoại tử và có nguy cơ phải cắt bỏ rồi.

Bởi thế giới kì lạ đó vận hành theo những quy luật khác, nên dù đi không ngừng nghỉ suốt thời gian dài nhưng tôi hoàn toàn không hề cảm thấy mệt mỏi. Thế nhưng khi quay trở về thế giới bình thường, thì những cảm giác tôi không thấy trước đó, đã quay trở lại.

Bây giờ đã là mừng một tháng mười, sáu ngày sau khi tôi đi vào thế giới kì lạ đó. Nói khoảng thời gian này là ngắn ngủi thì không đúng, nhưng nếu nói là dài thì cũng chẳng phải. Không ai có thể đi liên tục suốt sáu ngày mà không ăn uống gì, đừng nói là không hít thở nữa. Nhưng khi ở trong thế giới đó, tôi chỉ cảm thấy đồng hồ sinh học của mình không hoạt động, chứ không ngờ là nó đã ngừng trong 144 tiếng đồng hồ.

Tôi được đưa riêng vào một phòng bệnh đặc biệt. Từ lúc tôi tỉnh lại, đã có vài người bên Sở cảnh sát luân phiên đến tra hỏi. Từ những vật tùy thân sót lại trên người tôi, họ đã biết kẻ bất ngờ xuất hiện trên đỉnh tòa nhà 101 này đến từ đại lục, nên đương nhiên là phải căng thẳng lo nghĩ. Với họ thì thân phận, mục đích của tôi, cũng như việc làm thế nào mà tôi xuất hiện ở đó, đều là những câu hỏi quan trọng.

Tôi ngẫm nghĩ và thấy chẳng có gì cần giấu giếm, nên đã kể cho họ nghe chuyện mình bị một đứa bé gái ném vào một không gian kì lạ như thế nào, tuy nhiên tôi không dă động gì đến tổ chức Thánh Nữ giáo. Về thân phận của nhân vật Chu Tiêm Tiêm mà tôi kể, tôi bảo họ hãy tự tìm hiểu thông qua kênh thông tin của họ với phía cảnh sát bên đại lục.

Tôi tưởng họ không để ý đến những điều mình nói, chẳng ngờ tuy vô cùng ngạc nhiên và sửng sốt, nhưng họ không cho rằng điều tôi nói là nhăng nhít. Về sau, khi xem một chương trình của Đài Loan ở trong phòng bệnh tôi mới biết xã hội Đài Loan tồn tại bầu không khí tâm linh thần bí khá sâu đậm. Rất nhiều chương trình văn nghệ tổng hợp đều thỉnh mời một số vị “đại sư” đến nói chuyện, chia sẻ, còn số lượng các minh tinh công khai chia sẻ kinh nghiệm gặp ma của bản thân họ lại còn nhiều hơn.

Bởi vậy, sau vài ngày xét hỏi khắt khe ban đầu thì mấy người họ cũng giải tán. Nhưng không có nghĩa là tôi được ở yên một mình. Tôi luôn có thể nghe thấy tiếng hô khẩu hiệu của người tham gia biểu tình đòi lật đổ Trần Thủy Biển^[1], vọng từ ngoài vào qua cửa sổ. Thứ tôi nhìn thấy trước khi ngất đi chính là những người dân mặc áo đỏ biểu tình trên phố. Ngoài ra còn phải kể tới những cuộc đột kích hiệu quả của giới truyền thông. Người đàn ông đến từ đại lục bất ngờ xuất hiện trên đỉnh tòa nhà 101 là tôi, đã trở thành tâm điểm được nhiều người quan tâm chú ý nhất sau đội quân những người áo đỏ.

[1] Cựu tổng thống Đài Loan, người đang phải ngồi tù vì tội tham nhũng.

Trên các chương trình truyền hình, thầy bói toán thì xem bát tự cho tôi, thầy phong thủy thì xem phong thủy tòa nhà 101 sẽ chịu tác động như thế nào sau sự kiện liên quan đến tôi, thầy huyền học thì bàn về mối liên hệ giữa không gian khác với không gian thần bí. Chương trình “Khang Hi đến” mời tôi tham gia, tôi dẫn đo: nếu ngồi xe lăn xuất hiện trên chương trình, hẳn tôi sẽ bị Tiểu S^[2] trêu đến chết, nên đã lựa lời từ chối. Cửu Khổng, tên hạ lưu tôi yêu thích nhất trong chương trình “Trong nhà ngoài phố”^[3] vào vai tôi trong bộ dạng vải rách cuốn khắp người cùng kiểu tóc đánh rối như tổ quạ. Quả đúng là sau khi bị sét hòn đánh, bộ dạng tôi giống vậy thật. Họ còn cho dựng cả một chương trình riêng, ở mỗi số chương trình, tôi sẽ xuất hiện dưới vai sứ giả của Thượng Đế và chê bai, đả kích cục diện chính trị đương thời của Đài Loan.

[2] Nghệ danh của Từ Hy Đề, người dẫn chương trình nổi tiếng của Đài Loan.

*[3] Dịch âm Hán Việt là **Toàn dân đại muộn oa**; là chương trình giải trí bình luận, phê phán các vấn đề chính trị, gần giống với chương trình **Gặp nhau cuối năm** ở Việt Nam.*

Tôi phục hồi nhanh hơn nhiều so với sự dự đoán của bác sỹ, nhưng tâm trạng tôi thì mãi chẳng khá lên. Vì không được phép tiếp xúc với thế giới tự do bên ngoài, nên tôi không thể biết sau khi bị Chu Tiêm Tiêm tổng vào thế giới kì dị kia, thì ngày hôm đó đã xảy ra chuyện gì, phía cảnh sát có tấn công hội Thánh Nữ giáo không, Hà Tịch có gặp chuyện gì chẳng.

Mười ngày sau, tôi đã có thể miễn cưỡng chống nạng đi lại trong bệnh viện, song chưa được phép ra ngoài. Có lúc tôi cũng đã lo lắng về tình hình quan hệ giữa Đại Lục với Đài Loan, nhưng may là sang sáng sớm ngày thứ mười hai, tôi nhận được thông báo là ngày thứ mười ba tôi sẽ bay sang Hồng Kông, ở đó sẽ có người đến đón tôi về Thượng Hải.

Vào tối ngày mười hai, buổi tối cuối cùng tôi còn ở Đài Loan, tôi đã được phép dạo thăm trung tâm thành phố một vòng – dưới sự hộ tống của hai nhân viên từ Cục an ninh.

Tôi vứt bỏ nạng chống, chậm chậm đi một vòng ngắn ở Tây Môn Định, đi ăn trứng rán hào. Sau đó, tôi vào một nhà hàng có cả biểu diễn ca nhạc, tên là Cung Thiên Bình, ngồi nghe hát một lúc. Ở đây, tôi có ấn tượng sâu sắc nhất với một ca sĩ đã ra sân khấu biểu diễn. Anh ta để kiểu đầu Kim Mao Sư Vương và có một giọng hát đầy nhiệt huyết, mạnh mẽ, kết hợp với rất nhiều kĩ thuật luyến láy, chuyển hợp âm cực khó.

Kiểu ca sĩ “cây nhà lá vườn” nhưng lại sở hữu khả năng hạ gục khán giả đáng nể như anh ta đã khiến tôi thấy vô cùng kinh ngạc. Khác những ca sĩ phòng bar thích khuấy động bầu không khí bằng cách tán gẫu chuyện trên trời dưới bể với khách, thì anh chàng ca sĩ này hầu như ngoài lúc hát lại chẳng nói gì, cũng rất ít khi đáp lời người khác. Nét ngượng ngịu thấp thoáng hiện trên khuôn mặt anh ta, chẳng có gì ăn khớp với kiểu đầu và tiếng hát của anh chàng. Như thể anh ta chỉ muốn trút cạn toàn bộ sức lực của mình đã để dành vào những câu hát tiếp theo.

Tôi hỏi người bên cạnh tên anh chàng này, họ nói, anh ta tên là Tiêu Kính Đăng. Tôi đã viết một tin nhắn ngắn, không phải là tên bài hát yêu cầu, gửi anh ta:

“Nếu tiếng hát của anh có thể tiếp cận nhiều khán thính giả hơn, tôi cá anh nhất định sẽ trở nên nổi tiếng. Đến lúc đó nếu có dịp sang Thượng Hải, mong anh dành cho phóng viên tên Na Đa một cơ hội phỏng vấn”.

Lúc người dẫn chương trình đọc tin nhắn tôi đã viết, thì tôi đã đang trên đường quay trở về bệnh viện.

Tại lối cửa ra của sân bay Hồng Kông, hai người đến đón đã khiến tôi thấy hơi bất ngờ.

Là chị trưởng ban béo tròn, cùng cảnh sát trưởng Vương.

Cảnh sát trưởng tiến đến trao cho tôi cái bắt tay thật chặt.

“Chúc cậu trở về bình an!” – Chị trưởng ban nở nụ cười đã thành thương hiệu của mình, nói.

Nhiệm vụ chín phần chết một phần sống lần này của tôi là do chị ta giao; oan có đầu nợ có chủ, việc chị ta ra tận đây đón không hề khiến tôi cảm thấy mình được ưu ái hơn chút nào.

“Sao anh cũng đến thế?” – Tôi hỏi cảnh sát trưởng Vương.

“Anh làm tiền trạm giúp chúng tôi nên mới gặp nguy hiểm như vậy. Tôi sang Hồng Kông đón anh thì có gì đâu? Hơn nữa, sở cục cũng đã chi một khoản, xem như phần thưởng động viên anh, bao anh thoải mái ăn chơi mấy ngày ở đây. Tôi chỉ đi thám tùng, nhưng xem ra cũng thơm lây, ha ha...”

“Ha!” – tôi cười, “Vậy mấy ngày tới ta cứ thoải mái đi”.

Tim tôi chợt thắt lại, vội vàng hỏi: “Còn Hà Tịch, sao cô ấy không đến?”

Vẻ mặt cảnh sát trưởng đôi chút không được tự nhiên.

Tôi hoảng hốt, túm lấy cánh tay anh ta hỏi: “Cô ấy thế nào rồi, cho tôi biết đi, ngày hôm đó sau khi tôi biến mất khỏi địa điểm tập trung của Thánh Nữ giáo, đã xảy ra chuyện gì vậy?”

“Bữa đó đợi mãi không thấy tin từ anh, chúng tôi đã cho bao vây toàn khu vực, tiếp sau đó tôi dẫn mọi người xông vào. Thánh nữ của chúng, tức đứa bé gái tên Chu Tiêm Tiêm, thấy chúng tôi xông vào thì tức điên lên, hét về phía chúng tôi là “Tất cả các người đều sẽ biến hết.”

Mặt tôi bỗng chốc chuyển thành trắng bệch, tôi run rẩy hỏi: “Sau đó thì thế nào?”

“Con bé nói xong câu đó thì bất ngờ biến mất”.

“Nó biến mất?” – Tôi tròn mắt hỏi.

Cảnh sát trưởng Vương gật đầu khẳng định.

“Chúng tôi đã thử hỏi một vài người, chắc do con bé không có khả năng di chuyển cùng lúc nhiều người sang không gian kì lạ đó, nhưng lại quá gắng sức muốn mọi thứ trước mắt mình biến đi, nên khả năng của nó tuy vẫn phát tác, song chính nó lại là người bị hút sang không gian kì lạ bên kia. Chẳng rõ đó là sự cầu được ước thấy, hay là tác dụng ngược của khả năng kì lạ đó nữa!” – Chị trưởng ban nói.

Chơi lửa có ngày bỏng tay! Đúng là chơi lửa có ngày bỏng tay!

“Hôm đó có thương vong gì không?”.

Cảnh sát trưởng Vương lắc đầu.

“Còn Hà Tịch thì sao?”.

“Ngày thứ hai cô ấy ném bức thư xin từ chức lên bàn, rồi sau đó chẳng thấy đâu. Hình như đã quay về Thụy Sĩ rồi”.

Ngẩn người ra một lúc, rồi tôi cười phá lên: “Ồ, tôi đoán cô ấy sẽ quay lại sớm thôi”.

“Tôi cũng nghĩ vậy!” - Cảnh sát trưởng Vương cũng cười theo.

Vào buổi chiều của bốn ngày sau đó, tôi lên máy bay, bay về Thượng Hải.

Sau mấy hôm ăn chơi đã đời, sức khỏe tôi đã hoàn toàn hồi phục, vừa lên máy bay tôi đã nhắm mắt, bắt đầu ngủ gật.

“Này, anh đổi chỗ cho tôi đi!” – Lúc sắp ngủ, tôi nghe thấy giọng nói phát ra bên cạnh.

“Ồ, được thôi!” – Cảnh sát trưởng Vương đáp.

Ấy dà, sao cảnh sát trưởng lại ngoan ngoãn thế, anh ta đâu phải kiểu người dễ nghe lời vậy.

Lòng hiếu kì trong tôi đẩy cảm giác buồn ngủ xuống vị trí thứ hai, tôi mở mắt, ngược nhìn lên, thấy một gương mặt nghiêng nghiêng tuyệt đẹp.

“Trùng hợp nhỉ!” – Tôi nói.

“Đúng là rất trùng hợp” – Cô ấy đáp.

“Sao em không ở cục mổ xẻ tử thi mà sang tận Hồng Kông làm gì?”

“Khoảng thời gian vừa rồi vất vả quá nên em xin nghỉ phép mấy ngày”.

“Ồ...” – Tôi dài giọng, rồi lại nhắm mắt ngủ tiếp.

Sau chừng nửa phút, tôi bị bắt ép phải mở mắt ra. Phần cơ thịt hai bên má tôi đã bị cô ấy véo rồi xoay tròn 360 độ.

“Ái, đau quá! Bỏ tay ra, anh vẫn còn là bệnh nhân.” – Tôi ngoác mồm lên kêu.

Hà Tịch nói lỏng tay, hằm hè nhìn tôi.

Chúng tôi thi gan như vậy chừng mười giây.

“Hà! Bảo này, tôi trông điệu bộ em hiện giờ rất ư là non nớt!” – Tôi lên tiếng nói.

“Anh khỏi phải lo” – Cô ấy lườm tôi đáp.

“Nhưng anh thích thế!” – Tôi cười, thở ra một hơi dài, hạ lưng ghế ra sau rồi thoải mái nằm xuống.

“Đừng có véo anh nữa đấy” – Tôi nói, “Để anh nghĩ tối nay mình đi đâu ăn, hoặc có thể làm gì thì hay hơn”.

“À!” – Cô ấy chỉ khẽ thốt lên một tiếng, rồi im bật.

Cô ấy đang nhìn tôi, tôi biết. Tôi quyết định sẽ đợi thêm lát nữa mới mở mắt, để cô ấy nhìn tôi lâu hơn một chút.

Lời kết

Bút kí này khép lại ở đây. Tương tự như những bút kí trước, nhưng thông tin liên quan là hoàn toàn có thật. Trong thế giới của chúng ta, từ xưa đến giờ vốn không thiếu những việc khiến ta buồn phiền, và tôi tin bài này là một trong số đó.

Trên thực tế, kết quả điều tra của cảnh sát Pháp trong vụ Véronique, có đôi chút khác biệt so với những miêu tả của tôi trong phần ghi chép. Chúng đều là những thông tin được công khai trên mạng, mà nếu thích, bạn đọc có thể tự mình tìm hiểu. Và chắc hẳn sau đó, bạn đọc sẽ có cùng một thắc mắc như tôi: Vụ án này dừng lại ở đó thật sao? Tại sao những điểm nghi vấn nổi bật được công khai vẫn chưa được giải đáp?

Về phần khả năng kì lạ của Chu Tiêm Tiêm, thực ra nó bắt nguồn từ ý tưởng viễn vông của tôi hồi còn nhỏ. Những thứ tôi nhìn thấy, sờ thấy, liệu có thực sự tồn tại? Có cách gì để tôi có thể chứng minh mọi thứ đó đều tồn tại? Nếu thực sự tồn tại một con quỷ có khả năng vô hiệu hóa mọi giác quan của ta, tạo ra mọi ảo tưởng, thì sẽ thế nào? Bởi thế nên lúc mới bắt tay viết loại truyện kì dị này, tôi đã tưởng tượng: nếu trong tác phẩm của mình có một nhân vật sở hữu khả năng làm biến mất bất kì thứ gì mà bản thân người này không muốn nó tồn tại, thì sẽ thế nào? Hôm nay, câu chuyện này cuối cùng cũng đã được tôi hoàn thành, hi vọng nó sẽ làm hài lòng bạn đọc.

Thượng Hải, ngày 8 tháng 9 năm 2007

Na Đa

END

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>